

THỂ GIỚI NHẤT HOA

無



無

茶

山



無

THIÊN SƯ SÙNG SƠN
Dịch tiếng Việt: **GIÁC NGUYỄN**

THẾ GIỚI NHẤT HOA

THE WHOLE WORLD
IS A SINGLE FLOWER

(365 Công án áp dụng cho đời sống hằng ngày)



NỘI DUNG

LỜI NGƯỜI DỊCH

Giác Nguyên trang 5

TIỂU SỬ THIỀN SƯ SÙNG SƠN

Stephen Mitchell và TT Đại Nguyêntrang 7

LỜI TỰA

Thiền sư Sùng Sơntrang 21

365 CÔNG ÁN DÙNG CHO ĐỜI SỐNG HẰNG NGÀY

.....trang 27

CHÚ THÍCH Công Án 131,137,301 CỘT PHƯỚC CA DIẾP

.....trang 374

DẠY THIỀN , THỰC HÀNH CÔNG ÁN

Thiền Sư Sùng Sơn trang 379

MỤC LỤC trang 388



Thiền sư SÙNG SƠN (1927 – 2004)

LỜI NGƯỜI DỊCH

Thế Giới Nhất Hoa gồm 365 Công án áp dụng trong đời sống hằng ngày. Với những câu hỏi và lời bàn của ngài Đại Thiên sư Sùng Sơn Hạnh Nguyên, bậc Tác gia, cũng là danh Tăng nước Đại Hàn giữa thế kỷ 20 và đầu thế kỷ 21.

Trong cuộc bèo mây tương hội, tôi gặp Sư Giác Hoàng Đại Nguyên, hiệu Chí Năng là người Việt Nam theo học Thiền với ngài Sùng Sơn và được ngài ấn khả. Sư từ Hoa Kỳ về nước, có nhã ý mời tôi và Thượng tọa Từ Giang cùng đón phái đoàn Thiền sư Quốc tế của Trường Thiền Quan Âm (The International Zen Masters of The Kwan Um Zen of School) do Ngài Sùng Sơn lãnh đạo viếng thăm Saigon Việt Nam vào trung tuần tháng 11 mùa Đông năm Kỷ Mão, (19 - 21 tháng 12. 1999).

Do nhân duyên đó, tôi và TT Từ Giang được Sư Chí Năng tiến dẫn đến tham bái cầu pháp với ngài Sùng Sơn , rồi sau đó, thầy trò, huynh đệ chia tay.

Trước khi về lại Hoa kỳ, Sư Chí Năng trao cho tôi hai quyển Pháp bảo bằng tiếng Anh: **“The Whole World Is A Single Flower”** (Thế Giới Nhất Hoa) và **“Dropping Ashes On The Buddha”** (Rơi Tro Trên Thân Phật) của ngài Sùng Sơn.

Tôi nghiền ngẫm hai quyển Pháp bảo này, nhận thấy rất cần thiết trong đời sống thực dụng công phu cho mình và cho những ai cùng chung đường về Chân lý Giác ngộ.

Không nở hưởng lợi riêng, trước nhất, tôi phát tâm dịch quyển **“The Whole World Is A Single Flower”**, rồi sau đó sẽ cố gắng dịch tiếp những tác phẩm khác của Ngài. Mặc dù có kèm bản Hán văn **“Thế Giới Nhất Hoa”** đối chiếu và tham khảo tư liệu Thiền tông, tôi thấy có nhiều chỗ khác biệt về ngữ lục đôi chút. Thiết nghĩ, đạt lý quên lời, hiểu nghĩa quên ngữ, dụng công tu hành rồi buông bỏ tất cả, không vướng mắc, không trụ chấp. Ở đây chỉ vì mục đích đáp tạ thâm ân Đại từ Đại bi của Sư phụ Sùng Sơn đã khai thị cho tôi. Đồng thời giới thiệu đến quý Pháp lữ và độc giả bốn phương, Pháp môn Tổ sư Thiền **“Lấy Tâm Truyền Tâm, Thấy Tánh Thành Phật”** vẫn tồn tại cho đến ngày nay và lan tỏa khắp năm châu.

Tuy nhiên, việc làm này tự lượng sức mình vượt quá khả năng cho phép. Vì suốt hai mươi lăm năm qua (1975-2000), tôi mãi xao lãng sách đèn, ngao du ngày tháng, chẳng quản buồn vui thực tại, mong làm người vô sự. Nay hạnh phùng Thiện hữu tri thức, hội chút Pháp duyên, có sư Kim Đài giúp sức, và TT Chí Năng duyệt qua bản thảo, nhưng khi phiên dịch, e sử dụng ngôn ngữ không được chuẩn xác. Ngưỡng mong các bậc cao minh từ bi phủ chính .

Thành kính bái tạ.

Dưỡng Chân Am, Quận 4, Sài Gòn

Ngày Trăng tròn, Phật Đản 2624,

Canh Thìn, năm 2000

THÍCH GIÁC NGUYÊN

Tiểu sử

THIÊN SƯ SÙNG SƠN HẠNH NGUYỄN

Ngài Sùng Sơn Hạnh Nguyễn, thế danh là Lý Đức Nhân (Duk In Lee)* sanh ngày 04 tháng 07 năm Đinh Mão (01.08.1927) trong một gia đình Cơ đốc Tân giáo (*Đạo Tin Lành*), tại Thành phố Seun Chun, Bình Nhưỡng, Bắc Hàn.

Vào thời bấy giờ, nước Triều Tiên (*Hàn Quốc*) nằm dưới sự cai trị của quân đội Nhật Bản, các quyền tự do về chính trị và văn hóa đều bị cấm đoán.

Năm 17 tuổi (1944), Ngài tham gia phong trào đấu tranh đòi độc lập cho nước nhà, chưa đầy vài tháng bị cảnh sát Nhật bắt và kết án tử hình. Nhưng Ngài tìm cách trốn khỏi nhà tù cùng hai người bạn, lấy nhiều ngàn Đôla của cha mẹ, vượt vòng kiểm soát gặt gao của quân biên phòng Mãn Châu, để tham gia lực lượng quân đội Hàn quốc Tự do, nhưng cuộc mưu toan không thành. Ngài cùng các bạn trở lại học xong Trung học. Nhưng nước nhà biến loạn. Rất nhiều gia đình chết thảm. Đất nước chia đôi.

(*) Ngài họ Lý, không biết có liên hệ đến Tôn thất nhà Lý của Việt Nam sang Cao Ly (Triều Tiên) lánh nạn Trần Thủ Độ (1925) khi Lý Chiêu Hoàng nhường ngôi cho Trần Cảnh ? (ND)

Năm 1946, ngài quyết định từ bỏ quê hương vào Nam Hàn. Từ đó ngài không bao giờ gặp mặt cha mẹ nữa. Vào thời Đệ nhị thế chiến, Ngài học Triết Tây tại Đại học Đông Quốc (Dong Guk), tình hình ở Nam Hàn càng trở nên hỗn loạn... Một ngày nọ, Ngài nhận ra rằng không thể giúp đỡ dân tộc mình trọn vẹn qua con đường hoạt động chánh trị hoặc học vấn. Do vậy, Ngài quyết chí lên núi ẩn tu, nguyện không xuống núi nếu chưa tỏ ngộ chân lý tối hậu.

Suốt ba tháng, Ngài nghiên tầm Khổng giáo, và Lão giáo, nhưng không thỏa mãn. Sau đó, được một Pháp hữu tu trong ngôi chùa nhỏ trên núi, trao cho quyển kinh Kim Cương, Ngài bắt đầu tiếp xúc Phật giáo. Khi đọc tới câu : “Phàm có hình tướng đều là hư dối. Nếu thấy các tướng chẳng phải tướng, tức thấy Như Lai”, tâm trí ngài bỗng nhiên sáng suốt lạ thường. Liên tiếp những tuần sau đó, Ngài trở nên say mê trong việc tụng đọc các bộ kinh Phật. Cuối cùng Ngài được nhận làm tu sĩ xuất gia và được thụ phong Đại giới (*Tỳ khưu và Bồ tát*) vào tháng 10, năm 1948.

Sau khi chuyên sâu và thấu rõ nghĩa lý diệu huyền các bộ kinh Phật, Ngài nghĩ rằng điều chính yếu giờ đây là phải nỗ lực tu hành. Vì thế, sau lễ thụ giới mười hôm, Ngài liền lên núi Viên Giác và bắt đầu khóa ẩn tu khổ hạnh đơn độc 100 ngày. Ngài chỉ lót dạ bằng đọt tùng

phơi khô tán bột, hoặc rau rừng, cà sổng. mỗi ngày trì chú Đại Bi hai mươi giờ, và thường tắm trong nước giá lạnh. Thật là một lối tu rất khắc nghiệt.

Chẳng bao lâu, trong tâm Ngài những mối nghi ngờ vọng tưởng dấy khởi: Tại sao ta lại cần sống ẩn dật thế này? Tại sao phải tu khổ hạnh? Ta không xuống đồng bằng, ở một ngôi chùa nhỏ hẻo lánh nào đó, cưới vợ, sống trong mái ấm hạnh phúc gia đình và tu tập tiệm pháp như các vị tân Tăng tại Nhật Bản tốt hơn không?

Suốt đêm, những ý nghĩ này trở thành sức mạnh lôi cuốn ngài thoái chuyển muốn xách gói xuống núi. Nhưng sáng hôm sau thần trí định tĩnh, Ngài kiên quyết gạt bỏ ý định ấy. Được vài hôm, tâm trạng đó lại diễn ra trong nhiều tuần lễ, Ngài đã chín lần do dự, bị thử thách như thế.

Trải qua 50 ngày, thân Ngài rất suy kiệt, tâm lý phức tạp. Hằng đêm hình ảnh ma quái hiện ra trong bóng tối với những cử chỉ khêu gợi lòng tham dục. Cảnh ác quỷ núp sau lưng giơ những ngón tay lạnh buốt chụp quanh cổ Ngài, những con bọ hung to lớn gặm đôi chân Ngài, cạp beo, rần rít quanh quẩn trước mặt, tạo nên bao nỗi kinh hoàng không ngớt.

Hiện tượng này kéo dài suốt một tháng, rồi bắt đầu chuyển sang trạng thái hân hoan khác lạ. Đôi khi Ngài thấy Đức Phật hiện ra thuyết pháp, chư Bồ Tát trong y phục tuyệt đẹp đến sách tấn tu tập. Có lần Ngài quỳ suốt đêm, mệt mỏi rồi ngủ quên, Bồ Tát Quán Âm nhẹ nhàng đánh thức. Cuối ngày thứ 80, Ngài khỏe hẳn, da thịt xanh xao như lá thông.

Một hôm, chỉ còn tuần lễ là kết thúc kỳ ẩn tu, Ngài ra ngoài để Thiền hành theo lối mòn nhỏ hẹp trong núi. Bỗng nhiên có hai cậu bé khoảng 11, 12 tuổi xuất hiện bên đường, cúi chào ngài rồi đi theo sau. Chúng trang phục áo quần nhiều màu sắc, với vẻ mặt đẹp đẽ siêu phàm. Ngài hết sức ngạc nhiên và cảm thấy có một năng lực hoàn toàn sáng suốt, tự nghĩ: Chẳng lẽ quỷ thần hiện ra chẳng? Họ đi bộ cùng nhau trong im lặng khoảng nửa giờ, khi ngài trở lại để vào khoá lễ sám thì không thấy chúng đâu nữa.

Có lần đang tụng kinh, Ngài thể nhập ở cảnh giới không tịch, vẫn nghe rõ tiếng mõ lời kinh mình đang tụng. Ngài đã an trú trong trạng thái ấy một hồi lâu. Khi tâm thức trở về thân xác thì Ngài nhận ra rằng, cảnh núi sông vạn vật Ngài được thấy, âm thanh ngài được nghe, đều lưu xuất từ Chân tánh của mình. Chúng hiện ra trong tính Như Thật. Đêm đó Ngài ngủ một giấc ngon lành.

Sáng hôm sau thức dậy, Ngài trông thấy một người khách vác hành lý lên núi, vài con quạ bay ra khỏi lùm cây, liền cảm tác bài thơ như sau:

“ Đường dưới núi Viên Giác - không NAY.
Khách vác đồ lên non - không XƯA.
Chân bước suốt XƯA NAY : ‘Tốc ! Tốc !’
Quạ bay lên cây kêu : ‘Qua ! Qua !’ ”.

(Viên Giác Sơn hạ, phi kim lộ.
Bối khóa hành khách, phi cổ nhơn.
Trạc, trạc ! Lý thanh quán cổ kim.
Khả, khả ! Ô thanh phi thượng thụ).

Sau khi kết thúc kỳ ẩn tu, Ngài xuống núi, đến bái kiến Thiền sư Cổ Phong là vị được nối pháp từ Tổ sư Mãn Không (1872-1946). Cổ Phong là một Thiền sư rất nổi tiếng độc đáo và nghiêm khắc nhất tại Hàn Quốc .

Lúc bấy giờ, Thiền sư Cổ Phong đang giáo hóa đồ chúng tại một Thiền viện, Thiền sư nhận thấy giới tu sĩ không được nhiệt tình tu cho lắm để có những Thiền sinh ưu tú. Ngài Sùng Sơn muốn Thiền sư Cổ Phong khảo hạch sự tỏ ngộ của mình, vì thế sau khi đánh lễ Cổ Phong, Ngài cầm cái mõ và hỏi: “Bạch sư phụ, cái này là gì ?”

Cổ Phong lấy cái mõ đánh vào nó và nói: “Ông hiểu rồi chứ !” Hành động này đúng như ngài Sùng Sơn mong đợi. Ngài liền thưa:

- Xin cảm ơn, Con thực hành Thiền như thế nào ?

Cổ Phong nói :

- Có ông Tăng hỏi Thiền sư Triệu Châu: ‘Tại sao Bồ Đề Đạt Ma đến Trung Quốc?’ Triệu Châu đáp: ‘Cây bách trước sân’. Nghĩa này là gì?

Ngài hiểu, nhưng không biết trả lời ra sao, bèn nói:

- **Con không biết”** .

Cổ Phong bảo :

- Chỉ giữ lấy **Tâm Không Biết**. Đó là chân thực hành Thiền.

Mùa Xuân và Hè năm đó, Ngài dành nhiều thời gian cho việc hành thiền. Trong mùa Thu, Ngài nhiếp niệm tĩnh tọa suốt 100 ngày tại Thiền viện Tu Đức, đọc Ngũ lục và Pháp thoại. Đến mùa Đông, nhận thấy các tu sĩ ở Thiền viện này giải đãi trong việc tu thiền, nên Ngài quyết định phải làm một điều gì để thức tỉnh họ.

Một đêm, đến phiên trực, (vì đã có vài vụ trộm trong chùa) Ngài giả làm kẻ trộm vào nhà bếp lấy tất cả song chảo xếp thành vòng tròn trước sân. Đêm sau, Ngài xoay tượng Phật tại chánh điện, úp mặt Phật vào

vách, rồi lấy chiếc lư trầm cổ là báu vật quốc gia, đem treo trên cây hồng vàng trong vườn.

Sáng ra, cả Thiền viện bàn tán xôn xao, mọi người cho rằng có những tên trộm liều lĩnh hoặc là những vị thần tiên trên núi xuống nhắc nhở họ trong việc tu tập.

Vào đêm thứ ba, Ngài đến khu vực các vị sư Ni, lấy bảy mươi đôi dép bày ra giống một cửa tiệm giày dép, để trước phòng Thiền sư Đức Sơn. Nhưng lúc ấy có một cô Ni thức giấc ra ngoài. Khi thấy bị mất dép, cô Ni ấy đánh thức mọi người và họ phát hiện ra Ngài đã làm chuyện kỳ lạ trên. Hôm sau, cả Thiền viện nhóm chúng lại để xử lý trường hợp của Ngài. Mọi người đồng ý cho Ngài ở lại nhưng với điều kiện phải sám hối với các bậc trưởng thượng nơi đây.

Trước hết, Ngài đi đến đánh lễ Thiền sư Đức Sơn, vị ấy bảo : “Hãy duy trì tu tập thật tốt”. Rồi Ngài đến chỗ vị Ni trưởng, bà nói: “Thanh niên như ông đã gây ra nhiều chuyện làm huyền não trong Thiền viện quá lắm !”

Ngài cười và nói: “Cả thế giới này đầy áp sự huyền não rồi, còn bà làm gì, thưa Ni trưởng ?” Bà ta không trả lời được.

Kể đó, Ngài đến Thiền sư Xuân Thành, người mà có những hành động phóng khoáng và ngôn ngữ táo tợn nổi tiếng. Ngài đánh lễ và thưa: “Con đã giết tất cả chư Phật quá khứ, hiện tại và vị lai. Còn ngài làm gì thưa Thiền sư ?”

Xuân Thành nói: “A ha !” và nhìn sâu vào đôi mắt Ngài rồi bảo : “ Ông đã thấy gì ?”

Ngài đáp : “Con hiểu rồi !”

Xuân Thành hỏi : “ Tất cả chỉ có thể phải không ?”

Ngài đáp: “Có con chim gáy đang hót trong bụi cây bên ngoài cửa sổ.”

Sau một hồi đối đáp bằng Thiền ngữ, Ngài trả lời không chút khó khăn. Thiền sư Xuân Thành la lớn: “Ông đã Ngộ rồi ! Ông đã Ngộ rồi !” Tin này lan truyền nhanh chóng và từ đó mọi người trong Thiền viện mới chợt hiểu những gì xảy ra mấy bữa trước.

Vào ngày 15 tháng giêng, trên đường đến Seoul để cầu Thiền sư Cổ Phong kiểm chứng sự đạt ngộ của mình lần nữa, Ngài đã tham vấn với Thiền sư Kim Phong và Kim Ngộ. Cả hai vị này đều Ấn khả cho Ngài là một Thiền sinh đã đạt ngộ.

Lúc đến chùa của Thiền sư Cổ Phong, Ngài mặc chiếc áo vá nhiều mảnh và mang theo một túi xách cũ kỹ. Ngài đánh lễ Thiền sư Cổ Phong và thưa :

- Tất cả chư Phật cuộn tròn thành một bó xác chết.
Làm cách nào để tổ chức một lễ tang?

Cổ Phong bảo: “Hãy chứng minh !”

Sùng Sơn thọc tay vào túi xách, lấy ra một con mực khô và chai rượu rồi nói: “Đây là những cận thừa từ một phần đám tang.”

Cổ Phong nói: “Thế thì cho ta chút rượu.”

Sùng Sơn đáp: “Được, xin thầy đưa ly đây.”

Cổ Phong chìa lòng bàn tay ra. Sùng Sơn đưa thẳng cái chai và nói:

- Không phải ly, nó là bàn tay của lão sư.

Kế đó Ngài Sùng Sơn đặt chai trên sàn nhà. Thiền sư Cổ Phong cười và nói : “Không tồi. Người đã làm hết mọi chuyện, nhưng ta có vài câu hỏi thêm ”.

Sau khi đối thoại bằng Thiền ngữ và đưa ra những Công án khó nhất trong số 1.700 công án nổi tiếng của Thiền tông và được Ngài trả lời thông suốt, Thiền sư Cổ Phong nói:

- Được rồi, đây là câu hỏi cuối cùng . **‘Chuột ăn thức ăn của mèo, nhưng cái bát của mèo bị vỡ’**. Điều này có yếu nghĩa gì ?

Ngài đáp:

-Trời xanh, cỏ xanh.

Thiền sư Cổ Phong lắc đầu nói: “Không”.

Ngài giật nảy mình. Trước đây ngài đã đáp án không sai một câu nào cả . Mặt Ngài đỏ dần lên, Ngài trả lời câu này đến câu khác, nhưng Thiền sư Cổ Phong vẫn cứ lắc đầu. Cuối cùng Ngài la lớn :

- Đã có ba vị Thiền sư ấn chứng cho con, sao Ngài lại bảo con nói sai ?!

Thiền sư Cổ Phong vẫn thản nhiên hỏi:

- Nó nghĩa thế nào ? Hãy nói !

Suốt năm mươi phút, Thiền sư Cổ phong và Ngài ngồi đối diện nhìn chằm chập giống như hai con mèo đực gườm nhau. Với sự im lặng sấm sét. Bỗng nhiên Ngài nói: **“ Chính Thật Như Vậ đó”**.

Khi nghe lời này với khuôn mặt tràn đầy vui sướng, Thiền sư Cổ Phong rơm rớm nước mắt, ôm chầm lấy Ngài và nói: “Ngươi là bông hoa, còn ta là con ong”.

Ngày 25.1.1949, Thiền sư Cổ Phong chính thức trao truyền Chánh pháp Nhãn tạng duy nhất cho Ngài vào lúc 22 tuổi. Từ đó, Ngài Sùng Sơn trở thành Thiền sư nối pháp đời thứ 78, trong dòng Thiền Tào Khê tại Hàn Quốc.

Sau lễ truyền pháp, Thiền sư Cổ Phong phán bảo: “Trong 3 năm tới, ông phải luôn luôn im lặng. Ông là một người tự do tự tại, năm trăm năm sau, chúng ta sẽ gặp nhau”. Sau đó, nhà nước ban hành lệnh tổng động viên

ngài bị bắt buộc phải gia nhập quân đội 5 năm (1952-1957) trong ngành Tuyên úy Phật giáo . Khi giải ngũ, ngài liền cạo tóc trở về nếp sống thiền môn, nhưng Cổ Phong nhìn chằm chằm vào ngài và nói: “Không tốt, Ông hãy còn con mắt nhà binh. Hãy tẩy trừ nó đi! ” Ngài lại phải tìm nơi nỗ lực tu hành và nhập thất 100 ngày.

Năm 1957, Thiền sư Cổ Phong lâm bệnh nặng, không thể đảm nhiệm trọng trách Viện chủ Chùa Hoa Khê và hướng dẫn đồ chúng tu học, Thiền sư liền cử Ngài làm trụ trì kế thừa.

Một ngày nọ, Ngài nghe đồn tại một ngôi chùa Nhật ở Seoul (*Hán Thành*) còn giữ năm trăm bộ hài cốt quân Nhật tử trận, vì gặp nhiều khó khăn về tài chánh, nên ngôi chùa này thuộc quyền quản lý của một số cư sĩ Phật tử Hàn Quốc. Họ không muốn giữ những bộ xương đó tại chùa. Vì hình ảnh quân đội Nhật tiến công đánh chiếm và thống trị Hàn Quốc, dân chúng phải chịu bao gian khổ lầm than, luôn dằn vặt tâm hồn họ.

Khi nghe như thế, Ngài liền đến đó và bảo với vị quản lý Chùa rằng:

- Dù là người Nhật hay người Hàn thì xương họ cũng như nhau. Xương vẫn là xương người.

Rồi Ngài mang tất cả những bộ xương ấy về chùa mình. Mỗi ngày, Ngài đều tụng kinh, niệm Phật, cầu nguyện cho những vong hồn bất hạnh.

Vài năm sau, Hàn Quốc và Nhật Bản tái thiết quan hệ ngoại giao, khi đó có nhiều người Nhật đến Hàn Quốc để tìm lại những bộ xương thân nhân quá cố. Cảm động trước tấm lòng vị tha cao cả của Ngài, họ liền cung thỉnh ngài đến Nhật Bản để xiển dương Chánh pháp. Từ đây, Ngài bắt đầu công việc truyền bá Thiền tông ở nước ngoài. Khi hay tin Ngài đến Nhật Bản, nhiều người Hàn Quốc cảm thấy tiếc nuối và than rằng: “Chỉ vì mấy bộ xương mà chúng ta đã mất đi một bậc Thiền sư vĩ đại”.

Sau khi hoằng hóa tại Nhật hơn mười năm, vào tháng 5.1972, Ngài đến Hoa Kỳ tiếp tục sự nghiệp truyền giảng của mình.

Lúc đầu, Ngài thuê phòng trọ, làm việc tại một tiệm giặt ủi ở Providence, Rhode Island. Ngài viết chữ Zen to tướng trên giấy, dán tại cửa phòng, một số sinh viên ở Đại học Brown gần đó đến trò chuyện tìm hiểu, Ngài hướng dẫn họ tu Thiền. Dần dần họ kết thân, lui tới tu học và không để Ngài đi làm nữa, họ tự trả tiền phòng cho Ngài. Cuối cùng họ xin làm đệ tử của Ngài.

Từ đó Thiền âm vang dội, Ngài đã đi khắp Hoa Kỳ và nhiều nơi trên thế giới, để giảng dạy và hướng dẫn hàng vạn người tu tập Thiền tông, hàng trăm người tỏ ngộ được Ngài ẩn khả và hàng chục người được truyền Tâm pháp trở thành Thiền sư.

Ngài đã thành lập hơn 120 cơ sở Phật giáo, bao gồm các Thiền viện và trung tâm Thiền tại Hàn Quốc, Hồng Kong, Mã Lai, Trung Đông, Anh, Đức, Nga, Bỉ, Hoa Kỳ, Nam Phi và Ba lan v.v...

Ngài đã cho xuất bản một số tác phẩm về Thiền : Rơi Tro Trên Thân Phật (*Dropping Ashes On The Buddha*), Thế Giới Nhất Hoa (*The Whole World Is A Single Flower*), Mười Cổng (*Ten Gates*), Chỉ Không Biết (*Only Don't Know*), Xương Hư Không (*Bone of Space*) Thiền Tông Chỉ Nam (*The Compass of Zen*)....

Là vị Thiền sư đạt ngộ và thân chứng diệu lý Thiền tông, Ngài có sức cảm hóa kỳ lạ đối với các môn đồ và mọi giới, nhất là những tín hữu Cơ Đốc giáo. Trong nhiều năm Ngài đã hướng dẫn họ hành Thiền tại Tu viện Gethsemani, Tu viện Trappist của những tu sĩ dòng kín ở Kentucky. Ngài là một trong những Thiền sư Hàn Quốc đã đóng vai trò quan trọng trong công cuộc xiển dương Thiền tông tại phương Tây và thế giới .

Nhận thấy tuổi hạc đã cao, bệnh duyên chi phổi, dấu chân du phương của ngài tung rải Ánh đạo vàng đã trải dài theo bóng ngả đường chiều của cuộc đời giả hợp, sắp đến hồi kết thúc. Hạnh nguyện hồng pháp lợi sanh đã hoàn mãn, ngài bèn giao phó trách nhiệm gánh vác Phật sự cho các môn nhơn đệ tử kế thừa. Ngài trở về Seoul, quê hương chốn Tổ vào năm 2002 để tịnh dưỡng cuối đời và xả báo thân tịch diệt tại Tổ đình Hoa Khê, núi Viên Giác vào ngày 30 tháng 11 năm 2004. Nhằm ngày 19 tháng 10 năm Giáp Thân, Trụ thế 78 tuổi, Tăng lạp 57. Kế thừa Đạo nghiệp Tông phong Tổ vị 56 năm.

*Dịch theo nguyên tác của STEPHEN MITCHELL
Cũng như lời kể của TT Giác Hoàng Đại Nguyện
và bổ sung đoạn cuối vào năm 2005*

Thích Giác Nguyên

LỜI TỰA

Thiền (**Zen**) nghĩa là nhận biết Tự tánh (**True Self**). “ Ta là gì ?” (**What am I ?**) Đó là câu hỏi rất quan trọng. Nhất thể trong sạch sáng suốt là gì? Nếu thấu hiểu, quý vị sẽ được tự do tự tại trong sanh tử. Làm thế nào đạt được tự do tự tại trong sanh tử? Trước hết, điều cần thiết là hướng đi phải rõ ràng. Nếu hướng đi rõ ràng, thì đời sống được trong sáng. Tại sao ta hành Thiền? Tại sao ta ăn uống mỗi ngày? Quý vị phải khám phá điều đó.

Hãy buông hết tất cả ý tưởng, điều kiện và vị trí của quý vị, từng giây phút hành động thật chính xác. Ở đó không có chủ thể, đối tượng, không bên trong, bên ngoài. Trong hay ngoài cũng trở thành Một. Như vậy hướng đi của quý vị và hướng đi của tôi, hành động của quý vị và hành động của tôi đều giống nhau . Đây được gọi là Đại Bồ tát Đạo.

Khi buông hết tất cả , quý vị có thể tin tưởng vào Tự tánh của mình 100%. Lúc ấy tâm của quý vị trong sáng như hư không, như tấm gương trong suốt : Đỏ đến hiện đỏ, trắng đến hiện trắng. Ai đói cho ăn. Ai khát cho uống. Mọi vật được phản chiếu trong tấm gương sáng này. Rồi thì quý vị có thể thấy, nghe, ngửi, nếm, chạm và nghĩ một cách rõ ràng. Cây xanh, trời biếc; muối mặn, đường ngọt. Chó sủa “gâu, gâu!”. Đúng thật như thế, mọi vật là Chân lý. Do đó, quý vị cũng là Chân lý.

Vậy làm thế nào vận dụng Chân lý này một cách chính xác? Làm cách nào Sự sống của bạn đúng đắn ?

Từng giây phút, quý vị phải lãnh hội vị trí đúng, quan hệ đúng và tác dụng đúng. Khi quý vị đói, làm gì? Thấy người đói, quý vị phải làm gì ? Nếu gặp Phật, quý vị làm gì? Quý vị ném bỏ tàn thuốc nơi đâu? Hầu hết mọi người hiểu tất cả điều này, nhưng họ không làm đúng.

Chúa Ki Tô nói :“ Ta là Đường đi, Lẽ thật và Sự sống”. Đó là điểm giống nhau.

Hầu hết người ta hiểu biết (*bằng trí não*) quá nhiều. Sự hiểu biết này không thể giúp cho sự sống của quý vị. Descartes nói :“ Tôi suy tư, vì thế tôi hiện hữu.” Do vậy, “**Tôi**” sáng tạo ra “**Tôi**”. Nếu không suy tư, thì là gì? Ngay như quý vị có kinh nghiệm nhiều mà không đạt tới nhất thể trong sạch sáng suốt, thì tất cả sự hiểu biết và kinh nghiệm đó, không thể giúp cho sự tu tập . Bởi vậy, thực hành Thiền không thuộc sự hiểu biết. Thiền nghĩa là chỉ đi thẳng “**Không Biết.**”

Triệu Châu có lần hỏi Thiền sư Nam Tuyền:

- Đạo là gì ?

Nam Tuyền đáp : “Tâm bình thường là Đạo”.

Triệu Châu lại hỏi: “Như thế cần phải giữ gìn không?”

Nam Tuyền đáp : “Nếu giữ là sai”.

Triệu Châu thưa: “Nếu không giữ, làm sao biết được Đạo ?”

Nam Tuyền đáp: “Đạo thì chẳng thuộc biết hay không biết. Biết thì vọng tưởng. Không biết thì vô ký, (*chẳng ghi nhận*). Nếu hoàn toàn thể nhập Đạo, nó giống như hư không, sáng suốt và rỗng lặng, há có thể gượng cho là phải trái, đúng sai sao ?”

Triệu Châu nghe xong liền tỏ ngộ. Vậy Triệu Châu đạt được điều gì ?

Thường thì các Thiền sinh muốn “chấp giữ” Đó là sai lầm lớn. Thiền có nghĩa là khi quý vị đang làm một điều gì, làm ngay đi. Quý vị phải nhận ra rằng hiểu biết là ảo giác, làm tưởng. Đừng bị trói cột trong sự hiểu biết ! Thực hành chính xác có nghĩa “làm thế nào sự hiểu biết của quý vị được **“thể hội”** và trở thành **“triệt Ngộ”**. Đó là **lẽ thật Tâm Bình Thường**.

Vậy, tại sao phải lập ra 365 Công án? Từ khi mọi người hiểu biết quá nhiều, chúng tôi phải sử dụng **“thuốc trị hiểu biết”**. Triệu Châu đã đạt đến điều gì ? Nếu mở miệng, thật sai lầm, còn như quý vị không suy nghĩ, câu trả lời rõ ràng và trong sáng luôn luôn ở trước quý vị .

Vậy làm thế nào Chân tánh của quý vị tác dụng một cách đúng đắn và cứu độ tất cả chúng sanh ?

Đạo được gọi là “ Mẹ Tối cao” :
Trống rỗng, vô tận,
Sanh ra thế giới vô cùng,

Luôn luôn hiện hữu trong ta,
Có thể sử dụng mọi cách như ý muốn.

Thế nào là Đạo sanh ra thế giới vô tận ? Đây là câu hỏi chung, một điểm chung .

Trong sự sưu tầm góp nhặt này, có những Công án Phật giáo, của Ki Tô giáo, của Lão giáo, và Công án Thiền. Có những Công án cũ và mới, nhưng chúng đều giống nhau: Tất cả lời lẽ súc tích khéo léo này nhằm chỉ dạy hướng đi chính xác. Nếu quý vị bị trói cột với những lời hay, ý đẹp, hoặc nắm giữ những suy tưởng thì không thể đạt tới nghĩa thật của chúng .

Bởi vậy, buông hết tất cả ý tưởng khái niệm, điều kiện và tình huống, rời tâm của quý vị được trong sáng như hư không. Sau đó câu trả lời đúng đến bất cứ Công án nào cũng được lưu xuất từ Chân tánh. Đây là Tuệ Giác.

Khi quý vị cố gắng thực hành một Công án. Nếu không lãnh hội được, đừng lo lắng! Đừng bị trói cột bởi Công án, và cũng đừng cố gắng **“hiểu”** Công án. Chỉ tiến thẳng **“Không Biết”** : Cố gắng, cố gắng, cố gắng ! đến một vạn năm không dừng. Như vậy quý vị đạt đến Con đường, Lễ thật và Sự sống. Có nghĩa là từng giây phút giữ vị trí đúng, quan hệ đúng và tác dụng đúng. Đó là Đại Bác ái, Đại Từ bi, và Đại Bồ tát Đạo.

**“ Chẳng lập văn tự, Biệt truyền ngoài Giáo.
Chỉ thẳng tâm người, Thấy Tánh thành Phật.”**

Nếu quý vị mong vượt qua cửa này, đừng dấy khởi vọng tưởng. Đức Phật dạy: “ Tất cả các pháp do tâm tạo”. Khi không chấp giữ tâm, làm sao có các pháp?

Tôi hy vọng hằng ngày quý vị đừng tạo tác, hãy thực hành thật chính xác từng giây phút, đạt tới 365 Công án được Tổ Ngộ, và phục vụ chúng sanh từ khổ đau.

**Trời cao luôn luôn xanh thẳm,
Nước chảy mãi về đại dương.**

*Thiền sư Sùng Sơn
Trung tâm Thiền Providence,
tháng 12 năm 1991*

供養十方無量法





1. Thạch Sương – Đi thẳng .

- Nhất niệm vạn niên khứ (1)

Thuở xưa, Thạch Sương là một vị thiền sư rất nổi tiếng tại Trung Quốc. Khi thị tịch mà không có đệ tử nổi pháp. Sau lễ tang của Ngài, đại chúng thỉnh cử Thủ tọa thuyết pháp khai thị. Khi Thủ tọa lên pháp tòa chuẩn bị tuyên thuyết, Thị giả của Ngài Thạch Sương là Sa di Cửu Phong (2) 15 tuổi, bước đến trước và nói :

- Sư phụ chúng ta thường dạy về bảy loại ‘**Đi Thẳng**’ :

1. Đi thẳng, thôi nghĩ.
2. Đi thẳng, buông hết.
3. Đi thẳng, Thu lạnh nước trong .
4. Đi thẳng, vạn năm một niệm.
5. Đi thẳng, tro lạnh cây khô.
6. Đi thẳng, lò hương miếu cổ.
7. Đi thẳng, hương xông gió lạnh.

(1) Dịch âm thủ bút của Thiền sư Sùng Sơn mỗi đầu Công án.
(2) Bản Hán văn ghi nhầm là Cao Phong, tên hiệu của Thiền sư Nguyên Diệu đời Tống. Thực sự ở đây chỉ cho Thụy Châu Cửu Phong Đạo Kiên Thiền sư, khi còn Sa di làm thị giả cho ngài Thạch Sương . ND

Nếu Thủ tọa hiểu nghĩa thật của 7 loại đi thẳng, thì xin ban Pháp ngữ, bằng không thì chớ nên.

Thủ tọa đáp : “ Một sắc màu, khác cách dùng.”

Cửu Phong nói : “ Tôi không tin như thế !”

Thủ tọa bảo: “Nếu không tin, tôi sẽ chỉ cho ông thấy.”

Sau đó, Thủ tọa đốt lên một nén hương cắm nó vào lư, ngồi ngay thẳng, im lặng nhìn hương tàn, rồi thị tịch. Mọi người la lên :

- A ! Vị sư cả này cũng tịch nữa rồi !

Khi ấy Thị giả vỗ nhẹ vào lưng xác Thủ tọa ba lần và nói :

- Ngồi tịch, đứng hóa, cách nào cũng được, không chướng ngại. Nhưng nghĩa thật **bảy Đi Thẳng** của sư phụ chúng ta, thậm chí trong mộng, ông cũng chưa thấu đạt.

1. *Nghĩa thật bảy Đi thẳng của Thạch Sư là gì ?*
2. *“Ngồi tịch, đứng hóa, cách nào cũng được, không chướng ngại.. Nhưng nghĩa thật bảy Đi thẳng của sư phụ chúng ta, thậm chí trong mộng ông cũng chưa thấu đạt ” nghĩa ấy thế nào ?*
3. *Nếu là Thủ tọa, bạn trả lời ra sao với vị Thị giả ?*

Lời bàn:

Bảy cửa đi vào một phòng. Mỗi cửa có một hình thức và tác dụng khác nhau. Nếu chấp vào hình thức và tác dụng, bạn không thể vào phòng được.

Chỉ cứ việc đi thẳng bảy bước, bạn có thể gặp gỡ
chân chính **Chủ nhân ông** và chào hỏi:

- Hôm nay mạnh giỏi không?
- Tốt, còn bạn ?
- Cảm ơn, rất tốt.

Bạn rõ suốt điều đó chứ ? Nếu rõ, bạn có thể
lãnh hội bảy **“Đi Thẳng”** của Thạch Sương.



2. Đường đi – Lẽ thật - Sự sống

- *Triều tịch vấn Đạo*

Tại trung tâm Thiền Lexington, Thiền sư
Sùng Sơn có lần khai thị :

- Chúa Jesus nói : ‘Ta là Đường đi, Lẽ thật và Sự
sống.’ Nhà Thiền nói : Thấy rõ tự tâm thì rõ được Chánh
đạo, Chân lý và Sự sống .

Một thiền sinh hỏi Sư Sùng Sơn :

- Thế nào là Chánh đạo ?

Sư đáp :

- Tại sao bạn ăn uống? Vì nuôi thân hay vì dục vọng?
Nếu vì dục vọng đâu khác gì động vật? Trái lại, miếng ăn
thức uống để nuôi chúng sinh thì sự sống của bạn và
đường hướng rõ ràng. Đó là Chánh đạo.

Thiền sinh lại hỏi: “ Thế nào là Chân lý ?”

Sư đáp: “Tỏ Đạo, tâm trong sáng như hư không, Thấy nghe đều rõ ràng, tất cả là Chân lý”.

Thiền sinh lại hỏi: “ Thế nào là sống đúng ?”

Sư đáp: “ Thế nhập Chân lý, nhất định thực hành, giữ vị trí đúng, quan hệ đúng, tác dụng đúng từng giây phút. Đó là đại Từ, đại Bi, đại Bồ tát hạnh” .

Thiền sinh cúi chào và nói lời cảm ơn .

Tại sao bạn ăn uống mỗi ngày ?

Tại sao trời xanh ?

Khi nào đường biến thành ngọt ?

Đạo, Chân lý và Sự sống giống hay khác nhau ?

Lời bàn:

Học sinh đến trường, thầy giáo dạy học, quân bảo vệ nước. Chó sủa “gâu gâu !” Gà gáy “ó o !” Mỗi loài đều hiểu rõ công việc của mình. Công việc của bạn là gì ?

Bạn nhất định phải nhớ đến bốn phận đối với cha mẹ và quê hương. Đói ăn, khát uống. Kẻ khác đói, hãy cho họ thức ăn. Như thế, bạn đã thể nhập chính xác về Con đường, Lễ thật và Sự sống.



3 . Núi động hay thuyền động ?

- Vô ngại Vô đắ

Một buổi chiều, Thiền sư Mãn Không cùng các đệ tử ngồi thuyền đến đảo An Miên .

Đang đi, Ngài chỉ một ngọn núi và hỏi đệ tử :

- Núi động hay thuyền động ?

Huệ Am tiếp lời :

- Không phải núi động, không phải thuyền động, mà tâm động.

Mãn Không hỏi:

- Hãy chứng minh ta xem ?

Liền đó, Huệ Am lấy ra chiếc khăn tay và phẩy nó.

Mãn Không hỏi :

- Ông thể nhận kiến giải này khi nào vậy ?

1. Núi động hay thuyền động ?
2. Mãn Không hỏi Huệ Am : “Ông thể nhận kiến giải này khi nào ?”. Nếu có ở đó, bạn trả lời ra sao ?
3. Không thuyền cũng không núi, vậy cái gì ?

Lời bàn:

Núi là thuyền, thuyền là núi. Không núi, không thuyền. Núi là núi, thuyền là thuyền.

Bằng cách nào bạn giữ được vị trí, quan hệ và tác dụng đúng của núi và thuyền ?

Thuyền xuyên qua biển đến đảo An Miên, biển xanh, núi biếc. Biển là biển, núi là núi.



4. Tại sao có hai mắt ?

- Chánh pháp Nhãn tạng

Trong một cuộc tiểu tham ở trung tâm Thiền pháp tại Los Angeles, Thiền sư Sùng Sơn nói với đệ tử:

- Nhân loại chúng sinh có hai mắt, hai lỗ mũi, hai tai nhưng chỉ có một cái miệng.

Rồi Ngài hỏi :

1. Tại sao bạn có hai mắt ?
2. Tại sao bạn có một cái miệng ?
3. Tại sao bạn có hai lỗ tai ?

Lời bàn:

Khởi đầu, nhân loại không có mắt, tai, mũi, lưỡi, thân và ý. Ai đã làm nên sáu căn ? Bạn, Chúa, Phật hoặc người nào ? Không, không, không ! Nhân quả rất rõ ràng, mọi thứ đến từ nghiệp lực của quý vị. Người Anh quý phái

và người Ấn Độ làm công ôm nhau và vỗ vai nhau nói:
“Rất vui sướng gặp lại bạn”.

五
五

5. Bao nhiêu tóc trên đầu ?

$$- 5 \times 5 = 25$$

= Tại trung tâm Thiền viện Providence ở Mỹ, Thiền sư Sùng Sơn có lần khai thị :

五

- Mọi người đều có tóc trên đầu, người nhiều tóc, người ít tóc, một số có tóc dài, số khác có tóc ngắn. Rồi Ngài hỏi:

1. Có bao nhiêu sợi tóc trên đầu quý vị ?
2. Tóc quý vị dài bao nhiêu ?

Lời bàn :

Biển nhiều nước, trời nhiều mây. Núi nhiều cây, đầu nhiều tóc. Sắc tức là không, không tức là sắc. Quý vị có thể đếm tóc trên đầu mình không? Có bao nhiêu? Nếu tìm được đáp án chính xác rồi, quý vị sẽ hiểu thấu suốt công việc của quý vị.



6. Thế giới hoàn toàn vắng lặng

- Tịch tịch, Liêu liêu

Kinh Pháp Hoa nói rằng :

Chư Pháp tùng bốn lai, Thường tự tịch diệt tướng,

Phật tử hành đạo dĩ, Lai thế đắc tác Phật”.

Dịch :

*“ Các pháp từ xưa nay. Tướng thường tự vắng lặng,
Phật tử tu hành rồi. Đời sau sẽ thành Phật.”*

1. Thế giới hoàn toàn vắng lặng. Thế thì mặt trời, mặt trăng và tinh tú từ đâu đến ?
2. “Chỉ thẳng tiến tu hành” nghĩa là gì ?
3. Cảnh giới Phật là gì ?

Lời bàn :

Ki Tô giáo nói: “ Chúa trời sáng tạo mọi vật.” Phật giáo nói: “Tất cả do tâm tạo.” Triết gia nói : “Ý thức tạo ra mọi vật.” Kinh Phật nói: “Hết thủy các pháp đều từ Tánh không” .

Ai đúng? Nếu không động niệm, không danh tướng, ai sáng tạo hoặc khiến thế giới này có danh tướng? Bạn hiểu không? Nếu chưa hiểu, hãy đi uống sữa bò, sữa bò sẽ dạy cho !

都是
放下
著

7. Núi Tu Di

- Đô thị phóng hạ trước

Một hôm, Tăng hỏi Thiền sư Vân Môn :

- Lúc không suy nghĩ, có sai lầm hay chẳng?

Vân Môn đáp: - Núi Tu Di.

Tăng lại hỏi : - Đã không suy nghĩ , sao còn thêm núi Tu Di ?

Vân Môn bảo : - Buông xuống hết đi !

Tăng bối rối, bèn nói: - Đã không suy nghĩ, làm sao buông xuống ?

Vân Môn bảo : - Thế thì nhật lên mang đi đi !

1. Lúc không suy nghĩ, có sai lầm hay không ?
2. Vân Môn nói : “Núi Tu Di”, nghĩa đó thế nào ?
3. “Buông xuống hết đi !” nghĩa là gì ?
4. “Nhật lên mang đi đi !” nghĩa là gì?

Lời bàn:

Chó sủa “gâu gâu !” Gà gáy “ ó o !” Mèo kêu “meo meo !” Tất cả mọi động vật đều hiểu chính xác ngôn ngữ của chúng. Thật ngữ của bạn là gì? Mở miệng sai lầm, ngậm miệng cũng sai lầm. Bạn có thể làm gì? Nếu giữ mãi im lặng thì cây gậy của Vân Môn sẽ đánh bạn ba mươi hèo. Bạn nói gì? Nếu buông bỏ tất cả, thì tất cả đều là của bạn.

西

8. Bắn Nhạn

- Tây thiên Tứ thất

天

四
X

Trong thời gian hoàng pháp tại trung tâm Thiền Empty Gate (*Không Môn*) ở Berkeley, Thiền sư Sùng Sơn đã kể câu chuyện

như sau:

“Một hôm, có người thợ săn đi bộ trên cánh đồng, bỗng có hai con nhạn bay qua . Ông ta liền lắp tên vào cung và bắn, một con nhạn rơi xuống. Người thợ săn muốn bắn thêm con kia, nhưng ông ta không còn mũi tên nào nữa. Vì thế, ông ta giương cung không nhắm bắn. Con thứ hai cũng rơi xuống”.

1. Làm thế nào bạn bắn cung không có mũi tên ?

2. Tại sao con nhạn thứ hai rơi xuống ?

Lời bàn :

Một hôm, hai cha con đi trên chiếc xe ô tô. Xe của họ bị chiếc xe tải húc lật nhào. Người cha chết tại chỗ, người con trai bị thương được chở vào bệnh viện và đẩy vào phòng cấp cứu.

Một trong nhóm bác sĩ điều trị khi ấy giật nảy mình và la lên :

- Ôi, trời ơi ! Đây là con trai tôi !

Việc đó phải hiểu như thế nào ?



9. Tâm quá khứ, Tâm hiện tại, Tâm vị lai chẳng thể được.

- Vô tác diệu dụng

Sách Chú giải Kinh Kim Cương (*Kim Cương Kinh Sớ*) của Đại Hòa thượng Đức Sơn rất nổi tiếng ở Trung Quốc. Trong nhiều năm ông mang sách ấy đến giảng dạy tại các chùa trong cả nước.

Một hôm, ông nghe Thiền tông thanh hành ở phương Nam, chư Tăng trong chùa chẳng làm gì, suốt ngày chỉ ngồi nhắm mắt quay mặt vào vách, vậy mà cũng được tỏ ngộ. Đức Sơn nghĩ bụng : “Thật hoang đường ! Họ không hiểu pháp Phật, hạnh Phật và tâm Phật, làm thế nào có thể tỏ ngộ ? Ta phải đến giáo hóa cho họ tỉnh thức mới được.”

Vì thế, Đức Sơn đi hàng trăm dặm về phương Nam. Vào buổi xế, ông tìm chỗ nghỉ chân trong quán nước của một bà già. Quá bữa trưa, ông rất đói bụng, bèn kêu chủ quán có gì dọn ra lót lòng, bà già rất vinh hạnh khi được một Đại sư dừng chân ở quán mình, bà liền vái chào thăm hỏi :

- Chào Đại sư, ngài từ đâu đến?

Đức Sơn đáp : “Từ phương Bắc”.

Bà hỏi : “ Định về đâu ?”

Sư đáp : “ Phương Nam.”

Bà hỏi : “ Về phương Nam có việc gì? ”

Sư đáp : “ Ta là Pháp sư giảng Kinh Kim Cương đã hơn mười năm, nghe nói tại một ngôi chùa ở phương Nam, các sư chỉ ngồi nhắm mắt quay mặt vào vách mà lại có thể tỏ ngộ được. Thật hoang đường! Vì thế, ta muốn đến đó thức tỉnh họ và dạy cho họ về giáo lý Kinh Kim Cương.”

Bà lão nói : “Ồ! Thật tốt ! Ngài là Pháp sư giảng Kinh Kim Cương à! Vậy xin hỏi một câu, nếu ngài đáp được, tôi sẽ dọn thức ăn cúng dường, như không đáp được thì giá này không cúng chi cả !”

Đức Sơn lấy làm tức giận, ông quát : “Câm miệng lại! Bà đã xúc phạm với Chu Pháp sư quá lắm. Kiến thức của ta trong đời khó ai sánh nổi, cứ hỏi bất cứ điều gì! ”

Bà chủ quán từ tốn đáp: “Tốt lắm, Kinh Kim Cương nói: ‘Tâm quá khứ chẳng thể được; Tâm hiện tại chẳng thể được; Tâm vị lai chẳng thể được’. Vậy lấy tâm gì mà ngài lót lòng? ” (*)

Đức Sơn cứng họng. Ông ta lắp bắp định nói mà không thể trả lời được, sắc mặt đỏ ửng, ngẩn cả người ra.

Lão bà nói : “Ngài đã nghiên cứu và giảng chuyên sâu kinh Kim Cương đến những mười năm, vậy mà không thể trả lời được câu hỏi này thì làm sao nói tới chuyện giáo hóa cho những vị tu sĩ nhắm mắt tham thiền ở phương Nam ?”

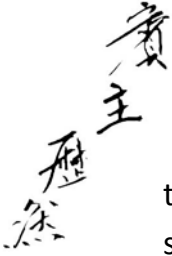
1. Bản thể vũ trụ hoàn toàn rỗng lặng. Vậy phương Bắc và phương Nam từ đâu đến ?
2. Tâm là gì ?
3. Lão bà hỏi: “Tâm quá khứ chẳng thể được; Tâm hiện tại chẳng thể được; Tâm vị lai chẳng thể được; Vậy lấy tâm gì mà ngài lót lòng ?” Nếu là Đức Sơn, bạn đối phó thế nào ?

Lời bàn :

Im lặng tốt hơn thần thánh. Vì thế, sự thực hành tốt hơn tất cả mọi kinh điển. Nếu chấp văn tự ngôn ngữ, bạn không hiểu gì mùi vị trái dưa hấu mà chỉ có thể nhìn thấy hình dáng bên ngoài của nó. Nếu muốn hiểu đúng mùi vị quả dưa, cứ cắt một miếng dưa nó vào miệng, đồng thời cũng nên hiểu quả dưa lớn và chín tự nhiên. Nó không bao giờ phải giải thích cho kẻ khác biết trạng huống và hoàn cảnh của nó.

Chấp vào Kinh giáo, bạn chỉ hiểu ngôn ngữ của Phật. Nếu muốn thể nhập Tâm Phật, thì trong từng giây phút, nên buông hết tất cả kiến giải của bạn, cùng điều kiện và hoàn cảnh. Chỉ phụng sự chúng sinh, thì “**Phật**” sẽ xuất hiện rành rành trước mắt. Đây mới thực là khai ngộ và liễu thoát sinh tử.

(*) Đoạn này khác với truyện dẫn trong sử Thiền sư Trung hoa. Ngài Đức Sơn đến quán bà già vào buổi sáng, định dùng bữa điểm tâm. Rồi bà chủ quán nói như trên, (N D)



10. Bà già đốt am

- Tân Chủ lịch nhiên

Truyền thuyết Phật giáo cho rằng, nếu tu hành tinh tiến trong mười năm, bạn sẽ đạt ngộ .

Có bà già ở Trung Quốc, từng cúng dường cho một nhà sư suốt mười năm. Bà cung cấp thức ăn, đồ mặc và thảo am. Cho nên nhà sư chỉ cần tinh tiến tu hành mà không phải để ý lo lắng đến bất cứ sự tình nào.

Sau mười năm, vẫn không thấy nhà sư có tin tức gì tiến bộ, bà có ý muốn biết nhà sư đã chứng ngộ gì chưa, nên nghĩ : “Ta phải thử nghiệm mới được”.

Vì thế, vào một buổi xế, bà kêu cô con gái 16 tuổi của bà, được xem là thiếu nữ đẹp nhất trong làng. Bà bảo cô gái trang điểm, thoa nước hoa và mặc áo quần đẹp nhất. Rồi cùng nhiều thức ăn ngon và y phục, vật dùng, bà sai con mang đến am của nhà sư. Con gái bà rất thích thú cho sự trù tính này. Khi đến am, cô gái cúi đầu chào nhà sư và thưa :

- Bạch thầy, thầy đã tu ở đây mười năm. Vì thế, mẹ của con làm những món ăn ngon, y phục cùng đồ dùng đặc biệt này dâng cúng cho thầy.”

Nhà sư đáp : “Ồ, cảm ơn mẹ con cô nhiều lắm! Mẹ của cô đã giúp đỡ ta suốt 10 năm, bà đúng là một vị Bồ Tát”.

Rồi thì, cô gái ôm siết nhà sư thật mạnh, hôn ông ta và nói: “ Hiện tại lòng thầy cảm thấy thế nào ? ”

Nhà sư đáp: “Cây khô dựa đá lạnh. Trời đông chẳng hơi nồng.” (*Khô mộc y hàn nham, Đông thiên vô noãn khí*)

Buông nhà sư ra, cô gái cúi đầu lạy sát đất và nói:

- Thầy đích xác là bậc chân tu.

Cô ta trở về nhà với niềm kính phục và sung sướng tràn đầy. Rồi báo cáo ngay việc xảy ra với mẹ cô ta :

- Mẹ ơi ! Định lực nhà sư rất mạnh. Tâm ông ta không hề lay chuyển. Ông ta phải là bậc đã chứng ngộ.

Bà mẹ nói :

- Chuyện đó không đáng kể. Dù định lực ông ta mạnh, hoặc tâm ông ta không lay động, hay là một tu sĩ phi thường, điều mẹ cần muốn biết ở đây là ông ta đã nói gì với con ?

-Ồ ! Những lời nói của ông ta cũng phi thường thừa mẹ. Vị ấy nói : Cây khô dựa đá lạnh. Trời đông chẳng hơi nồng.

Lão bà nổi sùng quát : “ Cái gì ? ”

Bà ta chụp lấy cây gậy lớn, chạy về phía thảo am và đánh nhà sư một trận như tử ròi la lên :

- Cút ngay đi, đừng bao giờ trở lại đây! Ta đã tổn mất mười năm ủng hộ một con ma vô tri giác.

Sau đó bà ta nổi lửa đốt am cháy rụi.

1. Nhà sư này tu pháp gì suốt trong mười năm ?
2. Người con gái ôm chặt nhà sư, hôn ông ta và nói:
“Hiện tại thầy cảm thấy thế nào ?” Nếu là nhà sư, bạn sẽ làm gì ?
3. Sự sai lầm của nhà sư ở đâu ?
4. Bà già đã đạt được điều gì mà dám đánh nhà sư ?
5. Nếu bạn là bà già, nhà sư nói : “Cây khô dựa đá lạnh, Trời đông chẳng hơi nóng” Bạn dạy pháp nào cho ông ta ?

Lời bàn:

Mẹ có công việc của mẹ. Con có công việc của con. Doanh nhân có công việc của doanh nhân. Sư có công việc của sư. Nếu không hiểu công việc của bạn, thì bạn không thể hiểu trách nhiệm mình.

Nhà sư này tu khổ hạnh suốt mười năm, trách nhiệm của ông ta là gì ?

Nếu cầm giữ hoặc luyến mến một điều gì thì bạn đánh mất công việc khởi thủy của bạn. Buông hết tất cả, đó là công việc khởi thủy của bạn .

Vị trí đúng, quan hệ đúng, tác dụng đúng sẽ xuất hiện Tuệ giác.

Nếu không hiểu **Một**, bạn đánh mất tất cả. Tỏ ngộ được **Một**, bạn thấu suốt tất cả. Hãy cẩn thận! Bây giờ bạn đang làm gì, hãy làm ngay đi !



11. Tại sao có năm ngón tay ?

- Vô tác

Trong lúc thuyết pháp ở trung tâm Thiền Cambridge, Thiền sư Sùng Sơn nói với đại chúng : “Nhân loại có một đầu, hai tay, một thân và hai chân”. Rồi Ngài hỏi :

1. Tại sao bạn có năm ngón tay ?
2. Tại sao bạn có hai chân ?

Lời bàn :

Khởi nguyên vốn không có mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý. Cũng không có sắc, thanh, hương vị, xúc pháp. Tâm sanh, các pháp sanh; Tâm diệt, các pháp diệt. Tâm sáng, mọi vật sáng. Tâm mê, mọi vật tối. Thấy, nghe và suy nghĩ sáng suốt, đừng trói cột danh và sắc. Nếu tâm trong sáng như hư không thì vạn vật được phản ánh : Trời xanh, cây xanh, chó sủa “gâu gâu” ! Đây là Chân lý. Nếu bạn tỏ ngộ thì sự sống chính xác. Ai đói cho ăn, ai khát cho uống.

12. Làm thế nào vượt khỏi lưới ?

- *Thiệt đầu vô cốt*

骨無頭骨

Sau ba tháng An cư mùa Đông, một hôm tại buổi lễ Giải chế, Thiền sư Mãn Không ngồi trên pháp tòa khai thị thính chúng cho cuộc thỉnh vấn cuối cùng, Ngài nói :

- Tất cả quý vị an cư suốt ba tháng mùa Đông tại thiền đường này, thật phi thường ! Riêng tôi, tôi chỉ ngồi trong phòng để đan một tấm lưới. Tấm lưới này làm từ dây tơ nhỏ chắc, có thể nuốt Phật, Pháp, các vị Bồ Tát, nhân loại chúng sinh. Vậy làm thế nào quý vị vượt khỏi tấm lưới này ?

Một vài thiền sinh hét : “KATZ !”.

Những vị khác đập sàn nhà hoặc giơ nắm tay, hoặc nói : “Trời xanh, cây xanh”.

Một người nói : “Sẵn sàng vượt khỏi, còn Ngài thế nào Đại Thiền sư ?”

Trong khi những người khác la hét từ phía cuối giảng đường : “ Đừng làm lưới ”. Rất nhiều đệ tử đáp án chẳng đồng, nhưng riêng Thiền sư Mãn Không chỉ nói : “ A ha! Ta đã bắt được mẻ cá lớn”.

1. *Làm thế nào để vượt khỏi tấm lưới của Thiền sư Mãn Không ?*

Lời bàn :

Đừng tạo tác bất cứ điều gì. Nếu gây tạo thì chướng ngại. Trời trong, mây phủ. Gió thổi, mây tan.

Buông hết ý nghĩ và tình huống của bạn, giữ vị trí đúng, quan hệ đúng, tác dụng đúng, sẽ xuất hiện Tuệ giác. Nếu trói cột trong ngôn ngữ, bạn sẽ chết. Hãy cẩn thận!

Hiểu được điều đó, bạn quay trở lại điểm khởi đầu từ 0°, rồi theo tiến trình quanh vòng tròn 360°.

(Xin xem công án 37 “Vòng tròn thiền” có giải thích).

13. Không chướng ngại

- Vô ngại



Một hôm, có cô Ni đến tham bái Thiền sư Tùng Sơn .

Ni hỏi : “Pháp là gì?”.

Sư đáp : “Không chướng ngại”.

Ni lại hỏi : “Không chướng ngại nghĩa là gì ?”

Sư đáp : “Tại sao cô mặc y phục ?”

Cô Ni liền cởi y, đi ra cửa .

1. *Pháp là gì?*
2. *Nếu là Tùng Sơn, lúc đó bạn làm gì ?*
3. *Cô Ni cởi y, điều đó không chướng ngại phải không?*

Lời bàn :

Cây hiểu việc cây, nước hiểu việc nước. Công việc của Thiền sư là gì? Công việc chính xác của cô Ni là gì?

Nếu bị trói cột trong ngôn ngữ, bạn sẽ rơi thẳng vào địa ngục như tên bắn. Nếu bạn lãnh hội được một câu, bạn sẽ giết tất cả chư Phật, chư Bồ Tát. Cái nào làm bạn thích ? Buông bỏ tất cả ! Hãy đến cửa tiệm uống một tách trà đá.



14. Tiếng chuông từ đâu đến ?

- Ngại

Một hôm trong Tinh xá có tiếng chuông vang, Đức Phật hỏi Ngài A Nan :

- Tiếng chuông từ đâu đến?

A Nan đáp : “Bạch Thế Tôn, từ cái chuông”.

Phật nói : “Cái chuông ư? Nếu không có dùi thì tiếng chuông xuất hiện không?”.

A Nan vội đĩnh chánh: “Dạ thưa cái dùi”.

Phật gạn hỏi : “Cái dùi ư? Nếu không có gió và hư không thì âm thanh làm thế nào đến đây ?”

A nan đáp : “Vâng, dĩ nhiên, thưa Thế Tôn, nó đến từ gió và hư không.”

Phật lại hỏi : “Gió với hư không ư? Nhưng này A Nan! Nếu ông không có lỗ tai, ông không thể nghe được tiếng chuông”.

A Nan đáp : “Vâng! Con cần có tai để nghe nó. Do vậy nó đến từ tai con.”

Đức Phật lại gạn hỏi : “Tai ông ư? Nếu không có tri giác làm thế nào ông có thể hiểu tiếng chuông?”

A nan trả lời : “ Vâng, bạch Thế tôn, thế thì tri giác của con tạo thành âm thanh.”

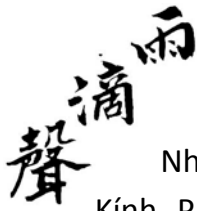
Đức Phật kết luận :

- Tri giác của ông ư? Vậy này A Nan, nếu ông không có tâm thức làm sao ông nghe được tiếng chuông? Nó được do tâm tạo.

- 1. Hết thấy do tâm tạo, điều đó có đúng không ?*
- 2. Nếu bạn không tâm, tiếng chuông đi về đâu ?*
- 3. Tiếng chuông từ đâu đến ?*

Lời bàn :

Thật tướng không có suy tưởng. Chân lý không có chuyển dời. Danh và sắc sanh diệt. Các pháp đều không tồn tại. Thời gian và không gian luôn luôn biến đổi. Danh xưng thế giới là tính tương đối của thế giới. Nếu bạn không suy nghĩ thì không có đối lập. Sự thấy, nghe, ngửi, nói năng, hành động và suy nghĩ một cách sáng suốt.



15. Mang âm thanh lại đây

- Vũ tích thanh

Nhiều Thiền sinh đến tham bái Thiền sư Kính Phong ở trung tâm Thiền viện Cực Lạc (*Absolute Bliss*) tại chùa Thông Độ. Sau khi họ đánh lễ sư, Sư luôn luôn hỏi :

- Các vị có khỏe không ?

Một thiền sinh đáp lời : “Cảm ơn, chúng con rất khỏe, còn Sư phụ thì sao?”

Sư nói : “ Ông đưa tay cho ta xem”.

Xong rồi Ngài cầm tay vị thiền sinh lật ngửa vỗ vào một cái và nói : “ - Bắt âm thanh này mang đến cho ta.”

1. Nếu bạn là thiền sinh, bạn bắt âm thanh bằng cách nào để mang đến cho Thiền sư ?
2. Trong kinh Hoa Nghiêm nói : “Tất cả các Pháp do tâm tạo”. Vậy âm thanh này có phải do tâm tạo không ?

Lời bàn :

Gió Xuân mang lại muôn hoa. Gió Hạ mang lại mưa. Gió Thu mang lại cây trái. Gió Đông mang lại tuyết. Nếu muốn âm thanh là vật sở hữu, thì ngôn cú không thể giúp đỡ bạn. Nếu bạn bị trói cột trong ngôn ngữ, thật là một sự sai lầm lớn.

16. Có bao nhiêu bước tới đây?

- *Xuân lai thảo tự thanh*

春
来
草
自
青

Tăng hỏi Thiền sư Kính Phong:

- Chân lý là gì ?

Kính Phong hỏi lại : “Ông từ đâu đến ?”

Tăng đáp : “Phủ San”

Kính Phong nói : “Ồ! thế thì xa lắm. Vậy có bao nhiêu bước ông đã đến đây?”

1. Nếu là vị Tăng, bạn trả lời ra sao ?

Lời bàn :

Gió Đông thổi, mây bay về Tây. Gió Nam thổi, mây bay về Bắc. Đang quẹo khúc quanh, xe buýt bóp còi “tin tin”. Bạn có thể làm gì ? Bạn ắt phải hiểu, nhưng cẩn thận lưỡi câu, cá khôn không bao giờ cắn câu, thung dung, bơi lội tự do tự tại trong đại dương.

禪
主
独
步

17. Lấy gì tẩy sạch Tâm ?

- *Thiền chủ độc bộ*

Núi Kim Cương là một ngọn danh sơn ở Hàn Quốc. Gần chóp đỉnh là Thiền viện Ma Ha Diễn cổ kính. Phía dưới chân núi là Viện Phật Học chùa Du Hổ, có gần 500 tu sĩ theo học Kinh điển giáo lý.

Lưng chừng núi, giữa Thiền viện và Viện Phật học có suối nước nóng nổi tiếng của núi Kim Cương. Người quản lý suối này là một tín nữ Phật giáo. Bà ta luôn luôn đón tiếp các Sư vào tắm miễn phí.

Một hôm, có một Pháp sư danh tiếng tên là Tuyết Huệ từ Viện Phật học Du Hổ đến tắm ở suối này.

Khi tắm xong, Pháp sư khen ngợi bà quản lý:

-Ồ! Xin cảm ơn bà nhiều lắm, dòng suối thật tuyệt! Thùng tắm của bà tốt nhất trên đời .

Bà quản lý trả lời : - Hân hạnh tiếp ngài Pháp sư, mặt ngài trông hảo tướng! Bây giờ tôi xin hỏi một câu, Ngài lấy nước rửa sạch thân, còn lấy gì tẩy sạch tâm ?

Pháp sư Tuyết Huệ không thể trả lời được.

1. Tâm là gì ?
2. Thân và tâm chúng giống hay khác nhau ?
3. Nếu là Pháp sư danh tiếng, bạn trả lời ra sao ?

Lời bàn :

Lục Tổ bảo rằng: “Xưa nay không một vật”. Vì thế, làm một điều gì, bạn sẽ bị trở ngại ; Muốn hiểu rõ cảnh giới Phật, hãy giữ tâm trong sáng như hư không. Tâm như gương chiếu, đỏ hiện đỏ, trắng hiện trắng. Bất cứ vật gì đến và đi đều không chướng ngại. Nếu có tâm, bạn phải lau sạch nó. Nếu không tâm, sự lau sạch không cần thiết. Hãy buông hết tất cả ! Điều đó sẽ giúp ích cho đời sống của bạn.



18. Phó Đại sĩ giảng kinh Kim Cương

- Như thị Pháp

Lương Vũ đế thỉnh cầu Phó Đại sĩ giảng kinh Kim Cương. Đại sĩ bước lên pháp tòa lúc lắc cái bàn và rời khỏi chỗ ngồi. Lương Vũ đế lấy làm kinh ngạc. Thiền sư Chí Công hỏi :

- Tâu Hoàng thượng, Ngài có hiểu không ?

Hoàng đế đáp : “ Không, Trẫm không hiểu”.

Chí Công nói : “Phó Đại sĩ đã giảng kinh Kim Cương xong rồi”.

1. Tại sao Phó Đại sĩ lúc lắc cái bàn ?
2. Để nói “Ta không hiểu”, nghĩa này là gì ?
3. Thiền sư Chí Công nói: “ Phó Đại sĩ đã giảng kinh Kim Cương xong rồi”, nghĩa này là gì ?

Lời bàn :

Bạn thấy không? Bạn nghe không? Mặt trời, mặt trăng, tinh tú, cây cối và sông ngòi sẵn sàng dạy cho chúng ta kinh Kim Cương. Nếu mở miệng, bạn đánh mất nghĩa thật của Kinh. Thấy đúng, nghe đúng, nghĩ đúng tốt hơn kinh Kim Cương. Gà gáy “ó, o !” Chó sủa “gâu, gâu!” có phải là kinh Kim Cương không? Đừng ức chế, hãy buông hết ! Bây giờ bạn đang làm gì, hãy làm ngay đi !



19. Làm thế nào tẩy sạch bụi ?

- Bốn lai vô nhứt vật

Pháp sư Tẩy Trần nổi tiếng từ HongKong, Ông sang Nữu Ước (*New York*) thuyết pháp tại một trung tâm Thiền .

Sau thời giảng, giữa Pháp sư và thính giả có nhiều câu hỏi đáp qua lại rất thú vị. Pháp sư trả lời thông suốt. Cuối cùng, một Thiền sinh hỏi :

- Tên ngài là Tẩy Trần, có nghĩa là 'lau bụi', nhưng Lục Tổ bảo : 'Xưa nay không một vật'. Thế thì bụi ở đâu ? Ngài làm thế nào lau sạch bụi ?"

Pháp sư Tẩy Trần không trả lời được. Mặc dù ông học rộng, tài cao, nhưng ông chỉ hiểu nhiều về Kinh giáo mà không tỏ ngộ về Thiền.

1. *Lục Tổ Huệ Năng nói : "Xưa nay không một vật", nghĩa này là gì ?*
2. *Thiền sinh hỏi : "Tên ngài là 'Sae Jin' có nghĩa là 'lau bụi'. Làm thế nào sạch bụi ? Nếu bạn là Sae Jin, bạn sẽ làm gì ?*

Lời bàn :

Đức Lục Tổ đã làm bài kệ :

"Bồ đề bốn vô thụ . Minh kính diệt phi đài.

Bốn lai vô nhứt vật. Hà xứ nhạ trần ai ?"

Dịch :

*“Bồ Đề vốn không cây. Gương sáng cũng chẳng đài.
Xưa nay không một vật. Chỗ nào gợn bụi trần ?”*

Do vì xưa nay không một vật. Vậy Bồ đề đến từ đâu? Gương sáng đến từ đâu? Nếu xưa nay không một vật, thì bạn nói ngay thế nào? “Xưa nay không một vật, ở đâu là bụi trần?” Thật là một sự ngộ nhận lớn. Nếu đạt đến sự ngộ nhận của Lục Tổ, ắt bạn rõ suốt thật nghĩa của Ngài. Những câu hỏi này không chướng ngại. Nhưng bạn phải khám phá sự ngộ nhận của Lục Tổ. Điều đó rất quan trọng và cần thiết.

20. Không vương mắc

- Thanh sơn lưu thủy

青
山
流
水

Thuở xưa ở Trung Quốc, Ngài Huệ Năng trước khi trở thành Thiền Tổ thứ sáu, lúc còn tại gia, Ngài vào núi mỗi ngày đốn củi đem xuống chợ bán.

Ngài mong có chút tiền do Ngài làm ra để mua thức ăn, món mặc và những vật cần thiết khác hầu giúp đỡ mẹ già. Ngài làm lụng chỉ vì để cung dưỡng từ mẫu.

Một buổi chiều, Ngài từ chợ trở về, ngang qua nhà một cư sĩ đang tụng kinh Kim Cương. Lư Huệ Năng đứng im lặng lắng tai nghe đến câu :

“Không vướng mắc thì chân tâm hiển hiện.”

Ngay lúc này Ngài bỗng nhiên tỏ ngộ.

1. *“Không vướng mắc thì chân tâm hiển hiện”*. Nghĩa này là gì ?
2. *Lư Huệ Năng đạt tới điều gì ?*
3. *Đại Triệt Ngộ là gì ?*

Lời bàn :

Nếu bạn không có “cái tôi, cái thuộc về tôi, của tôi”, kể đến trong từng sát na giữ vị trí đúng, quan hệ đúng, tác dụng đúng thì có thể chấp nhận được.

Nếu chấp trước, hoặc chướng ngại một điều gì, thì khi chết, bạn sẽ đi thẳng đến địa ngục.

Sư Huệ Năng đã làm rụng mỗi ngày chỉ vì phụng sự mẹ già. Ngài nghe một câu kệ mà tự ngộ.

Nếu không vướng mắc, bạn cũng có thể tỏ ngộ tự Tánh và liễu thoát sanh tử. Thật hết sức kỳ diệu !



21. Thấy tức Như Lai

- Phùng Phật sát Phật

Kinh Kim Cương nói :

“Phàm có hình tướng đều là hư dối.

Nếu thấy các tướng chẳng phải tướng, tức thấy Như Lai”.

Do vì mọi vật đều là hư dối, vì thế Đức Phật cũng hư dối và các bạn cũng hư dối. Cách nào hư dối thấy hư dối ? Như vậy thì câu kinh Kim Cương có thể được sửa đổi :

“Nếu thấy tất cả hư dối chẳng phải hư dối, TÁNH THẤY này là Như Lai”.

1. Cách nào bạn thấy tất cả hư dối chẳng phải hư dối?
2. Như Lai là gì ?
3. “Tánh thấy này là Như Lai”, nghĩa đó thế nào ?

Lời bàn :

Trước khi sanh ra, không có 6 căn, 6 trần và 6 thức. Sau khi sanh ra, có 6 căn, 6 trần và 6 thức kiểm soát, cho nên đau khổ. Nếu bạn làm chủ chúng thì không có vật gì chướng ngại, và sẵn sàng vượt khỏi sanh tử, từng giây phút luôn luôn phụng sự tất cả chúng sanh. Đó là đạo Bồ Tát.



22. Tịch diệt là chân hạnh phúc

- Hàn hôi khô mội

Kinh Đại Niết Bàn nói :

“Các hành (*chuyển động*) vô thường,

Là pháp sanh diệt,

Sanh diệt diệt rồi,

Tịch diệt làm vui”.

(*Chư hành vô thường, Thị sanh diệt pháp,
Sanh diệt diệt dĩ, Tịch diệt vi lạc.*)

Tất cả chúng sanh đều có hai thân: sắc thân và pháp thân. Sắc thân luôn luôn sanh diệt, do đó, nó luôn luôn khổ đau, không thể đạt tới chân hạnh phúc. Pháp thân không bao giờ sanh diệt, do đó, nó không có sắc, thụ, tưởng, hành, thức. Giống như cỏ cây ngói đá, dĩ nhiên nó cũng không có hạnh phúc.

1. Định luật sanh diệt là gì ?
2. Làm thế nào cả hai sanh và diệt đều tan biến?
3. Sắc thân và pháp thân giống hay khác nhau ?
4. Loại thân nào trở thành tịch diệt là chân hạnh phúc ?

Lời bàn:

Thuở xưa, bên Trung quốc, Pháp sư Chí Đạo đã nghiên cứu kinh Đại Bát Niết Bàn trong mười năm. Ông

hiểu điều mà Sắc thân không thể đem đến chân hạnh phúc, bởi vì nó luôn luôn sanh diệt. Nhưng ông không thể hiểu thế nào là Pháp thân đem đến chân hạnh phúc, bởi nó không cảm nhận, giống như cỏ cây ngói đá.

Vì thế, ông cứ nghi vấn mãi câu: “Thế nào là Pháp thân đem lại chân hạnh phúc.”

Ngay lập tức muốn tìm ra đáp án, Chí Đạo đến gặp Lục Tổ Huệ Năng.

Lục Tổ hỏi : “Ông là sắc thân hay pháp thân mà hỏi ta câu này? Nếu nó là sắc thân của ông tức là ông sanh diệt. Còn nó là pháp thân thì ông giống như cỏ cây ngói đá và ông không thể nghe lời nói của ta. Vậy ông nói gì ?”

Chí Đạo hoàn toàn im lặng.

Khi ấy Lục Tổ bảo : “Đừng gây tạo bất cứ điều gì”

Chí Đạo nghe câu này liền tỏ ngộ.



23. Thân là “sắc” hay “không” ?

- *Sắc sắc không không*

Tâm Kinh nói: “Bồ Tát Quán Thế Âm thấu rõ năm uẩn đều không . Vì thế sắc tức là không, không tức là sắc..... Khởi nguyên không có mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý ...”

1. Thân của bạn là sắc hay không ?
2. “Tất cả năm uẩn đều không ?”, nghĩa này là gì ?

Lời bàn :

Tâm sanh các pháp sanh; Tâm diệt các pháp diệt.
Mây nổi từ đại dương. Mưa xuống từ bầu trời.

Nhưng một niệm không sinh, không diệt, lúc đó là gì? Bạn thấy gì? Bạn nghe gì?

Tâm bạn là gương sáng. Núi xanh, nước chảy.

24. Tỏ ngộ là gì ?

-Tức thị Kiến tánh



Có ba phương pháp tu hành trong Phật giáo nguyên thủy :

Giới (Sila) – Định (Samadhi) – Huệ (Prājna)

Nếu thực hành ba pháp môn này bạn sẽ tỏ ngộ về Vô thường – Bất tịnh và Vô ngã.

1. Tỏ ngộ Vô thường là gì ?
2. Tỏ ngộ Bất tịnh là gì ?
3. Tỏ ngộ Vô ngã là gì ?
4. Có 3 loại tỏ ngộ như thế, chúng giống hay khác nhau?
5. Khi bạn thấy núi và sông, loại tỏ ngộ này là gì ?

Lời bàn :

Chó sủa “gâu, gâu !” Gà gáy “ ó, o !” Những thứ này đến hay đi, chúng ở trong hay ngoài tâm bạn ? Chúng

trong sạch hay nhơ nhiễm? Đừng gây ra điều gì. Nếu gây ra, bạn đánh mất sự sống của bạn. Trái lại, bạn được hoàn toàn rồi.



25. Niết bàn, Vô thượng giác (*)

- Vô y đạo nhưn

Tâm Kinh nói: “Không trí cũng không đắc, vì không có quả vị chứng đắc.” Rồi

Kinh lại nói: “Bồ tát nương vào Trí Bát nhã Độ nên không chướng ngại ... và an trú trong Niết Bàn. Tất cả Chư Phật trong ba đời đều y nơi Trí Bát nhã Độ mà thành tựu Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác”.

1. *Niết Bàn là gì ?*
2. *Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác là gì ?*
3. *Nếu bảo là “Không trí cũng không đắc vì không có quả vị chứng đắc”. Cách nào tất cả Chư Phật trong ba đời thành tựu Chánh đẳng Chánh giác ?*
4. *“Bồ Tát nương vào Trí Bát nhã Độ nên không chướng ngại... và an trú trong Niết Bàn. Tất cả Chư Phật trong ba đời đều y nơi Trí Bát nhã Độ mà thành tựu Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác”. Nếu bạn nương nơi Trí Bát nhã Độ, bạn được điều gì ?*
5. *Bạn nương tựa vào điều gì ?*

(*): Công án 25 không có trong bản văn Hán.

Lời bàn :

“Sắc tức là không, không tức là sắc”, đây là thế giới tương đối.

“Không sắc, không không”, đây là Niết Bàn, thế giới tuyệt đối.

“Sắc là sắc, không là không”, đây là Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, hoặc thế giới tuyệt đối toàn diện.

Vậy ba điều này giống hay khác nhau ? Nếu không hiểu, bạn hãy đi tìm vài miếng thịt đem đến cho con chó đói ăn. Nó sẽ chỉ cho bạn nghĩa thật của TÂM kinh.

26. Các Pháp do tâm tạo

- *Thị thậm ma*



Kinh Hoa Nghiêm (Avatamsaka) nói :

“Nếu muốn rõ suốt Chư Phật trong ba đời, nên thường quán xét tự tánh của Pháp giới. Tất cả do tâm tạo”.

1. Có sự khác nhau giữa Chư Phật quá khứ, hiện tại và vị lai không ?
2. Pháp giới tánh là gì ?
3. Tâm tạo ra các Pháp, cái gì tạo ra tâm ?

Lời bàn :

Thuở xưa ở Hàn quốc, Pháp sư Đại Ngộ rất nổi tiếng. Trên đường hành hóa đến chùa Hải Ấn giảng kinh Hoa Nghiêm, Pháp sư kết thúc tuần thuyết pháp, Ông nói:

- Trong 49 năm, Đức Phật chỉ dạy có một câu: “Tất cả các pháp do tâm tạo”.

Sau buổi diễn giảng, có nhiều câu vấn đáp. Lúc ấy, một Thiền sinh trẻ đứng dậy hỏi :

- Ngài bảo rằng, tất cả vạn pháp do tâm tạo, vậy tâm này từ đâu đến ?

Pháp sư Đại Ngộ không thể trả lời được.

Bạn có hiểu không ? Nếu không, bạn hỏi gốc cây, nó sẽ trả lời cho .

27. Người đá khóc

- *Hàm thôn thiên địa*

房
香
天
地

Thiền sư Mãn Không khi còn trẻ, có người hỏi: “- Vạn pháp về Một, Một về chỗ nào?”

Ông không đáp được, mãi nghi vấn trong đầu. Một hôm, ông nghe tiếng chuông chùa liền khai ngộ. Trong tâm tỏ ra sáng suốt và hết sức vui mừng. Ông đi khắp đó đây, từ chùa này sang chùa khác, gặp vị Pháp sư bèn hỏi : “- Kinh Pháp Hoa nói về Pháp, vậy Pháp này từ đâu đến?”

Pháp sư không trả lời, Mãn Không liền đánh và nói:

-“Đó là Pháp, ông không hiểu à ?”

Mãn Không lại đi hỏi một Pháp sư ở ngôi chùa khác: “ - Kinh Hoa Nghiêm nói về Tâm. Vậy Tâm là gì ?”

Vị ấy cũng không trả lời. Vì thế, ông cũng đánh họ. Ông đi khắp nơi và đụng độ nhiều vị Pháp sư như vậy, trong lòng lại càng tỏ ra kiêu căng quá lắm, cho là mình đã tỏ ngộ rồi.

Bất chợt, ông gặp Thiền sư Cảnh Hư ở chùa Ma Cốc, Cảnh Hư hỏi: “Nghe nói Ông đã tỏ ngộ rồi phải không ?”

Mãn Không đáp : “- Vâng, thưa sư phụ”.

Cảnh Hư nói: “Thế thì ta có một vài điều hỏi ông. Đây là bút lông và tờ giấy, chúng giống nhau hay khác? ”

Mãn Không tự nghĩ : Chẳng có gì phải nghi ngờ, nó thật quá dễ, liền đáp: “Tờ giấy là bút lông, bút lông là tờ giấy”.

Cảnh Hư gạn lại: “Thôi được, ta hỏi ông: Tờ giấy và bút lông từ đâu đến ?”

Mãn Không hét : “KATZ!”

Cảnh Hư nói : “Không tốt, không xấu” và đặt nhiều câu hỏi nữa, câu nào Mãn Không cũng trả lời trôi chảy. Cuối cùng, Cảnh Hư hỏi : -Theo truyền thống nghi lễ đưa ma, (ở Hàn Quốc) trong bài hát có câu: ‘Người đá khóc’, nghĩa thế nào?

Mãn Không nghẹn lời không đáp được. Ông chưa từng nghe câu hỏi loại này bao giờ, tâm trí trở nên căng thẳng và tánh kiêu mạn cũng biến mất.

Cảnh Hư quả : “- Ông không hiểu à! Tại sao dám nói bút lông là tờ giấy, tờ giấy là bút lông?”

Mãn Không cúi lạy sát đất và thưa:

- Con xin lỗi, mong Thầy khai thị.

Cảnh Hư nói : “- Cách đây khá lâu có ông Tăng hỏi ngài Triệu Châu: “Con chó có Phật tánh không?” Triệu Châu đáp: “Không”. Ông hiểu điều đó chứ ?”

Mãn Không đáp: “ Con không biết”.

Cảnh Hư bảo: “Cứ tiến thẳng **‘Không biết’** ”.

Mãn Không dụng công tu hành, luôn luôn tham **“Không biết”** suốt ba năm. Một hôm, Mãn Không đang tĩnh tọa ở gác Cực Lạc tại chùa Thông Đạo, lại nghe tiếng chuông vang ra và lần này hoàn toàn tỏ ngộ. Ông bèn gửi thư đến Thiền sư Cảnh Hư thưa rằng: “Xin cảm ơn Thầy nhiều lắm. Nhờ Thầy khai thị, bây giờ con đã hiểu: Kim chi (*) cay, đường ngọt”. Thiền sư Cảnh Hư rất vui mừng và Ấn khả truyền pháp cho Mãn Không.

1. *Bút lông và tờ giấy giống nhau hay khác ?*
1. *Mãn Không hét “KATZ !”, nghĩa này là gì ?*
2. *“Người đá khóc”, nghĩa này là gì ?*
3. *Mãn Không lần đầu nghe tiếng chuông tỏ ngộ, về sau lại nghe tiếng chuông và tỏ ngộ nữa. Vậy hai lần tỏ ngộ này khác nhau như thế nào ?*
4. *“Kim chi cay, đường ngọt”, ý nghĩa này là gì ?*

() Kim chi là món ăn của Hàn Quốc, một loại cải xắt nhỏ trộn giấm ớt thật cay.*

Lời bàn :

$$1 + 2 = 3, \quad 3 \times 0 = 0, \quad 3 \times 3 = 9.$$

Những phép tính này giống hay khác nhau? Nếu nói giống, bạn không hiểu gì về toán học. Nếu nói khác, bạn cũng không hiểu gì về toán học.

$10.000 \times 0 = 0$, $núi \times 0 = 0$, $nước \times 0 = 0$, điều đó đúng không? Nhưng, $núi \times núi$ là gì? $Nước \times nước$ là gì? Mỗi mỗi đáp án thật rõ ràng chính xác. Sự sai lầm lần đầu của Mãn Không ở đâu? Khi nào Mãn Không tỏ ngộ hoàn toàn? Ất bạn đã hiểu rồi.

Khi đứng trước điện Phật, bạn nghe tiếng chuông liên đánh lễ. Đó là Mặt thật của bạn .

改
子
教
是
如
三
世



28 . Ba loại Pháp Thiền

Thiền Tông Chỉ Nam nói có ba loại Thiền :

- **Nghĩa lý Thiền:** Sắc tức là Không, Không tức là Sắc.
- **Như lai Thiền :** Không Sắc, không Không.
- **Tổ sư Thiền :** Sắc là Sắc, Không là Không.

1. Câu nào đúng ?
2. “Sắc tức là Không, Không tức là Sắc”, nghĩa thế nào ?
3. “Không Sắc, không Không”, nghĩa là gì ?
4. “Sắc là Sắc, Không là Không”, nghĩa là gì ?

Lời bàn :

Núi là nước, nước là núi. Nhưng “ Xưa nay không một vật”. Nếu không gây tạo điều gì thì không núi, và không nước, tâm được sáng suốt như hư không. Núi là núi, nước là nước. Giống như tấm gương phản chiếu chính xác tất cả mọi vật.

Với ba pháp Thiền này, câu nào đúng? Nếu nhìn nhận một câu đúng, bạn đánh mất mạng sống. Nếu không nhận ra, tức đánh mất thân bạn. Bạn có thể làm gì? Cứ đi uống trà, rồi nó dễ dàng hiện ra trước mắt. Núi xanh, nước chảy.



29. Không bám vào đâu.

- Kiến tức Như Lai

“Không nương chữ nghĩa.
Biệt truyền ngoài Giáo.
Chỉ thẳng vào tâm.
Thấy Tánh thành Phật.”

*(Bất lập văn tự, Giáo ngoại biệt truyền
Trực chỉ nhân tâm, Kiến tánh thành Phật)*

1. Biệt truyền ngoài Giáo là gì ?
2. Làm cách nào chỉ thẳng vào tâm ?
3. “Thấy tánh thành Phật”, nghĩa này thế nào ?

Lời bàn :

Thế giới này khởi nguyên hoàn toàn vắng lặng, không danh, không sắc, không văn tự.

Tâm sanh thì trời, đất, núi sông, vạn vật đều sanh. Tâm diệt, những thứ này trở về đâu ? Nếu nói chúng trở về Tánh không, như vậy đã mở miệng tức sai lầm rồi! Bạn sẽ làm gì? Nếu không hiểu rõ, hãy đến nhà bếp uống một ly nước mát !



30. Bạn cần gì ?

- Hữu ma, hữu ma ?

“ Phật dạy tất cả Pháp, vì độ tất cả tâm.
Nếu không tất cả tâm, đâu dùng tất cả Pháp?”

1. Bạn không giữ tất cả tâm này như thế nào ?
2. Sử dụng cái gì để được các Pháp ?
3. Tâm đầu tiên hay Pháp đầu tiên ?
4. Không Pháp, không Tâm, vậy là gì ?

Lời bàn :

Tâm sanh, Pháp hiện. Pháp hiện thì thích, không thích; đến, đi; sống, chết; tất cả mọi thứ xuất hiện. Tâm diệt, tất cả diệt, không có lời nói, chữ nghĩa.

Mở miệng là sai lầm lớn. Bạn làm gì? Hãy buông tất cả ! Đừng mắc phải lưới câu. Đói ăn, khát uống.



31. Phậ**t** ba lần truyền pháp cho Ca Diếp

I/. Một buổi sáng, Đức Phật ngồi trước tháp Đa Tử (*the Pagoda of Many Children*), Đại chúng xa gần vân tập để chuẩn bị nghe Pháp thoại của Ngài.

Mọi người chờ đợi Ngài khởi diễn, nhưng Đức Phật vẫn làm thinh. Những người ngồi các hàng phía trước toàn là đệ tử lớn, bao gồm các bậc Trưởng lão Tôn đức cao Hạ. Có nhiều vị mới xuất gia và hàng cư sĩ tại gia ngồi phía sau xa.

Ngài Ca Diếp đến và tiến về phía trước Đức Phật. Mặc dù ngài là bậc Trưởng lão, nhưng tuổi Hạ thấp, mới xuất gia gần đây.

Vì thế nhiều người nghĩ rằng, Ngài đến phía trước Phật không đúng. Nhưng khi Đức Phật nhìn Ngài, liền dời chỗ ngồi sang một bên và cho phép Ma ha Ca Diếp ngồi bên cạnh trên tấm tọa cụ của Phật.

Mọi người hết sức ngạc nhiên và sửng sốt. Bởi hành động này Đức Phật đã chứng minh sự Bình đẳng của Pháp tánh.

II/. Đức Phật ngự trên đỉnh núi Linh Thứu. Có hơn 1.000 đệ tử tụ hội để nghe Ngài nói Pháp, nhưng Ngài không nói một lời.

Sau nhiều phút yên lặng, Ngài cầm đóa sen đưa lên trước đại chúng. Mọi người không hiểu, chỉ có ngài Ma ha Ca Diếp mỉm cười.

Đức Phật bèn phán bảo: “Ta có Chánh pháp Nhãn tạng, truyền cho Ma ha Ca Diếp.”

III/. Đức Phật nhập Niết Bàn lúc ngài trụ thế 80 tuổi , vào thời đó dân chúng thường sống đến 100 năm. Vì thế nhiều đệ tử của Ngài đã lẩm than trách: “Tại sao Đức Phật tịch diệt quá sớm mà không sống lâu hơn? Thật không công bằng !”

Hơn nữa, họ không thể cử hành Lễ tang mà không có mặt ngài Ma ha Ca Diếp, vị đệ tử lớn được nối pháp của Đức Phật. Họ lấy làm lo lắng vì đã chờ đợi đến bảy ngày rồi.

Rốt cuộc, Ngài Ca Diếp từ xa về đến, củi đã được chất cao cho Đại lễ Trà tỳ (*hỏa táng*). Trên đỉnh giàn là Kim quan của Phật. Nhận thấy đại chúng vẫn còn buồn bã và bối rối, Ma ha Ca Diếp đánh lễ ba lần trước giàn hỏa, rồi đi bộ nhiều quanh bên phải ba lần, Ngài lại đánh lễ ba lần như trước. Sau cái lạ cuối cùng, có một tiếng sấm vang lên, phần dưới kim quan mở ra, chân Đức Phật lộ hẳn. Đại chúng rất xúc động và lập tức thực hiện lời dạy này: “Chỉ có sắc thân Phật hoại diệt, nhưng Chân thân chẳng hoại.”

1. a) Ngài Ma ha Ca Diếp ngồi kè bên Phật. nghĩa là gì ?
b) Sự bình đẳng của pháp tánh là gì ?
2. a) Tại sao Ngài Ma ha Ca Diếp mỉm cười ?
b) Pháp nào được truyền thừa đến Ngài ấy ?
3. a) Chân của Đức Phật lộ ra khỏi Kim quan.
Nghĩa này là gì ?
b) Chỉ có nhục thân Phật hoại diệt nhưng chân thân Phật chẳng diệt. Nghĩa này là gì ?

Lời bàn :

Đức Phật và Ma ha Ca Diếp là những diễn viên xuất sắc, nhưng không một ai hiểu được tôn ý các Ngài. Chỉ có Phật và Ma ha Ca Diếp mới hiểu nhau. Vì thế, các ngài “**không**” phải là những diễn viên xuất sắc. Nếu các bạn không như Đức Phật và cũng không như Ma ha Ca Diếp thì mọi vật rất sáng suốt.

Trời xanh, mây trắng; nước chảy, cây tươi ; chim hót, hoa cười. Bạn có thể thấy một cách sáng suốt, bạn có thể nghe một cách sáng suốt.

Nhưng Đức Phật và Ngài Ma ha Ca Diếp vô hình chung đã đoạt khỏi tất cả mắt, tai, mũi, miệng của các đệ tử ngài. Đây là công việc dở nhất. Nếu bạn NGỘ được **cái dở** này thì bạn hơn cả Phật và Ma ha Ca Diếp. Thật kỳ diệu xiết bao !



32. Chỉ thẳng tâm người

- Nhứt niệm bất diệt

Thuở xưa ở Trung Quốc có người đã hỏi
Thiền sư Động Sơn: “Phật là gì?”

Sư đáp: “Ba cân gai”.

Khi có người đến hỏi Thiền sư Vân Môn câu hỏi
tương tự. Vân Môn trả lời : “Que cứt khô.”

Và có người lại hỏi Thiền sư Triệu Châu :

- Tại sao Bồ Đề Đạt Ma đến Trung Quốc?

Triệu Châu đáp: “Cây bách trước sân”.

1. Phật là gì ? Thiền sư Động Sơn đã trả lời: “Ba cân gai”. Đó chỉ đúng 80%. Vậy 100% là gì ?
2. Thiền sư Vân Môn trả lời : “Que cứt khô”. Đó là một sự sai lầm lớn. Đâu là sai lầm ?
3. Khi Thiền sư Triệu Châu được hỏi: “Tại sao Bồ Đề Đạt Ma đến Trung Quốc?”. Thiền sư trả lời: “Cây bách trước sân”. Điều đó không đúng. Bạn làm thế nào cho đúng ?

Lời bàn :

Nếu bị trói cột trong ngôn cú, bạn đánh mất mạng sống. Thế hội ngôn cú, bạn hiểu đúng vị trí. Nếu vận dụng ngôn ngữ đúng, thì bạn hoàn toàn tự do tự tại trong sanh tử. Nước đá trở thành nước, nước bốc thành hơi. Vậy

nước đá, nước và hơi, chúng giống nhau hay khác nhau? Nếu nói giống, bạn mất miệng. Nếu nói khác, miệng bạn sẽ dẫn bạn đến địa ngục. Bạn có thể làm gì? Nghe rõ, nghĩ rõ, rồi thì bạn sẽ thể nhập Chân lý và Chánh đạo. Hãy coi chừng lỗ tai ! Nếu bị trói cột bởi ngôn ngữ, bạn sẽ lao vào địa ngục như tên bắn.

33. Thấy Tánh thành Phật

- Ô hắc, Lộ bạch

白鷺黑鳥

1. Liễu xanh, hoa đỏ, đó là Tự tánh hay là Phật ?
2. Quạ đen, Cò trắng. Bạn có thấy Phật không ? Bạn có nghe Tự tánh không ?

Lời bàn :

Kinh Kim Cương nói : “Phàm có hình tướng đều là hư dối. Nếu thấy các tướng chẳng phải tướng, tức thấy Như Lai”(Phật).

Nếu bạn muốn thấy Phật, thì Phật sẽ biến mất. Nếu bạn không thấy Phật, thì Tánh thấy, nghe, nghĩ, nếm, chạm tất cả là Phật. Hoa đỏ, cây xanh, trời biếc, bạn và những thứ này không bao giờ tách rời ra. Vậy thì, bạn là Phật (Như Lai).

34. Đại triết đại Ngộ

- Ngộ tu thực Ngộ

悟
須
實
悟

Trời đất, đất trời, trời đất chuyển,
Nước non, non nước, nước non không.
Trời trời, đất đất khi nào chuyển ?
Non non, nước nước mỗi chia phân.

Có ba loại khai Ngộ :

- **Sơ Ngộ** là **Nguyên điểm** (*Primary Point*).
- **Nguyên bốn khai Ngộ** là **Như Thị** (*Like-This*). Có nghĩa là Đích thực như vậy.
- **Tối hậu khai ngộ** là **Tức Như Như Thị** (*Just-Like-This*). Có nghĩa là tác dụng đúng thì sự sống đúng.

1. “Nguyên điểm” là gì ?
2. Nghĩa “Như Thị” là gì ?
3. Nghĩa “Tức Như Như Thị” là gì ?
4. Bốn câu thơ trên, câu nào là Đại Ngộ ?

Lời bàn :

Xuân sương mù dày đặc, khó thấy rõ cảnh vật.
Hạ nhiều mưa. Thu nhiều mây. Đông tuyết rơi. Sương mù, mưa, mây và tuyết chúng giống hay khác nhau?

Chúng từ đâu đến? Nếu nói chúng giống nhau, bạn bị mất lưỡi. Nếu nói chúng khác nhau, bạn bị mất thân. Bạn sẽ phải làm gì ?

$1 + 2 = 3$; $3 \times 3 = 9$. Nhưng $9 \times 0 = 0$. Nếu bạn thấu đạt những số đó, tức thì Mặt Thật xưa nay hiện tiền. Tuyệt diệu làm sao !

35. Ba yếu nghĩa của Thiên

$$- 4 \times 4 = 16$$



Thiên có ba Đại yếu nghĩa:

Đại Tín tâm – Đại Dũng tâm – Đại Nghi tình.

Lòng tin lớn, bạn tỏ ngộ Chánh đạo.

Lòng can đảm lớn, bạn tỏ ngộ Chân lý.

Nghi tình lớn, bạn tỏ ngộ Sự sống chính xác.

Có lòng tin lớn, giống như gà mái đang ấp trứng, bốn phận nó luôn luôn trông giữ trứng ấm, không thường đổi dời, không quan tâm gì khác.

Có lòng can đảm lớn, giống như mèo rình chuột. Nó tập trung 100% cho sức mạnh của sự chú ý về một điểm và hành động duy nhất: trước hết chờ đợi, theo dõi rồi đến vồ chụp.

Có nghi tình lớn giống như người nhịn ăn ba ngày, người ấy chỉ nghĩ đến thức ăn.

Hoặc giống như kẻ khát nước, họ làm việc suốt ngày dưới ánh mặt trời oi bức mà không có gì để uống,

chỉ nghĩ đến nước. Hoặc giống như đứa trẻ xa mẹ, nó cần gặp mẹ và lòng nó chỉ nhớ mẹ mà thôi. Nghi tình lớn là trạng thái nhất tâm. Nhất tâm là tập trung vào một điều gì hoặc một việc gì mình đang nghĩ để tìm ra đáp án.

1. Lòng tin lớn là gì ?
2. Lòng can đảm lớn là gì ?
3. Nghi tình lớn là gì ?

Lời bàn :

1, 2, 3 những con số này từ đâu đến? Bạn phải hiểu. Trẻ con thích kẹo, doanh nhân cần tiền. Kẻ trí muốn có danh vọng. Nhiều hạng người và nhiều phương hướng chẳng đồng, chung cuộc họ về đâu ?

Nếu đạt tới điểm này, bạn đạt tới Tự tánh và bản thể vũ trụ. Khi đạt tới bản thể vũ trụ, bạn có thể thấy và nghe một cách sáng suốt. Đồng thời những tình cảm, nghị lực và trí tuệ của bạn khả dĩ hoạt dụng một cách chính xác. Lúc đó sự sống của bạn đúng đắn và bạn có thể phụng sự tất cả chúng sanh. Điều này được gọi là Đại Bồ Tát Đạo.



36. Năng lực trong Thiền

- *Thị thậm ma*

Không luận đi đứng, ngồi nằm, nói nín, động tịnh, tất cả mọi lúc, mọi nơi mà không cản trở gián đoạn. Đó là gì ?

Một niệm tức vô lượng kiếp.

1. “Mọi lúc” và “mọi nơi” từ đâu đến ?
2. “Một niệm tức vô lượng kiếp”. Vô lượng kiếp là “Một niệm” ở trong hay ngoài tâm ?
3. Thế nào là Một niệm ?
4. Thế nào là Vô lượng kiếp ?

Lời bàn :

Kinh Hoa Nghiêm nói :

“Nếu người muốn rõ biết Chư Phật trong ba đời.
Hãy quán tánh Pháp giới. Tất cả do tâm tạo”.

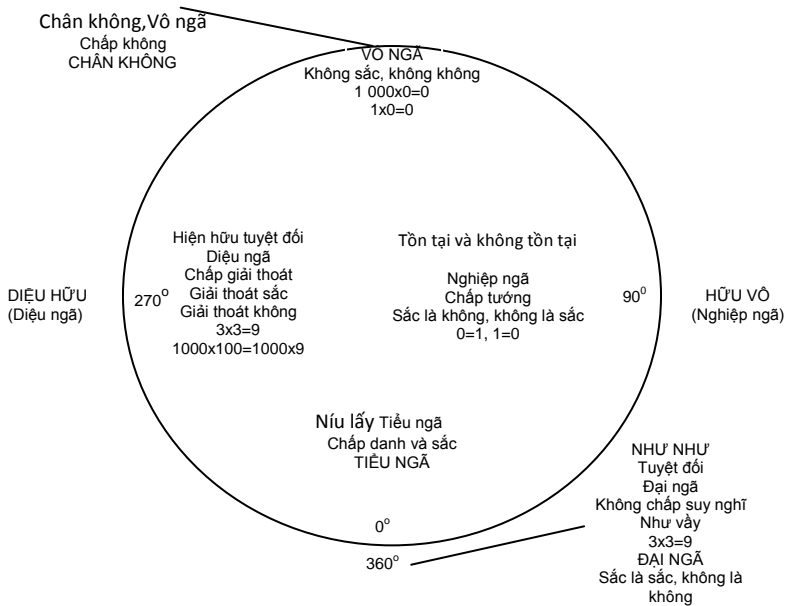
Nếu bạn không một niệm, Phật trú ở đâu ?

Ai đến ? Ai đi ? Nếu một niệm không còn, đâu là
thời gian và không gian ?

Hãy buông hết thì mọi vật rõ suốt.

Núi xanh, nước chảy.

37. Vòng tròn Thiên



Chúng tôi giảng về Thiên bằng ý nghĩa của một vòng tròn. Vòng tròn có 5 điểm: 0° , 90° , 180° , 270° và 360° .

0° là Tiểu ngã. **90°** là Nghịệp ngã (*Hữu vô*).

180° là Vô ngã (*Chân không*).

270° là Diệu ngã (*Diệu hữu*).

360° là Đại ngã (*Như như*).

1. Nghĩa của “Tiểu ngã” là gì ?
2. Nghĩa của “Nghịệp ngã” là gì ?
3. Nghĩa của “Vô ngã” là gì ?

4. Nghĩa của “Diệu ngã” là gì ?
5. Nghĩa của “Đại ngã” là gì ?
6. Đại ngã và Tiểu ngã ở vào điểm trùng nhau, vậy Đại ngã và Tiểu ngã giống hay khác ?
7. Nếu Tiểu ngã không xuất hiện , vậy là gì ?
8. Tiểu ngã, Nghiệp ngã, Vô ngã, Diệu ngã và Đại ngã, cái nào là **Thật Ngã** ?

Lời bàn :

Tâm sanh , mọi vật sanh. Tâm diệt, mọi vật diệt. Tất cả những góc độ này và những cái Ta này từ đâu tới ? Bạn hiểu chứ !

Nếu như không tâm, không mắt , là cái gì ? Bạn thấy gì ? Đó là Đại hay Tiểu ngã ?

Hãy buông hết tất cả ! Thấy đúng, nghe đúng, ắt thấu suốt mọi vật.

38. Năm tông Phái Thiền

- *Thiền học sự tất.*



Có hai đệ tử nổi bật nhất của Đức Lục tổ Huệ Năng là Thanh Nguyên Hành Tư và Nam Nhạc Hoài Nhượng sinh ra năm tông phái Thiền :

- **Tông Lâm Tế :**

Tất cả đồng thể. Hét (KATZ) đánh đều dùm.

- Tông Vân Môn:

Thân ẩn Bắc đẩu . Thể lộ kim phong.

- Tông Tào Động :

Hợp đạo vua tôi, trong ngoài tiếp nối.

- Tông Pháp Nhãn :

Thấu suốt âm thanh, chứng đắc chánh đạo, tâm
biện trong suốt.

- Tông Quy Ngưỡng: Thầy trò thuận hòa. Cha hiền con
thảo. Trên ra lệnh, dưới tuân theo.

1. Yếu chỉ tông Lâm Tế là gì ?

2. Yếu chỉ tông Vân Môn là gì ?

3. Yếu chỉ tông Tào Động là gì ?

4. Yếu chỉ tông Pháp Nhãn là gì ?

5. Yếu chỉ tông Quy Ngưỡng là gì ?

Lời bàn : 1 thân , 5 đầu, nó đi đâu? Đi thẳng, chỉ tùy
thuộc vào đôi chân bạn.

39. Tánh Phật là gì ?

- *Bật vọng tưởng*

莫
妄
想

- Đức Phật nói :

Tất cả chúng sinh đều có tánh Phật.

Thiền sư Triệu Châu nói :

- Con chó không có tánh Phật .

1. Câu nào đúng ?
2. Câu nào không đúng ?
3. Vạn Pháp về một. Một về đâu ?

Lời bàn:

Chó không bao giờ giải thích: “Tôi là chó”. Nhưng chó sủa ‘gâu gâu’. Mèo không bao giờ nói: “Tôi là mèo”. Nhưng mèo kêu ‘meo meo’.

Danh và sắc không thành vấn đề. Chó mèo, cây cối và cỏ hoa, tất cả hiểu công việc của chúng.

Nhưng Phật không hiểu việc Phật .(*)

Chúng sinh không hiểu việc chúng sinh.

Thật là ngu đần! Hãy buông bỏ tất cả! Bạn đang làm gì , hãy làm ngay! Đó là tất cả.

() Câu này không có trong bản chữ Hán.*



40. Đường Nhân loại

- Nhơn sinh tuyến

Đến tay không, đi tay không. Đó là loài người.

Lúc chào đời, bạn từ đâu tới ?

Khi chết rồi, bạn sẽ về đâu ?

Sống như mây nổi . Chết như mây tan .

Mây nổi tự thể không có thực.
Sống và chết, đến và đi cũng giống như thế .
Nhưng có một vật luôn luôn trong sáng,
trùm khắp và rõ ràng, không tùy thuộc vào sanh tử.
Vật vật ấy là gì ?

1. *Lúc sanh ra, bạn từ đâu đến ?*
2. *Khi chết rồi, bạn sẽ về đâu ?*
3. *Cái gì là vật trùm khắp, trong sáng và rõ ràng ?*

Lời bàn :

Chó hiểu việc chó. Mèo hiểu việc mèo. Nhân loại chúng sinh xuất hiện - họ làm gì? Họ muốn tiền tài, sắc dục, danh lợi, ăn uống và ngủ nghỉ. Vậy, rốt cuộc là gì? Nhưng có một vật trong suốt phủ trùm mặt trời, trời, mặt trăng, tinh tú, núi non, sông nước, mọi vật.

Khám phá điều đó, bạn thấy được Tự tánh và tự do tự tại trong sanh tử. Uống trà đi !



41. Tức thấy Như Lai

- $3 \times 3 = 9$

Muốn biết cảnh giới Phật,
Buông khát khao dục vọng .
Giữ tâm như hư không.
Thênh thang không chướng ngại.

Vậy cái gì giữ cho tâm trong sáng như hư không ?
Nếu tâm chưa tỏ, hãy lắng nghe những câu sau:

“ Bản tính sáng suốt ấy,
Trên trùm đến Chư Phật,
Dưới phủ khắp luân hồi.
**Muốn biết cảnh giới Phật,
Tịnh ý như hư không.** ”(*)

Một bằng một, đầy đủ .
Một bằng một, hiện hữu,
Nó và bụi hòa nhau.
Thể hiện rõ ràng.
Trong tất cả mọi vật .
Do vậy, không tạo tác,
Liên đủ đầy diệu dụng.”
Thấu tỏ! Thấu tỏ ! Sáng suốt, sáng suốt !
(Đưa gậy Thiền lên) Thấy chẳng ?
(Đập gậy xuống) Nghe chẳng ?
Thấy rồi. Nghe rồi.

Vậy thì cây gậy, âm thanh và tâm là gì? Chúng giống hay khác nhau? Nếu nói “Giống”, sẽ ăn 30 hèo. Nếu nói “Khác”, cũng ăn 30 hèo.

Tại sao ? (Hét) KATZ ! $3 \times 3 = 9$

(*) Hai câu này trong bản văn Hán

1. Cách nào để bạn giữ tâm được trong sáng như hư không ?
2. Thấu tỏ, thấu tỏ ! sáng suốt, sáng suốt ! Nghĩa này là gì ?
3. $3 \times 3 = 9$, nghĩa này là gì ?

Lời bàn :

Xuân về muôn hoa nở.
 Hạ đến cây cối xanh.
 Thu tới trái chín mọng.
 Đông sang trời giá băng.

Lúc khởi thủy bốn chân, sau đó hai chân, sau đó ba chân, sau đó không chân. Chúng trú ngụ ở đâu ? Bạn có hiểu không ? Nếu không hiểu, đến hỏi gái đá (*Thạch nữ = Stone girl*) sẽ trả lời cho bạn.



42. Bạn đi đâu ?

- Đông độ

Chư Phật quá khứ đi như thế, Chư Phật hiện tại đi như thế. Bạn đi như thế, tôi cũng đi như thế. Vật gì không bị đập vỡ? Ai đời đời không hoại diệt? Hiểu không? Chư Phật ba đời đồng thời đắc đạo. Chúng sinh mười loại cùng chứng Niết Bàn. Nếu không hiểu điều này, hãy lưu tâm những câu sau đây :

“ Tượng đá mắt nhìn rơi lệ thảm.
Trẻ thơ không nói, tối than dài.”

(Hữu nhĩn, thạch nhơn tề há lệ.
Vô ngôn, đồng tử ám ta hư).

1. Ai đời đời không thể hoại diệt ?
2. Những câu sau đây ý nghĩa thế nào :
 - a) Chư Phật ba đời đồng thời đắc đạo ?
 - b) Tượng đá mắt nhìn rơi lệ thảm ?
 - c) Trẻ thơ không nói, tối than dài ?

Lời bàn :

Tâm từ đâu đến? Nó đi về đâu? Khởi thủy không có tên gọi và hình tướng. Mở miệng mọi vật có. Ngậm miệng mọi vật không. Nếu bạn không có miệng thì là gì? Nếu không hiểu, đi hỏi tượng Phật vàng, Ngài sẽ dạy cho.



43. Thiền sư Đâu Suất - Ba Cổng

- Đại đạo vô môn

Thiền sư Tùng Duyệt tọa chủ Chùa Đâu Suất có ba cổng:

1. Tâm sư học đạo tham thiền cốt để thấy Tánh.
Vạy ngay lúc này Tánh bạn ở đâu ?

2. *Biết được Tự tánh mới liễu thoát sanh tử .
Nhưng khi chết rồi làm sao thoát ?*
3. *Thoát khỏi sanh tử là biết chỗ đến của mình.
Vậy khi bốn Đại tan rã, bạn đi về đâu ?*

Lời bàn :

Đến tay không, đi tay không, đó là kiếp người. Những bàn tay không là gì ? Nó từ đâu tới ? Ai làm ra? Khi một niệm sanh khởi, mọi vật xuất hiện.

Nếu không khởi niệm, bạn trú ở đâu ?

Hãy buông bỏ tất cả ! Bây giờ bạn đang làm gì ?

Nếu khát , hãy đi uống một ly nước mát.

44. Giải thoát sanh tử

- Sư tử hống

獅子吼

Hải đế nê ngưư hàm nguyệt tấu.
Nham tiền thạch hổ bảo nhi miên.
Thiết xà toản nhập kim cương nhãn.
Côn lôn kị tượng lộ tư khiên.

*Dịch : Đáy biển trâu bùn chạy nuốt trăng.
Đầu non cọp đá ngủ ôm con.
Mắt kim cương, rắn sắt khoan phủng.
Cò trắng kéo voi chở núi Côn .*

1. Điều nào của những câu này được tự do tự tại trong sanh tử ?

Lời bàn :

Nếu tham muốn điều gì, bạn đánh mất tất cả. Nếu không tham muốn , bạn sẵn sàng có tất cả.

Nhưng bạn phải nghe tiếng rống của con sư tử đá. Rồi thì toàn thể thế giới ở trong tay bạn. Bạn được tự do tự tại và có thể làm bất cứ chuyện gì.

聞
悟
道

45. Nhạn kêu Đêm vắng

- Văn thịnh ngộ đạo

Chùa núi đêm khuya ngồi lắng yên.

Rỗng không Tự tánh rất như nhiên.

Gió Tây sao thổi rừng khua động ?

Tiếng vạc kêu sương lạnh khắp miền. (*)

1. “ Rốt ráo vắng lặng và yên tĩnh là nguồn gốc Tự tánh”. Nghĩa này thế nào ?
2. “Gió Tây sao thổi rừng khua động ?”Nghĩa thế nào ?
3. “Tiếng vạc kêu sương lạnh khắp miền”Nghĩa là gì ?

(*) Chú thích Anh văn:

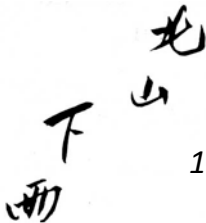
*Sitting silently in a mountain temple in the quiet night,
Extreme quiet and stillness are original naturalness,
Why does the Western wind shake the forest ?
A single cry of the cold-weather geese fills the sky.*

Lời bàn :

Bồ Đề Đạt Ma đến từ phương Tây. Thế giới ở phương Đông có nhiều vấn đề. Vì vậy, Ngài đã ngồi ngó vách 9 năm trong hang đá tại chùa Thiếu Lâm. Đó là một sự sai lầm lớn. Nhưng sự sai lầm này đã cản trở tất cả sự sai lầm của chúng sanh.

Khi bị cảm lạnh, dùng thuốc giải cảm. Khi bị sốt, dùng thuốc giải sốt. Vì thế sự sai lầm của Bồ Đề Đạt Ma cản trở tất cả sự sai lầm của nhân loại chúng sinh. Thứ sai lầm nào mà Bồ Đề Đạt Ma đã làm ?

Ba năm sau khi Ngài thị tịch, theo truyền thuyết, Ngài đã sống trở lại và quay về phương Tây. Bồ Đề Đạt Ma bây giờ ở đâu ? Phía trước bạn là cây thông xanh.



46. Thiền sư Cao Phong – Ba Cổng

- Địa sơn hạ vũ.

1. *Mặt trời chiếu ánh nắng khắp mọi nơi, tại sao có áng mây che lấp nó ?*

2. Mọi người đều có cái bóng theo mình. Làm thế nào bạn không bước lên bóng ?

3. Tất cả ba cõi (Dục, Sắc, Vô sắc) là nhà lửa.

Loại thiền định nào giúp bạn vượt khỏi thiêu đốt ?

Lời bàn :

Mặt trời, mặt trăng, tinh tú, núi non, sông nước, mọi thứ đầy đủ trọn vẹn. Một niệm sanh khởi tức là sai lầm lớn. Một niệm chẳng sanh thì sự thấy, nghe trở thành chân thật. Đừng dấy khởi bất cứ việc gì. Cứ thấy đúng, nghe đúng, làm đúng.

47. Tức Như Như Phật

(Just Like This Is Buddha)

Tổ Bá Trượng nói :

“Linh quang độc diệu. Hồi thoát căn trần.

Thể lộ chân thường. Bất câu văn tự.

Chân tính vô nhiễm. Bốn tự viên thành.

Đã ly vọng duyên. Tức như như Phật.”

Dịch : Linh quang độc chiếu , vượt thoát căn trần.

Thể lộ chân thường, chẳng vương chữ nghĩa.

Chân Tính không nhiễm, vốn tự đủ đầy.

Chỉ lìa vọng duyên, Tức Như Như Phật.

1. Bản thể vẫn luôn luôn sáng tỏ . Nghĩa này là gì ?
2. Tính chân không nhiễm. Nghĩa này là gì ?
3. Chỉ là vọng duyên, Tức Như Như Phật. Nghĩa là gì ?

Lời bàn :

Mọi thứ đầy đủ tròn vẹn, nhưng nhân loại chúng sinh có một cái miệng và hai con mắt. Đó là sai lầm. Nếu bạn không có sáu thức như cây đá, chúng giống hay khác nhau ? Thấy và nghe đều sai lầm. Đừng suy xét, làm ngay đi, rồi bạn giỏi hơn Phật.



48. Phậ , Tổ ở đâu ?

- Vô Hàn tử



Tứ đại các ly như mộng trung.
 Lục trần tâm thức bốn lai không.
 Dục thức Phậ Tổ hồi quang xứ :
 Nhựt lạc Tây sơn, nguyệt xuất Đông.

Dịch:

*Bốn đại tách rời như giấc mộng.
 Sáu trần tâm thức vốn là không.
 Muốn tường Phậ Tổ về nơi ấy:
 Trời lặn núi Tây, trăng hiện Đông.*

1. Sáu căn, sáu trần và sáu thức, tất cả không xuất hiện thì là gì ?
2. Chư Phật và Chư Tổ ở đâu ?
3. Trước khi trời lặn, trước khi trăng mọc là gì ?

Lời bàn :

So với Phật, một người vô sự thấy và nghe một cách sáng suốt. Ông ấy không bao giờ suy xét, không bao giờ nắm giữ và không trói buộc bất cứ điều gì.

Bạn cũng thế, ăn đúng, ngủ đúng, việc đúng, làm đúng rồi thì tất cả Chư Phật trở thành người hầu hạ của bạn. Tuyệt diệu làm sao !

49. Tại sao nói xấu ta ?

- Sát Phật, sát Tổ



Cổ Phong là một Thiền sư kỳ dị, đã uống quá nhiều rượu. Ông ấy đi về phòng nằm nghỉ và bắt đầu nói xấu sư phụ mình :

“- Mãn Không không hiểu gì cả. Ông ta không đúng. Lời nói ông ta thật nhảm nhí, vô nghĩa”.

Ngay khi ấy Thiền sư Mãn Không đi ngang qua phòng Cổ Phong và đã nghe rõ câu chuyện. Ngài liền mở cửa quở ông ta :

- Cổ Phong, tại sao ngươi nói xấu ta ?

Tỏ vẻ ngạc nhiên, Cổ Phong ngồi dậy và nói :

- Thừa sư phụ, con đâu có nói xấu Ngài. Con chỉ nói những điều này về Mãn Không.

Mãn Không hỏi :

- Mãn Không và ta giống hay khác nhau ?

Cổ Phong hét to : “KATZ !”

Mãn Không cười :

- Ông đã uống quá nhiều rượu. Bây giờ hãy đi ngủ đi.

1. “ Mãn Không và ta giống hay khác?” Nghĩa này thế nào ?
2. “KATZ!” (tiếng hét đó) cân nặng bao nhiêu ?

Lời bàn :

Cổ Phong xem thế giới vũ trụ này như một đồng xu nhỏ, thấy con đường như là sợi tơ. Tất cả Chư Phật và các vị Bồ Tát là thị giả. Ngay cả sư phụ, ông cũng coi như đứa trẻ sơ sinh.

Vì thế, Cổ Phong rất vĩ đại. Một con người tự do tự tại . Nhưng chả thèm hiểu gì về hoàn cảnh của mình. Ông chỉ hiểu vị trí, việc làm của mình. Vậy ai có thể chăm sóc ông? Bỗng cô gái đá xuất hiện khuyên ông: “Thôi, hãy đi ngủ đi !”

Cổ Phong chỉ đáp : “Dạ vâng”. Rồi đi ngủ.

50. Cổ Phong tỏ ngộ

- Vô Phật vi tác Phật



Trước khi trở thành Thiền sư vĩ đại, Đại sư Cổ Phong đã ngồi Hạ an cư tại chùa Thông Đạo.

Mùa Hè năm ấy trời rất nóng. Vì thế, nhiều thời khóa tĩnh tâm không thể ngồi trong Thiền đường. Một số người ngồi dưới mái hiên, một số ngồi dưới bóng cây. Trong khi những người khác ngồi gần bên bờ suối.

Sư Cổ Phong thì ngồi trên tảng đá dưới cội cây to, dụng công giữ tâm “Không Biết” 100%. Phía trên ngọn cây có con ve kêu, Cổ Phong nghe như thế, tâm liền mở tỏ và liễu ngộ Tự tánh. Cổ Phong cầm chiếc quạt đập vào đá, quạt bị gãy, Sư la lên: “Đúng như thế đó!”. Rồi cười : Ha, ha, ha! Ha, ha, ha!

1. *Cổ Phong nghe tiếng ve mà khai ngộ, vậy sư đã đạt đến điều gì ?*
2. *Sư cầm cái quạt đập vào đá, quạt bị gãy, rồi la lên: “Đúng như thế đó!”. Nghĩa này thế nào ?*
3. *“Ha, ha, ha ! Ha, ha, ha !” Nghĩa này là gì ?*

Lời bàn :

Trước lần Kiết hạ này, thỉnh thoảng Cổ Phong có đến thăm chùa Thông Đạo . Một hôm ông đứng ngoài cổng chùa la lớn :

- Có ai đến đây cắt tóc giùm ta. Ta muốn trở thành nhà sư.

Nhiều thầy bất mãn tức giận bởi thái độ trịch thượng của ông. Họ chụp lấy mấy cây gậy và chạy ra đánh ông. Cổ Phong chỉ nói :

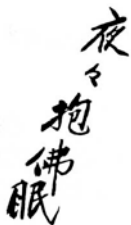
- Các người có thể đánh thân ta, nhưng không đánh được tâm ta. Nếu các người đánh được tâm ta, ta sẽ trở thành đệ tử các người.

Không một ai làm được.

Lần khác, bên ngoài chùa Nam Từ ông cũng la giống như vậy. Tất cả các thầy cũng tỏ ra bực tức và đánh ông. Cổ Phong cũng hỏi lần nữa, nhưng chẳng một ai có thể đánh vào tâm ông được. Ngay lúc đó Thiền sư Huệ Phong nghe rõ điều này và đến gặp Cổ Phong. Huệ Phong hỏi :

- Ông bảo đánh được vào tâm ông thì ông sẽ trở thành đệ tử, vậy tâm ông cân nặng bao nhiêu ?

Cổ Phong không trả lời được. Vì thế ông cắt tóc trở thành nhà sư.



51. Trâu ta không nhỏ, nó lớn hơn

- Dạ dạ bảo Phật nhãn

Vào một mùa Hạ, Đại sư Cổ Phong an cư tại Thiền viện Liễu Nguyên, nơi mà Thiền sư Huệ Nguyệt là bậc đạo sư nổi tiếng, có khoảng 30 vị đệ tử

Tăng cùng tu. Họ tọa thiền sáng chiều và làm việc đồng áng mỗi ngày .

Công việc thật là cực nhọc, họ rất mệt mỏi khi chiều về. Họ cũng không có tiền và rất ít thực phẩm. Chính vì thức ăn thiếu thốn mà họ phải chịu đựng kham khổ, nên cũng có lắm lời than phiền trong Tăng chúng .

Một buổi sáng, Thiền sư Huệ Nguyệt rời xa các môn đệ trong vài ngày để tham bái một ngôi chùa lớn. Khi Ngài đi rồi, Cổ Phong bàn với các vị pháp lữ đồng tu của mình về việc bán trâu chùa, trong khi họ rất cần con trâu này trợ sức lao động. Nếu không có nó, họ sẽ không thể làm được việc. Sau khi bán trâu, Cổ Phong đề nghị mua các món ăn ngon và thức uống cho mọi người.

Đêm đó thay vì ngồi thiền, họ tổ chức một bữa tiệc thịnh soạn, ăn uống, nói cười, nhẩy nhót, hát ca, tỏ ra rất sung sướng. Họ đi ngủ thật trễ và không dậy nổi để tụng thời khóa công phu khuya.

Khi Thiền sư Huệ Nguyệt trở về chùa vào lúc hừng sáng hôm sau. Ngài không nghe tiếng tụng kinh và để ý không thấy con trâu đâu cả. Bước vào mở cửa chánh điện, Ngài đụng phải mùi hôi từ những thức ăn, vật uống còn vung vãi khi hôm. Tất cả những môn đệ của Ngài đều nằm ngủ li bì và ngáy vang như sấm.

Nhận ra điều mà họ đã làm, Thiền sư Huệ Nguyệt trở nên gắt gỏng la lớn: “Thức dậy! Thức dậy!”. Mọi người giật mình tỉnh giấc, tỏ vẻ sợ hãi và không nói một lời.

Rảo bước về phía tượng Phật, Ngài nhìn từng đệ tử này đến đệ tử khác. Mắt Ngài trợn to như mắt sư tử, liền quát hỏi :

- Ai bán trâu của ta ?

Mọi người chột đứng phất dậy, trở nên lo sợ hơn. Nhưng tất cả đều im thin thít và nhìn vào Đại sư Cổ Phong. Riêng phần ông ta, Cổ Phong vẫn ngồi thản nhiên tại đó, không tỏ ra sợ sệt chút nào.

Lần nữa, Thiền sư la lớn :

- Ai đã bán trâu của ta ?

Bỗng dưng Cổ Phong đứng phất dậy và cởi bỏ hết tất cả y phục, ông ta cúi xuống chống hai tay và hai gối, rồi bò về phía trước Huệ Nguyệt kêu : “Moo! Mooooo !” giống như tiếng trâu.

Thiền sư Huệ Nguyệt chỉ mỉm cười và vỗ nhẹ lên lưng trần Cổ Phong nói :

- Trâu ta không nhỏ như vậy.

Đập thêm lần nữa lại nói :

- Trâu ta lớn hơn.

Lúc ấy Cổ Phong đứng dậy và trở về phòng của mình. Con trâu không bao giờ được đề cập đến nữa.

1. *Cổ Phong kêu: “Moo! Mooooo!”. Ông ta làm như vậy có nghĩa là gì ?*
2. *Thân của Cổ Phong và thân trâu giống hay khác ?*
3. *Tại sao Thiền sư Huệ Nguyệt chẳng bao giờ đề cập đến con trâu nữa ?*

Lời bàn :

Chẳng dính mắc điều gì thì bạn được tự do. Nếu nắm giữ một vật, bạn bị cản trở.

Khi bạn thấy, nghe, ngửi...chẳng bao giờ tách rời vũ trụ. Nhưng khi khởi tưởng thì mọi vật tan biến trở thành tách rời.

Vì thế, đói ăn, mệt ngủ. Bạn tốt hơn Chư Phật và Chư Bồ tát rồi.

52. Lễ khai chuông lớn.

-Văn thính Đại Giác

聞
聲
大
首

Một ngày nọ ở Thiền viện Tu Đức đã đúc xong một quả chuông lớn, Tăng chúng tổ chức lễ Khai chuông rất trọng thể.

Thiền sư Huệ Nham bước lên pháp tòa thuyết pháp khai thị :

- Chúng ta bây giờ có một quả chuông lớn, chuông này bên ngoài hay ở trong tâm các vị? Khi nghe chuông, các vị đứng dậy, nghe trống, nằm xuống. Có nghĩa là gì ?

Không một ai trả lời. Rồi Ngài nói tiếp :

- Tôi sẽ cho các vị câu trả lời.

Ngài nắm chặt bàn tay thành nắm đấm, đưa nó lên nói : “Nếu cái này đúng ...” rồi mở bàn tay ra nói: “... thì cái này không đúng”.

1. Đại hồng chung này, bên ngoài hay trong bạn ?
2. “Khi nghe tiếng chuông, đứng dậy. nghe trống, nằm xuống”. Nghĩa này là gì ?
3. Thiền sư Huệ Nham nắm chặt bàn tay thành nắm đấm, giơ lên nói: “Nếu cái này đúng ...”, rồi mở bàn tay ra nói : “thì cái này không đúng”. Nghĩa này là gì ?

Lời bàn :

Huệ Nham rất lanh lợi và cũng rất ngu đần. Ông ta mở miệng đã là một sai lầm. Gái đá đập ông 30 hèo cũng đáng. Bạn biết nghĩa thật này không ?

Khi ông ta ban Pháp ngữ, tất cả Chư Phật, Chư Bồ Tát mặt nhìn thẳng phương Tây và nói : “Đại Thiền sư ở phía trước bạn vào khoảnh khắc này.”

直

53. Đường thẳng trong vòng tròn.

- *Trực Tiến*

進

Đại cư sĩ Hoát Nhiên được Thiền sư Cổ Phong truyền thụ Ấn khả, (*) một hôm có Thiền sinh đến hỏi ông ta:

- Pháp là gì ?.

Ông ta đã trả lời bằng cách vẽ một vòng tròn trong hư không.

Thiền sinh nói : “Tôi vẫn chưa hiểu”.

Hoát Nhiên hỏi : “Trong vòng tròn có một chỗ chỉ đường thẳng, không có đường cong. Nó ở đâu ?”

Thiền sinh cũng vẫn không hiểu, vì thế, Hoát Nhiên nói :

- Bạn phải tham thiền lâu hơn thế nữa.

1. *Cư sĩ Hoát Nhiên vẽ một vòng tròn trong hư không. Nghĩa này thế nào ?*
2. *Trong vòng tròn, đâu là con đường thẳng ?*

Lời bàn :

Trái đất xoay chung quanh mặt trời. Mặt trăng xoay chung quanh trái đất. Chúng không bao giờ dừng và cũng không bao giờ đi thẳng. Nhưng những thứ này khởi nguyên không tên, không tướng mạo, chúng bất động. Tâm sanh các pháp sanh. Tâm diệt các pháp diệt. Khi tâm không sanh , không diệt , lúc đó là gì ? Mọi vật là đường thẳng.

(* *Ấn khả là “dấu chỉ” chấp nhận của Thiền sư cho phép một vị Thiền sinh đã tỏ ngộ dạy người khác Công án tu hành chưa được gọi là Thiền sư. Thiền sư phải là người Triệt ngộ.*

池馬莫騎

54. Trước khi lừa đi , ngựa đã đến .

- *Tha mã mạc kỵ*

Thuở xưa, Ngài Vô Trước hỏi Bồ tát Văn Thù : “Ngài có bao nhiêu đệ tử ?”.

Văn Thù đáp : “Trước ba ba, sau ba ba”.

Thiền sư Huệ Nham giải thích chuyện này như sau: “Trước khi lừa đi, ngựa đã đến rồi !”

1. Ý nghĩa câu: “Trước ba ba, sau ba ba” là gì ?
2. “Trước khi lừa đi, ngựa đã đến rồi”, nghĩa là gì ?
3. Lời giải thích của sư Huệ Nham giống như gãi chân phải khi chân trái ngựa. Bạn làm sao cho đúng ?

Lời bàn :

Trong vũ trụ có nhiều tinh tú, mặt trăng và mặt trời. Trên mặt đất có nhiều núi sông, biển cả và nhà cửa. Có hết thảy bao nhiêu? Nếu bạn hiểu, bạn trở thành Phật.

Thiền sư Huệ Nham có cái miệng lớn đã nói : “Trước khi lừa đi, ngựa đã đến rồi”. Nhưng ngặt nỗi Huệ Nham không miệng, vậy làm sao ông ấy có thể nói điều đó ?

Im lặng còn tốt hơn cả sự thiêng liêng.

55. Núi kiếm.

- Nhất kiếm nhân



Thụy Sơn là vị Tăng trẻ đến thăm Thiền sư Đầu Tử .

Sư hỏi : “Ông từ đâu đến đây ?”

Sơn trả lời : “Từ núi Kiếm”.

Sư hỏi : “Thế ông có mang kiếm không ?”

Sơn đáp : “Vâng, thưa có”.

Sư nói : “ Lấy cho lão sư xem”.

Thụy Sơn chỉ một ngón tay xuống đất phía trước mặt sư, Sư gạt bỏ đứng dậy ra khỏi phòng.

Xế chiều hôm đó, Sư bảo thị giả đi mời Thụy Sơn đến uống trà. Thị giả thưa :

- Sau chuyện xảy ra khi sáng, Thụy Sơn đã rời khỏi nơi đây rồi .

Sư liền xướng bài kệ:

“ Ròng rã ba mươi năm, Ta cưỡi trên lưng ngựa.

Nay ta bị đá văng, Vì bởi con lừa nhỏ.”

1. Khi Đầu Tử hỏi : “Ông có mang kiếm không?”, Thụy Sơn chỉ xuống mặt đất. Nếu là Đầu Tử, bạn sẽ làm gì ?
2. Thụy Sơn chỉ xuống đất, nghĩa là gì ?
- 3 “Nay ta bị đá văng, vì bởi con lừa nhỏ”, nghĩa đó thế nào ?

Lời bàn :

Hãy thận trọng con lừa này! Nếu mở miệng liền bị nó đá. Ngậm miệng cũng bị nó đá. Vậy bạn làm gì?

Con lừa đã đá Thụy Sơn, còn sư Đầu Tử đã cưỡi trên lưng ngựa rồi. Nhưng con lừa này đã đá cả hai sư ra khỏi thế giới này. Làm thế nào họ có thể tìm thấy thân mạng của họ?

Tất cả điều đó xuất hiện chỉ là âm thanh: “Ô ôi, ô ôi, ô ôi !”.

即
當
不
少

56. Cho một câu “Không biết”

- *Tức đương bất thiếu*

Có lần Thiền sư Mãn Không đang ngồi ở Chùa Định Huệ, một Thiền sinh đến Thiền thất của Ngài đánh lễ tác bạch :

- Thưa sư phụ, từ khi đến chùa này cho tới nay con chưa hiểu điều gì. Vì thế hôm nay xin Ngài cho một câu **“Không biết”**.

Không chút do dự, Mãn Không liền đấm vào mặt Thiền sinh. Thiền sinh há hốc miệng, thở hỗn hển, trong khoảnh khắc liền tỏ ngộ. Thiền sinh thành tâm cung kính đánh lễ Thiền sư Mãn Không sát đất và nói: “ Con xin đa tạ Ngài đã giáo hóa cho con”.

1. Thiên sinh đã tỏ ngộ điều gì ?
2. Bạn cho tôi câu **“không biết.”**
3. Thiên sư Mãn Không đâm vào mặt Thiên sinh. Nghĩa này là gì ?

Lời bàn:

Nhà Hiền triết Socrates hay đi bộ qua những rừng cây và phố chợ của thành Athens. Ông thường nói chuyện với dân chúng rằng:

- Quý vị phải hiểu Thật ngã (*Tự tánh*) của mình. Quý vị phải hiểu Thật ngã của mình.

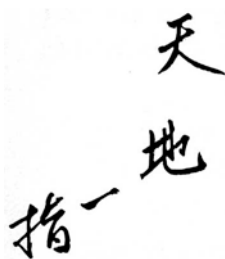
Một trong những sinh viên đã hỏi ông ta:

- Thưa thầy, thầy có hiểu về Thật ngã chưa ạ !?

Ông ta trả lời :

- **Tôi không biết**, nhưng tôi **hiểu** cái **“Không Biết”** này.

Hành động của Thiên sư Mãn Không và hành động của Socrates giống nhau hay khác nhau? Đạt đến đó thì thấu rõ Tự tánh của bạn. Nếu bạn không hiểu, hãy đi đến nhà bếp và uống một ly nước mát.



57. Thiên và Giáo.

– Thiên địa nhưt chỉ

Có người hỏi Thiên sư Ba Lăng :
- Thiên và Giáo giống hay khác?

Ba Lăng đáp :

- Gà bị lạnh lên cây, vịt bị lạnh xuống nước.

Thiền sư Huệ Nham luận bình như sau : - Dù ngay cả nước đang chảy, âm thanh không thể thấy.

1. *Thiền và Giáo giống hay khác nhau ?*
2. *Gà bị lạnh lên cây, vịt bị lạnh xuống nước. Nghĩa đó thế nào ?*

Lời bàn :

Vạn pháp về Một, Một về chỗ nào? Nếu bạn đạt đến điểm này, khi đó là Giáo hay Thiền? Nếu nói là Thiền, bạn ăn 30 hèo. Còn nói là Giáo, bạn cũng bị ăn 30 hèo. Vậy bạn có thể làm gì ? Nói mau, nói mau! Nếu không hiểu, hãy đi uống trà !

言語道斷

58. Chân tánh không tồn tại

- Ngôn ngữ đạo đoạn

Bồ tát Văn Thù gửi một bài thơ đến Cấp giới sư Chan Jang:

“ Liễu tri nhứt thiết pháp.

Tự tánh vô sở hữu.

Như thị giải pháp tính.

Tức kiến xứ Xá Na.”

*Dịch : Khi rõ biết các pháp.
Tự tánh không thực có.
Thấu pháp tánh như vậy.
Tức thấy chỗ Xá Na.*

Trong bài thơ này có một chữ siêu vượt sanh tử, siêu vượt Tâm và Phật. Vì thế gọi là liễu sanh thoát tử.

1. “Tự tánh không thực có”. Nghĩa này là gì ?
2. “Pháp tánh như thị”. Nghĩa thế nào ?
3. Chữ nào tự do tự tại trong sanh tử ?

Lời bàn :

Gió thổi phương Đông, mây bay về Tây. Gió thổi phương Tây, mây chuyển về Đông. Không gió, không mây, không mặt trăng, không mặt trời. Vậy thì cái gì ? Nhận rõ điều này, trở thành Phật.

59. Nói, Nín, Động, Tĩnh

- Hoa tiểu Phật bất an

花
笑
佛
不
安

Một hôm, Thiền sư Mãn Không và Thiền sư Long Thành cùng nhau đứng ở một Thiền viện tại

Hán thành. Long Thành hỏi Mãn Không: “ Cho tôi một câu mà không có nói, nín, động, tịnh.”

Mãn Không giả vờ không nghe.

Long Thành hỏi :

- Im lặng như thế phải không ?

Mãn Không đáp : “ Không”.

Có Pháp lữ khác ở đó cũng không biết được ai đúng.

Về sau, Thiền sư Điền Cương nghe được sự đối đáp này bèn nói :

- Điều mà cả hai Đại sư nói đều rơi vào vũng nước bùn trong lúc tương tranh với nhau.

Thiền sư Huệ Nham đã luận bình :

- Nếu có người hỏi tôi câu hỏi mà không nói, nín, động , tịnh, tôi sẽ nói chén bị vỡ không thể gắp lành lại như cũ.

1. Thế nào là im lặng ?

2. Có ai hỏi bạn : “ Cho tôi một câu mà không nói, nín, động, tịnh ” . Bạn có thể làm gì ?

3. Thiền sư Mãn Không nói: “Không”. Nghĩa này là gì ?

Lời bàn :

Tất cả những Thiền sư này đang quẩn thảo với nhau thành một vòng tròn trong bùn. Khó phân biệt được họ đâu là mắt, tai, mũi, lưỡi, tay, chân. Ai là Mãn Không? Ai là Long Thành? Ai là Điền Cương? Ai là Huệ Nham? Rốt ráo ai làm ra sự sai lầm này? Hư không chẳng bao giờ nói:

“Ta là hư không”. Gốc cây cũng chẳng nói: “Ta là gốc cây”.

Chó chỉ sủa “ Gâu, gâu ! ” Nếu bạn mở miệng, bị ăn 30 hèo. Nếu ngậm miệng, bạn cũng lãnh 30 hèo. Bạn sẽ làm gì ? Hãy buông bỏ tất cả ! Nếu khát, hãy đi uống nước mát.

性
在
萬
相

60. Nghĩa thật của cây bách trước sân.

- *Tánh tại vạn tượng*

Tăng hỏi Thiền sư Triệu Châu :

Tại sao Bồ Đề Đạt Ma đến Trung quốc ?

Triệu Châu đáp: “ Cây bách trước sân ”.

Mấy năm sau Thiền sư Tây Sơn làm kệ bình :

“Cá quậy nước đục, Chim bay lông rơi.”.

(*Ngư hành thủy trọc, Điểu phi mao lạc .*)

Sau này nhiều Thiền sư đề nghị luận bình bài kệ của Tây Sơn. Thiền sư Huệ Nham giải thích :

“ Tự Tánh vốn trong sáng. Tâm động đã sai lầm. ”

(*Tự Tánh vốn thanh minh, Tâm động dĩ thị quá .*)

1. Triệu Châu nói : “Cây bách trước sân”. Ý nghĩa thế nào?
2. Tây Sơn nói : “ Cá quậy nước đục, chim bay lông rơi”.
Sự sai lầm của ông ta ở đâu ? Đâu là không sai lầm?
3. “Tự Tánh vốn trong sáng. Tâm động đã sai lầm.”
Đó chỉ là sự giải thích. Nghĩa thật là gì ?

Lời bàn :

Huệ Nham và Tây Sơn đấu vật với nhau. Họ đánh đá máu chảy, mặt bầm, nhưng vẫn không hiểu tại sao họ đấu vật? Cây bách trong sáng trước mặt ở sân vườn.

Vậy tại sao họ đấu vật với nhau? Họ không mắt, không ý thức. Gương sáng, đỏ hiện đỏ, trắng hiện trắng. Đừng tạo tác. Thấy đúng, làm đúng, tốt hơn mở miệng. Hãy theo dõi bước chân của bạn !



61. Mười căn bệnh. (*)

- Lão tặc

Thiền sư Long Thành cư trú tại chùa Mãn Nguyệt, Ngài viết thư gửi cho nhiều chùa khác nhau ở Hàn Quốc với nội dung như sau :

“ Trong công án ‘KHÔNG’, có 10 căn bệnh. Xin gửi cho tôi một câu mà không có 10 căn bệnh.”

Mãn không trả lời :

- Có ông Tăng hỏi Thiền sư Triệu Châu: “Con chó có Phật tánh không ?” Triệu Châu nói: “ KHÔNG”.

Long Thành trả lời Mãn Không:

- Chùy sắt không cán .

(* Công án này không có trong bản chữ Hán)

Huệ Nham hỏi đáp :
- Săn sàng rơi xuống. ”

Huệ Nguyệt trả lời :

- “KATZ !” có đúng không ?

Thành Nguyệt viết từ núi Kun Jung:

“Trên đỉnh Man Wol một cụm mây.

Dưới núi Kun Jung tên ăn trộm”.

1. Triệu Châu nói “KHÔNG” , nghĩa này là gì ?
2. Mười căn bệnh của Công án “KHÔNG” ở đâu ?
3. Cho tôi một câu mà không có 10 căn bệnh.

Lời bàn :

Núi nhiều cây, biển nhiều cá. Chúng khác danh và tướng, nhưng mọi vật đều chung một điểm. Đó là gì ? Nếu tìm thấy điểm đó, thì Công án này không thành vấn đề. Gương sáng, đỏ hiện đỏ, trắng hiện trắng. Nếu không chấp giữ, không chướng ngại điều gì, thì tâm trong sáng như hư không.

Nếu suy nghĩ và bị cản trở, thì Công án này đã đi khỏi một ngàn dặm rồi. Hãy cẩn thận !

本
來
面
目

62. Lửa Cháy

- Bản lai Diện mục

Anh là lửa đốt thiêu.

Tôi phản chiếu sáng rực.

Cách nào có tôi mà không anh,

Có anh mà không tôi hóa thành ?

1. Anh là ai ?

2. “Tôi phản chiếu sáng rực”. Nghĩa này là gì ?

3. “Có anh mà không tôi hóa thành”. Nghĩa này là gì ?

Anh và tôi , chúng giống hay khác nhau ?

Lời bàn :

Tâm sanh, anh và tôi tách rời.

Tâm không sanh, anh và tôi nhất thể.

燈
盡
世

63. Vạn hữu Như Hư vô

- Vô tận đặng

Ai xem vạn hữu như Hư vô.

Một vật vốn không, sao sánh so ?

Nhìn tất cả bằng con mắt Thánh.

Đây là khai ngộ được Thiên cơ.

1. *Bạn là hư vô, vậy cách nào bạn nhìn thấy hư vô ?*
2. *“Con mắt Thánh”, nghĩa là gì ?*
3. *Nghĩa của **khai ngộ** là gì ?*

Lời bàn :

Mở miệng, mọi vật xuất hiện. Ngậm miệng, không gì sanh khởi. Vì thế im lặng tốt hơn cõi Cực lạc. Nhưng hãy cẩn thận, đừng trói cột trong hư vô và im lặng.



64. Hoàn toàn không tịch

- Vũ trụ viên hư

Thượng Đế vốn hoàn toàn rỗng lặng.
Được sáng tạo thành một hình thái,
Trở thành thực chất,
Ánh sáng và bóng tối,
Tịnh và động.

1. *“ Hoàn toàn không tịch” nghĩa đó thế nào ?*
2. *“Trở thành thực chất” nghĩa là gì ?*

Lời bàn :

“ KATZ!” Đó là Thượng đế hay là thực chất ? Nếu nói thực chất, bạn đọa địa ngục; Nếu nói Thượng đế, bạn chết mất rồi !



65. Giếng sâu thăm

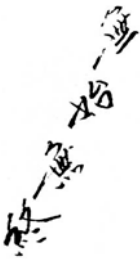
- Đô thị phóng hạ trước

Bạn là giếng sâu thăm,
Tất cả từ đó sinh khởi và lớn lên.
Bạn là đại dương vô biên,
Tất cả dòng chảy đổ vào.

1. “Giếng sâu thăm” nghĩa là gì ?
2. “Đại dương vô biên” nghĩa là gì ?

Lời bàn :

Tâm của bạn rộng bao nhiêu ? Sâu bao nhiêu? Nếu hiểu điều này, bạn gặp Thượng đế mặt giáp mặt.



66. Thượng đế trong Thượng đế

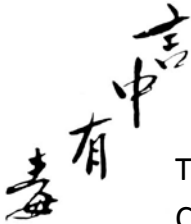
- Vô thủy vô chung

Trước khi thời gian chưa khống chế ta,
Ta vốn là Thượng đế trong Thượng đế.
Sau khi ta giải thoát tự do,
Ta lại tái thành Thượng đế nữa.

1. “Ta vốn là Thượng đế trong Thượng đế”,
nghĩa này là gì ?
2. Khi nào bản ngã của bạn được giải thoát tự do ?

Lời bàn :

Thượng đế sáng tạo vạn vật, vì thế vạn vật có bản tính Thượng đế. Tâm sinh khởi, bạn đánh mất bản tính Thượng đế. Tâm buông bỏ, bạn luôn luôn ngồi chung Thượng đế.



67. Biến thành Hư vô

- Ngôn trung hữu ý

Ta biến thành Hư vô.
Càng giải thoát Tự ngã.
Lại càng thấu suốt hơn,
Tự do của Thượng đế.

1. Nếu bạn là hư vô, bạn làm sao biến thành hư vô?
2. Bạn hiểu thế nào về tự do của Thượng đế?

Lời bàn :

Nếu tâm chẳng sinh, Thượng đế và bạn không hai. Khi tâm sinh, bạn phải tin vào Thượng đế 100%.

被
類
微
笑

68. Không có gì thật để tự hào.

- *Phá nhan vi tiếu*

Không có gì thật để tự hào,
Kể cả vinh dự và danh xưng.
Cái nào là thật của chúng ta ?
Do vậy chúng ta bị tạo ra.

1. “Không có gì thật để tự hào”. Nghĩa này là gì ?
2. Tại sao chúng ta bị tạo ra ?

Lời bàn :

Mặt trời, mặt trăng, tinh tú, chúng từ đâu đến ? Nếu
đặt được chỗ này, bạn có thể thấy mặt Thượng đế.

公
愛
自
知

69. Chúa Ki-tô

- *Lãnh noãn tự tri*

Bất kể bạn truyền đạo và thuyết giảng điều
hay của chúa Ki Tô như thế nào, trừ khi
Ngài sống trong lòng bạn. Ngược lại, Ngài
vượt qua tầm hiểu biết của bạn.

1. Chúa Ki - Tô là ai ?
2. Làm thế nào Ngài sống trong lòng bạn ?
3. Làm thế nào bạn đạt đến bên Ngài ?

Lời bàn :

Cây Thánh giá không ràng buộc bạn. Nếu bạn đạt tới Thánh giá, bạn sẽ ngồi chung với Thượng đế.



70. Không có giới luật độc nhất

- Kim cương tam muội

Những điều răn cốt chỉ vì kẻ dữ mà thiết lập. Người chính nghĩa hiền thiện, giới luật không là điều thiết yếu.

Sự công bằng mong yêu thương khắp cả muôn loài. Hãy giữ lấy sự hằng sống của Thượng đế trong niềm kính nể.

1. “*Sự công bằng mong yêu thương khắp cả muôn loài*”, nghĩa này là gì ?
2. *Làm thế nào bạn giữ lấy sự hằng sống của Thượng đế trong niềm kính nể ?*

Lời bàn :

Trời xanh, nước chảy. Nếu bạn đạt tới nghĩa thật này, Thượng đế sẽ mỉm cười với bạn.



71. Họa Mi và Chim Cu

(bản Hán Chim Hoàng Oanh và Đổ Quyên)

- Điệu

Chim Họa Mi không phẫn nộ vì tiếng kêu đơn điệu của chim Cu.

Nhưng với bạn, nếu tôi không hát ca giống bạn. Xin hãy cho biết điều tôi sai.

1. *“Tiếng kêu đơn điệu của chim Cu” là gì ?*
2. *Tại sao Họa Mi không phẫn nộ điều đó ?*

Lời bàn: Chó sủa: “Gâu, gâu!”. Gà gáy: “Ó o !”



72. Trong và ngoài

- Vô phong khởi lãng

Rộng mở cửa lòng, Thượng đế trong ta.

Đến khi chết rồi sẽ về với Ngài.

Không tồn tại, bạn sẽ hòa nhập cùng Ngài.

Không tạo tác, bạn sống trong quyền năng của Ngài.

1. *Ai sáng tạo trong và ngoài ?*
2. *Thượng đế ở trong hay ngoài tâm bạn ?*

3. “Không tồn tại” là gì ?

4. “Không tạo tác” là gì ?

Lời bàn :

Đến hoặc đi, Thượng đế chẳng bao giờ xa bạn. Bạn cười, Thượng đế vui; Bạn khóc, Thượng đế buồn.



73. Chúa Ki tô Giáng sinh

và Thăng thiên

- Đầu đầu Tổ sư ý

Vì ta, Chúa giáng sinh làm người.

Vì ta, Chúa thăng thiên.

Nếu ta không đi theo chân Chúa, trọng sự sống, thì sự giáng sinh của Ngài bị nhạt bóng, sự thăng thiên của Ngài bị phủ nhận.

1. Chúa Ki Tô có sanh tử không ?

3. Trước khi Chúa Ki Tô giáng sinh, ai là người quan tâm cứu rỗi bạn ?

Lời bàn :

Trời xanh là mặt Chúa. Núi xanh là thân Chúa.

花一界老

74. Hoa hồng nở

(Bản Hán văn : Hoa Mai Khôi)

- Thế giới nhất hoa

Hoa hồng nở, tự nở
Không cần hỏi tại sao ?
Cũng không cần tô điểm
Dụ mắt ta lạc vào.

1. Tại sao hoa hồng nở ?
2. Làm cách nào hoa hồng thu hút mắt bạn mê đắm ?

Lời bàn :

Trẻ em thích bắt bướm. Ngươi ông cấm mồi câu.

一物麼
崇山

75. Bản thể các Pháp

- Nhứt vật ma

Muốn thấu triệt bản thể các pháp, bạn hãy khám phá ra cánh cửa thẳng vào một pháp.

1. Làm thế nào để bạn thấu triệt các Pháp ?
2. Ở đâu là cánh cửa thẳng vào một Pháp ?

Lời bàn :

Mặt không thể thấy mặt. Tánh không thể thấy tánh. Nếu muốn thấy mặt mình, đó là sai lầm lớn. Bản thể hiểu bản thể cũng là sai lầm lớn. Làm cách nào bạn thấy mặt bạn? Làm cách nào bạn hiểu được bản tính? Cần thận! Cần thận! Chớ sửa bên ngoài “Gâu, gâu!”



76. Những thành quả hủy diệt

- *Thực tướng vô tướng*

Thành quả bạn chấp giữ, cuối cùng rồi hủy diệt. Do vậy phải phục hồi, cái chân chính hiện hữu, nó siêu vượt thế gian.

1. Nếu mọi vật bị hủy diệt, nơi đâu cho bạn trú ngụ ?
2. Ý nghĩa “Siêu vượt thế gian” là gì ?

Lời bàn :

Thấy gì –Thượng đế phải không ? Nghe gì – Thượng đế phải không ? Nếu đạt điểm này, bạn tự do tự tại.

77. Không sợ thần chết

- Tử trung đắc hoạt

活
得
中
死

“Người trí không sợ chết.
Vì lẽ ai cũng chết.
Tự ngã và hư vinh
Tất cả bị trói cột.”

1. Sau khi chết, bạn về đâu ?
2. Nếu bạn không bị trói cột bất cứ thứ gì, vậy là gì ?

Lời bàn: Bạn phải trả tiền thuê xe khi trả xe.

78. Thiên đường tại thế

- Đầu đầu thượng minh

頭
頭
上
明

“ Không mơ tưởng đời sau. Là việc làm bậc trí.
Đời này sống chân chính. Như ở cõi Thiên đường”.

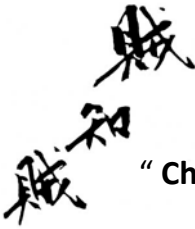
1. Làm cách nào bạn không mơ tưởng đời sau ?
2. Ý nghĩa “Thiên đường tại thế” là gì ?

Lời bàn:

Dục vọng dấy khởi, địa ngục và thiên đường xuất hiện. Dục vọng không dấy khởi, địa ngục và thiên đường tiêu mất.

79. Lời cầu nguyện thăm sâu nhất

- Tặc tri tặc



Lời nguyện sâu nhất trên đời:

“ Cho tôi hợp nhất với lời cầu xin.”

1. Khi cầu nguyện, làm cách nào bạn hợp nhất với lời cầu nguyện ?
2. Lời cầu nguyện thăm sâu nhất là gì ?

Lời bàn:

Mẹ xoa bụng con. Linh mục cầu nguyện ở nhà thờ.

80. Ở giữa cõi lòng

- Vị mộng kiến tại



Trừ khi tìm ra Thiên đường,
Ngay tại giữa cõi lòng bạn,
Không có cơ hội nhỏ nhất,
Nơi bạn một thời vào đó.

1. Giữa cõi lòng bạn ở đâu ?
2. Cách nào bạn vào được cõi Thiên đường ?

Lời bàn :

Bổn lai không danh tướng. Vậy đâu là Đông, Tây, Nam, Bắc? Nếu đạt điều này, bạn được tự tại .

用妙作

81. Ôn cứu rồi

- Vô tác diệu dụng

Người theo đạo Cơ-đốc chấp rằng họ có thể được ơn cứu rồi, trong khi với thân xác và linh hồn họ vẫn còn trói buộc vì những mục đích trần tục.

1. Làm thế nào bạn có thể được ơn cứu rồi ?
2. Làm thế nào bạn có thể thoát khỏi trói buộc vì những mục đích trần tục ?

Lời bàn :

Đừng vọng tưởng bất cứ điều gì. Đừng ham muốn bất cứ thứ gì. Rồi thì vũ trụ sẽ cho bạn tất cả.

春
有
百
花

82. Áo quần cũ

- Xuân hữu bách hoa

Một hôm, Thiền sư Hương Cốc ăn mặc áo quần rách rưới đi tham bái khắp nơi.

Tại một ngôi chùa, Thiền Sư Cổ Phong trông thấy Ngài và hỏi:

- Làm cách nào ông có thể sửa chữa lại bộ áo quần quá cũ rách này không ?

1. Nếu là Thiền sư Hương Cốc, bạn sẽ trả lời ra sao ?
2. Quần áo cũ của Thiền sư Hương Cốc mang nặng bao nhiêu ?

Lời bàn :

Mùa Đông mặc áo dày. Mùa Hạ mặc áo mỏng.



83. Tiếng thì thầm của Nghiêm Đầu (*)

- Kim nhật thất, minh bát.

Khi Thiền sư Hương Cốc đến tham bái Thiền sư Điền Cương ở chùa Đại Giác. Ông hỏi Điền Cương:

- Ý nghĩa tiếng Nghiêm Đầu thì thầm trong tai sư là gì?

Điền Cương đáp: “Ngay cả Chư Phật và Bồ Tát cũng không hiểu. Làm sao tôi hiểu nổi.”

Hương Cốc bật khóc rồi bỏ đi. Điền Cương gọi vói:

- Nếu không tin, tôi sẽ cho ông câu trả lời khác.

Hương Cốc nói: “Không cần châm cứu với một con bò đã chết”, rồi tiếp tục ra đi.

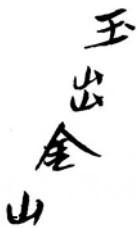
Ít lâu sau, Pháp sư Chân Tế là đệ tử của Hương Cốc nghe qua đối thoại này và luận bình: “Mã Tổ đã giết mọi người. Lâm Tế cũng chẳng ngu xuẩn.”

* Xem Công án 292 Đức Sơn mang bát.

1. “Hương Cốc bật khóc rồi bỏ đi”, nghĩa này là gì ?
2. “Không cần châm cứu với con bò đã chết”, nghĩa là gì?
3. Chân Tế đáp : “Mã Tổ đã giết mọi người. Lâm Tế cũng chẳng ngu xuẩn”, câu này đúng không?

Lời bàn :

Ba người đánh vật nhau trong võng sinh, ai nấy đều dơ bẩn.



84. Hát bài của ai ?

- Ngọc xuất Kim sơn

Một hôm, Chân Tế hỏi Thiền sư Hương Cốc:

- Sư phụ hát bài của ai ? Tiếp thừa mạng mạch ai ?

Hương Cốc đáp :

-Ta đã nhận **Một Chữ** từ Thiền sư Vân Môn và ta chưa bao giờ sử dụng hết.

1. Bạn hát bài của ai ?
2. Bạn tiếp thừa mạng mạch của ai ?
3. Câu trả lời của Thiền sư Hương Cốc đúng hay sai ?

Lời bàn : Bầu trời trong sáng, tại sao có ánh chớp ?

一條白練去

85. Tiền xài không hết

- Nhứt điều bạch luyện khứ

Pháp sư Chân Tế cứ khẳng khẳng :

- Chỉ có thể đó ư ? Không hơn à ?

Thiền sư Hương Cốc đáp :

- Ta có một ít tiền trong túi. Trên trời, dưới đất, đến hay đi, ta tùy ý xài không hết.

1. Nếu là Hương Cốc, bạn trả lời thế nào ?
2. Sự trả lời của Hương Cốc đúng hay không ?
3. Hương Cốc nói: “Ta có ít tiền trong túi”, loại tiền gì mà Hương Cốc có ?

Lời bàn :

Có một lỗ thủng trong túi Thiền sư Hương cốc. Vì thế ngài mất tất cả tiền.

古頭骨

86. Lời thật là gì ?

- Thiệt đầu vô cốt

Chân Tế hỏi Thiền sư Hương Cốc :

- Lời thật của sư phụ là gì ?

Hương Cốc đáp :

- Trâu đất rỗng. Trên trời, dưới đất đều kinh ngạc, Chư Phật, Thánh hiền đều nhập diệt.”

1. Lời thật của bạn là gì ?
2. Thiền sư Hương Cốc có lời thật hay không ?
3. Bạn có nghe tiếng trâu đất rống chưa ?

Lời bàn :

Giấc mộng đêm qua, trâu vàng cưỡi xe chiến mã, kêu:
“Hùmbo, hùmbo”.



87. Do Một được Bảy

- Lục Ba La Mật

Chân Tế hỏi Thiền sư Hương Cốc:

- Kỹ thuật chuyên môn của sư phụ là gì ?

Sư đáp : “Do Một được Bảy”.

1. “Kỹ thuật chuyên môn” của bạn là gì ?
2. Yếu nghĩa “Do Một được Bảy” là gì ?
3. Một và Bảy từ đâu đến ?

Lời bàn :

Trái đất lấn mặt trăng.

冬
有
百
字

88. Câu thứ nhất

- Đông hữu bạch vân

Chân Tế hỏi Thiền sư Hương Cốc :

- Câu thứ nhất là gì ?

Sư đáp: - Đức Phật Thích Ca Mâu Ni và Bồ tát Di Lặc rơi vào cát lầy.

1. “Câu thứ nhất” là gì ?
2. “Đức Phật Thích Ca Mâu Ni và Bồ Tát Di Lặc rơi vào cát lầy” Nghĩa đó thế nào ?
3. Thiền sư Hương Cốc trả lời đúng hay không ?

Lời bàn :

Mở miệng là sai lầm lớn như núi Tu Di. Ngậm miệng ắt rơi vào địa ngục.

未
後
句

89. Câu rốt sau

- Mạt hậu cú

Chân Tế hỏi Thiền sư Hương Cốc :

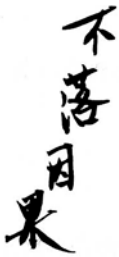
- Thế nào là câu rốt sau?

Hương Cốc đáp :

- Ngã nhào trong tia chớp.

1. “*Câu rớt sau*” là gì ?
2. “*Ngã nhào trong tia chớp*”, nghĩa này là gì ?

Lời bàn : Đầu đội trời, chân đạp đất.



90. Như Lai Thiền

- *Bất lạc Nhân quả*

Chân Tế hỏi Thiền sư Hương Cốc :

- Như Lai Thiền là gì ?

Hương Cốc đáp :

- Đệ tử mắt lạnh rơi xuống giếng.

1. “*Như Lai Thiền*” là gì ?
2. *Câu trả lời của Hương Cốc đúng hay không ?*
3. *Nếu là đệ tử mắt lạnh, tại sao rơi xuống giếng ?*

Lời bàn :

Hai chân, hai tay, một cái đầu.

91. Câu Hướng Thượng

- Vô hàn thử xứ



Chân Tế hỏi Thiền sư Hương Cốc :

- Thế nào là câu hướng thượng ?

Hương Cốc đáp :

- Chư Phật, Thánh hiền đều rơi trong lửa.

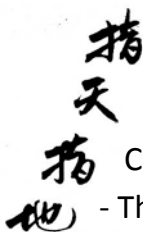
1. Thế nào là “Câu hướng thượng” ?
2. Câu trả lời của Thiền sư Hương Cốc đúng hay không?

Lời bàn :

Mây trôi trên trời, nước chảy dưới đất.

92. Câu Hướng Hạ

- Chỉ thiên chỉ địa



Chân Tế hỏi Thiền sư Hương Cốc:

- Thế nào là câu hướng hạ ?

Hương Cốc đáp :

- Người đá cưỡi trâu sắt, qua thế giới châu báu.

1. Thế nào là “Câu hướng hạ” ?
2. Ý nghĩa câu trả lời của Thiền sư Hương Cốc là gì ?
3. Câu trả lời đó có đúng không ? Nếu không , bằng cách nào bạn làm cho đúng ?

Lời bàn :

Giấc mộng đêm qua, gái đá (*the Stone Girl*) mang nhiều tiền đến kiến tạo chùa.

93. Câu Biến thân (*Changing body*)

- Đông sơn thủy thượng hành

東
山
水
上
行

Chân Tế hỏi Thiền sư Hương Cốc:

- Câu biến thân là gì ?

Hương Cốc đáp: - Ba đầu sáu tay nuốt nhỏ tùy tiện.

1. “Câu Biến thân” là gì ?
2. “Ba đầu sáu tay nuốt nhỏ tùy tiện” nghĩa là gì ?
3. Câu trả lời của Thiền sư Hương Cốc đúng không ?

Lời bàn :

Trời chuyển mây, mưa rơi xuống .

94. Năm tiếng ve kêu

- Thanh Sơn lưu thủy

青
山
流
水

Một hôm,Thiền sư Mãn Không và vài người đệ tử của Ngài đang dùng dưa hấu ở chùa Báo Đức, Mãn Không nói :

- Nếu các ông có thể mang cho ta tiếng ve kêu thì quả dưa này được dùng tự do miễn phí. Còn như các ông không thể làm được, phải thanh toán tiền.

Một sư dùng miệng phát tiếng kêu. Một sư vẽ một vòng tròn trên đất rồi ngồi vào giữa vòng tròn ấy và nói :
“Trong hình tượng không Phật, trong Phật không hình tượng”.

Một sư khác giả bộ khiêu động như con ve.

Các vị sư này đã cho những đáp án khác nhau, nhưng Thiền sư Mãn Không chỉ nói :

- Chẳng phải ! Chẳng phải ! chẳng phải !

Sau rốt, sư Bảo Nguyệt đã trả lời một cách chính xác. Thiền sư Mãn Không mỉm cười hoan hỷ và nói :

- Ông hiểu được tâm ta.

1. Nếu bạn có ở đó, bạn sẽ làm gì ?

2. Câu trả lời của sư Bảo Nguyệt là gì ?

Lời bàn :

Nghe âm thanh biến thành điếc. Mở miệng biến thành câm. Lúc nhìn biến thành mù.



95. Đuôi cá vàng

- Trọng

Trong lúc trụ tại chùa Đại Thừa, Thiền sư Kiền Phong gửi cho Thiền sư Mãn Không một lá thư có nội dung:

- Tôi muốn bắt đuôi cá vàng, Ngài đồng ý không?

Mãn Không đáp thư :

- Tốt lắm. Nếu Ngài bắt được đuôi cá vàng, liệu ngài có thể ăn nó không ?

1. Ý nghĩa “Bắt đuôi cá vàng” là gì ?
2. Nếu Thiền sư Mãn Không hỏi bạn : “Ông có thể ăn nó không ?”, bạn sẽ làm gì ?

Lời bàn :

Hãy thận trọng! Thận trọng! Con cá vàng đã đớp sạch cả hai vị sư phụ rồi.



96. Ngay tại trước mắt

- Quán chiếu

Một thiền sinh hỏi Thiền sư Mãn Không :

- Pháp Phật tại nơi đâu ?

Mãn Không đáp: “Ngay tại trước mắt ông”.

Thiền sinh nói : “Ngài bảo ngay tại trước mắt, sao con chẳng thấy ?”

Mãn Không đáp: “Vì có **Ta** nên ông không thấy”.

Thiền sinh lại hỏi : “Ngài có thấy không ?”

Mãn Không đáp: “Có ta, có ông lại càng không thấy .
Nếu không “Ta”, không “Ông”, thì ai đang nói chuyện ?”

Thiền sinh ngay lúc ấy tỏ ngộ.

1. Ý nghĩa “Ngay tại trước mắt ông” là gì ?
2. Không “Ta”, không “Ông”, bạn thấy thế nào ?
3. Thiền sinh tỏ ngộ điều gì ?

Lời bàn :

Ngu dần, ngu dần, ngu dần. Như một cục đá ! Bạn phải thấy sáng suốt, nghe sáng suốt.

97. Tách trà

- Lãn hoãn tự tri

知自暖故

Một hôm, sư Mãn Không đang trà đàm với Thiền sư Tú Nguyệt, câu chuyện giữa chừng ngưng bật, Ngài Tú Nguyệt đưa tách trà lên hỏi: - Đây là cái gì ?

Sư Mãn Không đã trả lời một cách chính xác, vì thế Ngài Tú Nguyệt rất lấy làm hứng thú.

1. Nếu bạn có ở đó, bạn trả lời ra sao ?

Lời bàn :

Người xuất gia thích thực phẩm. Kẻ tại gia thích quần áo và giày dép.

天
青
月
月

98. Khóc cười trước cổng

- Thiên thanh minh nguyệt (*)

Huệ Phong đến viếng Mãn Không, ông đứng trước cổng gào to ba lần:

- Ô ôi ! Ô ôi ! Ô ôi !

Mãn Không rời tòa ngồi đứng dậy giây lâu, rồi nằm xuống.

Liền đó, Huệ Phong vỗ tay cười lớn :

- Ha, ha, ha !

Mãn Không lập tức rời khỏi giường.

1. Đáp án thứ nhất của Mãn Không là gì ?

2. Đáp án thứ hai của Mãn Không là gì ?

Lời bàn :

Mãn Không và Huệ Phong, hai người đã rơi nhào xuống biển.

(*) Có thể viết là Thanh thiên minh nguyệt (ND)



99. Ném đá

- Vô sự chân nhân

Một hôm, Mãn Không đến chùa Tịch Diệt Bảo Cung ở núi Đại Ngộ để thăm Hán Nham.

Khi Mãn Không ra về, họ cùng nhau đi qua một chiếc cầu. Mãn Không nhặt một viên đá ném trước mặt Hán Nham. Ngay khi ấy, Hán Nham nhặt viên đá đó và ném vào dòng nước.

Mãn Không tự nhủ :

- Cuộc hành trình này mất mát quá nhiều.

1. Nếu bạn có ở đó, bạn phải làm gì ?
2. Hán Nham ném đá vào nước, nghĩa này là gì ?
3. Mãn Không nói : “Cuộc hành trình này mất mát quá nhiều”, nghĩa này thế nào ?

Lời bàn :

Đừng gây tạo bất cứ điều gì, đừng giữ bất cứ vật gì, Rồi thì thấy, nghe tốt hơn Phật.



100. Cao Phong - Ông chủ

- Thực thiêm thực tu

Trước khi trở thành một Thiền sư vĩ đại, Đại sư Cao Phong, người Trung Quốc, đã thấu suốt nhiều công án.

Một hôm, Thiền sư Kính Sơn hỏi Cao Phong :
“- Trong đời sống hằng ngày, khi đi đứng, lúc ngồi nằm, và đang nói chuyện, ông chủ của ông có được sáng suốt không ?

Cao Phong đáp : “Rất sáng suốt.”

Kính Sơn lại hỏi : “-Trong lúc ngủ không mộng, không thấy, không nghe, vào lúc đó ông chủ của ông ở đâu ?

Cao Phong hoàn toàn không trả lời được. Ông ta nhất định chỉ thực hành công án này, không rời một chữ, ngay cả khi nó khiến ông nổi cơn khùng.

Sáu năm sau, vào một đêm, khi Cao Phong và người bạn của ông ta đi bộ bán hương đến miền Bắc Trung Quốc, dừng chân nghỉ tại một lữ quán. Người bạn đi ngủ liền, còn Cao Phong thì ngồi trần trọc suốt đêm. Bỗng thành linh, người bạn chuyển mình trong giấc ngủ, cái gối bằng gỗ rơi xuống sàn nhà, Cao phong nghe tiếng động đó liền tỏ ngộ.

Cuối cùng, ông đã thấu suốt không những chỉ riêng công án của sư phụ mà còn hiểu tất cả những công án của Chư Phật, Chư Tổ và của các bậc Thiền sư nổi tiếng.

1. Khi bạn thức giấc và khi bạn nằm mộng, chủ nhân ông của bạn giống hay khác nhau ?
2. Khi tỉnh thức, Chủ nhân ông của bạn là gì ?
3. Khi bạn nằm mộng, Chủ nhân ông của bạn là gì ?
4. Khi bạn trong giấc ngủ sâu lắng, nơi mà không mộng và không tâm, chủ nhân ông của bạn ở đâu ?

Lời bàn :

Mắt có việc mắt, tai có việc tai, miệng có việc miệng, tâm có việc tâm. Nếu không mắt, không tai, không miệng và không tâm, thì có thứ gì để làm việc ? Nếu vẫn không tìm thấy việc của bạn, hãy uống trà đi !

101. Món nợ cũ

- Vô sở đắc

得 所 無

Mãn Không gửi thư đến Hán Nham,
Ngài viết :

“Qua mười năm chúng ta chưa thấy điều gì khác. Mây trắng, trắng trong, núi non và sông suối khắp mọi nơi đều giống nhau. Nhưng tôi nghĩ về Ngài ở nơi miền

Bắc giá lạnh, mong Ngài sẽ mang một túi khí hậu ấm áp miền Nam mà giáo hóa, độ chúng ở nơi ấy.”

Hán Nham viết thư hồi âm : “Tôi rất nghèo, tôi nghĩ về khoản nợ cũ”.

Mãn Không trả lời : “Một ông già thương yêu con cháu mà mở miệng lại than nghèo”.

Hán Nham viết : “Tên trộm đã chạy mất, gương cung chi nữa”.

Mãn Không đáp : “Mũi tên đã xuyên thủng đầu kẻ trộm rồi”.

Những câu sau đây mang ý nghĩa gì :

1. *“Tôi rất nghèo, tôi nghĩ về món nợ cũ ” ?*
2. *“Ông già thương yêu con cháu mà mở miệng lại than nghèo” ?*
3. *“Tên trộm đã chạy mất rồi, gương cung chi nữa” ?*
4. *“Mũi tên đã xuyên thủng đầu kẻ trộm rồi” nghĩa ấy thế nào ?*

Lời bàn :

Hai ông già dang tay với con trẻ và la lên:

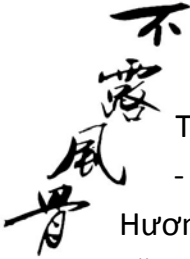
- Đó là con trai tôi !

- Không, đó là con trai tôi !

Nhường nhau tốt hơn là chấp giữ.

102. Đạo lớn không cửa

- Bất lộ Phong Cốt



Tăng hỏi Hương Cốc :

- Đạo lớn không cửa. Nghĩa này thế nào ?

Hương Cốc đáp : - Im lặng, im lặng.

Tăng hỏi : - Im lặng là gì ? Nói im lặng là gì ?

Hương Cốc đáp :

- Phương Đông và phương Tây có ngàn vạn thế giới. Nam, Bắc, hàng triệu quốc độ.

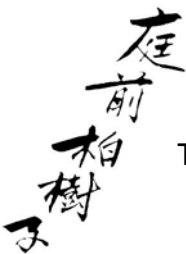
1. Yếu nghĩa “Đạo lớn không cửa” là gì ?
2. “Im lặng, nói im lặng” là gì ?
3. Hai câu trả lời của Hương Cốc đúng hay không ?

Lời bàn :

Mở miệng liền sai lầm. Phải sử dụng đôi chân của bạn.

103. Nghĩa “Cây Bách trước sân”

- Đình tiền Bách thụ tử



Tăng hỏi Hương Cốc:

- “Cây Bách trước sân” của Triệu Châu nghĩa thế nào ?

Hương Cốc đáp : - Sống trong miệng hổ dữ. Rơi vào hang rồng xanh.

1. “*Cây Bách trước sân*” của Triệu Châu là gì ?
2. *Câu trả lời của Hương Cốc* nghĩa như thế nào ?
3. *Bạn có thể sống trong miệng cọp không ?*

Lời bàn :

Kìa ! Hãy nhìn cây Bách trước sân, rồi sẽ nhận ra nó.



104. Nghĩa chữ “Vô”

- *Hương thủy sơn xuyên*

Tăng hỏi :

- Nghĩa chữ “Vô” của Triệu Châu là gì ?

Hương Cốc đáp :

- Ma quỷ té ngã nhào, Chư Phật kinh hoàng chạy.

1. *Nghĩa chữ “Vô” của Triệu Châu là gì ?*
2. *“Ma quỷ té ngã nhào, Chư Phật kinh hoàng chạy” nghĩa này thế nào ?*

Lời bàn :

Khi viếng cánh đồng nuôi bò sữa, lắng nghe bài hát của con bò.



105. Nghĩa “Que cút khô”

- *Cần thi quyết*

Tăng hỏi Hương Cốc :

-“Que cút khô” của Vân Môn nghĩa thế nào?

Hương Cốc đáp: “Mặt trời chiếu xuống lúc nửa đêm. Trên trời, dưới trời không bình đẳng”.

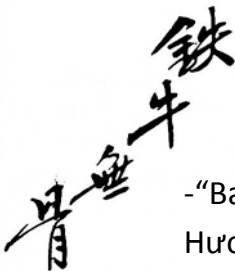
1. “Que cút khô” của Vân Môn nghĩa thế nào ?
2. Câu trả lời của Hương Cốc đúng không ?
3. Bạn đã thấy mặt trời lúc nửa đêm chưa ?

Lời bàn :

Bạn phải đi đến nông trại và hỏi một nông dân: “Que cút khô ở đâu ?”

106. Nghĩa “ Ba cân gai ”

- *Thiết ngư vô cốt*



Tăng hỏi Thiền sư Hương Cốc:

-“Ba cân gai” của Động Sơn nghĩa thế nào?

Hương Cốc đáp :

- Trâu sắt kinh động chạy về tây, vượt núi Tu Di, rồi băng qua sông lớn lúc nửa đêm.

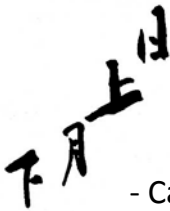
1. “Ba cân gai” của Động Sơn nghĩa thế nào ?
2. Hương Cốc trả lời đúng bao nhiêu phần trăm?
3. “Trâu sắt ... băng qua sông lớn lúc nửa đêm”, nghĩa này thế nào ?

Lời bàn :

Thức dậy ! Thấy rõ, nghe rõ. Một cân sắt bằng một cân bông.

107. Cảnh giới khai ngộ

- Nhựt thượng nguyệt hạ



Tăng hỏi Hương Cốc :

- Cảnh giới khai ngộ là gì ?

Hương Cốc đáp :

- Mặt trời mọc trong nhà Văn Thù. Mặt trăng lặn trong nhà Quán Thế Âm.

1. Cảnh giới khai ngộ của bạn là gì ?
2. Nhà của Văn Thù và nhà của Quán Thế Âm giống hay khác nhau ?

Lời bàn :

Vào sáng sớm, mặt trời mọc phương Đông. Lúc hoàng hôn, mặt trời lặn phương Tây.

不生不滅

108. Tâm bình thường là gì ?

- Bất sanh bất diệt

Tăng hỏi Thiền sư Hương Cốc:

- Thế nào là “Tâm bình thường ?”

Hương Cốc đáp: - Chùy sắt phá vỡ hang rồng xanh. Biến Sư tử lông vàng thành chó.

1. Thế nào là Tâm bình thường ?
2. Câu trả lời của Hương Cốc đúng hay không ?
3. Làm thế nào phá vỡ hang rồng xanh và biến sư tử lông vàng thành chó ?

Lời bàn: Đói ăn, mệt ngủ. Gặp ai, hãy hỏi: “Khoẻ không?”

蓮中火

109. Mặt lửa trong đá

- Hỏa trung liên

Có người hỏi Thiền sư Hương Cốc :

- Phật là gì ?

Sư đáp : “Mặt lửa tại đá”.

1. Phật là gì ?
2. “Mặt lửa trong đá”, nghĩa này thế nào ?

Lời bàn: Xe lửa chạy trên đường ray. Xe buýt chạy trên đại lộ.

110. Mặt đá trong lửa

- Cao sơn phong hỏa



Có người hỏi Thiền sư Hương Cốc:

- Tổ là gì ?

Sư đáp : “Mặt đá trong lửa”.

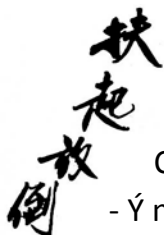
1. Tổ là gì ?
2. “Mặt đá trong lửa”, nghĩa thế nào ?

Lời bàn :

Mặt Hương Cốc ở thiên đường, thân nơi địa ngục.

111. Hương Cốc - Tổ sư Tây lai ý

- Phù khởi phóng đảo



Có người hỏi Thiền sư Hương cốc :

- Ý nghĩa Bồ Đề Đạt Ma đến Trung Quốc là gì ?

Sư đáp: - Nắn con ngựa bùn trong lửa.

1. Ý nghĩa Bồ Đề Đạt Ma đến Trung Quốc là gì ?
2. Làm thế nào bạn nắn ra con ngựa bùn trong lửa ?

Lời bàn: Bồ Đề Đạt Ma có hai mắt, hai tai, một miệng. Sau khi thị tịch ba năm, Ngài quảy dép về Tây. Xem thân Ngài rõ, nghe tiếng Ngài rõ.

112. Chư Phật xuất hiện tại đâu ?

- Thiên tình nhật xuất

天
晴
日
出

Có người hỏi Thiền sư Hương Cốc :

- Chư Phật xuất hiện tại đâu ?

Sư đáp : - Trâu sắt băng qua cầu sừng thỏ.

1. Chư Phật xuất hiện tại đâu ?
2. Bạn có thấy sừng thỏ và trâu sắt chạy chưa ?

Lời bàn :

Thấy rõ, nghe rõ. Nước chảy, gió thổi.

113. Thiền định là gì ?

- Tam thập bồng

三
十
棒

Có người hỏi Thiền sư Hương Cốc :

- Thiền định là gì ?

Sư đáp: - Trạng thái chảnh động vào buổi sáng.

1. Thiền định là gì ?
2. “Trạng thái chảnh động vào buổi sáng” là gì ?

Lời bàn :

Mở miệng sẽ bị ăn 30 hèo.

心木村

114. Đại giải thoát

- Tài mịch tâm

Có người hỏi Thiền sư Hương Cốc :

- Đại giải thoát là gì ?

Sư đáp: - Trâu bùn lội qua sông lớn.

1. Đại giải thoát là gì ?
2. Làm cách nào trâu bùn lội qua sông lớn ?

Lời bàn: Nếu động niệm, bạn bị chết. Chẳng động niệm, bạn lập tức rơi vào giòng sông địa ngục.

心木村

115. Đại Tịch Tam Muội

- Khô mịch tâm

Có người hỏi Thiền sư Hương cốc :

- Đại Tịch Tam Muội là gì ?

Sư đáp:

- Chim vàng bay vào sao Bắc đẩu,
Đến nay vẫn chẳng có tin về.

1. Đại Tịch Tam Muội là gì ?
2. “Chẳng có tin về” nghĩa đó thế nào ?

Lời bàn: Mở miệng, mất đầu lưỡi .



116. Thân trong sáng

- Kiếm đao thượng hành

Có thiền sinh hỏi Hương Cốc:

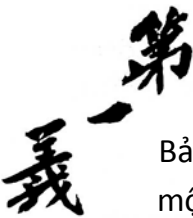
- Thế nào là thân trong sáng ?

Sư đáp: “Kiếm báu giấu tại mắt Kim Cương”.

1. Thế nào thân trong sáng ?
2. “Kiếm báu giấu tại mắt Kim Cương”, nghĩa là gì ?
3. “Kiếm báu” là gì ?

Lời bàn :

Sáng dùng điểm tâm, đúng Ngọ ăn trưa.



117. Bữa tiệc thạch lựu

- Đệ nhất nghĩa

Bảo Nguyệt dâng cho Thiền sư Mãn Không một quả thạch lựu chín và thưa:

- Xin sư phụ dùng trái cây này cùng chung bữa tiệc với ba đời Chư Phật, mười phương Bồ Tát.

Mãn Không cầm quả lựu ăn và mỉm cười.

Bảo Nguyệt hỏi : - Bạch sư phụ, nó ra sao ?”

Mãn Không đáp: - Ba đời Chư Phật và mười phương Bồ Tát đã dùng tiệc xong rồi.

1. Ba đời Chư Phật, mười phương Bồ Tát từ đâu tới ?
2. Thiền sư Mãn Không dùng tiệc với Chư Phật, Bồ Tát như thế nào ?

Lời bàn :

Khỉ ưa thích chuối, ngựa ưa quả tần (trái táo).



118. Tượng đá Bồ Tát Quán Âm

- Ngôn hạ đại Ngộ

Thiền sư Mãn Không đứng khá lâu trước tượng đá Bồ Tát Quán Thế Âm tại chùa Định Huệ bèn hỏi đệ tử Bảo Nguyệt: “Ông thử diễn tả mặt Bồ Tát Quán Thế Âm xem nào.”

Bảo Nguyệt đáp : “ Nhân từ ”.

Mãn Không trở về phòng.

1. Nếu là Bảo Nguyệt, bạn sẽ trả lời như thế nào ?
2. “Thiền sư Mãn Không trở về phòng”. Ý nghĩa của hành động này là gì ?
3. Nếu bạn là Mãn Không, và Bảo Nguyệt cho bạn đáp án này, bạn sẽ làm gì ?
4. Ai được, ai mất ?

Lời bàn :

Mãn Không và Bảo Nguyệt đang đấu vật trong vũng bùn. Ai thắng, ai thua ? Tượng đá có miệng mà không nói, có mắt mà không thấy. Khi nghe tượng đá nói và xem tượng nhìn, bạn được tròn đủ.

十 = 五 四

119. Tiếng chuông tỏ ngộ

$$- 4 \times 5 = 20$$

Thiền sư Mãn Không khai thị :

- Tất cả các vị Thiền sư bảo rằng nơi tiếng chuông các Ngài tỏ ngộ, nơi tiếng trống các Ngài nằm xuống. Ai hiểu được hãy nói một câu.

Tánh Nguyệt đứng lên thưa :

- Nếu sừng thỏ đúng thì sừng dê sai.

Mãn Không mỉm cười.

1. “Nơi tiếng chuông các Ngài tỏ ngộ, nơi tiếng trống các Ngài nằm xuống”, nghĩa này thế nào ?
2. “Nếu sừng thỏ đúng, sừng dê sai”, nghĩa này là gì ?
3. Sự mỉm cười của sư Mãn Không là thưởng hay phạt?

Lời bàn: Nếu không nghe tiếng chuông hoặc trống thì bạn được giải thoát. Nếu nghe cả hai âm thanh, bạn đã ở địa ngục rồi.



120. Việc lớn Sanh tử

- Thanh Sơn

Pháp sư Long Ngâm mang giấy bút vào phòng Thiền sư Mãn Không thưa:

- Xin sư phụ ban cho con câu kệ.

Mãn Không viết :

“ Việc lớn sanh tử đã xong ,

Nửa đêm vượn hú véo von núi rừng ”.

Long Ngâm cảm tạ và giữ câu này đến cuối đời. Về sau, Cảnh Phong đọc được nói: “Con mắt sắc sảo và cốt tủy của Mãn Không toàn trong câu này”.

1. “ *Việc lớn Sanh tử đã xong* ”, nghĩa là gì ?
2. “ *Nửa đêm vượn hú véo von núi rừng* ”, nghĩa là gì ?
3. “ *Con mắt sắc sảo và cốt tủy của Mãn Không toàn ở trong câu này* ”, nghĩa là gì ?

Lời bàn :

Nói năng thì tự do, hành động thì chướng ngại. Do vậy, miệng và thân của bạn phải là mối quan hệ thắm thiết .

121. Kẻ sát thủ tốt nhất

的

- Đích xứ

差

Một hôm, Hiếu Phong hỏi Thiền sư Mãn Không:

- Kẻ có ý muốn giết. Vậy ai là sát thủ tốt nhất ?

Sư nói : “ Nay ta gặp hấn ở đây”.

Hiếu Phong đáp: “Con muốn cắt cổ thầy, vậy thầy cho phép không ?”

Mãn Không đã trả lời. Hiếu Phong rất hứng thú liền đánh lễ .

1. Ai là kẻ sát thủ tốt nhất ?
2. Mãn Không nói: “Nay ta gặp hấn ở đây”, ý nghĩa gì?
3. Câu trả lời lần thứ hai của Mãn Không là gì ?

Lời bàn :

Hãy cẩn thận ! Đừng đưa dao bén cho trẻ con.

會
未
後
日

122. Tạo chùa lớn

- Hội lai hậu cú

Thiền sư Mãn Không kể cho Hiếu Phong câu chuyện xưa như sau:

- Vào thời quá khứ, Thiên Vương nhổ một gốc cỏ và đặt trở lại trên đất, rồi nói với Đức Phật Thích Ca Mâu Ni rằng: ‘Con đã tạo ngôi chùa lớn ở đây rồi’.

Phật mỉm cười.

- Hiểu Phong, ông hiểu nghĩa này thế nào ?

Hiểu Phong đã trả lời chính xác. Thiền sư Mãn Không vỗ tay cười lớn và nói : “Khá lắm, khá lắm !”

1. “Con đã tạo ngôi chùa lớn ở đây rồi”, nghĩa là gì ?
2. Đức Phật mỉm cười, nghĩa đó thế nào?
3. Đáp án của Hiểu Phong cho Thiền sư Mãn Không như thế nào ?

Lời bàn :

Tất cả vô thường, tại sao tạo lập tự viện? Nếu thấu rõ **vô thường**, bạn thấu rõ tự viện chân chính.

123. Kệ Khởi hành

- Tùy xứ tác chủ

Cổ Phong đi thẳng đến phòng Thiền sư Mãn Không, đành lễ nói :

- Con xin rời đây để vân du.

Mãn Không đáp :

- Nếu ông muốn rời đây, hãy làm bài kệ Khởi hành.

Cổ Phong xua tay từ chối :

- Hôm nay con rất bận, không thể viết kệ được.

Mãn Không đáp: -Hẹn gặp lại, chúc cuộc vân du tốt đẹp.

1. Nếu có ở đó, bài kệ Khởi hành của bạn là gì ?
2. Cổ Phong xoa tay từ chối : “ Hôm nay rất bận, con không thể viết kệ”, trả lời như thế đúng không ?

Lời bàn :

Các pháp vốn trong sáng, ngời, đến, đi là bài kệ tuyệt hay rồi.



124. Uống trà

- Khế Trà khứ

Cổ Phong đến phòng của Thiền sư Mãn Không cúi đầu đánh lễ.

Thiền sư Mãn Không nói :

- Cổ Phong, chúng ta uống trà nhé !

Cổ Phong dâng trà cho Thiền sư Mãn Không, sau đó đánh lễ rồi ngồi xuống. Thiền sư Mãn Không lấy làm thích thú.

1. Thiền sư Mãn Không nói : “Chúng ta uống trà nhé”. Vào lúc đó, bạn sẽ làm gì ?
2. Cổ Phong dâng trà cho ngài Mãn Không như thế nào?

Lời bàn :

Cổ Phong có hai tay, Mãn Không có một miệng, bữa trà xế và cơm tối đã qua rồi. Hãy mở cửa đi xuống phố.



125. Người kiến tánh có sanh tử không?

- Bất sanh bất tử

Cẩm Phong hỏi Thiền sư Huệ Nguyệt :

- Người kiến tánh có sống chết không ?

Huệ Nguyệt đáp :

- Ông thấy hư không chẳng? Nó tồn tại hay không tồn tại ?

Cẩm Phong không thể trả lời được, bèn đi đến gặp Thiền sư Mãn Không và kể lại việc trên.

Mãn Không nói :

- Tại sao ông rời khỏi Thiền sư Huệ Nguyệt mà không trả lời với ông ta rồi hãy đến tôi.

Cẩm Phong thưa: - Con có thể nói điều gì ?.

Mãn Không bảo:-Tại sao ông dò xét quá nhiều thế?

Cẩm Phong bị vướng mắc lần nữa, rồi bỗng nhiên ông ta tỏ ngộ, đứng dậy đánh lễ.

Mãn Không thích thú nói : - Rất tốt, rất tốt !

1. Người kiến tánh có sống chết không ?
2. Hư không có tồn tại không ?
3. Cẩm Phong tỏ ngộ điều gì ?

Lời bàn :

Khát uống. Mệt ngủ. Trời xanh, núi biếc. Chó hiểu việc chó ; Mèo hiểu việc mèo.

涉交沒

126. Trâu Quy Sơn

- Một giao thiệp.

Thiền sư Chân Tế khai thị :

- Tất cả đều có tánh Phật, nhưng tánh Phật vốn không. Vậy, tánh Phật ra sao ?

Đại chúng im lặng, Sư tiếp tục :

- Cách đây khá lâu, Quy Sơn là vị Thiền sư Trung hoa nổi tiếng đã nói : “Khi thị tịch, ta sẽ sanh làm con trâu ở nhà hàng xóm ”. Tôi hỏi quý vị gọi ông ấy là gì? Là Quy Sơn hay con trâu ?”

1. *Tất cả đều có tánh Phật, nhưng tánh Phật vốn không. Vậy tánh Phật ra sao ?*
2. *Khi thị tịch, Quy Sơn chuyển sanh làm trâu; vào lúc đó bạn gọi Quy Sơn hay con trâu ?*

Lời bàn: Thấy gì ? Nghe gì ? Mọi vật rõ ràng trước mắt.

眼福

127. Phật đá

- Hoạt nhãn

Thiền sư Mãn Không cùng với Tây Canh đi về miền quê. Tây Canh nhìn thấy Phật đá trong cánh đồng, bèn thưa với Mãn Không:

- Bạch sư phụ, con nghĩ Phật đó quá xưa, không rõ khi nào ?

Mãn Không đáp : - Trước lúc Cổ Phật xuất hiện.

1. Phật đó là gì ?

2. “Trước lúc Cổ Phật xuất hiện” là lúc nào ?

Lời bàn :

Thấy rõ, nghe rõ. Trái đất tròn, hư không vô tận. Nếu gặp Phật, hãy nguyện hương, đánh lễ ba lần. Nếu ở đó không Phật, ngồi trên đất.



128. Ngược Phật

- Thiên thác vạn thác

Huệ Am cùng Thiên sư Mãn Không đang đứng trước tượng Phật . Mãn Không nói :

- Ngược Phật nở đệp. Vì thế ngôi chùa này có phẩm thực đầy đủ.

Huệ Am hỏi: “Nếu người không nghiệp lành làm sao uống sữa Phật ?”

Mãn Không liếc Huệ Am và hỏi : “Ông nói gì ?”

Huệ Am thưa: “Nếu người không nghiệp lành làm sao uống sữa Phật ? ”

Mãn Không đáp: “Ông chỉ sờ ngực Phật, không thể uống sữa Phật”.

1. Làm thế nào bạn uống được sữa Phật ?
2. Nghiệp lành là gì ?
3. Thiền sư Mãn Không nói: “Ông chỉ sờ ngực Phật, không thể uống sữa Phật”, nghĩa này thế nào ?

Lời bàn :

Bao tử no sữa, nên đi ngủ.

看
脚
下

129. Sao ông che mắt ông ?

- *Khán cước hạ*

Một hôm, Kim Ngộ tham bái Thiền sư

Mãn Không, vừa bước đến phòng, Kim Ngộ nói:

- Không gì ! Không gì ! Đại Thiền sư đâu rồi ?

Sư hỏi : “Tại sao ông che mắt ông ?”.

Kim Ngộ lại nói : - Không gì! Không gì ! Đại Thiền sư đâu rồi ?

Sư đáp: - Đúng là kẻ nói láo, cứ lòng vòng mãi.

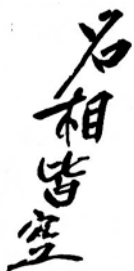
Sau đó, Kim Ngộ nói : - Bạch sư phụ, hãy cẩn thận!
Hãy cẩn thận! Đừng để bị lừa đảo.

Thiền sư Mãn Không mỉm cười, rồi cười lớn.

1. Kim Ngộ nói: “Không gì, không gì, Đại Thiên sư đâu rồi?”, nghĩa này thế nào ?
2. Mãn Không đáp : “Tại sao ông che mắt ông?”, nghĩa là gì ?
3. Nếu có người nói đối với bạn, bạn sẽ làm gì ?

Lời bàn :

Hai người mù đang đấu vật với nhau, rơi vào vũng bùn. Làm cách nào họ ra khỏi ?



130. Phật là gì ?

- Danh tướng giai không

Huệ Siêu hỏi Thiên sư Pháp Nhãn: -Phật là gì ?

Pháp Nhãn gọi : “Huệ Siêu !”

Siêu đáp: “Dạ”.

Pháp Nhãn nói : “Đó là Phật”.

1. Phật là gì ?
2. Pháp Nhãn gọi : “Huệ Siêu”, nghĩa này thế nào ?
4. Huệ Siêu đáp: “ Dạ ” và Pháp Nhãn nói: “Đó là Phật”, nghĩa này thế nào ?

Lời bàn: Huệ Siêu là Phật, Phật là Huệ Siêu. Không Huệ Siêu, không Phật. Huệ Siêu là Huệ Siêu, Phật là Phật. Cái nào bạn thích ?



131. Tại sao Đạt Ma đến Trung Quốc ?

- Tây lai Tổ sư ý

Đạt Ấn thưa với Thiền sư Mãn Không:

- Lão Quyền Tướng và con đã bái viếng Thiền sư Hán Nham.

Quyền Tướng hỏi Hán Nham :

- Ngoài núi rất khô, trong núi không khô, cỏ cây mọc đầy khắp. Nghĩa này là gì ?

Hán Nham nhai miệng ba lần.

Đạt Ấn nói : “Bạch sư phụ, con không hiểu, xin Ngài khai thị”.

Mãn Không nói : - Chuyện đã qua, không cần dùng lại. Ông phải hỏi câu của ông.

Đạt Ấn hỏi : - Tại sao Bồ Đề Đạt Ma đến Trung Quốc ?

Mãn Không đáp: - Thuở xưa, A Nan hỏi Ma Ha Ca Diếp: ‘Đức Thế Tôn truyền y Kim lan cho sư huynh còn có mật truyền gì nữa không ?’ Ca Diếp gọi vọng ra: ‘A Nan’, A Nan đáp: ‘Dạ’. Ca Diếp nói : ‘Hãy đánh ngã cột phướn trước cổng’.

Đạt Ấn, ông hiểu ý này chẳng? Nếu hiểu, tất nhiên ông sẽ rõ biết tại sao Bồ Đề Đạt Ma đến Trung Quốc.

Đạt Ấn đứng dậy đánh lễ ngài Mãn Không. Nhưng Đạt Thiền sư chỉ cười và nói :

- Không phải, không phải, ông cần dụng công tu hành nhiều hơn nữa.

1. Hán Nham nhai miệng ba lần, nghĩa là gì ?
2. Bồ đề Đạt Ma đến Trung Quốc, nghĩa đó thế nào ?
3. Làm thế nào bạn đánh ngã cột phước trước cổng ?
4. Tại sao Mãn Không cười và nói: “Không phải, không phải, ông cần dụng công tu hành nhiều hơn nữa” ?

Lời bàn :

Cờ Mỹ nhiều ngôi sao và sọc vằn. Cờ Nhật có mặt trời đỏ. Cờ Nam Hàn hình bát quái.



132. Lỗ mũi Rỗng

- Sắc âm giai không

Thiền sư Mãn Không từ Bảo Cung Tịch Diệt
(Stillness Place Treasure Temple) trên núi

Ngũ Đài trở về chùa Định Huệ. Lúc Ngài vừa đến,

Bích Siêu hỏi: - Bạch sư phụ, trên núi Ngũ Đài có một con rỗng, sư phụ thấy lỗ mũi nó không ?

Mãn Không đáp : “Thấy”.

Bích Siêu hỏi : “Nó lớn cỡ nào ?”.

Mãn Không : “Humm”.

1. Lỗ mũi rỗng là gì ?
2. Thiền sư Mãn Không làm âm thanh “Humm”, nghĩa là thế nào ?

Lời bàn :

Hơi thở của rồng thổi Mãn Không và Bích Siêu bay về trời.



133. Tất cả sẽ thành Phật

- Vô sở đắc

Thiền sư Mãn Không thăng tòa, có cuộc pháp thoại với thiền sinh như sau: - Kinh dạy rằng, tất cả sẽ thành Phật, vậy ai hiểu nghĩa này không ?

Chân Tính đáp: - Hai thùng nước bẩn.

Mãn Không la lên: - Dùng nước bẩn làm gì ?

Chân Tính hét: “KATZ !”.

Mãn Không đập gậy lên đầu Chân Tính. Chân Tính cúi lạy rồi lui ra.

Sau đó, Mãn Không nói:

- Con mắt Chánh Pháp Thiền thì không được cầu thả.

1. “Tất cả đều sẽ thành Phật”, nghĩa này là gì ?
2. Tại sao Chân Tính nói: “Hai thùng nước bẩn” ?
3. Sự sai lầm của Chân Tính ở đâu ?
4. “Con mắt Chánh Pháp Thiền thì không được cầu thả ” của ngài Mãn Không, nghĩa là gì ?

Lời bàn :

Cháu khóc, bà ngoại cho viên kẹo.



134. Ánh sáng đèn nến

- Trí quang mãn thiên

Một buổi tối, Thiền sư Mãn Không đốt ngọn nến để bên cửa sổ. Ngài hỏi thị giả:

- Cái nào là ánh sáng thật, ánh sáng đèn nến hay ánh sáng phản chiếu cửa sổ ?

Thị giả thối tắt ngọn nến, nói :

- Bạch sư phụ, Ngài có thể làm gì ?

Mãn Không đốt lại ngọn nến.

1. Thiền sư Mãn Không hỏi: “Cái nào là ánh sáng thật, ánh sáng đèn nến hay ánh sáng phản chiếu cửa sổ?”. Nếu là thị giả, bạn trả lời thế nào ?
2. Trước khi Mãn Không tắt ngọn nến, ở đó không có ánh sáng. Vậy ánh sáng từ đâu tới ?

Lời bàn :

Không mắt, không ánh sáng; không miệng, không ngôn ngữ. Thắp đèn, phòng sáng . Tắt đèn, phòng tối .



135. Sao không dâng trà ?

Một hôm, Thiền sư Mãn Không ngồi trong phòng thích nhìn ra ngoài cửa sổ. Thị giả dâng trà, Mãn Không nói :

Hằng ngày ta chẳng làm gì, sao không dâng trà cho ta?

Thị giả kể sát Ngài và nói :

- Thỉnh sư phụ dùng thêm tách nữa.

Mãn Không mỉm cười.

1. “Hằng ngày ta chẳng làm gì” nghĩa này thế nào ?
2. Nếu là thị giả, bạn trả lời thế nào với Thiền sư Mãn Không ?

Lời bàn: Tâm sanh, thế giới sanh. Tâm diệt, thế giới diệt. Chẳng cần dò xét. Hãy làm đi !



136. Phật màu trắng

- Kiến đặc thân thiết

Một buổi sáng, tuyết Đông phủ đầy, hai Tỳ khưu ni dọn sạch tuyết từ con đường giữa am Kiến Tánh và trượng thất của Thiền sư

Mãn Không. Khi đến chỗ Ngài, họ đánh lễ thưa :

- Bạch sư phụ, chúng con đã dọn sạch tuyết trên đường, cung thỉnh ngài đến dùng bữa sáng.

Mãn Không đáp: “Ta không muốn đi đường các vị dọn sạch”.

Một sư Ni hỏi :

- Vâng Ngài muốn đi đường nào ?

Mãn Không đáp :

- Phật chùa các vị màu trắng.

1. *Thiền sư Mãn Không nói: “Ta không muốn đi trên con đường các vị dọn sạch”. Nghĩa này thế nào ?*
2. *“Phật chùa các vị màu trắng”. Nghĩa này là gì ?*

Lời bàn :

Hai Tỳ khưu Ni đã giết Thiền sư Mãn Không, nhưng họ còn miệng.

傳不聖

137. Cột phướn Ca Diếp

- *Thiên Thánh bất truyền*

Một hôm, Thiền sư Mãn Không thăng tòa thuyết pháp :

- A Nan hỏi Ngài Ca Diếp: ‘Đức Phật truyền y Kim lan cho sư huynh, ngoài ra còn mật truyền gì không ?

Ma Ha Ca Diếp gọi : “A Nan!”

A Nan đáp : “Dạ !”.

Ca Diếp nói:- Hãy đánh ngã cột phước trước cổng.

Vậy tôi hỏi quý vị : “Đức Phật còn mật truyền gì khác không ? Nghĩa này thế nào ?”

Lúc đó, Ni trưởng Pháp Hỷ đáp :

- Cá lội nước đục ; chim bay lông rơi.

Kế đó, Pháp sư Bích Siêu nói :

- Ngài là bậc Đại Đức, vì thế con không dám nói chuyện với Ngài.

Mãn Không hỏi : “Sao ông không dám ?”.

Bích Siêu đáp : “ Vì Ngài không hiểu lời con”.

Mãn Không nói : “Lỗi tai ta đã quá già”.

1. *A Nan hỏi Ngài Ca Diếp : “Đức Phật ngoài ra có mật truyền gì khác không ?” Nghĩa này là gì ?*
2. *Pháp Hỷ trả lời : “Cá lội nước đục; chim bay lông rơi”. Nghĩa này thế nào ?*
3. *Bích Siêu đáp : “Ngài là bậc Đại Đức, vì thế con không dám nói chuyện với Ngài”.Nghĩa này là gì ?*
4. *Bích Siêu lại đáp : “Bậc Đại Đức, Ngài không hiểu lời nói của con”, nghĩa này là gì ?*

Lời bàn :

Ba người khởi chiến trên thuyền, thuyền bị lật úp. Họ kêu lớn : “Cứu tôi ! Cứu tôi !”.



138. Bảo cung Tịch Diệt

- *Bất giác hoạt tùy sĩ*

Một hôm, Thiền sư Mãn Không nhận thư của chúng tăng chùa Hải Ấn hỏi rằng:

-“Bạch sư phụ, trong mười phương các chùa có lập Bảo cung Tịch Diệt, điều này chúng con chưa rõ, vì thế xin hỏi Ngài: ‘Bảo Cung Tịch Diệt ở đâu?’”.

Mãn Không hồi đáp:

“Mười phương vạn ức chùa,
Đều trú Cung Tịch Diệt.
Cung này được xây dựng,
Tại lỗ mũi của ta .”

Họ lại gửi thư đến và thưa:

- Ngài nói Cung Tịch Diệt được xây dựng tại lỗ mũi của Ngài. Vậy xin Ngài dẫn chúng con đến đó .

Mãn Không hồi đáp:

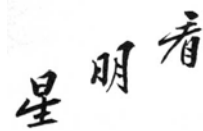
- Sao các ông không biết chỗ đó? Các ông đã trú tại Cung Tịch Diệt nơi chùa Hải Ấn ở núi Già Da kia rồi mà”.

1. *Cung Tịch Diệt ở đâu ?*
2. *Mãn Không nói : “Cung này được xây dựng tại lỗ mũi ta”. Nghĩa này là gì ?*

3. Câu trả lời thứ hai của Mãn Không: “Các ông đã trú tại Cung Tịch Diệt nơi chùa Hải Ấn ở núi Già Da kia rồi mà”. Nghĩa đó thế nào ?

Lời bàn :

Lỗ mũi này từ đâu đến ? Ai làm lỗ mũi này? Khởi thủy không có mũi, làm thế nào có chùa?



139. Phật thấy sao mai

- *Khán minh tinh*

Vào ngày Phật thành đạo, Thiền sư Mãn Không nhận thư của Tăng chúng trong Thiền viện Kim Đường hỏi rằng:

- Vào mùng 8 tháng chạp, rạng sáng Phật thấy ánh sao và đã tỏ ngộ. Nghĩa này thế nào ?

Mãn Không hồi đáp :

- Phật thấy ánh sao mà nói Ngài tỏ ngộ. Đây là hạt cát rơi vào mắt.

1. “Phật thấy ánh sao và đã Tỏ ngộ”. Nghĩa này thế nào?
2. Loại sao nào, Phật thấy tỏ ngộ ?
3. “Đây là hạt cát rơi vào mắt”. Nghĩa này là gì ?

Lời bàn: Ngôi sao này đến từ tâm bạn, từ mắt bạn hay bầu trời? Đạt được điểm này, bạn chứng nhập Tự tánh.



140. Không lộ ra ngoài

- Lộ xuất tâm can

Cư sĩ Thạch Đầu vẽ một vòng tròn trên mặt đất, chỉ vào nó và hỏi Thiền sư Mãn Không :

- Tại sao chư vị Đại Đức trên đời chẳng thể tiến vào vòng tròn này ?

Mãn Không đáp:

- Vì chư Đại Đức không lộ ra ngoài.

1. Cư sĩ Thạch Đầu vẽ một vòng tròn, nghĩa thế nào ?
2. Tại sao chư vị Đại Đức trên đời chẳng thể tiến vào vòng tròn ?
3. Mãn Không đáp: “Vì chư Đại Đức chẳng lộ ra ngoài”, nghĩa này là gì ?

Lời bàn :

Đừng tạo ra gì cả. Mở miệng, đi thẳng vào địa ngục như tên bắn. Ngậm miệng, ắt đánh mất mạng sống.

141. Năm mới Giáp Tý

- Nhất Thử



Đầu năm Giáp Tý, có cư sĩ gửi thư cho Thiền sư Mãn Không :

- Đưa năm cũ đi, đón năm mới đến. Con không hiểu nghĩa này, xin Thầy dạy cho ?

Mãn Không đáp: - Năm nay là năm Giáp Tý.

1. Đưa năm cũ đi, đón năm mới đến. Mới từ đâu đến, cũ đi về đâu ?
2. Năm cũ là gì ? Năm mới là gì ?
3. Năm mới Giáp Tý là gì ?

Lời bàn :

Tai thỏ dài, đuôi thỏ ngắn.

142. Đất trời ngăn cách

- Càn khôn độc bộ



Khi Thiền sư Mãn Không cư trú tại đài Kim Sơn ở chùa Định Huệ, Thiền sư Huệ Phong đến thăm viếng, nói :

- Người xưa bảo, sai một đường tơ, đất trời ngăn cách.

Mãn Không đáp: - Dù không sai một đường tơ trời đất cũng đã ngăn cách rồi .

1. “Sai một đường tơ đất trời ngăn cách”, nghĩa là gì ?
- 2 “Dù không sai một đường tơ thì trời đất cũng đã ngăn cách rồi”, nghĩa này là gì ?

3 Sự khác biệt giữa một đường tơ và không đường tơ là gì ?

Lời bàn :

Mở miệng thật sai lầm. Ngậm miệng cũng sai lầm. Chẳng mở, chẳng ngậm. Thấy rõ, nghe rõ !

脚
子
吼

143. Hiểu việc

- Sư tử hồng

Một hôm, ngài Mãn Không thăng tòa thuyết pháp, Thiền sư Huệ Phong mở cửa bước vào. Mãn Không ngừng giây lát rồi nói :

- Cọp vào kia !

Huệ Phong làm ra vẻ cọp và rống : - Humm, humm !

Mãn Không nói : “Y hiểu việc mình. Chỉ tiến thẳng”.

1. Tại sao Mãn Không nói: “Cọp vào kia” ?
2. Tại sao Huệ Phong làm ra vẻ cọp và rống ?
3. Công việc khởi thủy của bạn là gì ?

Lời bàn :

Cọp hiểu việc cọp. Chó hiểu việc chó.



144. Hư không già

- *Du hí tam muội*

Mùa hè nọ, Thiền sư Mãn Không đến thăm sư Thanh Thành tại Seoul (*Hán Thành*), khi ngồi đối diện nhau, Thanh Thành nói : -Ngài già rồi nhỉ ! Mãn Không đáp: - Hư không còn già, hưởng gì thân này.

1. *Không sanh, không tử, thế nào già ?*
2. *"Hư không còn già", nghĩa này thế nào ?*
3. *Nếu nói Pháp thân và Sắc thân giống nhau, thì Pháp thân cũng già. Nếu nói chúng khác nhau, vậy hai thân này từ đâu đến ?*

Lời bàn :

Sắc tức là Không, Không tức là Sắc. Không Sắc cũng không Không. Sắc là Sắc, Không là Không.



145. Chúc mừng năm mới

- *Bộ bộ khởi thanh phong*

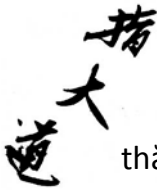
Khi ngồi tại chùa Nae Jang, Thiền sư Tuyết Phong gửi thiệp chúc Tết đến Thiền sư Mãn Không. Trong thiệp, Tuyết Phong hỏi:
- Làm sao một bước nhảy khỏi đầu sào trăm trượng?
Mãn Không trả lời : - KATZ ! Chúc mừng năm mới.

1. Làm sao một bước nhảy khỏi đầu sào trăm trượng ?
2. “KATZ ! Chúc mừng năm mới”, nghĩa là gì ?

Lời bàn: Ô ôi ! Ô ôi ! Ô ôi !

— 146. Đưa lên một ngón tay

- Nhứt chỉ đại đạo



Một hôm, Tuyết Phong đến chùa Định Huệ thăm Thiền sư Mãn Không tại mật thất Kim Sơn.

Tuyết Phong hỏi :

- Phật cầm cành hoa đưa lên. Yếu chỉ này là gì ?

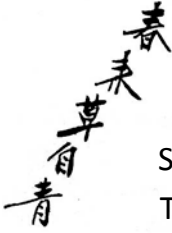
Thiền sư Mãn Không đưa lên một ngón tay, Tuyết Phong liền cúi lạy.

Mãn Không hỏi : - Ông chứng nhập điều gì ?

Tuyết Phong đáp: - Chẳng nên tái phạm lỗi .

1. “Đức Phật cầm cành hoa đưa lên”, ý chỉ này là gì?
2. “Mãn Không đưa lên một ngón tay”, nghĩa này thế nào ?
3. Tuyết Phong chứng nhập điều gì ?
4. Tại sao Tuyết Phong nói: “Chẳng nên tái phạm lỗi”?

Lời bàn: Sai lầm, sai lầm, sai lầm ! Cành hoa và ngón tay rất rõ ràng. Cành hoa là cành hoa. Ngón tay là ngón tay.



147. Cỏ Pháp Hỷ

- Xuân lai thảo tự thanh

Sau khi viếng cảnh núi Kim Cương ở Bắc Hàn, Thiền sư Mãn Không trở về chùa Định Huệ, Ngài khai thị : -“Khi lên núi, tôi nghe về Bồ Tát Pháp Hỷ. Vì thế, tôi đến đó được Bồ tát dạy bảo : ‘Chư Thiền giả, các vị hiểu tại sao cỏ mọc lên cao 3 bộ ?’

Ngưng giây lát, Mãn Không hỏi Tăng chúng:

- Các ông có hiểu nghĩa thật câu này không?

Không ai trả lời được. Về sau, có vị Tăng hỏi ngài Mãn Không : “Bồ Tát Pháp Hỷ nói, ‘Cỏ mọc cao 3 bộ’, nghĩa này thế nào ?”

Mãn Không đáp : “Đừng hỏi ta về cỏ mọc . Ông hãy ra ngoài đám cỏ, tất sẽ hiểu việc Phật”.

Tăng lại hỏi : “Làm cách nào đến đám cỏ ?”

Mãn Không đáp : “Đi đêm không thể được, mai hãy đến hỏi ta”.

1. “Cỏ mọc cao 3 bộ”, ý nghĩa này là gì ?
2. “Cỏ mọc ” và “Vào đám cỏ” chúng giống hay khác nhau ?
3. “Đi đêm không thể được. Mai lại đến hỏi ta”, ý nghĩa này là gì ?

Lời bàn: Ngu đần, ngu đần, ngu đần ! Nếu bạn tìm thấy miệng Bồ Tát Pháp Hỷ, ắt hiểu rõ.



148. Hạc Minh hỏi

- *Sanh tử ngạn đầu*

Thiền sư Hạc Minh ở Tu viện Nội Tạng
gởi 5 câu hỏi đến tất cả Thiền viện tại Đại Hàn:

- 1/. Tuyết rơi phủ đầy sơn cốc. Tại sao cây thông vẫn còn đứng đó?
- 2/. Thân Phật Tỳ Lô Xá Na trùm khắp pháp giới. Vậy Tự tánh tìm chỗ nào ?
- 3/. Tất cả sông ngòi chảy vào biển cả. Có thể ném nước mát ở đâu ?
- 4/. Trước khi chưa thành ve, nhộng phá vỡ tổ kén. Vào lúc lúc đó, không phải ve, không phải nhộng, gọi nó là gì ?
- 5/. Trong đời, mọi người có nhiều bạn thân. Ai thân nhất ?

Thiền sư Mãn Không đáp: “Nghĩ tưởng lung tung, ta cho ông 30 hèo. Cây gậy này gọi nó là gì?”

1. *Làm cách nào bạn trả lời 5 câu hỏi , 1 = 1?*
2. *Thiền sư Mãn Không nói : “Nghĩ tưởng lung tung, ta cho ông 30 hèo”. Điều đó đúng hay không ?*
3. *Thiền sư Mãn Không hỏi: “Cây gậy này ông gọi nó là gì ?” Vậy tôi hỏi bạn, nó là gì ?*

Lời bàn: Năm cửa vào một phòng.

149. Ba Thiền sư Hét

- Hát



Một hôm, Thiền sư Huệ Nguyệt thỉnh Thiền sư Mãn Không đến chùa Thông Đạo dùng bữa ngộ chay. Đợi chúng vào bàn, thỉnh linh Huệ Nguyệt hét: “KATZ !” Tăng chúng ngạc nhiên, nhưng Hòa thượng Thủ tọa vẫn đánh hương bảng bắt đầu dùng cơm.

Khi dùng cơm xong, sắp sửa kết trai, Thiền sư Mãn Không hét lớn: “KATZ !”, đợi chúng giật mình, nhưng Hòa thượng Thủ tọa vẫn đánh hương bảng ba lần và bữa ăn kết thúc.

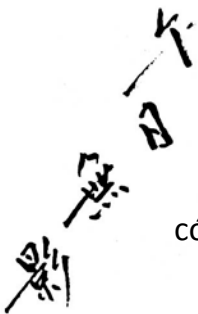
Sau đó, chư tăng trong Thiền viện bàn tán về tiếng hét của hai vị Thiền sư, Cái nào đúng? giống hay khác nhau? Có hàm ý gì? Cuối cùng, một ông Tăng đến hỏi Thiền sư Thanh Thành:

- Bạch thầy, tiếng hét ‘KATZ !’ của hai vị Thiền sư đó có ý gì ?

Thiền sư Thanh Thành đáp: “Ta không thích mở miệng, nhưng vì đợi chúng muốn biết hàm ý gì ta sẽ chỉ cho”. Thanh Thành liền hét: “KATZ !”

1. Tiếng hét “KATZ !” của Thiền sư Huệ Nguyệt là gì ?
2. Tiếng hét “KATZ!” của Thiền sư Mãn Không là gì?
3. Tiếng hét “KATZ !” của ba vị Thiền sư giống hay khác nhau ?

Lời bàn: Thể nhập tiếng hét “KATZ !” hiểu được miệng Mãn Không và tai Huệ Nguyệt.



150. “ Tâm Quang ”

- *Ngộ nhật vô ảnh*

Thiền sư Cảnh Hư trước lúc thị tịch, có để lại bài kệ như sau :

Tâm nguyệt o viên.
Quang thôn vạn tượng
Quang cảnh câu vong.
Phục thị hà vật ?

Dịch:

*Trăng tâm tròn vìn.
Sáng trùm vạn vật.
Tâm, cảnh đều mất.
Gọi là vật chi ?*

1. *Trăng tâm tròn vìn, nghĩa này là gì ?*
2. *Sáng trùm vạn vật ra sao ?*
3. *Tâm và cảnh đều mất, lúc đó là gì ?*

Lời bàn: Đừng gây tạo gì cả! Hiện tại thấy gì? Hiện tại nghe gì? Khi làm hãy làm ngay đi.



151. “ Cây vô ảnh ” thơ Cảnh Hư

- Vô tướng vô ảnh

Chước lai vô ảnh thụ.
Tiêu tận thủy trung âu.
Khả tiểu kỵ ngưu giả.
Kỵ ngưu canh mịch ngưu.

Dịch:

*Chặt cây không hình ảnh.
Bọt sóng nước mất tiêu.
Buồn cười chàng mục tử.
Cười trâu lại tìm trâu.*

1. “Buồn cười chàng mục tử, cười trâu lại tìm trâu”, nghĩa này thế nào ?
2. Cây không hình ảnh ở đâu ?
3. “Bọt sóng nước tiêu mất”, vậy là gì ?

Lời bàn :

Tĩnh dậy ! Núi xanh, nước chảy ro ro.

始
終
成
壞

152. Mãn Không dâng thơ

- Thủy chung hoặc hoại

Thiền sư Mãn Không làm thơ dâng lên cho sư phụ của mình là Thiền sư Cảnh Hư (*) như sau :

Cảnh Hư bốn vô cảnh.

Tĩnh ngưu hội phi ngưu.

Phi vô xứ xứ lộ.

Hoạt nhãn: tửu dữ sắc.

Dịch:

Gương rỗng vốn không gương.

Trâu thức nào thấy trâu.

Không chỗ cũng không đường.

Mở mắt : rượu và gái.

1. “Vốn không gương” thì cái gì ?
2. “Trâu thức nào thấy trâu” là gì ?
3. “Không chỗ, không đường”, vậy bạn trú ở đâu ?
4. “Mở mắt: rượu và gái”, nghĩa này là gì ?

Lời bàn :

Mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý tất cả đều không ngăn ngại. Đó là bậc Thượng nhân.

(*) Cảnh Hư có nghĩa là gương rỗng suốt



153. Thơ Mãn Không Tô ngộ

- Chí đạo vô nan

Thiền sư Mãn Không tỏ ngộ vào năm 26 tuổi, Ngài có làm bài thơ như sau :

Không sơn lý khí (*) cổ kim ngoại.
Bạch vân thanh không tự khứ lai.
Hà sự Đạt Ma việt Tây Thiên ?
Kê minh Sứu thời, Dền nhứt xuất.

Dịch:

*Xưa nay chân thể vượt thời không
Mây trắng gió trong tự thỏa lòng.
Cớ sự Đạt Ma rời Ấn Độ ?
Sứu khuya gà gáy, Dền hùng đông.*

1. Nghĩa của câu “Xưa nay, nguyên khí đất trời (chơn thể) vượt ngoài thời gian và không gian” là gì ?
2. Tại sao Bồ Đề Đạt Ma đến Trung quốc ?
3. Tại sao gà gáy giờ Sứu, mặt trời mọc giờ Dền ?

Lời bàn :

Im lặng là thiêng liêng hơn hết. Mệt, hãy đi ngủ.

(*) Tức thiên địa nguyên khí cũng gọi là Chơn thể.

始
終
成
壞

154. Thơ tự tả

của Thiền sư Mãn Không

- Thủy chung hoặc hoại

Ngã bất ly nhữ.
Nhữ bất ly ngã.
Nhữ ngã vị sanh tiền.
Vị thắm thị thậm ma ?

Dịch:

*Ta chẳng lìa người.
Người chẳng lìa ta.
Ta, người lúc chưa sanh.
Nó được gọi là gì ?*

1. Ai ra trước, người hay ta ?
2. Ta và người lúc chưa sanh là gì ?
3. Thiền sư Mãn Không tự miêu tả bên trong hay ngoài ông ấy ?

Lời bàn :

Trước khi có ngôn ngữ văn tự, mặt thật là gì ? Đây là tấm gương trong sáng của bạn.

心佛古

155. “Biển xanh” thơ Mãn Không

- Cổ Phật tâm

Đại thiên thế giới thôn thổ khách.
Tàng thân long giác quá bích hải.
Thiên cực Kim Cương pháp khởi thể.
Mang mang hà thủy cổ Phật tâm.

Dịch:

*Đại thiên thế giới, nuốt nôn ra.
Thân ẩn sừng rồng vượt biển qua.
Pháp thể Kim Cương xuyên vũ trụ.
Mênh mông tâm Phật khắp giang hà.*

1. “Một người nuốt và nôn ra đại thiên thế giới”, nghĩa là gì ?
2. “Mênh mông tâm Phật khắp giang hà”, nghĩa là gì ?

Lời bàn :

Mèo đá sủ, rắn tuyết mổ thủng mắt Kim Cương.

菜
生
春
日

156. Thơ Mãn Không gửi Huệ Nhựt

- Giới sanh xuân nhựt

Huệ Nhựt vũ trụ hồng.
Tâm nguyệt mãn cổ bạch.
Hồng bạch vĩnh vô tận .
Đầu đầu thái hòa xuân.

Dịch :

*Trời Huệ anh ánh hồng.
Trăng tâm loang loáng trắng.
Hồng trắng mãi không cùng.
Xuân thái hòa vạn vật.*

1. “Trời Huệ” là gì ?
2. “Trăng tâm” là gì ?
3. Ý nghĩa “Xuân thái hòa vạn vật” là gì ?

Lời bàn :

Xuân có hoa, Đông có tuyết. Mặt trời chiếu ban ngày, mặt trăng sáng ban đêm.

157. “ Mây trắng” thơ Mãn Không

- Hưu khứ, hiết khứ

休
去
歇
去

Mạc đạo bạch vân vô tâm khách.

Lão Tăng bất vong trùng trùng lai.

Tuy nhiên bạch vân phi ngã thân.

Viễn thôn kê minh dư tri kỷ.

Dịch:

Đừng cho mây trắng khách vô tình.

Lão nạp quên đi mọi bóng hình.

Mây trắng tuy không thân lão lắm.

Thôn xa gà gáy, nhận ra mình.

1. “Lão nạp quên đi mọi bóng hình” là gì ?
2. Bạn và mây trắng giống hay khác nhau ?
3. “Thôn xa gà gáy, nhận ra mình”, nghĩa này là gì ?

Lời bàn: Chó đá sủa, cá băng hoảng sợ bỏ đi.



158. Thiền sư Mãn Không

tặng thơ chùa Bát Không

- Vũ hạ địa thấp

Hạ dạ vũ trung sự.
Thiên Thánh vị triệt tại.
Bất thức dã bất thức.
Chung tinh đạo đắc khứ.

Dịch:

*Nửa đêm chuyện trong mưa.
Ngàn Thánh chưa thấu triệt.
Không biết, không biết vậy.
Nghe chuông, đạo xa rồi.*

1. “Ngàn Thánh chưa thấu triệt”, nghĩa này là gì?
2. “Không biết, không biết vậy”, nghĩa này là gì ?
3. “Nghe chuông, đạo xa rồi, đạt điều gì nữa ?

Lời bàn :

Tiếng chuông rung “ Đing, đing !”, tất cả Chư Tăng mặc áo vào phòng nghe pháp.



159. “Ngày Phật Thành Đạo”

thơ Mãn Không

- Độc tọa đại hùng phong

Thế Tôn kiến tinh vân ngộ đạo.
Mãn Không kiến tinh mê ngộ đạo.
Mê ngộ hát phá, lạp bát dạ.
Tuyệt lý đào hoa phiến phiến hồng.

Dịch:

Đức Phật thấy sao tỏ ngộ đạo .
Mãn Không thấy sao mê ngộ đạo.
“Hét” đêm 8 chạp bùng mê ngộ.
Trong tuyết, hoa đào mỗi cánh hồng.

1. Đức Phật thấy sao **tỏ** ngộ Đạo. Mãn Không thấy sao **mê** ngộ Đạo. Giống hay khác ?
2. “Tiếng hét đêm mừng 8 tháng chạp bùng mê ngộ”, nghĩa này là gì ?
3. “Trong tuyết, hoa đào mỗi cánh hồng”, nghĩa là gì ?

Lời bàn :

Trong bầu trời nhiều sao, nếu đạt đến ánh sao của Phật, bạn sẽ thấu suốt “Trong tuyết, hoa đào mỗi cánh hồng”.

當下大悟

160. “Xem đảo Kiến Am”

thơ Mãn Không

- Dương há đại ngộ

Phật Tổ bất hữu khách.

Hà sự bích ba thân ?

Ngã bốn bán đảo nhơn.

Tự nhiên như thị thượng.

Chú thích :

Một người chẳng thân cận Phật Tổ và bậc Đại Đức, thì có gì ông ấy lại thân cận biển xanh ? Vì Ông ấy vốn là người đại tự nhiên, cho nên ông ấy ở trong đại tự nhiên.

Dịch:

Phật Tổ chẳng bạn thân.

Cớ gì thân sóng nước ?

Ta vốn người bán đảo.

Sống tự nhiên như vậy.

1. Tại sao người chẳng thân cận Phật ,Tổ, Đại Đức ?
2. Người đó là ai ?
3. “Người đó vốn Đại tự nhiên”, nghĩa này là gì ?

Lời bàn :

Xưa nay không một vật. Phật, Tổ và người Đại tự nhiên từ đâu đến? Nếu muốn hiểu nghĩa này hãy nhìn vào lòng bàn tay bạn.

清風滿地

161. “Phật Đản”

thơ Mãn Không

- Thanh phong mãn địa

Khốn nhân Xuân mộng loạn.
Triêu thước thổ Phật ngâm.
Giáp Dần Tứ bát nhật.
Bách thảo thanh hòa hồng.

Chú thích:

Người mỗi một phát sinh mộng tưởng rất phức tạp. Sáng sớm con chim khách báo tin vui hướng về ta nói pháp. Tại ngày Phật Đản năm Dần, trăm hoa cỏ tự khoe sắc xanh và hồng.

Dịch: Người mệt, giấc mộng loạn.

Sáng chim trời pháp âm.

Giáp Dần, 8 tháng tư

Cỏ xanh, hoa nở hồng.

1. “Sáng nay chim khách nói pháp cho ta nghe”, nghĩa này là gì ?
2. Làm thế nào cỏ hoa tự nở màu vàng và đỏ ?
3. “Xưa nay không một vật”, vậy sao lại có ngày Phật Đản ?

Lời bàn: Buông bỏ tất cả. Bạn đang thấy gì? Bạn đang nghe gì?



162. “Đỉnh Tỳ Lô” (Highest Peak)

thơ Mãn Không

- Như sơn bất động

Nhị cửu tam tứ thu (*).

Nguyệt diện đăng bích không.

Phóng quang Tỳ Lô đảnh.

Phân phó đông hải ấn.

Dịch:

Thu, hai chín ba bốn .

Mặt trăng lên tầng không.

Đỉnh Tỳ Lô chiếu sáng.

Dấu ấn mặt biển đông.

1. Làm thế nào bạn trèo lên chốn trời xanh ?
2. “Đỉnh Tỳ Lô chiếu sáng”, nghĩa này là gì ?
3. Nếu bạn không ở biển đông, vậy đâu là dấu ấn ?

Lời bàn :

Núi Nam là thân, biển Bắc là mặt. Đi trong không gian, vui chơi với các vì sao.

(*) Lịch Hàn Quốc 2934 # 1925 TL



163. “Vịnh Thái sơn”

thơ Mãn Không

- Thanh sơn lưu thủy

Thái sơn cốt lý thủy.
Tẩy khứ cổ Phật tâm.
Nguyệt diện chân tiêu tức.
Phó liễu bách thụ tử.

Dịch:

*Nước ở trong núi Thái .
Rửa sạch tâm Phật xưa.
Muốn biết mặt trăng thật.
Hỏi cây bách đong đưa.*

1. *Làm thế nào tâm Cổ Phật trong sạch ?*
2. *“Bạn hỏi cây bách”, cây bách đã nói gì ?*

Lời bàn :

Con đường xưa diệu vội,
Người bộ hành rất trẻ,
Cầm cây bách vui cười.

天
多
星
辰

164. “ Cảnh Thái sơn”

(thơ Mãn Không) - Thiên đa tinh chấn

Vân sơn vô đồng biệt.

Diệc vô đại gia phong

Như thị vô văn ấn.

Phân phó ư đông diện . (*)

(*) *Chữ Hán hai câu sau không rõ nghĩa , do đó chúng tôi kèm theo tiếng Anh dưới đây dịch cho dễ hiểu. ND.*

Cloud and mountain have no same or different -

That is the nothingness natural tradition.

If you get the nothingness seal,

Then you understaind why the mountain is blue.

Dịch:

Núi mây không đồng khác.

Cùng bản chất vốn không.

Nếu rõ ấn không chữ .

Hiểu tại sao núi xanh.

1. “Mây và núi không có tương đồng hoặc khác”, nghĩa này là gì ?
2. Bạn thấy ấn không chữ chưa ?
3. Tại sao núi màu xanh ?

Lời bàn: Xưa nay không một vật. Núi sông, đất nước từ đâu mà tới ? Nếu mở miệng, mọi vật xuất hiện.



165. “Kiết Hạ An Cư”

thơ Mãn Không

- Phóng Hạ vạn tướng

Kiết thời thạch nữ mộng,
Giải thời mộc nhơn ca.
Mộng ca đô phóng hạ,
Vọng nguyệt minh như tất .

Dịch :

An cư tự gái đá nằm mơ,
Giải hạ như người gỗ hát ca.
Mơ mộng hát ca đều buồn hết,
Ngắm trăng sáng, giống tối đen lò.

1. Nghĩa Giấc mơ của gái đá là gì ?
2. “Mơ mộng và hát ca, tất cả đều buồn hết”, bạn làm điều này như thế nào ?
3. Nghĩa “Ánh trăng, sáng như mực ” là gì ?

Lời bàn :

Trâu bùn bay vào mặt trăng. Trăng nói: “A, bao tử của tôi rất vui sướng”

眼
是
流
星

166. Mãn Không tặng thơ

Bảo Nguyệt

- Nhãn thị lưu tinh

Sắc Không không diệc không.
Không, Sắc lưỡng câu không.
Thả đạo thị hà vật ? !
Mãnh đông bạc hàn.

Dịch :

*Chẳng sắc cũng chẳng không.
Không, sắc thấy đều không.
Đạo là cái gì nhỉ !?
Giá lạnh lúc vào Đông.*

1. Lìa không và sắc, vậy là gì ?
2. “ Giá lạnh lúc vào Đông”, nghĩa này là gì ?

Lời bàn :

Trước khi sinh, bạn không có mắt, tai, miệng gọi là gì? Hiểu được như thế sẽ hòa cùng âm thanh vũ trụ.

167. Mãn Không tặng thơ Vân Nham (*)

- *Kiếp ngoạ xuân*

劫
外
春

Vân khởi hội vô khởi,
Diệt thời diệt vô diệt.
Vô diệt vô khởi xứ,
Vân Nham kiếp ngoạ xuân.

Dịch :

*Mây hiện nhưng chẳng hiện.
Khi tan cũng không tan.
Không tan, không chỗ hiện,
Động mây, xuân vĩnh hằng.*

1. *Đâu là chỗ chẳng hiện, chẳng tan ?*
2. *“Động mây, xuân vĩnh hằng”, nghĩa này là gì ?*

Lời bàn :

Mở miệng mọi vật hiện; Ngậm miệng mọi vật mất.
Nếu không miệng, bạn được vẹn toàn rồi.

(*) Vân Nham có nghĩa Động đá mây.

一
得
失

168. “Quạt tre” thơ Mãn Không

- Nhứt đắc nhứt thất

Chỉ vô chỉ, trúc vô trúc.

Thanh phong hà xứ lai ?

Chỉ không trúc, không xứ.

Thanh phong tự vắng lai.

Dịch :

Giấy không giấy, tre không tre.

Gió mát từ đâu đến ?

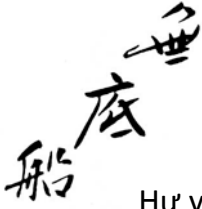
Chỗ không giấy và tre,

Gió mát tự đến đi.

1. “Chỗ không giấy và tre”, nghĩa này là gì ?
2. Gió mát tự đến đi như thế nào ?

Lời bàn :

Gió từ cây quạt hay từ giấy? Đừng suy xét điều này, chỉ phe phẩy. Ồ, thật mát mẻ làm sao !



169. “Thuyền Bát Nhã”

thơ Mãn Không

- Vô để thoàn

Hư vô chân thực thể.
Nhân ngã hà sở hữu.
Vong tình bất hư tức.
Tức hoạt Bát Nhã thuyền.

Dịch :

*Hư không, thể chân thật.
Nhân ngã nào sở duyên.
Bặt tình chẳng ngơi nghỉ.
Tức sống Bát nhã thuyền .*

1. “Hư không, thể chân thật”, nghĩa này thế nào ?
2. “Nhân ngã nào sở duyên”, nghĩa là gì ?
3. “Tức sống Bát Nhã thuyền”, nghĩa thế nào ?

Lời bàn :

Thấy gì ? Nghe gì ? Mọi vật hiện rõ ràng trước bạn .



170. “Hét ba ngàn” thơ Mãn Không

- Lão bà tâm thiết

Đạp khư, đạp lai thị thậm ma ?
Thảo lý hoành thân Tỳ Lô sư.
Thích hữu kiên khôn thôn thổ khách.
Đức sùng sơn thượng hát tam thiên.

Dịch :

*Dẫm lui, dẫm tới là chi nhĩ ?
Trong cảnh Tỳ Lô thân dọc ngang
Có lúc nuốt và nôn vũ trụ.
Đứng trên núi Đức hét ba ngàn .*

1. “Dẫm tới dẫm lui” là gì ?
2. Làm sao nuốt và nôn vũ trụ ?
3. “Hét ba ngàn” nghĩa là gì ?

Lời bàn :

Không mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý. Nhưng mọi vật đang ở ngay phía trước bạn.

然歷主賓

171. “Hang Phổ Đức”

thơ Mãn Không

- Tân chủ lịch nhiên

Đoản cung bất thể khách.
Chánh đương Phổ Đức quật.
Tân chủ bất tương kiến.
Thân như thủy lưu thanh.

Dịch :

*Chống gậy trúc không nghỉ.
Đến hang Phổ Đức rồi.
Chủ khách không gặp mặt.
Thân thiết suối reo trôi !*

1. Tại sao chủ và khách không gặp nhau ?
2. Làm thế nào bạn thân gần tiếng suối reo ?

Lời bàn : Tiếng suối cuốn trôi chủ và khách.



172. “Bốn mùa” thơ Sùng Sơn

- Ngã không bách hoa

Xuân hoa, Hạ phong, Thu diệp, Đông tuyết.
Giá thể giới phao khí ngã ?
Hoàn thị ngã phao khí giá thể giới ?
Ngọa tại pháp đường lí,
Bất lí thiên hạ sự,
Thiên thượng bạch vân phiêu,
Sơn hạ thanh thủy lưu,
Cao tháp nghinh phong xuy,
Ngã phụng hiến nhất sinh cấp tha môn.

Dịch: Xuân đến muôn hoa nở,
Hạ về gió hắt hiu,
Thu sang bao lá đỏ,
Đông lại tuyết rơi nhiều.
Thế giới này bỏ ta ?
Hay ta bỏ thế giới ?
Ta nằm trong pháp đường,
Chẳng màng chuyện thiên hạ .
Trên trời mây trắng bay,
Dưới núi nước trong chảy,
Gió thổi qua tháp chùa,
Hiến đời cho tất cả.

1. Ai làm ra bốn mùa ?
2. Thế giới và bạn, giống hay khác nhau ?

3. Bằng cách nào bạn dâng hiến cuộc đời cho tất cả ?

Lời bàn: Trái đất quay chung quanh mặt trời làm ra bốn mùa. Nếu không có mặt trời, bốn mùa sẽ không bao giờ xuất hiện. Không tâm thì không có đất trời. Như vậy có bốn mùa không? Buông bỏ, buông bỏ ! Vô sự, đi ngủ đi !

173. “Ngày Thành Đạo” thơ Mãn Không

- Vô không dịch



Mãn thiên na cá tinh,
Thế Tôn ngộ đạo tinh ?
Nam diện Bắc đầu lý,
Như thị tối sơ tinh.

Dịch:

*Trên trời nhiều ánh sao,
Ngôi sao nào Phật ngộ ?
Mặt nam tìm Bắc đầu,
Đó là sao Phật thành.*

1. Ánh sao Phật Thành Đạo là cái nào ?
2. Bằng cách nào bạn nhìn thấy sao Bắc đầu khi mặt ngó về phương Nam ?
3. Ngôi sao Thành đạo của Phật lớn cỡ nào ?
- 4.

Lời bàn: Sai lầm lớn, sai lầm lớn ! Hãy buông sự Thành đạo xuống !

不
昧
不
濤

174. Mãn Không truyền kệ cho Cổ Phong

- Bất muội, bất lạc

Cổ Phật do vị truyền,
Kim như khởi năng truyền,
Vân tán nguyệt tự minh,
Sùng Sơn thị Cổ Phong (*)

*Dịch: Phật xưa chẳng truyền tông,
Nay sao khởi gia phong ?
Mây tan trăng tự sáng,
Sùng Sơn là Cổ Phong.*

1. “Phật xưa chẳng truyền tông”, có nghĩa là gì ?
2. “Mây tan trăng tự sáng”, vậy là gì ?
3. Sùng Sơn (núi cao) và Cổ Phong (núi xưa)
giống hay khác nhau ?

Lời bàn :

Sắc tức là không, không tức là sắc. Ánh trăng là sắc hay không ? Mặt trăng rất sáng đẹp.

(*) Sùng Sơn , tên một ngọn núi cao ở Trung Hoa, nơi Thiền Tổ thứ 7 sống và hành đạo. Cổ Phong nghĩa là đỉnh núi xưa.

175. Thơ ngộ đạo của Thiền sư Sùng Sơn

- Quán Âm



Lúc còn trẻ, Thiền sư Sùng Sơn đã lên núi Viên Giác ẩn tu. Ngài trì tụng Tâm Chú Đại Bi suốt 20 giờ mỗi ngày và sống rất khổ hạnh. Sau 100 ngày Ngài tỏ ngộ, cảm tác bài thơ như sau :

“ Viên Giác sơn hạ phi kim lộ,
Bối khả hành khách phi cổ nhơn.
Trạc, trạc ! Lý thanh quán cổ kim.
Khả, khả ! Ô thanh phi thượng thụ. (*)”

Dịch:

*Đường dưới núi Viên Giác - không NAY
Khách vác đồ lên non - không XƯA
Chân bước suốt XƯA NAY : ‘Tốc ! Tốc !’
Quạ bay lên cây kêu : ‘Qua ! Qua !’*

1. Sư Sùng Sơn đã đạt điều gì trong khoảnh khắc tỏ ngộ?
2. “Bước chân người khách leo núi khua tốc ! tốc ! suốt xưa nay”, có nghĩa là gì ?
3. Quạ bay ... kêu : “Qua ! Qua !”, có nghĩa là gì ?
4. Sư Sùng Sơn đã thể hội điều gì từ Thiền sư Cổ Phong ?

Lời bàn: Bậc Thánh hiểu công việc của bậc Thánh. Người mê, khùng hiểu mỗi mỗi khác nhau. Bạn hiểu điều gì ? Nó rất rõ ràng trước mặt bạn rồi.

(*) Chú thích Bản tiếng Anh :

*The road at the bottom of Won Gak Mountain
is not the present road.*

*The man climbing with his backpack
is not a man of the past.*

*Tok, tok – his footsteps
transfix past and present.*

Crows out of a tree.

Caw, caw, caw .

空
超
時
空

176. Ban thơ Nhi đồng

- Không siêu thời không

Thiền sư Sùng Sơn làm thơ tặng Phật tử nhi
đồng tại chùa Hoa Khê, Hán Thành, năm 1981.

Nễ đích tâm thị Phật.

Ngã đích tâm dã thị Phật.

Phật khán trước Phật thì. Tâm tiêu thất.

Đảo ảnh thủy trì lý.

Tùng thụ vĩnh bất thấp.

Đâu thạch thủy trung.

Tùng thụ vũ động.

Dịch :

Tâm các cháu là Phật.

Tâm ta cũng là Phật.

Phật nhìn Phật. Tâm tiêu mất.

Bóng thông phản chiếu trong ao.

Không bao giờ ướt.

Sỏi ném vào nước.

Cây thông nhảy múa tung tăng.

1. Tâm và Phật giống hay khác nhau ?
2. “Tâm tiêu mất”. Nó đi đâu ?
3. “Cây thông đang nhảy múa”, có nghĩa là gì ?

Lời bàn :

Tâm trong sáng, Phật trong sáng. Không Tâm, không Phật. Nhưng không Tâm là Phật thật. Cái nào đúng ? Mở miệng là sai lầm lớn rồi. Các cháu nhi đồng ném đá vào ao, bóng thông nhảy múa.



177. “Mặt thật xưa nay” thơ Sùng Sơn.

- Bản lai diện mục

Bản lai diện mục, Vô ngại thường chiếu.
Phiền não tự tạo, Địch tiến khổ hải.
Đã ly vọng niệm, Tức quy bốn tánh.
Cao sơn thường thanh, Bạch vân khứ lại.

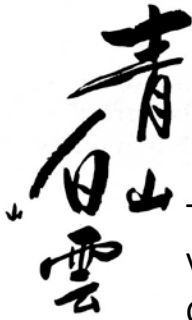
Dịch :

*Mặt thật xưa nay, Thường chiếu không ngại.
Tự tạo phiền não, Rơi vào khổ hải.
Chỉ lìa vọng niệm, Tức về bốn tánh.
Núi cao thường xanh, Mây trắng qua lại.*

1. “Mặt thật xưa nay, thường chiếu không ngại”, nghĩa này thế nào ?
2. Làm cách nào bạn quay về tự tánh của bạn ?
3. Tại sao mây trắng, núi xanh ?

Lời bàn :

Bám víu ngôn ngữ, đánh mất mạng sống. Ôm chấp ý tưởng, rơi vào địa ngục. Mở mắt thấy gì ? Nghe gì ? Mặt thật xưa nay và Chân lý hiện tiền.



178. “Giải Chế” thơ Sùng Sơn

Ngày Mãn Hạ 1989 tại chùa Tân Nguyên.

- Thanh sơn bạch vân

Thiên niên thanh sơn lưu thủy.
Vĩnh kiếp bạch vân sơn phong.
Chứng đắc nguyên lai Giải chế thời.
Thiên sơn vạn cốc chỉ thị lam.

Dịch :

*Ngàn năm núi xanh nước chảy.
Muôn thuở mây trắng đầu non.
Ngộ được ban đầu khi Giải chế.
Lũng sâu, núi cả vẫn xanh rờn.*

1. Khi nào sắc màu và thời gian xuất hiện ?
2. “Nguyên lai Giải Chế” là gì ?
3. Khi nào núi và thung lũng tách rời ra ?

Lời bàn :

Trời cha, đất mẹ. Núi, nước là anh chị em. Mây đến đi là bè bạn. Cha mẹ, gia đình, bè bạn, tất cả đều chung cội rễ. Nếu thấu tột cội rễ, tất cả là của bạn.

179. “Vô phân biệt” thơ Sùng Sơn

- Độc lộ trần

獨
露
珍

Thị nhi bất đồ, Cố vô phân biệt.

Thính nhi bất văn, Cố vô hảo, hoại.

Vô phân biệt, Vô hảo, hoại.

Phóng hạ nhưt thiết,

Thanh sơn tịch tĩnh.

Nguyệt quang phổ chiếu .

Dịch :

Thấy mà chẳng thấy, do đó không phân biệt.

Nghe mà không nghe, do đó không tốt xấu.

Không phân biệt, không tốt xấu.

Buông bỏ tất cả !

Núi xanh hoàn toàn vắng lặng.


Trăng sáng soi khắp mọi nơi.

1. “Không phân biệt” nghĩa thế nào ?
2. “Không tốt xấu”, vậy là gì ?
3. Tại sao buông bỏ tất cả ?
4. “Núi xanh hoàn toàn vắng lặng”. Cách nào trăng sáng khắp soi ?

Lời bàn: Vốn không mắt, tai - sắc, thanh. Vậy khi nào chúng xuất hiện? Tổ được “**Khi nào**”, bạn có thể nhận ra mặt thật xưa nay của chính mình. Nếu chưa thấu đạt, hãy hỏi gái đá. Mưa rơi, ướt áo nàng.

180. Thơ Tỏ ngộ của Sư Hán Nham

- Bất khả mộng thuyết



Trữ hỏa trừ trung nhãn hết minh.

Tùng tư cổ lộ tùy duyên thanh.

Nhược nhờn vấn ngã Tây lai ý.

Nham hạ tuyền minh bất thấp thanh.

Dịch :

Trong bếp lửa hừng chợt nhận ra.

Đường xưa theo đó tùy duyên qua.

Nếu ai hỏi lão “Tây lai ý”?

Tiếng suối dưới khe chẳng ướm va.

1. Thiền sư Hán Nham đã đạt đến điều gì ?
2. “Tiếng nước chảy không bao giờ thấm ướm” có nghĩa là gì ?

Lời bàn :

Núi xanh luôn xanh. Đá lớn chẳng dời.

181. “Núi Bắc, núi Nam” thơ Hán Nham

- Bốn lai diện mục



Cước hạ thanh thiên đầu thượng loan.
Bốn vô nội ngoại diệc trung gian.
Bả giả năng hành, manh giả kiến.
Bắc sơn vô ngữ đối Nam sơn.

Dịch :

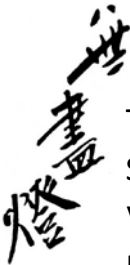
Chân đạp trời xanh, đầu đội đất.
Vốn không nội ngoại, chẳng trung gian.
Kẻ què siêng bước, người mù thấy.
Núi Bắc không lời đối núi Nam.

1. Các câu : 1, 2, 3 nghĩa thế nào ?
2. “Núi Bắc không lời đối núi Nam” vậy là gì ?

Lời bàn: Hãy hỏi núi Bắc, núi Nam, sẽ cho câu trả lời hay.

182. “Ánh Trăng Tâm” Thơ Hán Nham

- Vô tận đặng



Thôn hồ loạn phệ thường nghi khách.
Sơn điệu biệt minh tự trào nhơn.
Vạn cổ quang minh tâm thương nguyệt.
Nhứt triêu tảo tận thế gian phong. (*)

Dịch :

Chó sủa dưới làng, biết khách thăm.

Tiếng kêu quạ núi cọt đùa dân.

Ánh Trăng Tâm chiếu từ muôn thuở.

Một sáng gió về quét sạch sân.

Ý nghĩa của những câu sau đây là gì :

1. *Nghe chó sủa, biết khách đến thăm ?*
2. *Ánh trăng tâm chiếu từ muôn thuở ?*
3. *Một sáng gió về quét sạch sân ?*

Lời bàn :

Thấy rõ, nghe rõ, mọi vật hiện rõ. Nhưng có một vật, chưa từng xuất hiện trước mặt bạn.

(*) Chú thích bản tiếng Anh :

Hear the dog barking and understand : guest coming.

The crow's caw disconcerts people.

Mind moonlight never changes for ten thousand years.

One morning the wind comes and cleans our yard.

183. “Không cần nhập vạn định” thơ Hán Nham

- Kế trà khứ



Thâm cốc tùng thụ thiếu thiếu địa tịnh tọa.
Tạc dạ minh nguyệt,
Vô nhu nhập vạn chủng định.
Ôn thời ẩm, khốn thời miên.

Dịch :

*Ngồi yên dưới cội tùng trong núi.
Trăng sáng đêm qua sáng khắp nơi,
Thanh thảo cần chi nhập vạn định ?
Khát thì uống, mệt thì ngủ đi thôi.*

- 1. Tại sao không cần vạn thứ định ?*
- 2. “Khát thì uống, mệt thì ngủ”, tại sao không cần thiền định ?*

Lời bàn :

Kẻ ngu hiểu theo kẻ ngu, người trí hiểu nhau.

184. “Hoa đào hồng” thơ Thanh Thành

- Kiến sắc minh tâm

見
色
明
心

Chư Phật Đại Đức bốn lai bất tri.

Ngã diệc bất tri.

Đào hoa chỉ tại xuân thiên hồng.

Sơn thượng xuy lai thanh phong .

Dịch :

Phật, Tổ xưa nay vốn chẳng biết.

Ta cũng không biết chút mảy may.

Chỉ khi xuân đến, hoa đào nở.

Gió mát từ trên núi thổi về .

1. Nếu Chư Phật, Chư Tổ không biết, sư Thanh Thành cũng không biết, vậy cách nào sư bảo rằng chỉ mùa xuân đến hoa đào nở hồng ?
2. “Gió mát từ trên núi thổi về” . Ấy là gì ?

Lời bàn :

Im lặng tốt hơn nói năng. Hoa đào dạy cho bạn tất cả.

185. Thơ tỏ ngộ của sư Tây Sơn

- Tác vũ tác tình

晴
雨
作
作

Thập niên đoan tọa ủng tâm thành.
Quán đắc thâm lâm điệu bất kinh.
Tạc dạ từng đằm phong vũ ác.
Ngư sanh nhứt giác, hạc tam thanh.

Dịch :

*Ngồi thẳng mười năm dạ chí thành.
Rừng sâu chim thú rất thân tình.
Đêm qua mưa gió đằm từng lớn.
Ba tiếng hạc kêu, cá mọc sừng.*

1. Thiền sư Tây Sơn tỏ ngộ điều gì ?
2. “Ba tiếng hạc kêu, cá mọc sừng”, nghĩa là gì ?

Lời bàn :

Dùng lông rùa dệt thành chiếc áo lông. Khi gió rét thổi, bạn mặc vào sẽ không bị lạnh.



186. “Trăng và gió” thơ Tây Sơn
- Vạn lý vô phiến vân

Hà phong phiêu vạn nhật.
Sơn nguyệt chiếu vạn dạ.
Vạn nhật dạ tác khách.
Đa thiếu thứ bồi bạn.
Phong nguyệt lập đài giai.

Dịch :

*Sông, gió thổi vạn ngày.
Núi, trăng chiếu vạn đêm.
Vạn ngày đêm làm khách.
Bao lần từng tiếp bạn.
Đứng bên thềm gió trăng.*

1. “Vạn ngày đêm là khách” nghĩa đó thế nào ?
2. Bao lần bạn đứng bên thềm tiếp gió trăng ?

Lời bàn :

Ngắm trăng, chó sủa “gâu, gâu !”

187. “Không trắng không xanh” thơ *Hiểu Phong*

- *Như như*



Nhơn đầu nhứt nhứt bạch.
Sơn sắc thời thời thanh.
Nhơn sơn câu vong liễu.
Vô bạch diệt vô thanh.

Dịch :

*Tóc người ngày ngày trắng.
Màu núi giờ giờ xanh.
Người, núi thấy đều mất.
Không trắng cũng không xanh.*

- 1. Làm sao quên cả người và núi ?*
- 2. “Không trắng, không xanh” ấy là gì ?*

Lời bàn :

Mở miệng, mọi vật sanh diệt. Ngậm miệng, mọi vật không sanh không diệt. Nhưng, nếu không miệng bạn trở thành Phật.

188. “Thuyền không đáy” thơ Hiếu Phong

- Hỷ bi đồng thể

喜
悲
同
体

Nhược nhưn dục việt tứ tướng sơn (*)

Đã yếu tu trượng thổ giác trượng.

Nhược nhưn dục độ sanh tử hải.

Đã yếu tu giá vô để thuyền.

Dịch :

Muốn vượt khỏi bốn tướng .

Gậy sừng thỏ phải dùng .

Muốn vượt biển sanh tử.

Thuyền không đáy phải dùng .

* *Tứ tướng : tướng ta, tướng người, tướng chúng sanh, tướng thọ mạng .*

1. *Gậy sừng thỏ ở đâu ?*
2. *Thuyền không đáy ở đâu ?*

Lời bàn :

Mở miệng, rơi vào địa ngục.

Ngậm miệng, đánh mất mạng sống.

寒
灰
朽
木
去

189. Hoa đào bay trong tuyết

- Hàn hôi khô mộc khứ

Pháp sư Hahn Yong Ung ngâm bài thơ tỏ
ngộ của mình cho Thiền sư Mãn Không
nghe như sau:

“Nam nhi đáo xứ thị cố hương.
Kỷ nhơn trường tại khách sầu trung.
Nhứt thanh hát phá tam thiên giới.
Tuyết lý đào hoa phiến phiến phi”.

Dịch :

*Làm trai khắp chốn là quê hương.
Bao kẻ còn trong giấc mộng buồn.
Tiếng hét tan ba ngàn thế giới.
Hoa đào bay giữa tuyết băng tuôn.*

Mãn Không nghe xong hỏi : “Hoa đào bay trong
tuyết, đến đâu rơi xuống ?”

Pháp sư nói : “Lông rùa , sừng thỏ”.

Mãn Không cười lớn: “Ha! ha!” và hỏi đại chúng:
“Nghĩa đó là gì ?”

Ni sư Pháp Hỷ tiến đến nói: “Tuyết tan, đất hiện.”

Mãn Không đáp: “Cô đạt đến mặt đất.”

1. *Đâu là cố hương của nam nhi ?*
2. *“Hoa đào bay trong tuyết”, nghĩa đó là gì ?*

3. *Thiền sư hỏi : “Hoa đào đến đâu rơi xuống ?”, bạn trả lời như thế nào ?*
4. *Lông rùa, sừng hổ là gì ?*
5. *“Cô đạt tới mặt đất”, nghĩa đó thế nào ?*

Lời bàn: Tỉnh thức, tỉnh thức! Tuyết trắng, đất nâu.

言
行
一
致

190. “Chiếc gậy lão tăng” Thơ sư Ấn Giác

- *Ngôn hành nhất trí*

Tích nhứt Linh thúu cử niêm hoa.

Ca Diếp nhứt nhưn độc vi tiếu.

Kim triêu lão tăng niêm trụ thượng.

Pháp giới hàm linh tiếu, tiếu, tiếu !

Dịch :

Ngày xưa Linh thúu Phật cầm hoa.

Ca Diếp một mình cười mỉm ra.

Lão nạp sáng nay nhắc trụ thượng.

Trời thần, ma quỷ cười ha, ha !

1. *Hoa sen của Đức Phật và nụ cười Ca Diếp, giống hay khác nhau ?*
2. *Tại sao khi lão tăng nhắc gậy thiền lên tất cả trời thần, ma quỷ đều cười ?*

Lời bàn: Cẩn thận, cẩn thận! Hướng ngoại tìm cầu, đánh mất tâm bạn.



191. “Thời điểm tốt đẹp” thơ Cảnh Hư

- Lãnh tư tư khứ



Sơn tịch tịch, thủy sần sần.

Nguyệt đáo thiên, hoa khai cốc.

Dạ tam canh, hương bách thiên.

Hảo khiết nhứt oản trà.



Dịch :

Núi lặng , nước lờ.

Trăng soi, hoa nở.

Canh ba, hương tỏa.

Uống trà tuyệt ngon.

1. Bạn đạt được điều gì từ bài thơ này ?
2. Thời điểm tốt đẹp là gì ?

Lời bàn : Trẻ con thích kẹo, người già thích mì nui.

佛
祖

192. “Trần thế” thơ Hiếu Phong

- Phật Tổ khất mệnh

九
命

Phong hàn băng tỵ ngọc.

Tuyết giáng mai thổ hương.

Trần thế tu hành giả.

Hảo quyển thử cảnh quang.

Dịch :

Gió lạnh, băng như ngọc.

Tuyết xuống, mai tỏa hương.

Người tu nơi trần thế.

Cảnh vật là thân thương.

1. Tất cả các pháp tròn đủ. Tại sao thế gian này lại có nhiều vấn đề phức tạp ?
2. Nếu thật sự hiểu nghĩa hai câu thơ đầu, với cách nào bạn hiểu đạo chính xác ?

Lời bàn :

Không mắt, tai, mũi, lưỡi, thân. Mọi vật hiện rõ suốt.



193. Những tiếng cười

- Thạch nữ la la vũ

Sư Chân Tế ngâm thơ "Những tiếng cười":

Như tư cử xướng minh tông chỉ.
Tiểu sát Tây lai Bích nhãn tăng,
Nhiên tất ý như hà. Đoát.
Cô luân độc chiếu giang sơn tịnh.
Tự tiểu nhứt thanh thiên địa kinh.

Dịch:

Như đã nêu rõ ràng tông chỉ.
Cười ngắt Đạt Ma, Tăng mắt xanh.
Ý đó tất nhiên là như thế. Quát.
Nhứt nguyệt xoay vần sông núi lặng.
Cười vang một tiếng, đất trời kinh.

Dịch bản Anh : "Khi thấy thế giới này. Thật sự là như thế. Mắt bạn như Đạt Ma. Nhiều tiếng cười nhảy múa. Trăng sáng trong không gian. Trời sao đều yên lặng. Thung lũng vang tiếng cười".

Rồi Ngài Chân Tế nói:

- Người người nghe tiếng cười ấy, đều tỏ ngộ.

1. Mắt gì giống như mắt của Bồ Đề Đạt Ma ?
2. Nếu bạn có mắt như Bồ Đề Đạt Ma, tại sao lại cười ngắt và nhảy múa ?
3. Bạn có nghe tiếng cười làm kinh động đất trời không?

Lời bàn: Coi chừng cái túi của bạn, mất trộm lớn.

枯
木
用
花

194. Điểm linh trong sáng

- Khô mộc hoa khai

Thiền sư Mãn Không lên pháp tòa khai thị:

- Khởi nguyên sáu căn, sáu trần và sáu thức vốn không. Nhưng có một vật huyền linh trong sáng tạo ra tất cả. Quý vị thấy chưa ? Nó ở đâu ?

Đại chúng im lặng, không ai hiểu. Ngài nói tiếp :

- Không ai hiểu à ! Vậy tôi sẽ chỉ cho quý vị vật huyền linh trong sáng ấy :

“Chim linh chẳng mộng trên chồi lộc.

Hoa Giác không hình trở cội Xuân”.

(*Linh điểu bất manh chi thượng mộng.*

Giác hoa vô ảnh thụ đầu Xuân)

1. Vốn không sáu căn, sáu trần, sáu thức, vậy là gì ?
2. Ý nghĩa chim linh là gì ?
3. Ý nghĩa hoa Giác là gì ?

Lời bàn: Gấu bắt được chim sẽ cười lớn : Ha, ha, ha!

195. Đạt đến KHÔNG BIẾT là Tự Tánh

- Bất thức

不
識

Một hôm, Thiền sư Cổ Phong ngồi trên pháp tòa cầm gậy thiền đập lên bàn ba lần và làm bài thơ đọc vào sáng sớm như sau :

- Nếu muốn được hiểu biết, Thì bạn sẽ không biết.

Đạt đến chỗ KHÔNG BIẾT, đó thật là Tự Tánh.

Sư nói tiếp :

- Đức Phật ngồi tu dưới cội Bồ Đề suốt sáu năm chỉ một điều KHÔNG BIẾT. Bồ Đề Đạt Ma ngồi tại động chùa Thiếu Lâm, ngó vách chín năm cũng KHÔNG BIẾT. Nếu biết, sẽ lao vào địa ngục như tên bắn. Nếu đạt đến KHÔNG BIẾT, các vị sẽ được đầu Phật và thân Bồ Đề Đạt Ma.

Thậm chí có tiền, có địa vị, bằng cấp và thế lực, cũng không thể giúp cho Tự tánh. Khác nào lấy sợi dây mục cột vào đám mây, chẳng giúp cho mạng sống các vị tí nào. Nếu ném thế giới này vào trong hạt cải, các vị có thể thấu rõ Tự tánh. Nhưng vào lúc đó các vị thấy gì ? nghe gì? Nếu thấy hoặc nghe, các vị cũng sẽ tự dẫn đến địa ngục. Còn không thấy, không nghe, các vị mất thân mạng. Các vị có thể làm gì ?

Sau đó, Sư đập gậy thiền vào bàn và nói :

- Núi Bắc tóc trắng tuyết, Sông Nam nước chảy ro.

1. “Đạt tới chỗ KHÔNG BIẾT, đó là Tự Tánh”, nghĩa là gì ?
2. Đức Phật ngồi tu dưới cội Bồ Đề sáu năm, Bồ Đề Đạt Ma ngồi tại động Thiếu Lâm ngó vách chín năm, các Ngài đã tìm được điều gì ?
4. Nếu thấy hoặc nghe điều gì, bạn sẽ tự dẫn vào địa ngục. Nếu không thấy không nghe, bạn sẽ đánh mất thân mạng. Vậy có thể làm gì ?
4. “Núi Bắc tóc trắng tuyết, sông Nam nước chảy ro”, nghĩa đó là gì ?

Lời bàn: Hãy cẩn thận, coi chừng mất trộm lớn.

箭如陰光

196. Giờ 25

- Quang âm như tiễn

Ngồi trên pháp tòa, Thiền sư Cổ Phong đập gậy thiền ba lần, chỉ một điểm trên cao và nói :

- Tất cả Chư Phật, Chư Tổ không biết điểm này. Do đó, không thể truyền điểm này. Nếu tiến một bước, các vị sẽ chết. Nếu lui một bước, các vị cũng chết, cũng không thể ở tại điểm này.

Không ai có thể giúp cho các vị. Các vị cũng không thể mở miệng hoặc cử động thân thể.

Làm thế nào được sống còn? Nếu được sống còn, các vị giống như Phật và Chư Tổ, nhưng sẽ mất một chân và một mắt. Tìm ở đâu một chân và một mắt đó ? Chỉ tiến thẳng KHÔNG BIẾT. Nếu trải qua giờ 25, các vị có thể tìm thấy một chân và một mắt. Vậy làm sao trải qua giờ 25 ?

Sư cầm gậy Thiền lên, đập vào bàn ba lần và nói :
- Cần thận! Cần thận !

1. *Thiền sư Cổ Phong đập vào bàn ba lần. Tại sao Phật và Chư Tổ không thể đạt tới điểm này ?*
2. *Bạn không thể làm bất cứ chuyện gì thì cách nào bạn được sống còn ?*
3. *Cách nào bạn trải qua giờ thứ 25 ?*
4. *“Cần thận, cần thận !”, nghĩa này là gì ?*

Lời bàn :

Đã nuốt mười phương mà vẫn còn đói bụng.



197. Xuân

- Lộ

Thiền sư Cổ Phong lên pháp tòa, đập gậy thiền ba lần xuống bàn dạy chúng :

- Chư vị Thiền sư giáo hóa chúng sinh quan hệ ở một điểm. Nhưng một điểm này không thể thấy hoặc nghe, không danh, không tướng. Do vậy, mở miệng liền sai lầm . Làm sao các vị thực hiện được? Muốn thực hiện điều đó, chẳng cần phải so lường thiện ác, chẳng chấp trước sinh tử, buông hết tri kiến phân biệt. Chỉ tiến thẳng qua đồng lửa cháy mạnh, thể nhập vô Sắc, vô Không. Ngay khi ấy, các vị thức tỉnh bởi tiếng gáy của gà con bằng gỗ.

Sư cầm gậy thiền lên hỏi : “Thấy gì ?”

Ngừng giây lát lại hỏi : “Các vị tìm thấy mặt thật của mình chưa? Có bao nhiêu con mắt ?”.

Sau một phút im lặng, sư hét: “KATZ !” và nói: “Hãy xem kìa !”

1. *Tất cả chư vị Thiền sư giáo hóa chúng sinh chỉ quan hệ ở một điểm, nhưng một điểm đó chẳng có gì. Vậy làm sao bạn giáo hóa ?*
2. *Làm thế nào tiến thẳng qua đồng lửa lớn ?*
3. *Bạn đã nghe tiếng gáy của gà con bằng gỗ chưa ?*
4. *Ý nghĩa “Hãy xem kìa!” là gì ?*

Lời bàn :

Mở miệng, sẽ lao vào địa ngục như tên bắn. Ngậm miệng, sẽ đánh mất mạng sống. Thấy gì ? Nghe gì ? Hãy làm ngay đi.



198. Minh ! Minh !

- Vô lượng quang

Thiền sư Cổ Phong lên pháp tòa dạy chúng:

- Nếu không có pháp tu thì không có ma chướng, nhưng sẽ rơi vào Tánh không. Còn như chấp trước Tánh không thì ngay cả Phật và Tổ Bồ Đề Đạt Ma cũng không thể cứu các vị. Do đó, sự củng cố pháp tu rất trọng yếu. Bằng cách nào các vị có thể diệt trừ ma chướng ?

Nếu là đệ tử kiên cường, các vị phải cần Đại tín, Đại dũng và Đại nghi. Nhưng, Đại tín, Đại dũng và Đại nghi từ đâu tới? Nếu còn tạo tác điều gì, thì không thể sử dụng ba món này. Nếu không làm gì, cũng không nên sử dụng chúng. Vậy phải làm sao ? Mở miệng, rơi vào địa ngục; Ngậm miệng là kẻ ngu đần. Các vị hiểu điều đó không? Tôi sẽ cho các vị linh dược năng trừ tất cả mọi thứ bệnh. Sau đó, ắt được viên mãn.

Cầm gậy thiền đập lên bàn, Sư nói :

- Sáng suốt, sáng suốt !

1. *Pháp và ma chướng, cái nào làm bạn vui thích ?*
2. *Bạn diệt trừ ma chướng như thế nào ?*
3. *Làm thế nào bạn nhận ra Đại tín, Đại dũng và Đại nghi?*
4. *“Sáng suốt, sáng suốt !” nghĩa là gì ?*

Lời bàn :

Đức Phật ngồi dưới cội Bồ đề 6 năm. Bồ Đề Đạt Ma
ngó vách tại chùa Thiếu Lâm 9 năm. Nếu thấu suốt nghĩa
thật này. Hãy cẩn thận khi mở miệng !



199. Hét và đánh

- Lợi tha

Thiền sư Hán Nham ngồi im lặng trên
pháp tòa, Sư đập gậy thiền ba lần và hét ba lần.

Xong nói với đại chúng :

- Nếu các vị khám phá xác chết của Chư Phật và Bồ
Tát trong tiếng hét và đánh, lúc ấy mặt thật của các vị
hiển bày rõ ràng. Nếu không nhận ra điều đó ắt lao thẳng
vào địa ngục như tên bắn.

1. Im lặng, đánh và hét, giống hay khác ?
2. Bạn có thể nhận ra mặt thật trong tiếng hét và đánh
không ?
3. Nghĩa “Lao vào địa ngục như tên bắn” là gì ?

Lời bàn :

Hán Nham chưa thoát khỏi địa ngục, gậy thiền đã
cứu chúng sanh rồi.

雲
山
異

200. Mây hiện núi Nam

- Hán sơn các dị

Cảnh Hư hỏi Hán Nham :

- Có người nghe mây hiện núi Nam, mưa trên núi Bắc mà được tỏ ngộ. Không biết tỏ ngộ điều gì?

Hán Nham đáp :

- Trước thiền thất có nhiều mái ngói.

1. “Mây hiện núi Nam, mưa trên núi Bắc”. Nghĩa đó thế nào ?
2. Hán Nham trả lời đúng hay không ?

Lời bàn :

Nếu thấy sẽ bị mù, nghe sẽ bị điếc, mở miệng sẽ bị câm. Không làm gì thì tìm ra đáp án tốt rồi.

201. “Không biết, làm sao dạy ?”

- Chiếu cổ, chiếu kim

昭
古
今

Khi Nhật thống trị Hàn Quốc có vị Tăng người Nhật thuộc tông Tào Động đến viếng Thiền sư Hán Nham và hỏi :

- Thật nghĩa của lời Phật dạy là gì ?

Hán Nham cầm mắt kính đưa lên.

Tăng Nhật hỏi : - Ngài là vị Đại thiên sư, tu tập nhiều năm đã chứng được gì ?

Hán Nham nói : - Ông đến Bảo Cung Tịch Diệt lạy Phật đi.

Tăng Nhật hỏi : - Ngài xuất gia tu học và trụ tại chùa này đã 40 năm, vậy tâm Ngài trước khi đến đây và tâm bây giờ giống hay khác ?

Hán Nham đáp:-Ông không biết, ta làm sao dạy ông?

1. Nghĩa thật của lời Phật dạy là gì ?
2. Nếu là Hán Nham, bạn có thể nói gì khi tỏ ngộ ?
3. “Ông không biết, ta làm sao dạy ông ?” Nghĩa đó thế nào ?

Lời bàn : Hai con gấu húc nhau, đập vào đá té nhào.

露
出
肝
腸

202. Hiểu Phong Tỏ Ngộ

- Lộ xuất can trường

Trước khi xuất gia và trở thành Thiên sư nổi tiếng, Hiểu Phong là một Thẩm phán trong lúc quân Nhật thống trị Hàn Quốc.

Một hôm, Cảnh sát áp giải một thành viên người Hàn Quốc hoạt động chống Nhật đến Ngài để xử án. Y theo luật pháp của Nhật, bất cứ ai đã kết án hoạt động chống Nhật đều bị tử hình.

Hiếu Phong nghĩ : “Ta sẽ làm gì ? Nếu ta hành xử một cách đúng đắn của một quan tòa thì người này phải tội chết. Nhưng nếu ta yêu đất nước quê hương, ta không thể trừng phạt ông ấy”.

Lòng Ngài trở nên bối rối, dẫn đo không biết phải làm gì. Cuối cùng, Ngài từ chức danh vị Thẩm phán và hiến dâng đời mình cho Phật pháp.

Tại chùa Shin Gae trên núi Kim Cương, sau khi bái kiến Thiền sư Thạch Đầu, Ngài được xuống tóc xuất gia. Ngài dụng công tu hành rất nghiêm túc, thường ngồi, không nằm, tâm thể như như chẳng động.

Một hôm, có luồng gió lớn thổi qua rừng thông khiến cho một cành cây gãy kêu rắc rắc. Hiếu Phong nghe âm thanh này liền tỏ ngộ và sáng tác kệ :

“Hải đế yển sào lộ bảo noãn.
Hỏa trung chu thất ngư tiên trà.
Thử gia tiêu tức thùy năng thức ?
Bạch vân Tây phi, nguyệt Đông tầu”.

Dịch :

*Dưới biển tổ chim ấp trứng nai.
Trong lò nhà nấu nấu trà ngư.
Gia phong tin tức ai còn biết ?
Trăng chạy về Đông, mây hướng Tây.*

1. Nghĩa của câu đầu và câu hai là gì ?
2. “Trăng chạy về Đông, mây hướng Tây” nghĩa là gì ?

Lời bàn :

Thật tuyệt diệu ! thật tuyệt diệu ! Một bậc vĩ nhân tóm lấy đám mây rồi lại biến thành con ngựa (*) bay lên trời.

* Bản Hán văn: chim đầu đàn.

203. Cửa Thành

- Huyền dương mại cầu

Thiền sư Hiếu Phong thuyết pháp khai thị :

- Có một cửa thành, từ phương Đông trông giống như cửa Tây, từ phương Tây trông giống như cửa Đông, từ phương Nam trông giống như cửa Bắc, từ phương Bắc trông giống như cửa Nam. Ba đời Chư Phật Chư Bồ Tát Thánh hiền đều đến và đi qua cửa thành này.

Làm thế nào các vị đi qua cửa thành này ?

Sư cầm gậy thiền im lặng giây lát, rồi đập lên bàn và nói : -“ Nếu các vị đến cửa thành này, tôi sẽ đánh. Nếu các vị đi qua cửa thành này, tôi cũng đánh. Các vị làm sao ? ”

1. Cửa thành này là gì ?
2. Đi hoặc đến Thiền sư Hiếu Phong cũng đánh. Làm sao bạn vượt qua khỏi cửa thành này ?

Lời bàn: Đừng làm gì. Nếu mở miệng, bạn đi qua cửa địa ngục.

頭
々
祖
師
意

204. Pháp quyển Bồ Đề Đạt Ma

- Đầu đầu tổ sư ý

Trong lúc thuyết pháp, Thiền sư Hiếu Phong hỏi đại chúng một công án :

- Có ba người cùng đi, người thứ nhất nói :
‘Tôi đến như thế’, người thứ hai nói : ‘Tôi chẳng đến như thế, người thứ ba nói: ‘Buông bỏ tất cả’. Câu nào đúng ?

Nếu nhận ra điều này, tôi sẽ đánh các vị 30 gậy. Nếu không nhận ra, tôi cũng sẽ đánh các vị 30 gậy. Vậy các vị làm gì ?

Không ai trả lời được, Ngài làm kệ :

“Vô văn bát tự tả không.

Đại cơ đại dụng tại thử trung.

Thiền định giải thoát phi quý.

Đạt Ma môn hạ tán gia phong”

Dịch :

Chữ VÔ viết ở giữa hư không.

Đại dụng đại cơ cũng ở trong.

Giải thoát định thiền chi đáng quý.

Đạt Ma đồ đệ mất gia phong.

Hiếu Phong cầm gậy thiền đập lên bàn ba lần rồi bước xuống pháp tòa.

1. Trong ba người nói trên, ai đúng ?
2. Bằng cách nào bạn viết chữ Vô trong hư không ?
3. “Đại cơ đại dụng” là gì ?
4. “Gia phong Bồ Đề Đạt Ma” là gì ?

Lời bàn :

Trong không gian có mặt trời, mặt trăng và vô số ánh sao, nhưng người mù không thể thấy được.

主 中 主

205. “Chủ chân ông” ở đâu ?

- Chủ trung chủ

Thiền sư Hiếu Phong có lần nói chuyện với một nhóm thiền sinh như sau :

- Phải trái, trước sau, khắp mọi nơi chính là ông chủ. Nếu tìm ông chủ, các vị chẳng bao giờ tìm được, và sẽ không bao giờ vượt qua biển khổ.

Nhưng tôi có thuyền không đáy, mọi người lên thuyền này, sẽ vượt qua biển khổ. Tất cả hãy lên thuyền. Nhanh lên, nhanh lên !

Đập gậy thiền lên bàn, Sư ngâm bài thơ :

“Nhứt bộ, nhị bộ, tam tứ bộ.

Bất lạc tả hữu trung trung khứ.

Nhược phùng sơn tận thủy cùng thời.

Canh gia nhứt bộ thị hảo xứ”

Dịch :

Một bước, hai bước, ba bốn bước.

Đừng loanh quanh, tiến trước không ngừng.

Khi gặp chỗ non cùng nước tận.

Thêm bước về, đến chốn gia hương.

1. Ông chủ chân chính ở khắp mọi nơi. Bạn thấy không ?
Bạn nghe không ?
2. Làm cách nào bạn đi thuyền không đáy ?
3. “Khi gặp chỗ non cùng nước tận thêm bước về là đến chốn gia hương”, nghĩa này là gì ?

Lời bàn :

Hãy tỉnh mộng. Hiện tại thấy gì ? nghe gì ? Núi xanh, nước chảy.

206. Dối Phật lừa Tổ

- Đắc nhất chuyển ngữ

得
一
來
語

Thiền sư Hiếu Phong lên pháp tòa dạy chúng:

- Mở miệng, dối Phật lừa Tổ. Ngậm miệng, lừa dối đại chúng. Làm thế nào các vị không lừa dối tất cả Phật, Tổ và đại chúng ?

Thiền sư Lâm Cốc đứng lên và nói vọng ra ngoài:

- Thị giả, thị giả ! Hãy dâng trà cho Thiền sư.

Sau đó, Thiền sư Hiếu Phong nói :

- Tốt lắm! Nhưng tại sao ông không nắm tay ta lôi xuống khỏi pháp tòa? Buổi khai thị hôm nay đến đây chấm dứt, nhưng vì có người tâm chưa thật tròn đủ, nên ta có kế cho y :

“Ngã kim phổ quán chúng sanh giới.
Sanh lão bệnh tử thù năng miễn.
Nhược nơn dục miễn thử tứ khổ.
Tiến thủ bốn vô sanh tử xứ”.

Dịch :

*Ta nay xem khắp mười phương cõi.
Sanh già bệnh chết không ai khỏi.
Nếu muốn vượt thoát mọi khổ đau.
Trong chỗ vô sanh nên tiến tới. (*)*

Bản Anh văn câu chót: Hãy ném sanh tử và Niết bàn vào sọt rác. (*Throw life, death and Nirvana into the garbage*)

1. Bạn làm cách nào không lừa dối Phật Tổ và đạ chúng?
2. Ví như có người kéo Thiền sư Hiếu Phong từ pháp tòa xuống, nếu là Hiếu Phong bạn sẽ phải làm gì ?
3. Làm sao bạn đến được chỗ không sanh tử ?

Lời bàn :

Trời nhiều sao, rừng nhiều cây, trong lùm bụi nhiều chim hót. Xem rõ, nghe rõ, tất cả đều tròn đủ. So với thần thánh, im lặng là tốt nhất.



207. Câu sống và câu chết

- Vô không thiết chùy

Thiền sư Hiếu Phong khai thị :

- Trong việc tu hành có “câu sống” và “câu chết” (Hoạt cú và tử cú). Nếu được câu sống, sẽ như Phật và Tổ. Nếu kẹt câu chết thì các vị không thể vượt thoát biển khổ.

Câu sống và câu chết như hạt bụi trong mắt. Vậy tôi hỏi các vị làm cách nào lấy được hạt bụi trong mắt ra? Nói nghe, nói nghe !

Ngài Hiếu Phong im lặng trong giây lát rồi đập gậy thiền lên bàn ba lần, rời pháp tòa .

1. Câu sống và câu chết là giống hay khác ?
2. Làm thế nào bạn lấy hạt bụi trong mắt ra ?
3. Im lặng hoặc ba lần đập gậy thiền, cái nào là câu sống ?

Lời bàn :

Ai có thể cứu Hiếu Phong ? Nếu bạn muốn cứu vị ấy, bạn phải sử dụng cái chùy không cán.

208. Sanh và diệt

- *Lưỡng nhãn hạ khẩu*

兩
眼
下
口

Thiền sư Hiếu Phong có lần nói :

- Các pháp đều sanh diệt. Nhưng tất cả từ nơi hoàn toàn rỗng lặng mà đến. Sự rỗng lặng là bốn thể. Nếu chúng nhập bốn thể các vị đạt đến chân lý và tác dụng chính xác.

Lúc đó, sanh diệt là chân lý, và tác dụng đúng của sanh diệt có thể xảy ra. Tôi xin hỏi các vị :

Bốn thể, chân lý và tác dụng (**Thể, Tướng, Dụng**) từ đâu đến? Mở miệng, liền có đối đãi. Ngậm miệng chắp vào Tánh Không của các pháp. Làm sao miệng không mở, không ngậm mà đạt được thể, tướng, dụng ?

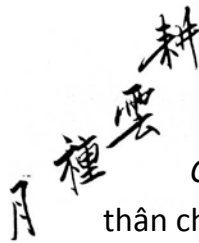
Không ai trả lời. Sư hét :

- KATZ ! Mời đại chúng hãy về phòng uống trà.

1. *Sanh Diệt và rỗng lặng giống hay khác ?*
2. *Thế, tương, dụng là gì ?*
3. *Tiếng hét “KATZI!”, hãy trở về phòng uống trà” nghĩa ấy thế nào ?*

Lời bàn :

Ô ôi, ô ôi, ô ôi ! Bạn tìm thấy ở đâu thân bản lai của Hiếu Phong ? Hãy nhìn kỹ bước chân bạn !



209. Hiếu Phong - Ba công

- Canh vân chử nguyệt

Công thứ nhất : Có con vật trên núi Di Lặc thân chó, đầu cọp. Gọi nó là gì, chó hay cọp ?

Công thứ hai : Có hai mặt trăng tối và sáng.

Mặt trăng tối di chuyển từ Tây sang Đông, mặt trăng sáng từ Đông sang Tây. Cả hai gặp nhau thành một. Nghĩa đó thế nào ?

Công thứ ba : Thế giới này là một lò sưởi. Tại sao ở hai đầu lại đóng băng tuyết ?

Lời bàn :

Một tạ lý thuyết không bằng một gam thực hành.



210. Mười chứng bệnh VÔ

- Vô tự quan

Cổ Nham đến viếng Sư Long Thành.
Long Thành hỏi :

- Công án 'VÔ' của Triệu Châu có mười thứ bệnh, cách nào Ngài không bệnh ?

Cổ Nham đáp :

- Tôi chỉ đi bộ trên đầu lưỡi kiếm.

1. Mười chứng bệnh VÔ là gì ?

2. Ý nghĩa "Đi bộ trên đầu lưỡi kiếm" là gì ?

Lời bàn : Đi hỏi con bò sẽ có câu trả lời thích đáng.



211. Hang Sư Tử

- Niêm hoa ngộ bản tâm

Long Thành hỏi Cổ Nham :

- Đức Phật cầm hoa đưa lên , ngài Ca Diếp lãnh hội, không biết lãnh hội điều gì ?

Cổ Nham đáp :

- Hang Sư Tử không có thú khác.

1. “Đức Phật cầm hoa đưa lên, Ngài Ca Diếp lãnh hội, nghĩa đó thế nào?”
2. Tại sao không có thú khác trong hang Sư Tử?

Lời bàn:

Sai lầm, sai lầm, sai lầm! Nếu bạn thấu rõ sự sai lầm của Đức Phật, bạn sẽ thể hội cảnh hoa của Phật.

体
用
一
致

212. Trời cao đất dày

- Thể dụng nhưt trí

Long Thành hỏi Cổ Nham :

- Đức Lục Tổ nói : “Không phải phước động, không phải gió động, tâm các ông động”.

Nghĩa này thế nào ?

Cổ Nham đứng lên đánh lễ ba lần, đáp :

- Trời cao đất dày.

1. Nếu là Cổ Nham, bạn sẽ trả lời ra sao ?
2. Nghĩa “Trời cao đất dày” là gì ?

Lời bàn: Nghe tiếng, té nhào. Thấy hình, mất mạng.

213. Truyền pháp

- *Phật Tổ bất thức*

識不祖佛

Cổ Nham hỏi Long Thành :

- Thế nào là Gia phong của Ngài ?

Long Thành cầm gậy thiền đập lên bàn ba lần, hỏi lại : “Gia phong của ông là gì ?”

Cổ Nham đoạt lấy gậy thiền và đập lên bàn ba lần.

Sau đó, Long Thành nói: “Vạn thuở gió trăng” và tuyên kệ ẩn khả truyền pháp cho Cổ Nham :

“Phật Tổ nguyên bất hội.

Đệu đầu ngô bất tri.

Vân Môn hồ bình đoàn.

Trấn Châu la bặc trường”.

Dịch :

Phật Tổ vốn không hiểu.

Lắc đầu ta chẳng biết.

Vân Môn có bánh tròn.

Trấn Châu củ cải dài.

1. *Gia phong của Sư Long Thành và Cổ Nham, giống hay khác ?*
2. *Nghĩa “Vạn thuở gió trăng” là gì ?*
3. *Bánh Vân Môn lớn cỡ nào ?*
4. *Củ cải ở Trấn Châu dài bao nhiêu ?*

Lời bàn :

Long Thành và Cổ Nham ôm chặt nhau rơi từ xuống giếng xưa.



214. Một vật là gì ?

- *Nê trung hữu châm*

Thiền sư Long Thành khai thị :

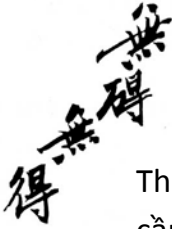
- Mỗi người có một vật. Vật này nuốt hết trời đất và muôn loại.

Có ý tìm, nó lại rời xa. Nếu buông hết, nó luôn luôn ở trước mắt các vị. Nó sáng hơn mặt trời và tối hơn mực đen. Nó ở trong bàn tay các vị. Vậy các vị thấy nó chưa ?

1. *Bằng cách nào một vật mà nuốt tất cả vật ?*
2. *“Có ý tìm, nó lại rời xa. Nếu buông hết, nó luôn luôn ở trước mặt”. Nghĩa này là gì ?*
3. *“Sáng hơn mặt trời, tối hơn mực đen” là gì ?*
4. *Bạn tìm thấy nó ở trong bàn tay bạn chưa ?*

Lời bàn :

Nếu Lục Tổ có ở đó, Ngài sẽ đập vào mặt Long Thành.



215. Gậy thiền của Động Sơn

- Vô ngại vô đắc

Thiền sư Động Sơn lên pháp tòa khai thị, Ngài cầm gậy thiền nói :

- Nếu bảo đây là cây gậy, tôi sẽ đập các vị 30 hèo. Nếu nói không phải cây gậy, tôi cũng đập các vị 30 hèo. Như tìm thấy bản thể của cây gậy, các vị sẽ vượt thoát sanh tử, vào cảnh giới Phật. Bằng cách nào không dùng ngôn ngữ mà đạt đến bản thể của cây gậy này ?

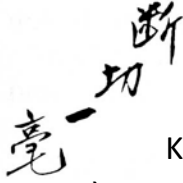
Sau đó, Ngài đập gậy thiền xuống bàn và nói :

- Đập chân núi xanh, nâng đầu biển Đông .

1. Bằng cách nào bạn đạt đến bản thể của gậy thiền?
2. Bằng cách nào bạn vào cảnh giới Phật ?
3. “Đập chân núi xanh, nâng đầu biển Đông” , nghĩa đó là gì ?

Lời bàn :

Hành động đúng chính xác tốt hơn lời Phật nói.



216. Những vết chân rỗng

- Đoạn thiết nhứt hòa

Khi lên tòa thuyết pháp, Thiền sư Đông Sơn cầm gậy thiền đập xuống bàn ba lần nói :

- Chúng sinh qua lại trên chiếc cầu. Cầu trôi nước chẳng trôi. Cổ đức nói : “Không mộng, không nhớ, không tưởng, không động”, “**chủ nhân ông**” chân chính của các vị ở đâu ?

Sau giây phút im lặng, Sư nói tiếp: - Mỗi người trong sát na thể nhập Tự tánh, đến đi tự tại. Nhưng có một sợi tóc trên đầu các vị, làm cách nào đoạn dứt ?

Sư đập gậy thiền xuống bàn, nói : - Ngồi xuống, cắt đứt mọi vọng tưởng khắp mười phương. Ở đó, các vị sẽ thấy những vết chân rỗng.

1. “ Chúng sinh đang qua lại trên một chiếc cầu. Chiếc cầu đang chảy trong khi nước phía dưới không chảy”, nghĩa này là gì ?
2. “Không mộng, không nhớ, không tưởng, không động” đích thực “chủ nhân ông” của các vị ở đâu ?”
3. Làm cách nào bạn tự lấy khỏi sợi tóc đơn độc ?
4. Làm cách nào bạn tìm thấy vết chân rỗng trong mười phương ?

Lời bàn: Mở miệng, bạn mất lưỡi. Ngậm miệng, bạn mất mạng sống. Hiện tại bạn đang làm gì ? Hãy làm ngay đi !

217. “Giám” và “Di”

- Túng duyên đặc ý

縱
緣
得
意

Đập gậy thiền lên bàn, Thiền sư Đông Sơn nói :

- Những lá ngô đồng rơi xuống giếng sâu, đất trời xuất hiện. Thuở xưa, Thiền sư Vân Môn ngồi trên pháp tòa nhìn đại chúng và hét lớn: - “Giám !” (Xem kìa !)

Tăng đứng lên định hỏi, nhưng ngay lúc đó ngài Vân Môn hét lớn : “Di !” (Đau lòng!).

Nếu rõ được “Giám” và “Di”, các vị tham được “câu sống”. Nếu chẳng rõ hai tiếng này, các vị chỉ tham “câu chết” .

Sau đó, Đông Sơn nói : “Tiếng hét ‘Giám’ và ‘Di’ của Vân Môn là gì ? Giống hay khác ?”

Mọi người đều im lặng, Đông Sơn nói kệ :

“Tương kiến bất thương mi.
Quân đông, ngã diệc tây.
Hồng hà xuyên bách hải.
Bạch nhật nhiều Tu di”.

Dịch :

*Nhìn nhau chẳng động mi.
Anh đông, tôi bên tây.
Ráng hồng xuyên biển cả.
Nắng rọi núi Tu di.*

1. Những lá ngô đồng rụng ở đâu ?
2. Nghĩa “Giám” và “Di” của Vân Môn là gì ?
3. Thế nào là tham câu sống và tham câu chết ?
4. Mặt trời đi qua núi Tu di ra sao ?

Lời bàn :

Đừng dính mắc. Thấy rõ, nghe rõ ! Trăng mọc phương Tây, trời lặn phương Tây. (Nguyệt tại Tây diện thăng, Nhật tại Tây diện lạc).

218. Tiếng gầm Sư tử đá

- Nhân thiên võng tích



Một trong những vị sư danh tiếng nhất Thái Lan đến thăm Thiền sư Đông Sơn tại Hàn Quốc. Đông Sơn đãi khách rất nồng nhiệt nói :

- Khi đến quý quốc, Ngài chẳng những cho tôi nhiều tặng vật tuyệt đẹp mà lại còn đối đãi tôi rất tử tế. Vì thế, nay tôi muốn kính tặng Ngài món lễ vật.

Đông Sơn chỉ tay vào con sư tử đá và hỏi sư Thái Lan : “Ngài thấy con sư tử đá này không ?”

Sư Thái đáp : “ Thấy”.

Đông Sơn hỏi tiếp :

- Ngài có nghe tiếng gầm của nó không ?

Sư Thái không biết làm sao để trả lời.

Đông Sơn nói :

- Đó là lễ vật của tôi dâng tặng Ngài.

1. *Bạn có nghe tiếng gầm của con sư tử đá chưa ?*
2. *Quà tặng của Thiền sư Đông Sơn biểu cho sư Thái Lan là gì ?*

Lời bàn:

Đừng kể giấc mộng của bạn với đầu đá



219. Trăng và Khách

- Tâm nguyệt



Tăng đến hỏi Thiền sư Kim Ngộ :

- Phật là gì ?

Sư đáp : “ Trăng sáng có khách đến.”

1. *“Trăng sáng có khách đến”, nghĩa đó là gì ?*
2. *Nếu là ông tăng, bạn sẽ nói gì về điều này ?*

Lời bàn:

Đức Lục Tổ nói: “Xưa nay không một vật”. Nếu bạn làm điều gì ắt đánh mất mạng sống.



220. Gặp Phật

- Hòa quang thổ xuất

Thiền sư Kim Ngộ (*) bảo đại chúng :
Mọi người đều biết nơi điện Phật, đó là
Bảo Cung Tịch Diệt, Cột trụ bằng sừng thỏ (**),
mái lợp bằng lông rùa. Nếu bạn tìm thấy Cung điện này và
mở cửa, bạn sẽ gặp Phật thật.

1. Đâu là Bảo Cung Tịch Diệt ?
2. Làm thế nào bạn dùng cột bằng sừng thỏ và mái lợp bằng lông rùa ?
3. Bằng cách nào bạn mở cửa Bảo Cung để gặp mặt Phật?

Lời bàn :

Có tai, bạn mất mạng sống. Nếu không tai, bạn tốt hơn Phật.

* Bản Hán văn: Kim Ô. Các công án 219, 221 đều là Kim Ngộ, phiên âm tiếng Đại Hàn: Gum Oh giống nhau, có thể chữ Hán in sai chăng? ** Bản Hán văn thiếu câu này, trong khi phần câu hỏi có đủ ý nghĩa: “Dụng thổ giác tổ trụ, dụng quy mao tổ thất đỉnh.” (ND)

221. Pháp Phật không mắt, tai và miệng

- *Thính tắc lung*

聽
則
聾

Thiền sư Kim Ngộ nói :

- Thấy sẽ bị mù. Nghe sẽ bị điếc. Mở miệng sẽ bị câm. Vậy làm sao các vị có thể dạy pháp Phật cho chúng sanh ?

Nghĩa của những câu sau đây là gì :

1. Nếu thấy sẽ bị mù ?
2. Nghe sẽ bị điếc ?
3. Mở miệng sẽ bị câm ?
4. Không mắt, không tai, không miệng, làm thế nào bạn trợ giúp tất cả chúng sanh ?

Lời bàn: Coi chừng, Coi chừng ! Kẻ trộm lớn. Không tâm, không có vấn đề. Có tâm, bị mất trộm rồi.

鐵
樹
開
花

222. Hoàng oanh và cò trắng

- *Thiết thụ hoa khai*

Thiền sư Điền Cương sáng tác bài thơ thiền và đọc lớn :

“Hoàng oanh thượng thụ nhất chi hoa.
Bạch lộ hạ điền thiên điểm tuyết”.

Dịch :

Trên cây oanh đậu tợ cành hoa.

Dưới ruộng cò đi như đốm tuyết.

Rồi nói : “Đó là tâm Phật. Nhưng nếu nương bài thơ này mà thành Phật, các vị sẽ mất thân. Nếu không theo đó, các vị sẽ bị 30 hèo. Vậy, có thể làm gì ?”

Sau giây phút yên lặng, Sư nói :

- Đã xuất hiện rồi.

1. *Bạn có tìm ra Phật trong bài thơ này không ?*
2. *Nếu thể nhập Phật từ bài thơ này, bạn mất thân. Tại sao ?*
3. *Sau giây phút yên lặng, Sư Điền Cương nói : “Đã xuất hiện rồi”, nghĩa này là gì ?*

Lời bàn :

Khởi đầu vốn không chữ, không thân, không Phật. Sai lầm lớn ! Hãy đi uống trà.



223. Không lỗ mũi

- Hạ hữu lương phong

Thiền sư Điền Cương lên pháp tòa đập gậy thiền vào bàn ba lần và nói trước chúng xuất gia :

- Khi Thiền Tổ Cảnh Hư tỏ ngộ, Ngài có viết bài thơ như sau :

“Hốt văn nhơn ngữ vô tị khổng.
Đốn giác tam thiên thị ngã gia.
Lục nguyệt Yến Nham sơn hạ lộ.
Dã nhơn vô sự thái bình ca’ ”.

Dịch :

*Chợt nghe người nói không lỗi mũi.
Liền nhận ba ngàn cõi là nhà.
Núi Yến Nham lối về tháng sáu.
Kẻ quê vô sự hưởng nhàn ca.*

Câu đầu và câu thứ hai rất hay, nhưng câu cuối cùng là một sai lầm. Nếu tìm ra chỗ sai lầm này, các vị thể hội tâm của Thiền sư Cảnh Hư. Nếu không tìm ra được, các vị giống con chó mù.

1. *Thiền sư Cảnh Hư đã ngộ điều gì ?*
2. *Ngài Điền Cương bảo câu cuối sai lầm. Vậy sai lầm chỗ nào ?*
3. *Thiền sư Điền Cương nói : “Nếu tìm thấy sai lầm ở câu thơ cuối, các vị thể hội tâm của Thiền sư Cảnh Hư ”. Nghĩa này là gì ?*

Lời bàn :

Người trí thấy sợi dây làm thành con rắn, thản nhiên đi qua. Kẻ ngu thấy cục đá, liền lễ bái.

224. Treo ngược

- Đại phương vô ngoại

外 世 方 大

Thiền sư Long Tính gửi một câu chuyện này đến tất cả các Thiền sư ở Hàn Quốc và thỉnh cầu các vị viết trả lời lại :

- Một người bị con voi hoang đuổi rượt băng qua cánh đồng. Ông ta vấp chân rơi vào cái giếng cũ, khi đang rơi ông chộp lấy được một sợi dây mây treo lơ lửng giữa lòng giếng. Ông ta nhìn xuống thấy ba con rắn độc dưới đáy giếng. Trong khi trên miệng giếng con voi vẫn còn đang chực chờ ông ta. Hai con chuột : một đen và một trắng bắt đầu gặm nhấm sợi dây mây.

Ngay khi ấy, tổ ong từ lùm cỏ mọc trên thành giếng, nhỏ mật vào miệng ông ta. Nếu là gã đàn ông này, các Ngài sẽ cầu sống như thế nào ?

Các vị Thiền sư hồi đáp :

- . Mãn Không : Đem qua tôi nằm mơ, vì thế tôi thức giấc.
- . Huệ Nguyệt : Nếu muốn hiểu, Ngài không thể hiểu. Chỉ không biết.
- . Huệ Phong : Phật chẳng thấy Phật.
- . Long Tính : Hoa rụng, cây đay trong vườn.
- . Bảo Nguyệt : Như thế nào Ngài rơi vào giếng ?
- . Điền Cương : Ngọt.
- . Cổ Phong và Hương Cốc đồng đáp: Ôi cha ! Ôi

cha !

- . Xuân Tính : Chỉ cười.
- . Hán Nham : Sẵn sàng chết.
- . Thôn Hư : Nước chảy không dừng.

1. Nếu có ở đó, bạn cầu sống như thế nào ?
2. Câu trả lời nào hay nhất ?

Lời bàn :

Cẩn thận ! Mở miệng là sai lầm rồi. Suy nghĩ, bạn mất mạng sống. Hãy làm ngay đi.



225. Nửa chữ VÔ

- Vô Vô Vô

Một buổi sáng, Thiền sư Điền Cương đến viếng thăm Thiền sư Huệ Phong tại chùa Ma Cốc. Điền Cương nói rằng :

- Tôi không thích chữ Vô của Triệu Châu. Tôi chỉ thích nửa chữ Vô. Vậy Ngài cho tôi nửa chữ Vô.

Huệ Phong : “Vô”.

Điền Cương bảo : “Đó không phải nửa chữ Vô”.

Huệ Phong nói : “Thế thì cái gì là nửa chữ Vô?”

Điền Cương : “Vô”.

Huệ Phong cười lớn nói : “Ngài rất thông minh”.

1. Chữ “ Vô” của Triệu Châu là một sai lầm lớn, Vậy sai lầm đó ở đâu ?
2. Nếu một người hỏi bạn cho nửa chữ Vô, bạn nói thế nào ?

Lời bàn :

Hai con trâu bùn húc lộn với nhau rơi vào biển lớn. Con nào thắng? Con nào thua? Bặt tin tức.



226. Xưa nay không một vật

- Bất cập thảo thư

Thiền sư Điền Cương đến thăm Thiền sư Hán Nham tại chùa Địa Tạng núi Kim Cương. Hán Nham hỏi :

- Lục Tổ nhờ viết kệ ‘Bổn lai vô nhứt vật’ sau đó được nổi pháp. Vậy Ngài đã được điều gì ?

Điền Cương vỗ tay ba lần.

1. Ý nghĩa “Bổn lai vô nhứt vật” là gì ?
2. Đáp án của Thiền sư Điền Cương đúng hay không ?

Lời bàn :

Sai lầm, sai lầm, sai lầm. Không được tái phạm lỗi .
Bạn phải hỏi gáí đá.

227. Đệ nhứt cú

- Thốn âm tại tài

寸
陰
在
手

Thiền sư Điền Cương đến thăm Thiền sư Long Thành. Long Thành hỏi: “Câu thứ nhứt là gì?”

Điền Cương đáp : “Vâng”.

Long Thành trả lời : “Không”.

Điền Cương vỗ tay cười.

Long Thành lại đáp : “Không”

Điền Cương nói: “Xin hỏi ngài. Câu thứ nhứt là gì?”

Long Thành đáp : “Điền Cương”.

Điền Cương : “Vâng”.

Long Thành nói : “Đó là câu thứ nhứt”.

1. Câu thứ nhứt là gì ?
2. Câu cuối là gì ?

Lời bàn :

Mở miệng, câu đầu và câu cuối đều xuất hiện. Ngậm miệng, cả hai đều mất. Không miệng thì câu thứ nhứt và câu cuối rõ ràng rồi.

續
主
歷
添

228. Răng mọc lông

- *Tân chủ lịch nhiên*

Thiền sư Điền Cương thường thường hỏi đệ tử : “Thuở xưa có người hỏi Triệu Châu: ‘Tại sao Bồ Đề Đạt Ma đến Trung Quốc?’

Triệu Châu đáp : ‘Răng mọc lông’. Ngay đây các vị có thể thấy rõ Bốn lai diện mục của Bồ Đề Đạt Ma. Nếu không thấy rõ, các vị không biết Triệu Châu hoặc Bồ Đề Đạt Ma”.

1. “Răng mọc lông”, nghĩa này là gì ?
2. Bốn lai diện mục của Bồ Đề Đạt Ma là gì ?
3. “Nếu không thấy rõ, các vị không biết Triệu Châu hoặc Bồ Đề Đạt Ma”, nghĩa này thế nào ?

Lời bàn :

Lông răn mọc dài ngàn dặm. Sừng thỏ xuyên thủng mặt trăng.

229. Rừng gai khắp chốn

- *Vân tán gia gia nguyệt*

雲
散
家
下
月

Thiền sư Điền Cương ngồi trên pháp tòa nói:
- Lúc Thiền sư Mãn Không khai ngộ có làm kệ như sau :

“Không sơn lý khí cổ kim ngoại,
Bạch vân thanh phong tự khứ lai,
Hà sự Đạt Ma việt Tây Thiên,
Kê minh Sứu thời, Dẫn nhứt xuất”.

Dịch :

*Xưa nay chân thể vượt thời không,
Mây trắng gió trong tự thỏa lòng,
Có sự Đạt Ma rời Ấn Độ ?
Sứu khuya gà gáy, Dẫn hừng Đông”.*

Rồi Thiền Cương nói :

- Nếu thể hội bài kệ này, các vị thấu suốt tất cả ý nghĩa tạng kinh. Quan trọng nhất ở câu cuối :

Sứu khuya gà gáy, Dẫn hừng Đông.

Nhận ra điều đó rồi thì các vị nhận ra Tâm của Bồ Đề Đạt Ma và Trí của Phật”.

Sau khi cầm gậy thiền lên im lặng trong giây lát, Ngài hét lớn : - KATZ !

Rồi nói : “Rừng gai góc khắp mọi nơi”.

1. *Bạn thân chứng được gì từ bài thơ của Thiền sư Mãn Không ?*
2. *Thiền sư Thiền Cương nói : “Nếu các vị nhận ra được điểm đó rồi thì các vị nhận ra Tâm của Bồ đề Đạt Ma và Trí của Phật”, nghĩa đó thế nào ?*
3. *“Rừng gai góc khắp mọi nơi”, nghĩa này là gì ?*
4. *Làm cách nào bạn vượt ra ngoài rừng gai góc này ?*

Lời bàn :

Coi kìa ! Coi kìa ! Tên trộm lớn. Xem chừng cái túi của bạn.

好
肉
別
瘡

230. Trí linh không tịch

- Hảo nhục oan sang

Thiền sư Điền Cương đến thăm Thiền sư

Huệ Nguyệt. Huệ Nguyệt hỏi :

- Trí linh không tịch nghĩa là gì ?

Điền Cương đáp :

- Chẳng thể nghe, chẳng thể thấy.

Huệ Nguyệt nói : “Chẳng phải”.

Điền Cương đáp :

- Chẳng thể nghe, chẳng thể thấy.

Huệ Nguyệt vẫn nói : “Lầm to”.

1. “Trí linh không tịch” nghĩa là gì ?
2. Sai lầm của Điền Cương ở đâu ?

Lời bàn :

Khuôn mặt hai gái đá tuy khác, nhưng tiếng cười giống nhau “Ha, ha, ha !”

231. Vòng tròn Mã Tổ

- Vô tác



Một hôm, Thiền sư Bảo Nguyệt hỏi Thiền sư Điền Cương :

- Cách đây khá lâu, Thiền sư Mã Tổ đối trước

đại chúng khai thị : “Ta có một vòng tròn, nếu các người bước vào ta sẽ đánh các người. Nếu không vào, ta cũng sẽ đánh. Các người có thể làm gì?”

Vậy xin hỏi Ngài, Nếu có ở đó, ngài trả lời thế nào ?

Điền Cương đáp :

- Tôi không thích nói càn, còn Ngài làm cách nào không bị ăn gậy của Mã Tổ ?

Bảo Nguyệt đáp :

- Tại sao Ngài cầm gậy của Mã Tổ ?

1. Nếu có ở đó, bạn trả lời câu hỏi của Mã Tổ như thế nào ?
2. Sai lầm của Điền Cương ở đâu ?

Lời bàn :

Hai chân đi trên mặt đất. Hai tay sau trước đong đưa.

232. Không chướng ngại

- Nhứt viên tướng

圓

Thiền sư Cao Phong tại Trung Quốc đã

相

nói :

- Có một người da hôi, thịt thúi, xương cốt rã rời, nhưng lời nói không chướng ngại.

Thật kỳ diệu !

Người này đến đi tự tại, đập nát vũ trụ và nuốt cả đại dương. Nếu muốn biết người này, phải hiểu câu :

“Trâu bùn nuốt gậy sắt, ói máu tại Thiên Thần”.

1. Chỉ là khối da hôi thịt thúi, xương cốt rã rời. Làm thế nào trở thành người không chướng ngại ?
2. Tại sao người không chướng ngại nuốt được biển ?
3. Trâu bùn ở đâu ?
4. Ai là Thiên Thần ?

Lời bàn :

Máu loang khắp trời, xương phơi khắp đất. Làm sao hít thở không khí trong lành? Làm sao đi khắp mười phương ? Hãy lưu tâm bước chân của bạn.

訂
破
空

233. Sai lầm

- Đả phá hư không

Thiền sư Cảnh Phong thẳng tòa đối trước
đại chúng, đập gậy thiền nói :

- Mở miệng liền sai lầm, cho nên Chư Phật Thánh
hiền sai lầm lớn. Các vị sửa sai như thế nào ?

Nếu làm theo sự sai lầm của các Ngài ấy, các vị sẽ
bị ăn 30 hèo. Vậy có thể làm gì ?

Im lặng giây lát, Sư tiếp :

“ Nhạn bay không bóng, trăng khe lạnh.

Sư tử đá Đông, Bắc đầu Tây.”

(Vô ảnh nhạn phi, hàn giản nguyệt.

Thạch sư Đông tẩu, Đầu di Tây).

Im lặng giây lát, Sư hét : “KATZ!” rồi nói : “Đây cũng
là sai lầm lớn”.

1. Tất cả Chư Phật, Thánh hiền sai lầm chỗ nào ?
2. Bài thơ của Cảnh Phong mang ý nghĩa gì ?
3. Vào lúc cuối, Sư nói: “Đây cũng là sai lầm lớn”, nghĩa
này là gì ?

Lời bàn :

Thiền sư Cảnh Phong sẵn sàng bị 30 hèo. Ô ôi ! Ô ôi !
Ô ôi !

空
產
破
丁

234. *Sanh quán ở đâu ?*

- *Đả phá hư không*

Thiền sư Xuân Thành cùng chúng đệ tử tại chùa Nang Wol tham gia Kiết Đông an cư. Trời lạnh rét, vì thế Sư bảo chặt một số cây để đun lò sưởi, nhưng luật pháp nhà nước cấm đốn cây, do đó cảnh sát đến mời Sư về trụ sở làm việc.

Cảnh sát hỏi : “Tại sao ông đốn cây ?”

Sư đáp : “Vì trời rét, chúng tôi không có củi.”

Cảnh sát nói : “Làm như thế phạm luật, Ông sanh quán ở đâu ?”

Sư trả lời : “XXX là quê quán cha tôi”.

Cảnh sát hỏi : “Sanh quán ông ở đâu ?”

Sư nói : “Tôi đã kể cho ông rồi, XXX là cha tôi”.

Viên cảnh sát quát : “Ông có điên không ?”

Sư nói : “Không”.

Cảnh sát hỏi : “Ông từ đâu đến đây ?”

Sư trả lời : “Tôi đến từ XXX của mẹ tôi”.

Cảnh sát hỏi : “Cái gì ?”

Sư đáp : “Tôi nói rồi, tôi đến từ XXX của mẹ tôi”.

Cảnh sát hét : “Ông là đồ điên. Cút đi”.

Nhờ vậy, Thiền sư Xuân Thành được phóng thích.

1. *Tại sao ngài Xuân Thành đốn cây ?*
2. *Thiền sư này điên hay là một vị Bồ Tát ?*

Lời bàn: Đứa bé khóc đòi kẹo. Lão bà thích bánh ngọt.



235. Một vật trong sáng

- Thất tung bát khởi



Thiền sư Mãn Không thuyết pháp khai thị :

- Thế giới này muốn nổ tung. Mỗi người có một vật trong sáng, chẳng bao giờ hư hoại. Vật đó, lúc ngủ, lúc thức. Vậy khi không ngủ, không thức, nó ở đâu ?

1. Khi tất cả nổ tung, vật trong sáng ở đâu ?
2. Lúc không ngủ, không thức, nó ở đâu ?

Lời bàn : Đói, vào bếp . Mệt, đi ngủ.



236. Bồ Đề là gì ?

- Phá cổ kính



Im lặng giây lát trên pháp tòa, Thiền sư Mãn Không đập gậy thiền lên bàn và nói :

- Tâm Bồ-đề đến từ đây. Đứng một chân trên đỉnh núi cao, đừng hỏi Đông, Tây, Nam, Bắc. Tổ Đạt-ma không hiểu Bồ Đề, làm sao các ông hiểu ?

Hôm nay ta sẽ chỉ cho các ông Bồ Đề. Lắng nghe!
Lắng nghe !

Sư lại đập gậy thiền ba lần , rời pháp tòa.

1. Bồ Đề là gì ?
2. “Đứng một chân trên đỉnh núi cao” nghĩa thế nào ?
3. Tại sao Tổ Đạt Ma không hiểu Bồ Đề ?
4. Thiền sư đập gậy thiền vào bàn ba lần. Đó là Bồ Đề phải không ?

Lời bàn :

Khéo tuyệt, khéo tuyệt !

Một người biểu diễn mà không tay, không chân.

237. Không Tâm, Không Pháp

- Nhất niệm bất tác



Thiền sư Xuân Thành đập gậy thiền vào bàn ba lần, nói :

- Ngay khi có Pháp liền mất Pháp, làm sao các ông có Pháp ?

Pháp này từ đâu tới ? Tâm sanh, các Pháp sanh. Tâm diệt, các Pháp diệt. Vậy thì tìm Pháp ở đâu? Còn như không Pháp, không Tâm, làm sao cứu độ tất cả chúng sanh ?

Lâm Tế : HẾT, Đức Sơn : ĐÁNH, Câu Chi: NGÓN TAY là Pháp hay Tâm ? Nếu là Pháp, các ông tạo ra địa ngục. Nếu là Tâm, các ông mất mạng.

Làm thế nào không Pháp, không Tâm mà cứu độ tất cả chúng sanh?

Sau giây lát im lặng, Thiền sư Xuân Thành đập gậy thiền vào bàn và nói :

-- Khi nào gái đá sanh con, các vị sẽ hiểu rõ.

1. *Không Pháp, không Tâm, làm cách nào để cứu độ tất cả chúng sanh ?*
2. *Lâm Tế : HẾT, Đức Sơn: ĐÁNH, Câu Chi : NGÓN TAY, là Pháp hay Tâm ?*
3. *Khi gái đá sanh con, bạn thể hội điều gì ?*

Lời bàn :

Tuyệt diệu làm sao – một Vĩ nhân ! Tâm và Pháp ngữ của Ngài rất thẳng thắn.



238. Danh và Đạo

- Nhất niệm bất tác

Đạo có thể nói được, không phải Đạo chơn thường.

Danh có thể nói được, không phải Danh chơn thường.

Vô (*chẳng phải danh*) là khởi đầu của trời đất, Hữu (*có danh*) là nguồn gốc của vạn vật.

1. “Đạo có thể nói được, không phải Đạo chơn thường”, nghĩa đó thế nào ?
2. Không phải Đạo chơn thường là gì ?
3. “Danh là nguồn gốc vạn vật”, nghĩa đó thế nào ?

Lời bàn: Núi xanh, mây trắng. Một bà cười lớn:Ha, ha, ha!



239. Làm và không làm

- Vô tác



Tìm cầu hiểu biết, mỗi ngày thêm lãng xãng.
 Học đạo tu tập, mỗi ngày bớt lộn xộn.
 Chẳng gượng cầu, dần dần đạt đến Vô vi.
 Lấy thái độ Vô vi làm việc, khiến không có chuyện làm mà chẳng thành.

Thuận tự nhiên là đạo, cho đến việc an bình thiên hạ cũng vậy. Bằng trái lại, chuốc thất bại.

1. Trong học Đạo, bạn làm cách nào tu hành Đạo ?
2. Ai làm ra Vi và Vô Vi ?
3. Bạn thuận theo lẽ tự nhiên của Đạo như thế nào ?

Lời bàn: Tất cả mọi vật đều tròn đầy, chẳng động, chẳng biến. Mở miệng, sai lầm lớn. Mèo, chó, cây, đá, tốt hơn bạn. Bởi vì, chúng tự hiểu biết việc của chúng .

240. Xử sự

- Tham tu tham thật

參
須
參
實

Bậc Thánh trí dùng thái độ Vô Vi mà xử sự (làm mà không kể làm). Dùng phương pháp chẳng nói mà dạy người (dạy mà chẳng nói).

Vạn vật xuất hiện, không gì khác mà đến.

Có mà chẳng chiếm giữ riêng. Làm mà chẳng cầu báo đáp. Thành tựu mà chẳng kể công lao. Sở dĩ danh thơm của vị ấy vẫn tồn tại mãi mãi là vậy.

1. “Bậc Thánh trí dùng thái độ Vô Vi mà xử sự, làm mà không kể làm”, Nghĩ là gì ?
2. “Vị ấy có nhưng không chiếm giữ. Làm mà chẳng cầu báo đáp”. Bạn có thể làm điều đó thế nào ?

Lời bàn: Nếu nắm giữ vật gì, chấp lấy điều gì, bạn sẽ lao vào địa ngục như tên bắn. Nếu không chấp lấy, không nắm giữ, bạn tự đánh mất thân. Thấy rõ, nghe rõ, làm ngay đi !

241. Buông bỏ

- Vô nhất vật

物

Bậc Thánh trí cảm hóa thiên hạ có những nguyên tắc như sau :

- Làm cho tâm dân trong sáng, bụng dân no đủ, lòng ác thoái giảm, cốt cách mạnh khỏe.

- Trợ giúp dân buông bỏ trí nhỏ hẹp (*vô tri*), buông bỏ tham dục (*vô dục*).

- Khiến người tự ý thông minh, chẳng bạo làm điều xằng bậy.

- Lấy thái độ Vô Vi cảm hóa thiên hạ, không gì mà chẳng an ổn.

1. *“Bậc Thánh cảm hóa thiên hạ bằng cách làm tâm dân trong sáng, bụng dân no đủ”, nghĩa đó là gì ?*

2. *“Vi ấy giúp dân buông bỏ”, làm cách nào để đạt được điều đó ?*

3. *Thực hành Vô Vi thì tất cả sẽ trở về Một. Làm thế nào trở về Một ?*

Lời bàn :

Mở miệng, tất cả sanh. Ngậm miệng, tất cả diệt. Trước khi sanh không có miệng, cho nên không mở không ngậm. Lúc đó tất cả là gì ? Con trâu không quan tâm vào cái miệng của bạn, nó chỉ kêu: “Mouhm, mouhm!” Con chó chẳng cần tương phản về cái miệng của bạn, nó chỉ sủa : “Gâu, gâu !”



242. **Đạo như giếng nước**

- *Nhật quang Nguyệt quang*

Đạo như giếng nước sâu, sử dụng không bao giờ cạn.

Đạo như thái hư vĩnh hằng, tràn đầy với khả năng bất tận. Che giấu nhưng luôn luôn hiện hữu. Không biết ai sanh ra. Đạo lâu xưa hơn Thượng đế.

*Dịch bản chữ Hán : **Đạo là hư không***

(Bản thể của đạo là hư không. Tác dụng của hư không chẳng bao giờ cùng tận. Đạo yên thâm mà chẳng thể biết. Đó là tổ tông của vạn vật. Đạo là vô hình. Bởi mọi hình tướng chẳng tồn tại, cho nên Đạo thực sự còn mãi. Ta chẳng biết đạo do ai sinh, nó còn lâu xưa hơn cả trời đất.)

1. “Đạo như giếng nước sâu, sử dụng không bao giờ cạn”, nghĩa này là gì ?
2. “Nó che giấu nhưng luôn luôn hiện hữu”. Vậy sự hiện hữu đó có tồn tại hay không ?
3. “Đạo lâu xưa hơn cả đất trời”, nghĩa đó là gì ?

Lời bàn :

Nước sông luôn chảy không ngừng.

Núi chẳng bao giờ mơ miệng.

不
因
味
果

243. Trước Đạo và Thánh nơn

- Bất muội nhân quả

Đạo lớn không riêng, Nó sanh khởi thiện ác,
Thánh nơn không riêng, Bao dung phạm thánh.
Đạo như ống bể, Nó trống rỗng nhưng sử dụng
không cùng. Đạo, giảng nói thì nhiều, nhưng thật hiểu thì
ít., chẳng bằng giữ bốn phận chính mình.

1. Trước khi có Đạo và Thánh nơn, vậy là gì ?
2. “Đạo như ống bể, nhưng chức năng sử dụng không cùng”. Nó giúp nhân loại chúng sinh như thế nào ?
3. “Chẳng bằng giữ bốn phận chính mình”. Cách nào bạn giữ bốn phận chính mình ?

Lời bàn: Hiểu một, hiểu hai mà không thấu một, bạn được vẹn toàn.

拈
花
示
象

244. Mẹ vạn vật

- Niêm hoa thị chúng

“Đạo là mẹ vạn vật,
Trống rỗng đến vô tận,
Sanh ra thế giới vô tận,
Nó luôn luôn hiện hữu trong bạn,
Bạn có thể sử dụng bất cứ điều gì bạn muốn”.

1. “Đạo là mẹ vạn vật, trống rỗng đến vô tận, sanh ra thế giới vô tận”. Làm thế nào nó sanh ra thế giới vô tận ?
2. “Đạo luôn luôn hiện hữu trong bạn”. Bạn và Đạo giống hay khác nhau ?

Lời bàn: Đưa bé gọi mẹ đòi sữa. Hư không chẳng trong, chẳng ngoài, toàn màu lam.



245. Thường tại với tất cả chúng sanh

- Quán Thế Âm

Đạo vĩnh hằng vô tận.

Tại sao vĩnh hằng ? Bởi chẳng sanh, chẳng diệt. Tại sao vô tận? Vì không ham muốn riêng tư, nên hiện hữu với tất cả chúng sanh.

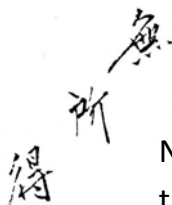
Thánh nhân vô tư, nên mới lãnh đạo được đại chúng, không chấp trước mọi vật. Đó là nguyên do cùng tất cả chung còn. Bởi vì buông bỏ tự kỷ, nên hoàn toàn tròn đủ.

1. “Đạo vĩnh hằng vô tận, không ham muốn riêng tư”, nghĩa đó là gì ?
2. Đạo, Thánh nhân và Mẹ, ai có trước ?

Lời bàn: Trên công lộ cao tốc, xe chạy chẳng dừng.
Mẹ vẫy tay gọi con.

246. Đạo như nước

- Vô sở đắc



Nước tự nhiên làm tươi nhuận vạn vật, nó tích chứa những chỗ thấp sâu, nơi mà người ta coi thường không để ý tới. Vì vậy, nước giống như Đạo.

1. Đạo như nước, vậy nếu nước dư hẳn, Đạo cũng dư hẳn phải không ?

Lời bàn : Người phương Tây thích dùng cà phê,
Người phương Đông thích uống trà .

247. Lối về yên lặng

- Vô trụ vô tâm



“Sự nghiệp gì rồi cũng bỏ lại sau lưng,
Duy chỉ có lối về trong yên lặng.”

1. “ Sự nghiệp rồi cũng bỏ lại sau lưng”.
Bạn ứng dụng điều đó ra sao ?
2. Bạn làm điều đó cho ai ?

Lời bàn: Chuột thích phô mai. Mèo thích chuột.

如
信
如
信

248. Đức tốt

- Như tức như xá

Phú cho mạng sống,
Cấp cho dưỡng nuôi.
Ôm cầm cái có mà chẳng chiếm hữu.
Làm mà chẳng vọng cầu.
Lãnh đạo và không tra xét.
Đây là đức tốt trên hết.

1. Ban cho, sở hữu, làm việc, lãnh đạo. Bạn giữ gìn tâm đó như thế nào ?
2. “Đây là đức tốt trên hết”, nghĩa đó là gì ?

Lời bàn: Xưa nay không một vật. Tùy duyên sanh khởi nên có đỏ và trắng. Nhưng nếu không chướng ngại đỏ trắng, bạn được tự do tự tại.

放
下
著

249. Rộng mở như bầu trời

- Phóng hạ trước

Sắc màu làm mù mắt. Âm thanh chói điếc tai.
Gia vị tê cóng lưỡi. Suy nghĩ động tâm này.
Dục niệm héo ý chí. Bậc Thánh quán cõi đời,
Bằng trí tuệ thấy rõ, Nhìn sự vật đến đi,
Tâm rộng như hư không.

1. Mù, điếc, tê cóng, yếu đuối, sau đó cái gì xảy ra ?
2. Thánh nhân và thế giới là một hay hai ?
3. “*Tâm vị ấy rộng lớn như hư không*”, nghĩa là gì ?

Lời bàn : Chó đuổi khúc xương, ve kêu trên cây.

精力
充足

250. Tình yêu và thế giới

- *Tình lực mãi không*

Hãy xem thế giới này thân như chính bạn.

Đối với sự vật cần tín tâm.

Thương yêu thế giới như chính bạn,

Rồi bạn có thể quan tâm đến tất cả mọi vật.

1. Thế giới và chính bạn tồn tại hay là trống rỗng ?
2. “*Thương yêu thế giới như chính bạn*” nghĩa là gì ?
3. Bạn có thể quan tâm đến tất cả mọi vật ra sao ?

Lời bàn :

Nam, Bắc, Đông, Tây, mặt trời chiếu sáng mọi nơi.

崇
那
剎

251. Tinh túy của Trí Huệ

- Sát na vạn kiếp

Xem mà không thấy. Lắng mà không nghe.
Chạm mà không nắm.

Trên không sáng. Dưới không tối.
Không vá víu, không tên tuổi. Trở về hư vô.
Tướng tất cả tướng. Hình mà không hình.
Tinh vi, khó sờ nắm.

Tiếp xúc thì không có điểm khởi đầu.

Theo sau thì không có chỗ chung cuộc.

Không biết, nhưng được thành tựu, tự do tự tại.

Ngay khi nhận ra bạn từ đâu đến :

Đây là tinh túy của Trí Huệ.

1. *“Theo sau thì không có chỗ chung cuộc”, nghĩa này là gì ?*
2. *“Bạn không biết nhưng thành tựu”, đó là gì ?*
3. *“Tinh túy của Trí Huệ” là gì ?*

Lời bàn :

Một người già cũng đưa cháu trai trên lưng. Con chó chạy theo phía trước và sau .

放下
萬法

252. Cảnh yên tịnh tại đâu ?

- Phóng hạ vạn pháp

Hãy buông tất cả mọi suy nghĩ .

Hãy giữ tâm an tịnh. Quán sát sự hỗn loạn của chúng sinh. Nhưng hãy lặng nhìn sự quay về của họ. Mỗi cá thể trở về đồng nhất cội nguồn của vũ trụ. Chính cái cội nguồn đó là yên tịnh.

1. “Hãy buông tất cả mọi suy nghĩ”. Nếu tâm bạn được trống không, tư tưởng nào sanh khởi ?
2. “Mỗi cá thể trở về đồng nhất vũ trụ”, ai sáng tạo ra vũ trụ?
3. “Trở về cội nguồn là yên lặng”, vậy yên lặng ở đâu ?

Lời bàn: Xe ô tô chạy trên xa lộ cao tốc. Xe lửa chạy trên đường ray. Trẻ con vỗ tay, hello, hello, hello !

冥
灰
枯
木

253. Việc làm bậc Thánh

- Hàn hôi khô mộc

Khi bậc Thánh trí lãnh đạo, đại chúng hầu như không nhận thức rằng vị ấy đang có mặt.

Trước nhất, vị ấy lãnh đạo ai cũng yêu thương. Thứ đến, ai cũng kính trọng nể sợ .

Điều tệ nhất của người lãnh đạo là bị khinh bỉ xem thường. Nếu không được đại chúng tín nhiệm tức là đã làm cho họ mất lòng tin. Bậc Thánh trí nói ít, làm nhiều. Khi công việc hoàn tất, đại chúng nói: “Thật lạ lùng, chúng ta đã làm xong việc bởi chính chúng ta”.

1. Bậc Thánh trí lãnh đạo đại chúng như thế nào ?
2. “Khi công việc của vị ấy hoàn tất” sau đó là gì ?
3. Bằng cách nào làm xong việc bởi chính bạn ?

Lời bàn: Người đàn bà bế con cho uống sữa. Người đàn ông vào núi đốn củi.

百
相
無
功

254. Quên mất Đạo lớn.

- Bá tướng vô công

Khi Đạo bị bỏ quên, nhân nghĩa xuất hiện.
Khi trí khôn giảm sút, trí huệ phát khởi.
Khi gia đình bất hòa, hiếu tâm hiển hiện.
Khi đất nước hỗn loạn, lòng yêu nước sanh ra.

1. Tại sao bạn quên mất Đạo ?
2. “Nhân nghĩa xuất hiện”. Ra sao ?
3. “Khi đất nước hỗn loạn lòng yêu nước sanh ra”. Bạn làm cách nào để trở thành người yêu nước ?

Lời bàn: Người sát hại nhiều, họ sám hối ở đâu ?

傳不聖十

255. Vứt bỏ

- Thiên Thánh bất truyền

Vứt bỏ sự tôn sùng Thánh trí, người ta sẽ được trăm lần vui sướng .

Vứt bỏ nguyên tắc bó buộc về đạo đức, công bằng, người ta sẽ được sáng tỏ nguồn tâm.

Vứt bỏ mọi mong cầu quyền lợi, tài sản thì chẳng bị trộm cắp .

Nếu ba điều này không thực hiện đầy đủ, hãy giữ lấy Đạo trung dung thuận với tự nhiên.

1. *Bạn làm thế nào vứt bỏ những điều kể trên ?*
2. *“Cần giữ lấy Đạo trung dung” nghĩa là gì ?*

Lời bàn :

“Xưa nay không một vật”, bạn vứt bỏ cái gì ? Hãy cẩn thận ! Phương pháp tấn công lần thứ hai không cho phép.



256. Đây là Sự thật

- Độc tọa đại hùng phong

Tâm bậc Thánh luôn luôn cùng Đạo hợp nhất. Đó là điều làm cho vị ấy được chói sáng rực rỡ.

Đạo thì không nắm bắt tìm tòi. Tâm của bậc Thánh hợp nhất với Đạo như thế nào ? Vì nó không bám vào kiến giải.

Đạo sâu thẳm khó dò. Làm thế nào phát ra ánh sáng rộng lớn ? Bởi vì nó thuận với tự nhiên.

Đạo có trước không gian và thời gian, vượt tồn tại và không tồn tại.

Làm cách nào để biết sự thật ? Hãy tự quán chiếu chính mình, thấy rõ .

1. Thánh nhơn, Tâm và Đạo, làm thế nào cả ba được hợp nhất ?
2. Đạo không thể nắm bắt. Vậy làm thế nào Tâm của bậc Thánh cùng với Đạo hợp nhất ? Nó là gì ?
3. Làm cách nào để biết Đạo là Sự thật ?

Lời bàn :

Tất cả là Đạo, tất cả chẳng phải Đạo, cái nào đúng ? Khát uống. Đói ăn.



257. Thành thật chính bạn

- Phổ quang

Bậc Thánh đức an trú trong Đạo, làm gương cho tất cả chúng sinh. Bởi vì vị ấy không phơi bày tự ngã, nhưng đức sáng soi khắp mọi nơi. Vị ấy không làm ra vẻ, nhưng người ta tin cậy. Không tự nhận mình là ai, nhưng mọi người thừa nhận họ ở trong vị ấy.

Cổ đức nói : “Buông tất cả, được tất cả”.

Đạo chẳng nói suông, cốt ở thực hành. Chỉ có sống trong Đạo, bạn mới chính là bạn.

1. *“Bậc Thánh đức an trú trong Đạo làm gương cho tất cả chúng sanh”, nghĩa đó là gì ?*
2. *Làm thế nào bạn thành tựu mọi việc ?*
3. *Nếu bạn muốn ban cho tất cả điều mà bạn có thể cho, điều đó làm sao ?*
4. *Làm thế nào bạn thật sự chính bạn ?*

Lời bàn :

Mọi vật từ đâu đến ? Mong cầu đủ thứ, nó sẽ xa lìa. Nếu chẳng mong cầu, nó ở trước mặt .

不
開
不
開

258. Buông bỏ tự kỷ

- Bất khai bất bế

Buông bỏ tự kỷ, tiếp nhận Đạo, cùng Đạo hợp nhất. Bạn có thể hóa thân vào Đạo trọn vẹn.

Buông bỏ tự kỷ, phát huy Trí tuệ, cùng Trí tuệ hợp nhất. Và bạn sử dụng Trí tuệ trọn vẹn.

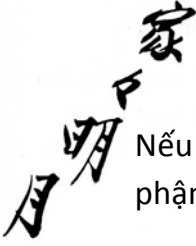
Buông bỏ tự kỷ, chẳng sợ thất bại, bạn cùng thất bại hợp nhất. Và có thể đón nhận thất bại hoàn toàn.

Buông bỏ tự kỷ đến với Đạo. Rồi thì sự tín nhiệm và phản ứng tự nhiên của bạn trong mọi tình huống được phát triển thuận lợi.

1. *Làm cách nào bạn buông bỏ tự kỷ đến với Đạo ?*
2. *Làm cách nào bạn buông bỏ tự kỷ đến với Trí tuệ?*
3. *Nếu bạn hợp nhất với Đạo rồi, tại sao nó rất cần thiết để buông bỏ tự kỷ tiếp nhận Đạo ?*

Lời bàn :

Đạo luôn luôn hiện hữu, có mắt không thể thấy. Có tai không thể nghe. Có miệng không thể nói. Cẩn thận ! Cẩn thận !



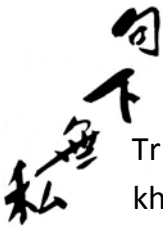
259. Bốn phận của bạn

- Gia gia minh nguyệt

Nếu muốn hòa hợp với Đạo, cứ làm với bốn phận mình, sau đó buông bỏ đừng chấp giữ.

1. Đạo và bốn phận của bạn, giống hay khác ?
2. Nếu bạn giống như bốn phận của bạn, cách nào bạn buông bỏ ?
3. Nếu bạn khác với bốn phận của bạn, cách nào bạn buông bỏ ?

Lời bàn: “Đạo” là gì ? Cái gì là “Chẳng phải Đạo?”. Mở miệng ắt rơi vào địa ngục. Ngậm miệng, ắt mất mạng sống. Thấy chẳng ? Nghe chẳng ?



260. Bốn lực lượng lớn

- Cú hạ vô tư

Trước khi vũ trụ chưa sanh, có một vật không hình dáng, đầy đủ toàn vẹn. Nó yên tĩnh trống rỗng, bất biến, đơn độc, không cùng tận. Đó là mẹ của vũ trụ vạn vật. Do không có danh xưng nào tốt hơn, nên gọi là Đạo. Nó chảy qua tất cả vạn sự, vạn vật, bên trong và bên ngoài. Sau đó, trở về cội nguồn bản thể.

Đạo lớn, Trời lớn, Đất lớn, Người lớn. Đó là bốn lực lượng lớn.

Người đuổi theo Đất. Đất đuổi theo Trời. Trời đuổi theo Đạo. Đạo là đuổi theo sự trở về chính nó.

1. Trong vắng lặng, trống rỗng cô tịch, làm cách nào vũ trụ sinh ra ?
2. “Ta gọi nó là Đạo”. Trước ta, trước Đạo là gì ?
3. “Đạo đuổi theo trở về chính nó”, nghĩa đó là gì ?

Lời bàn: Tất cả từ Đạo mà ra. Đạo từ đâu đến ? Mở miệng, đánh mất mạng sống. Ngậm miệng, bạn như tảng đá. Bạn thấy Đạo không ? Bạn nghe Đạo không ?

心佛古

261. Đại bí mật

- Cổ Phật tâm

Một Đại sư thu nhận mọi người và không loại bỏ bất cứ một ai. Vị ấy sẵn sàng ứng dụng tất cả, chẳng lãng phí. Điều này gọi là hiện thân nguồn sáng.

Cái gì là người tốt nhưng lại là thầy của người xấu ?

Cái gì là người xấu nhưng là việc của người tốt ?

Nếu không hiểu điều này, dầu là kẻ có tài trí hay không, bạn cũng mắc lầm lỗi. Nó là một Đại bí mật.

1. “Vị ấy sẵn sàng ứng dụng tất cả tình huống ...”. Bằng cách nào bạn ứng dụng tất cả tình huống ?
2. “Hiện thân của nguồn sáng” nghĩa này là gì ?
3. Tốt và xấu giống hay khác nhau ?
4. Đại bí mật là gì ?

Lời bàn: Đạo sáng tạo mọi vật, Đạo cũng mang đi tất cả. Nếu ngộ “Đạo”, tức nhiên bạn rõ suốt mọi vật và liễu thoát sanh tử.

杏

262. Trung tâm của vòng tròn

- Yếu thủy đại hải

水

Lúc tiến, lúc thoái. Khi động, khi tịnh. Lúc mạnh, lúc yếu. Lúc an định, lúc nguy hiểm.

大海

Bậc Thánh trí nhìn sự vật đúng như thật mà không cố gắng kiểm soát chúng. Để chúng tự nhiên phát triển, đó là tâm điểm của vòng tròn.

1. Ai chế tạo ra thời gian ?
2. Bậc Thánh cùng vạn vật tự nhiên phát triển, giống hay khác nhau ?
3. Tâm điểm vòng tròn tại đâu ?

Lời bàn: Bậc Thánh trí lấy Đạo làm ra tất cả. Nếu không có Đạo, vị ấy làm ra cái gì ? Chú ý ! chú ý !

263. Giữ Trung đạo

- Nguyên tố



Đạo không thể nhận thức, mô tả.

Nó nhỏ hơn hạt nguyên tử.

Nó dung chứa cả thiên hà không thể
đếm được.

Nếu tất cả mọi người giữ Trung đạo.

Thì vạn vật được hài hòa

Thế giới trở thành địa đàng.

Tất cả mọi người sẽ an hưởng thái bình.

Và luật pháp được viết từ trái tim của họ.

Khi có Danh và Tướng, phải biết rằng chúng chỉ
tạm thời.

Khi khởi đầu, phải biết sẽ đến hồi kết thúc.

Biết khi nào dừng thì có thể tránh được mọi hiểm
nguy.

Vạn vật rốt rồi trở về với Đạo, như những sông
rạch chảy vào biển cả.

1. *Đạo không thể nhận thức, mô tả. Nó nhỏ hơn hạt nguyên tử. Làm cách nào bạn biết điều đó ?*
2. *Làm cách nào bạn giữ Trung đạo ?*
3. *Vạn vật rốt rồi trở về với Đạo, nghĩa này là gì ?*

Lời bàn: Người được Đạo, họ sống trong hạnh phúc.
Người mất Đạo, họ chịu đau khổ lớn như núi Tu di.



264. Làm ra vạn vật

- Đại thiên câu hoại

Đại Đạo chảy khắp, sanh nuôi vạn vật, từ lúc vạn vật chưa hình thành. Đó là việc làm của Đạo, chẳng tích chứa công lao, cũng chẳng tự xưng là gì. Đại Đạo nuôi dưỡng thiên hạ lớn thêm, chẳng chiếm hữu riêng mình. Tuy nhiên, Đại Đạo là chỗ nương về của vạn vật, nó trùm chứa mà chẳng tự cho là lớn.

1. “Đại Đạo chảy khắp”, nghĩa này là gì ?
2. Đó là việc làm của Đạo chẳng tích chứa công lao, nghĩa này là gì ?
3. Làm cách nào bạn nâng đỡ vạn vật ?

Lời bàn :

Trái đất nâng đỡ núi non, cây cối, người , động vật, tất cả. Hư không nâng đỡ Trái đất. Cái gì nâng đỡ hư không? Nếu khám phá điều đó thì hiểu được điều mà bạn có hai chân.

得意得道

265. Không ham muốn

- *Đắc ý đắc Đạo*

Đạo chẳng bao giờ làm gì, mặc dù tất cả vạn vật đều được nó sanh thành.

Nếu mọi người hướng tâm vào Đạo, thì cả thế giới sẽ được biến đổi trong nhịp điệu tự nhiên của nó. Nếu dân chúng tiết chế lòng ham muốn, cuộc sống sẽ an vui, mộc mạc, đơn giản hơn.

Khi không còn dục vọng, vạn vật sẽ an hưởng thái bình.

1. *Đạo sinh thành mọi vật. Nhưng ở đây nói : “Đạo chẳng làm gì ” cái nào đúng ?*
2. *Đạo và nhân loại có mối quan hệ như thế nào ?*
3. *Đạo là tất cả, vậy “Dục vọng” và “Thái bình” có phải là Đạo không ?*

Lời bàn :

Vợ muốn có con, chồng lại không muốn . Ai hiểu Đạo chính xác ? Vợ hay chồng ?

Buông bỏ tất cả. Đi uống trà !



266. Khi Đạo bị mất

- Không siêu pháp giới

Khi Đạo mất, còn có Đức .

Khi Đức mất, còn có Nhân .

Khi Nhân mất, còn có Lễ .

Lễ là tín ngưỡng bề ngoài.

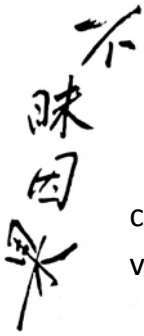
Nhưng nếu chỉ chú trọng bề ngoài, thì khởi đầu cho sự lộn xộn, họa tai.

Tuy nhiên, bậc Thánh đức chỉ quan tâm thực chất của sự vật mà chẳng cần hoa hòe, hư rỗng bề ngoài. Vị ấy không mong muốn riêng tư, sống trong thực tại, và để tất cả ảo tưởng ra đi.

1. Thế nào Đạo mất và Đức xuất hiện ra sao ?
2. Bằng cách nào bậc Thánh đức chỉ quan tâm thực chất của sự vật, chẳng cần hoa hòe hư rỗng bề ngoài?
3. Để tất cả ảo tưởng ra đi, rồi thì là gì ?

Lời bàn :

Đạo từ đâu đến ? Đạo đi về đâu ? Đứa bé đang khóc, nó đòi sữa.



267. Cùng Đạo hợp nhất

- Bất muội nhân quả

Bầu trời trong sáng bao la, mặt đất rắn chắc và đủ đầy, vạn vật tốt tươi thịnh vượng, tự sinh sôi nảy nở chẳng ngừng.

Khi con người xen vào Đạo thì bầu trời trở nên ô nhiễm, mặt đất trở nên khô kiệt, sinh thái mất cân bằng, vạn vật bị hủy diệt.

Bậc Thánh đức quán sát với lòng từ bi, rõ suốt tất cả. Vị ấy tu hành kiên định và khiêm nhường, không lộ chiếu như ngọc, nhưng chính tự thân đã cùng Đạo hợp nhất, rất bình thường và cứng chắc như đá.

1. *Bạn cùng Đạo hợp nhất như thế nào ?*
2. *Con người xen vào Đạo như thế nào ?*
3. *Làm cách nào bậc Thánh đức quán sát toàn thể với lòng Từ bi ?*

Lời bàn :

Trời Nam mây tụ, phương Bắc mưa sa. Nhà nông bận rộn công việc đồng áng, những đứa trẻ trở về nhà sau giờ tan học.

吉
分
同
休

268. “Hữu” sanh từ “Vô”

- Cổ kim đồng thể

Theo thứ tự xoay vần, đó là quy luật của Đạo. Mềm mỏng là tác dụng của Đạo.

Trời đất vạn vật sinh từ “Hữu”, “Hữu” sinh từ “Vô”.

1. “Mềm mỏng là tác dụng của Đạo”, nghĩa này là gì?
2. “Hữu” sinh từ nơi “Vô”, nghĩa này là gì?

Lời bàn: Trái đất quay chung quanh mặt trời. Mặt trăng quay chung quanh trái đất. Tinh tú luôn luôn chiếu sáng trên trời, nhưng về đêm chúng mới hiện rõ.

269. Người ngu

- Đạt giả do mê

達
者
猶
迷

Thượng sĩ nghe Đạo, lập tức làm theo .

Trung sĩ nghe Đạo, nửa tin, nửa ngờ.

Hạ sĩ nghe Đạo, cười lớn.

Chẳng cười, chẳng đủ gọi là Đạo.

Nhân đó có lời giải thuyết như sau:

Ánh sáng dường như bóng tối,

Tiến tới dường như thoái lui,

Ngay thẳng đường như cong vạy.
Mạnh mẽ đường như yếu đuối,
Trong sạch đường như ô ướ.
Kiên định đường như thay đổi,
Rõ ràng đường như mờ ám.
Nổi tiếng đường như quê mùa.
Yêu thương đường như lãnh đạm.
Lão luyện đường như ấu trĩ.
Đạo thì chẳng tìm thấy bất cứ nơi nào.
Nhưng, nó nuôi dưỡng và thành tựu vạn vật.

1. Thượng sĩ, Trung sĩ và Hạ sĩ, ai tốt nhất ?
2. “Ánh sáng đường như bóng tối..... mạnh mẽ đường như yếu đuối”, những cặp tương phản này có đến từ Đạo hay không ?

Lời bàn:

Phi cơ tự do bay trên không trung, nhưng không thể xuống hạ cánh bất cứ vùng đất nào .

Tâm Thượng sĩ trong sáng như hư không, có thể làm bất cứ chuyện gì đều được thông đạt vẹn toàn.



270. Đạo sinh ra từ đâu ?

- *Bách hoa vạn diệp*

Đạo sinh Một. Một sinh Hai. Hai sinh Ba.

Ba sinh vạn vật. Vạn vật vắc Âm, ôm Dương.

Khi Âm Dương tượng tác, vạn vật được hài hòa viên mãn.

Người phàm không thích cảnh cô liêu vắng vẻ. Bậc Thánh khéo sử dụng nó. Các Ngài thường lấy sự cô độc hợp nhất với vũ trụ.

1. *“Đạo sinh Một”, Cái gì sanh ra Đạo ?*
2. *“Ba sinh ra tất cả vạn vật”. Như vậy tốt và xấu cũng từ nơi Đạo phải không ?*
3. *Tất cả vạn vật được hài hòa viên mãn, nhưng ai phá vỡ sự hài hòa viên mãn đó ?*

Lời bàn: 1, 2, 3, 4, 5. 5, 4, 3, 2, 1. Những con số này từ đâu tới? Ai làm ra những con số này ? Đạt tới điểm này bạn có thể sử dụng bất cứ con số nào mà chẳng có gì chướng ngại.

大
如
音
思

271. Đạo tự phát ngôn

- Đại trí như ngu

Hoàn hảo dường như khiếm khuyết,
Vì vậy chính nó tuyệt hảo.
Đầy tràn dường như trống rỗng,
Vì vậy nó rất hiện đầy.

Ngay thẳng dường như cong queo
Trí tuệ dường như ngu đần.
Nghệ thuật dường như thô kệch
Thánh nhân nhận vạn vật thuận với tự nhiên.
Khi chúng mới phát sinh, liền xử lý,
Rồi thoái thân, để Đạo tự phát ngôn .

1. “Hoàn hảo dường như khiếm khuyết, vì vậy chính nó tuyệt hảo”, tại sao ?
2. “Đầy tràn dường như trống rỗng, vì vậy nó hiện đầy”. Sự hiện hữu đó có tồn tại không ?
3. Bậc Thánh nhân để Đạo tự phát ngôn ra sao ?

Lời bàn:

Xưa nay không một vật. Ai làm ra quá khứ, hiện tại và vị lai ? Nếu vô sự, bạn có thể xem và nghe rõ ràng. Tất cả đều là mặt thật của bạn.

270. Không tâm riêng

- *Triền lương vi tiện*

壓
良
若
賤

Thánh nhân không tâm riêng, lấy tâm chung làm việc, khéo đãi người hiền và kẻ dữ. Đó là Chân thiện.

Vị ấy tín nhiệm người thành tín và kẻ bất tín. Đó là Chân thành. Tâm của bậc Thánh bao dung như hư không, mọi người khó có thể hiểu được. Họ ngưỡng mộ và trông chờ vào vị ấy. Vị ấy thân thiện mọi người như con cưng của mình.

1. *Nếu bậc Thánh không tâm riêng, bằng cách nào vị ấy làm việc với tâm chung ?*
2. *“Chân thiện” là gì ?*
3. *“Tâm của bậc Thánh bao dung như hư không”, nghĩa này là gì ?*

Lời bàn :

Không gian không bao giờ nói: “Ta là chân lý”. Mặt đất không bao giờ nói: “Ta đúng”. Nước không bao giờ nói: “Ta là chánh Đạo”. Nếu tạo ra một điều gì, thì điều đó làm bạn chướng ngại. Nếu không tạo ra, bạn hoàn toàn tự do, tự tại.

死 生 志 願

273. Bậc Thánh đi đâu ?

- Đốn vọng sinh tử

Thánh nhân xả thân dù mọi tình huống thoảng chốc đem đến. Vị ấy tự biết ai cũng phải chết nên chẳng ôm giữ thứ gì. Tâm không ảo tưởng, thân không đối kháng. Phát sinh từ nội tâm, vị ấy không nghĩ về những việc làm của mình.

Từ cuộc sống, vị ấy không gì để lưu lại, sẵn sàng đón nhận cái chết như một người chuẩn bị đi ngủ sau một ngày làm việc mệt nhọc.

1. *“Thánh nhân xả thân dù mọi tình huống thoảng chốc đem đến”, nghĩa này là gì ?*
2. *“Vị ấy tự biết ai cũng phải chết”, Vậy sau khi chết vị ấy đi đâu ?*
3. *“Vị ấy không nghĩ về những việc làm của mình”, làm sao chúng phát sinh từ nội tâm ?*
4. *Làm thế nào từ cuộc sống vị ấy không gì lưu lại ?*

Lời bàn :

Thánh nhân có thể làm tất cả mọi việc. Nhưng trước khi sinh ra, vị ấy từ đâu tới ? Sau khi chết rồi, vị ấy về đâu ? Bầu trời luôn luôn xanh lam, nước luôn luôn trôi chảy.

一
舍
不
生

274. Thật biết

- Nhứt niệm bất sinh

“Không biết” là Chân tri. Tự cho hiểu biết là bệnh. Điều cần yếu trước hết tự biết có bệnh. Sau đó, lo đi chữa trị. Bậc Thánh là y bác sĩ, đã tự chữa lành bệnh với tất cả sự hiểu biết của mình. Vì thế, vị ấy thật sự trọn vẹn.

1. “Không biết là Chân tri”, vậy Chân tri là gì ?
2. Nếu Thánh nhân là vị bác sĩ chính mình, sao vị ấy còn chăm chú đến bệnh của thế giới ?
3. “Vì thế, vị ấy thật sự trọn vẹn”. Vậy vị ấy hiểu điều gì ?

Lời bàn :

Đường ngọt, muối mặn. Nếu bạn không có lưỡi, bạn nếm được cái gì ? Trẻ con thích kẹo.

無
上
人

275. Người tốt và người xấu

- Vô thượng nhân

Đạo là trung tâm của vũ trụ, là báu vật của người tốt, là chỗ nương về của người xấu.

Danh dự có thể đánh đổi bằng lời hoa mỹ, tôn kính có thể đạt được bằng việc làm lành. Nhưng, Đạo siêu việt trên tất cả khó ai có thể đạt tới.

Do vậy, khi một vị lãnh đạo mới được suy tôn thì đừng tiếp đón bằng của cải và sự kính trọng mà nên hướng dẫn vị ấy quan hệ với Đạo.

Tại sao người xưa thân gần quý trọng Đạo?

Bởi cùng Đạo hợp nhất. Khi thành tâm tìm cầu một điều gì khiến bạn đạt đến điều đó và khi mắc một lỗi lầm nào, bạn hãy lượng thứ.

Đó là lý do tại sao người ta yêu mến và chấp nhận Đạo.

1. *Đạo là trung tâm vũ trụ, không tốt cũng không xấu. Người tốt và người xấu từ đâu đến ?*
2. *Làm cách nào bạn hướng dẫn con người quay về với Đạo ?*
3. *Bạn hợp nhất với Đạo như thế nào ?*

Lời bàn :

Mặt trời mọc phương Đông, toàn thể vũ trụ được chiếu sáng. Đỏ đến, đỏ hiện. Trắng đến, trắng hiện. Mặt trời lặn phương Tây, cả thế giới chìm trong bóng tối, bạn không thể thấy rõ mọi vật. Nhưng nếu tâm bạn được sáng suốt thì phương hướng hiện rõ trước mặt.

276. Chân tính

- Bất thức

Bậc cổ đức không cố gắng giáo dục “hiểu biết” mà chỉ với lòng Nhân từ giáo dục con người “**Không biết**”.

Khi con người tìm tòi “hiểu biết” , họ rất khó khăn để tiếp nhận sự hướng dẫn.

Khi con người thấu tỏ “**Không biết**”, họ có thể tự tìm được hướng đi.

1. Ai là bậc cổ đức ?
2. Thế nào là thấu tỏ “**Không biết**” ?
3. Hướng đi của bạn là gì ?

Lời bàn :

Chó sủa “gâu gâu !” Mèo kêu “meo meo !” Chim kêu “chíp chíp !” Lời nói thật của bạn là gì ? Nếu bạn không hiểu thì đi hỏi mẹ bạn.

277. Tránh thông minh và giàu có

- Nhiệt nhiệt Tam muội

Nếu bạn muốn học tập cách chế ngự, hãy tránh xa sự thông minh và giàu có.

Phương thức đơn giản nhất là trong sáng nhất, biết đủ với cuộc sống bình thường, bạn có thể hướng dẫn đường lối cho mọi người quay về Tự tánh của họ.

1. *Làm cách nào bậc Đại sư tránh được sự thông minh và giàu có ?*
2. *Làm cách nào bạn biết đủ với cuộc sống bình thường ?*
3. *“Tự tánh” có được bao nhiêu tuổi ?*

Lời bàn: Xuân nhiều hoa. Hạ oi bức. Thu nhiều trái, Đông nhiều tuyết. Bạn thích mùa nào? Nếu bạn thích hoặc không thích, bốn mùa sẽ giết chết bạn. Cẩn thận! Cẩn thận !



278. Luôn luôn thanh thản

- *Đại Đạo vô phương*

Đạo luôn luôn thanh thản, khắc phục mà chẳng đua tranh, giải đáp mà không lời nói, tự đến mà không mời gọi, thành tựu mà không kế hoạch. Lưới Đạo trùm khắp vũ trụ, tuy thưa nhưng khó lọt.

1. *Đạo luôn luôn thanh thản như thế nào ?*

2. *Làm cách nào bạn giải đáp mà không nói ?*
3. *Thế giới vốn không một vật, vậy cái gì lọt ra ngoài ?*

Lời bàn :

Tất cả đến từ Đạo. Đạo từ đâu đến ? Từ miệng? Từ mắt ? Từ mũi ? Từ lưỡi ? Hay từ thân bạn ? Khi sắc thân bạn tan rã, Đạo đi về đâu ?

279. Lời nói chân thật

- *Bách xích can đầu*



Lời thật không cần biện bạch. Biện bạch thì không chân thật. Người trí không cần bày tỏ luận điểm của mình, nếu bày tỏ thì không phải trí.

Bậc Thánh chẳng những không có vật sở hữu, mà còn làm cho người khác hạnh phúc hơn, giàu có hơn. Đạo nuôi dưỡng sự sống thêm lớn mà không dùng quyền lực chi phối. Bậc thánh chỉ hướng dẫn .

1. *“Lời nói chân thật” là gì ?*
2. *Nếu bậc thánh không vật sở hữu, làm cách nào vị ấy trợ giúp chúng sinh ?*
3. *“Đạo nuôi dưỡng sự sống thêm lớn mà không dùng quyền lực chi phối, vậy Đạo từ đâu đến ?*

Lời bàn :

Thánh ở khắp nơi nhưng chẳng ở nơi nào. Vậy cái nào đúng ? Hài nhi khóc, phải cho bú. Người già bệnh, phải chữa trị .



280. Con chó của Triệu Châu

- Vô tự quan

Tăng hỏi Thiền sư Triệu Châu:

- Con chó có Phật tánh không ?

Triệu Châu đáp : “Không” .

1. Đức Phật nói tất cả chúng sinh đều có Phật tánh. Triệu Châu nói con chó không có Phật tánh. Vậy câu nào đúng ?
2. Thiền sư Triệu Châu đáp : “Không”, nghĩa này là gì ?
3. Tôi xin hỏi bạn : “Con chó có Phật tánh không ?”

Lời bàn :

Im lặng thì tốt hơn sự thiêng liêng. Mở miệng là sai lầm. Nhưng nếu bạn sử dụng sự sai lầm này để độ tất cả chúng sanh thì đây là Thiền.



281. Chờn của Bách Trượng

- Bất muội nhân quả

Đương lúc Thiền sư Bách Trượng khai thị, có một ông già đến pháp hội nghe pháp và mỗi thời giảng xong ông cùng đại chúng lui về.

Bỗng một hôm, ông không lui, Bách Trượng hỏi :

- Ông là ai ?

Ông già đáp :

- Tôi chẳng phải là người. Trước đây khá lâu, vào thời Phật Ca Diếp tôi là nhà sư trụ núi này, đã mắc phải một sai lầm lớn. Lúc ấy, có một vị Tăng đến hỏi: “Người đã khai ngộ có còn mắc phải nhân quả không?” Tôi trả lời : “Không mắc nhân quả”. Vì câu trả lời này, tôi bị đọa làm thân chờn 500 kiếp. Nay xin Hòa Thượng khai thị để tôi thoát khỏi thân chờn. Bèn hỏi : ‘Người đã khai ngộ có còn mắc phải nhân quả không ?

Bách Trượng nói : - Nhân quả rõ ràng !

Ông già nghe xong liền tỏ ngộ, sụp lạy và thưa :

- Tôi nay đã thoát khỏi kiếp chờn, thân xác còn ở sau núi, xin Hòa Thượng xếp đặt cho theo lệ Tăng viên tịch.

Thiền sư Bách Trượng bảo thầy thủ tọa gõ chùy thông báo có lễ tang cho Tăng mới tịch sau bữa cơm trưa. Chúng Tăng ngạc nhiên nói:

- Mọi người đều khỏe mạnh. không có Tăng nằm bệnh, ai chết vậy ?.

Độ ngộ xong, Thiền sư Bách Trượng dẫn chúng Tăng đến sau hốc núi, dùng gậy móc xác một con chồn ra rồi đem làm lễ hỏa táng.

Tối đến, Sư kể lại chuyện trên. Hoàng Bá hỏi :

- Ông già này đã phạm một lời sai lầm mà bị đọa làm thân chồn 500 kiếp. Giả sử, lời nào cũng không sai lầm thì sao ?

Bách Trượng bảo: - Hãy đến đây, ta nói cho nghe.

Hoàng Bá lại gần thoi Sư một cái. Sư vỗ tay, cười lớn nói : - Ta tưởng tên Hồ râu đỏ, nào ngờ tên Hồ đỏ râu.

1. *“Không mắc nhân quả” và “Nhân quả rõ ràng”, giống hay khác nhau ?*
2. *Làm cách nào ông già thoát khỏi thân chồn ?*
3. *Nếu ông già không mắc sai lầm này thì thân nào mà ông ấy thọ lãnh ?*
4. *Tại sao Hoàng Bá đánh Thiền sư Bách Trượng ?*
5. *“Ta tưởng tên Hồ râu đỏ, nào ngờ tên Hồ đỏ râu”, nghĩa này là gì ?*

Lời bàn: Ba đầu, bảy chân. Ai kèm chế người này ?

Bạn có miệng thì không bao giờ kèm chế được hẳn.

Nếu bạn có thể tìm ra sừng thỏ, mới có khả năng kèm chế hẳn.

天
地
指一

282. Ngón tay Câu Chi

- Thiên địa nhứt chỉ

Mỗi lần ai hỏi đạo, Thiền sư Câu Chi chỉ giơ lên một ngón tay.

Có người hỏi chú tiểu thị giả :

- Thầy ông dạy pháp yếu nào ?

Chú giơ ngón tay lên.

Thiền sư Câu Chi nghe được bèn lấy dao cắt ngón tay chú tiểu. Chú đau đớn chạy khóc la inh ỏi.

Sư gọi lại, chú vừa quay đầu thì Sư giơ ngón tay lên. Chú tiểu bỗng nhiên tỏ ngộ.

Khi sắp thị tịch, Sư Câu Chi nói với chúng Tăng rằng: “Ta thọ nhận của Thiền sư Thiên Long chỉ một ngón thiền mà ta sử dụng suốt đời không hết.”

Nói xong, Sư thị tịch.

1. Thiền sư Câu Chi đưa lên một ngón tay là Yếu chỉ gì ?
2. Chú Thị giả đạt đến điều gì ?
3. Nếu bạn là chú Thị giả này, bạn có thể nói gì với Thiền sư Câu Chi ?

Lời bàn :

Con rắn có nhiều chân mang vớ. Ai có thể khống chế con rắn này ? Nếu bạn không có những ngón tay, bạn có thể khống chế nó.

283. Bồ Đề Đạt Ma không râu

- *Khán cước hạ*

看
脚
下

Thiền sư Hoặc Am đặt câu hỏi :

- Tại sao Bồ Đề Đạt Ma không râu ?

1. *Mặt thật của Bồ Đề Đạt Ma thế nào?*
2. *Tại sao Bồ Đề Đạt Ma không râu ?*

Lời bàn: Ba năm sau khi thị tịch, Bồ Đề Đạt Ma quay đép trở về Ấn Độ. Ngài bất tử. Bây giờ Ngài ở đâu ?

Hãy nhìn xuống bước chân bạn !

284. Hương Nghiêm -Trên cây

- *Đốn vong sanh tử*

頓
志
生
死

Thiền sư Hương Nghiêm nói :

- Như người trên cây, miệng cắn vào cành, tay chân bị trói lơ lửng, không thể bám đạp vào đâu được. Dưới cây có người hỏi : “Tại sao Bồ Đề Đạt Ma đến Trung Quốc ?” Nếu mở miệng trả lời thì nát thân mất mạng, bằng chẳng đáp, thì phụ người hỏi. Vậy phải làm sao ?

1. *Nếu bạn là người trên cây, làm cách nào để được sống còn ?*

Lời bàn: Ô ôi ! Ô ôi ! Ô ôi ! Ai chết ? Mẹ hay con trai của bạn ? Nó hiển hiện rõ ràng trước mặt bạn.

285. Đức Phật cầm hoa

- Niêm hoa ngộ bản tâm

拈
花
悟
本
心

Thuở xưa, tại pháp hội núi Linh Thứu (Grdhra Kuta) Đức Phật Thích Ca Mâu Ni cầm cành hoa giơ lên, tất cả đại chúng đều im lặng, chỉ có Ngài Ma ha Ca Diếp mỉm cười.

Phật dạy:

- Ta có Chánh pháp Nhãn tạng, Niết bàn Diệu tâm, thực tướng vô tướng, pháp môn vi diệu, chẳng lập văn tự, truyền riêng ngoài giáo, nay trao cho Ma ha Ca Diếp.

1. Tại sao Ngài Ma ha Ca Diếp mỉm cười ?
2. Đức Phật cầm cành hoa đưa lên, yếu chỉ thế nào ?
3. Ngài Ca Diếp được truyền pháp gì ?
4. Đức Phật truyền pháp cho Tôn giả Ca Diếp, nhưng nếu Ngài Ca Diếp nói: “ Bạch Thế Tôn, con không cần, vì con sẵn có pháp rồi”. Nếu bạn là Đức Phật, bạn sẽ làm gì ?

Lời bàn :

Đóa hoa mỉm cười, mặt Phật hồng tươi.

得
所
魚

286. Triệu Châu - rửa bát

- Vô sở đắc

Tăng đến thưa với Thiền sư Triệu Châu :

- Con mới vào chùa, xin Ngài dạy Đạo cho.

Triệu Châu hỏi : “Ăn cháo chưa ?”.

Tăng đáp : “Ăn rồi”.

Triệu Châu bảo : “Rửa bát đi”.

Tăng liền tỏ ngộ.

1. Vị Tăng này tỏ ngộ điều gì ?
2. Nếu là Tăng, bạn sẽ nói gì với Ngài Triệu Châu ?

Lời bàn: Buổi sáng ăn sáng, buổi trưa ăn trưa, buổi tối ăn tối. Sau bữa ăn, bạn có hiểu công việc của bạn phải làm không ? Vậy thì làm đi.

古
頭
地

287. Hề Trọng chế xe

- Thiết đầu đọa địa

Hòa thượng Nguyệt Am hỏi một vị tăng:

- Hề Trọng làm bánh xe trăm cây cặm.

Tháo cả hai phần trước và sau, bỏ trục giữa, nó trở thành cái gì ?

1. Khi tất cả phần xe được lấy đi khỏi, vậy sau đó nó chính xác trở thành cái gì ?
2. Bạn đạt đến điều gì từ công án này ?

Lời bàn: Trời rộng bao la, nhiều mây tụ tán. Tất cả đã rõ ràng .



288. Đại Thông Trí Thắng

- Sát Phật

Tăng hỏi Hòa thượng Nhưộng ở Hưng Dương:

- Phật Đại Thông Trí Thắng ngồi thiền trải qua mười kiếp nơi đạo tràng mà Phật pháp không hiển hiện, không thành Phật đạo. Tại sao vậy ?

Hòa thượng Nhưộng đáp :

- Câu hỏi hay lắm !

Tăng lại hỏi nữa :

- Vị ấy đã ngồi thiền ở đạo tràng rồi, tại sao lại không thành Phật ?

Hòa thượng Nhưộng đáp :

- Bởi vì vị ấy không thành Phật.

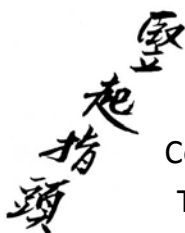
1. Tại sao vị ấy không thành Phật đạo ?
2. Nghĩa của “Vị ấy không thành Phật” là gì ?

Lời bàn :

Kinh Hoa Nghiêm nói : “Mỗi chúng sinh đều có tánh Phật, vì thế tất cả đều thành Phật”. Nếu người nào muốn thành Phật, đó là một sai lầm rất lớn. Hãy cẩn thận !

289. Thanh Thoát nghèo

- *Thụ khởi chỉ đầu*



Có vị Tăng tên Thanh Thoát hỏi Ngài

Tào Sơn:

- Con nghèo túng, xin thầy giúp cho.

Tào Sơn gọi : “Thanh Thoát !”

Thanh Thoát đáp : “ Dạ”.

Tào Sơn nói : “Ông dường như đã uống ba chung rượu Thanh Nguyên nổi tiếng của nhà họ Bạch, sao lại còn bảo chưa thấm môi ?”

1. “*Thanh Thoát nghèo xin thầy giúp cho*”, nghĩa là gì ?
2. “*Ông dường như đã uống ba chung rượu Thanh Nguyên của nhà họ Bạch*”, nghĩa này là gì ?
3. “*Chẳng thấm ướt môi*”, nghĩa đó là gì ?

Lời bàn :

Chó đã xơi tâm của Thanh Thoát, chạy lòng vòng từ Đông sang Tây.



290. Triệu Châu hỏi chủ am

- Lão tặc

Thiền sư Triệu Châu ghé thăm một chủ am và hỏi :

- Có chằng, có chằng ?

Chủ am đưa nắm tay lên.

Triệu Châu nói :

- Nước cạn, thuyền không thể đậu. Rồi bỏ đi.

Triệu Châu đến một chủ am khác, lại gọi :

- Có chằng, có chằng ?

Chủ am này cũng đưa nắm tay lên.

Triệu Châu nói :

- Buông được, bắt được; giết được, cứu được.

Nói xong liền lễ bái ra đi.

1. Tại sao cùng một đáp án Triệu Châu chấp nhận người này chẳng chấp nhận người kia ?
2. Nếu bạn là chủ am thứ nhất, bạn trả lời Triệu Châu như thế nào ?
3. Nếu bạn là chủ am thứ hai, bạn trả lời Triệu Châu như thế nào ?

Lời bàn :

Cả hai chủ am đều giết Triệu Châu rồi nhét vào bình rượu.

忍
然
有
者

291. Thụy Nham Ngạn gọi Ông chủ

- Hốt nhiên hữu tỉnh

Thiền sư Thụy Nham Ngạn mỗi ngày có thói quen tự gọi : - Ông chủ !

Rồi tự đáp : “Dạ !”

- Tỉnh táo nhé!

- Dạ!

- Đừng bao giờ để bị lường gạt nhé !

- Dạ, dạ!

1. “Ông chủ”, nghĩa này là gì ?
2. Thụy Nham có thói quen tự gọi tự đáp. Vậy cái nào thật là ông chủ ?

Lời bàn :

Ngu dần, ngu dần! Mặt nam, mặt nữ, ai biết được? Hãy rửa mặt bạn, nó hiển lộ rõ ràng .

色
音
同
休

292. Đức Sơn bưng bát

- Sắc âm đồng thể

Một hôm, Thiền sư Đức Sơn ôm bát vào pháp đường. Tuyết Phong hỏi :

- Lão sư, chuông chưa gióng, trống chưa đánh, mà bưng bát đi đâu thế ?

Sư liền lui về phương trượng.

Tuyết Phong kể chuyện lại với thủ tọa Nghiêm Đầu. Nghiêm Đầu nói :

- Đường đường là Hòa thượng Đức Sơn mà chưa hiểu câu nói tối hậu.

Đức Sơn nghe được, sai thị giả gọi Nghiêm Đầu vào hỏi :

- Ông chê lão Tăng phải không ?

Nghiêm Đầu nói nhỏ ý mình, Sư liền thôi.

Hôm sau, Sư thăng tòa khai thị, quả nhiên với vẻ khác thường. Nham Đầu ra trước chúng, vỗ tay cười lớn, nói :

- Vui thay! Lão sư đã biết câu tối hậu. Mai một thiên hạ không ai làm gì nổi lão.

1. Câu tối hậu là gì ?

2. Nham Đầu đã thì thầm điều gì vào tai Đức Sơn ?

3. Sự khai thị của Thiền sư Đức Sơn với vẻ khác thường như thế nào ?

4. Nếu bạn là Đức Sơn, khi Tuyết Phong hỏi :

“Ông bưng bình bát đi đâu ?” bạn trả lời thế nào ?

Lời bàn :

Ba con chó nối đuôi rượt đuổi nhau lòng vòng, đánh mùi tìm thức ăn.

293. Nam Tuyền chém mèo

- Sát hoạt đồng thời

殺
活
時

Một buổi sáng, chúng Tăng hai cánh nhà Đông và Tây tranh nhau con mèo khá xinh từ đâu tới. Thiền sư Nam Tuyền tóm lấy con mèo đưa lên, một tay cầm dao và nói lớn :

- Nói được thì tha, không nói được thì chém.

Không ai trả lời được. Cuối cùng, Nam Tuyền chém con mèo.

Đến tối, Triệu Châu về, Nam Tuyền kể lại, Triệu Châu liền cởi dép để lên đầu đi ra.

Nam Tuyền nói : “Ôi ! Nếu khi sáng có ông thì cứu được con mèo rồi !”

1. Nam Tuyền nói : “ Nói được thì tha”, ngay lúc đó bạn có thể làm gì ?
2. Triệu Châu cởi dép để lên đầu đi ra, việc đó thế nào ?
3. Tại sao một Thiền sư kiệt xuất lại chém mèo ?

Lời bàn:

Nam Tuyền, Triệu Châu và tất cả các học tăng đã chết.
Con mèo kêu meo meo !

開口即錯

294. Sáu mươi hèo của Động Sơn

- Khai khẩu tức thác

Một buổi chiều, nhân lúc Động Sơn đến tham vấn, Thiền sư Vân Môn hỏi :

- Vừa từ đâu tới ?

Động Sơn đáp: “ Tra Độ .”

Sư lại hỏi : - Mùa hạ năm ngoái an cư ở đâu ?

Động Sơn đáp: “ Chùa Báo Từ ở Hồ Nam.”

Sư hỏi tiếp : - Đã rời nơi đó lúc nào ?

Động Sơn đáp: “Ngày 25 tháng tám”.

Sư nói : - Tha cho ông sáu mươi hèo.

Sáng hôm sau, Động Sơn lại đến thưa hỏi :

- Hôm qua, Ngài đã tha cho sáu mươi hèo, nhưng không biết lỗi con ở chỗ nào ?

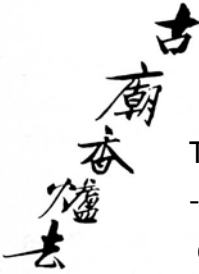
Vân Môn quát: - ĐỒ túi cơm ! Tại sao cứ quanh quẩn mãi Giang Tây, Hồ Nam ?

Động Sơn ngay lúc đó liền tỏ ngộ.

1. Tại sao Vân Môn tha Động Sơn sáu mươi hèo ?
2. “Quanh quẩn Giang Tây, Hồ Nam” là nghĩa gì ?
3. Động Sơn đại ngộ. Vậy ngộ điều gì ?

Lời bàn :

Tuyết phía Bắc, mưa phía Nam. Có người tỏ ngộ, sai lầm lớn rồi. Hãy đi uống trà !



295. Chuông vang mặc áo

- Cổ miếu hương lô khứ

Thiền sư Vân Môn nói :

- Thế giới rộng lớn bao la như vậy, sao chuông vang lại mặc y bảy điều ?

1. “Thế giới rộng lớn bao la”, nghĩa này là gì ?
2. Vì sao khi chuông vang lại mặc y bảy điều?
3. Nếu bạn không có y bảy điều, bạn sẽ làm gì ?

Lời bàn: Tâm bạn và thế giới, cái nào lớn hơn ? Mở miệng không thể tìm phương hướng. Ngậm miệng mất phương hướng. Lúc chuông vang, hãy đi đến thiền đường.



296. Quốc sư gọi ba lần

- Mộng trung thuyết mộng

Quốc Sư Huệ Trung ba lần gọi Thị giả và Thị giả cũng dạ ba lần.

Quốc Sư nói :

- Tưởng rằng ta phụ người, thì ra người phụ ta .

1. Một lần cũng đủ, tại sao gọi ba lần ?
2. “Tưởng rằng ta phụ người, thì ra người phụ ta”, nghĩa này là gì ?

Lời bàn: Ông nội thương cháu, cháu thích ông, chỉ vì đòi kẹo.



297. Động Sơn – Ba cân gai

- *Ma tam cân*

Tăng hỏi Thiền sư Động Sơn:

- Phật là gì ?

Động Sơn đáp : “Ba cân gai”.

1. Phật là gì ?
2. “Ba cân gai” nghĩa thế nào ?
3. Nếu bạn là ông tăng, bạn có thể nói gì ?

Lời bàn: Sai lầm lớn, sai lầm lớn ! Động Sơn không hiểu ba cân gai. Nhưng ba cân gai hiểu đôi mắt Động Sơn.



298. Tâm bình thường là Đạo

- *Bình thường Tâm thị Đạo*

Triệu Châu hỏi Thiền sư Nam Tuyền :

- Đạo là gì ?

Nam Tuyền đáp : “Tâm bình thường là Đạo”.

Triệu Châu lại hỏi :

- Có nên giữ nó hay không ?

Nam Tuyền nói :

- Nếu cố gắng giữ thì sai lầm.

Triệu Châu hỏi :

- Nếu không gắng giữ, sao biết đúng là Đạo ?

Nam Tuyền nói :

- Đạo chẳng thuộc biết hay không biết. Biết là vọng tưởng, không biết là vô ký. Nếu hoàn toàn đến được Đạo không suy nghĩ, như hư không, trong sáng và rỗng lặng. Vậy sao ông còn cho đúng- sai ?

Triệu Châu nghe xong bỗng nhiên khai ngộ.

1. Đạo là gì ?
2. “*Tâm bình thường là Đạo*”, nghĩa này thế nào ?
3. *Nó như hư không, trong sáng và rỗng lặng*”, nghĩa này là gì ?
4. Ngài Triệu Châu chứng ngộ điều gì ?
5. Nếu bạn là Triệu Châu, bạn có thể nói gì ?

Lời bàn :

Bạn không ăn ba ngày, chỉ thèm có thực phẩm. Đi bộ trong sa mạc, bạn chỉ mong có nước.

Trẻ con khóc vì đòi mẹ. Tất cả mọi vật đều rõ ràng. Trên trời nhiều sao, trong núi nhiều cây.



299. Đại lực sĩ

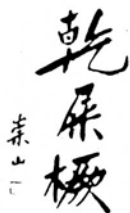
- Lương nhãn, nhứt khẩu

Thiền sư Tùng Nguyên nói : - Tại sao đại lực sĩ không nhắc nổi chân hấn ?

Lại nói tiếp : “ Không lưỡì mà có thể nói ”.

1. Tại sao đại lực sĩ không nhắc nổi chân của hấn ?
2. Hấn nói như thế nào mà không có lưỡì ?
3. Ai là đại lực sĩ ?

Lời bàn: Ăn nhiều, phải tập thể dục. Nếu khát, tìm giếng nước. Nếu mệt, hãy đi ngủ.



300. Vân Môn - Que cứt khô

- Càn thi quyết

Tăng hỏi Thiền sư Vân Môn :

- Phậ là gì ?

Sư nói : “ Que cứt khô ”.

1. Phậ là gì ?
2. Que cứt khô là gì ?
3. Nếu là tăng, bạn có thể nói gì với ngài Vân Môn ?

Lời bàn: Miệng của Vân Môn có mùi hôi thối, làm cách nào khử được. Mang ông ta vào phòng tắm và xúc miệng ông ấy cho thật sạch.



301. Ca Diếp – Cột phước

- Khởi vân long xuất

A Nan hỏi Ma Ha Ca Diếp :

- Ngoài chiếc y Kim lan, Đức Thế Tôn còn mật truyền gì cho Đại Đức ?

Ca Diếp gọi : “A Nan !”

A Nan đáp : “ Dạ !”.

Ca Diếp nói :

“Hãy đánh ngã cột phước trước cổng”.

1. Đức Phật truyền cho Ma Ha Ca Diếp điều gì khác ?
2. Ca Diếp gọi: “A Nan !”A Nan“Dạ !” Nghĩa thế nào ?
3. Đánh ngã cột phước trước cổng, nghĩa này là gì ?
4. Nếu bạn là A Nan, Ca Diếp nói: “Hãy đánh ngã Cột phước”, bạn có thể nói điều gì ?

Lời bàn :

Trời không mây, nhưng ánh chớp đập vào cột phước. Ca Diếp và A Nan cả hai đều mất việc.

知自腹

302. Không nghĩ thiện, không nghĩ ác

- Noãn lãnh tự tri

Lục Tổ Huệ Năng có lần bị sư Huệ Minh đuổi rượt đến núi Đại Dữu Lĩnh. Gặp Huệ Minh đến, Lục Tổ để y bát trên tảng đá và nói:

- Chiếc y này vốn để làm tin, há tranh đoạt được ư ?

Ta để đó ông cứ việc lấy đi !

Huệ Minh cố gắng nhắc chiếc y lên, nhưng không sao giở nổi, nó nặng như núi. Ông ta trở nên khiếp sợ và miêng cưỡng nói : - Tôi đến đây cầu pháp, chẳng phải vì y, xin ngài khai thị cho.

Lục Tổ bảo : - Không nghĩ thiện, không nghĩ ác. Ngay lúc ấy, mặt mũi xưa nay của Huệ Minh là gì ?

Huệ Minh liền tỏ ngộ. Trong lúc cảm xúc, khắp mình ông ta toát mồ hôi, cúi đầu đảnh lễ Lục Tổ và hỏi :

- Ngoài nghĩa đó ra, còn mặt nghĩa nào khác ?

Lục Tổ đáp : - Những điều ta đã nói với ông không là mật. Nếu ông tự quay về mặt thật chính mình, thì mật chính là ở nơi ông.

Huệ Minh thưa: - Tôi tuy ở núi Hoàng Mai theo chúng tu hành, nhưng chưa rõ mặt thật. Nay nhờ Ngài chỉ cho lối vào, như người uống nước nóng lạnh tự biết. Ngài là Sư phụ của tôi.

Lục Tổ nói : - Nếu như vậy, ta và ông đồng là đệ tử của Ngũ Tổ. Nên khéo giữ gìn Tự tánh, chỉ đi thẳng .

1. Không nghĩ thiện, không nghĩ ác, cái gì là mặt thật của bạn ?
2. Huệ Minh đạt đến điều gì ?
3. Sự bí mật gì mà bạn có sẵn ?
4. Nghĩa của “ Chỉ đi thẳng ” là gì ?

Lời bàn: Lục Tổ có hai mắt. Huệ Minh có hai tai. Mỗi người có một cái miệng, họ cùng nhau thấy và nghe, nhưng ngôn ngữ của họ khác nhau. Một đi phương Bắc, một về phương Nam.

梧
桐
綠
葉

303. Đoạn lìa Ngôn ngữ

- Ngô đồng lục diệp

Tăng hỏi Thiền sư Phong Huyệt :

- Nói và nín cả hai bao gồm sự tách rời và hợp nhất. Làm sao khỏi vướng mắc ?

Phong Huyệt đáp :

- Giang Nam nhớ mãi ngày Xuân ấm,
Hoa nở, chá cô hát tụ về (*).

 (*) Chim chá cô (Partridge): mùa Xuân thường bay về phương Nam để tìm nắng ấm và quần tụ sinh đẻ tại Giang Nam. Thuở xưa, các lời thơ ca của kẻ bị đày về phương Bắc hay mượn nó mà tỏ niềm tâm sự.

1. Nếu không nói và nín, làm sao bạn trả lời ?
2. Làm cách nào chúng ta có thể tự do mà không lỗi ?
3. Đâu là sai lầm của Phong Huyệt ?

Lời bàn: Mở miệng không lưỡi, mở mắt không người. Làm cách nào với tình huống khó xử này ? Bạn phải đi đến Giang Nam và hỏi những con chim chá cô.

304. Tòa thứ ba nói pháp

- Tịch liêu vạn pháp

寂
寥
萬
法

Hòa Thượng Ngưỡng Sơn nằm mộng thấy đến chỗ Đức Di Lặc cho ngồi tòa thứ ba.

Có Tôn giả dùng chùy gỗ gõ xuống bàn và nói:

- Hôm nay, đến phiên vị Tăng ngồi tòa thứ ba thuyết pháp.

Ngưỡng Sơn đứng dậy gõ chùy gỗ xuống bàn khai thị :

- Pháp Đại thừa lìa bốn câu, bật trăm lỗi. Nghe kỹ !

Nghe kỹ !

1. Ngưỡng Sơn sai lầm lớn. Nó ở đâu ?
2. Bạn đạt đến điều gì từ công án này ?

Lời bàn: Thế giới này và đời sống nhân loại như mộng. Hai người nói mộng. Khi nào bạn tỉnh thức? Lúc ba giờ sáng, nhà bên cạnh tiếng gà gáy “ ó o !”.

用妙作

305. Hai tăng cuốn rèm

- Vô tác diệu dụng

Hai ông Tăng đến trước pháp hội bá kiến Ngài Đại Pháp Nhãn tại chùa Thanh Lương. Sư chỉ vào bức rèm trúc. Lúc ấy, hai ông Tăng cùng bước đến cuốn rèm.

Pháp Nhãn nói : - Một được, một mất .

1. “Một được, một mất”, nghĩa này là gì ?
2. Tăng nào được, Tăng nào mất ?
3. Nếu bạn là một trong hai vị Tăng này, bạn sẽ nói điều gì với Pháp Nhãn ?

Lời bàn: Hành động của hai vị tăng rất rõ ràng. Lời nói của Pháp Nhãn là một sai lầm lớn. Làm cách nào bạn làm đúng ? Bạn có biết tuổi của Pháp Nhãn bao nhiêu không ? Hãy đi hỏi cây thông trước chùa.

微
妙
法
門

306. Chẳng Tâm, Chẳng Phật

- Vi diệu pháp môn

Tăng hỏi Thiền sư Nam Tuyền :

- Có “Pháp không thể nói” (*Without-speech Dharma*) cho mọi người không?

Sư đáp : “Có”.

Tăng lại hỏi : “ Thế nào là Pháp không thể nói?”

Sư nói : “Chẳng phải Tâm, chẳng phải Phật, chẳng phải Vật.”

1. Có “Pháp không thể nói” cho mọi người không ?
2. Nam Tuyền sai lầm ở chỗ nào ?
3. “Chẳng phải Tâm, chẳng phải Phật, chẳng phải Vật”, vậy là gì ?

Lời bàn: Mười ngàn lời nói, mười ngàn sai lầm. Trong im lặng, tất cả mọi vật rất rõ ràng trước mắt. Thấy đúng, nghe đúng !

打
暗明打

307. Cây đuốc Long Đàm

- Đả đả minh ám

Đức Sơn đến tham hỏi Thiền sư Long Đàm cho tới tối khuya. Long Đàm nói :

- Đã khuya rồi, sao ông chưa về đi ?

Đức Sơn vái chào, vén rèm bước ra thấy bên ngoài trời tối đen, liền quay trở vào thưa: - Bên ngoài tối quá.

Long Đàm đốt đuốc giấy trao cho Đức Sơn.

Đức Sơn toan cầm lấy, Long Đàm liền thổi tắt. Đức Sơn tỉnh ngộ sụp lạy.

Long Đàm nói : - Ông thấy điều gì ?

Đức Sơn đáp : - Từ nay trở đi, tôi hết nghi hoặc những lời dạy của các vị Thiền sư trên thế gian này.

Hôm sau, Long Đàm lên pháp tòa tuyên bố :

- Trong đây có một kẻ to lớn, răng như rừng kiếm, miệng tựa chậu máu, bị đánh một hèo mà chẳng quay đầu lại. Rồi đây, hắn sẽ leo lên đỉnh núi cao dựng đạo của ta.

Đức Sơn bèn đem mấy bộ Sớ sao Kinh Kim Cương của ông đến trước giảng đường cầm đuốc giơ lên nói :

- Hết thầy mọi biện giải cao thâm, chỉ như một sợi lông nhỏ nơi thái hư. Hết thầy mọi kiến thức trên đời, chỉ như một giọt nước đổ xuống hố thẳm.

Bèn đốt hết các bộ kinh sớ rồi bái tạ Thiền sư Long Đàm mà đi.

1. Đức Sơn được điều gì ?
2. Giữa các ông có người to lớn, ai răng như rừng kiếm, miệng như chậu máu ?
3. “Từ nay trở đi tôi hết nghi hoặc những lời dạy của các vị Thiền sư trên thế gian này”, nghĩa thế nào ?
4. “Chỉ như sợi lông nhỏ nơi thái hư”, nghĩa là gì ?

Lời bàn :

Thiên nhiên đã dạy cho chúng ta tất cả. Tại sao bạn lại cần kinh điển ? Nếu rõ được mặt thật xưa nay, bạn có thể ném tất cả kinh điển của Phật vào lửa, rồi thì thế giới của bạn được đầy đủ, trọn vẹn.

308. Chẳng phải gió, chẳng phải phướn

- Tha sự mặc tri

他
事
莫
知

Vừa đến một ngôi chùa, đức Lục Tổ nghe hai ông Tăng tranh luận về lá phướn bay trong gió.

Một ông nói : “Phướn động”.

Ông kia nói : “Gió động”.

Lục Tổ nói : “Chẳng phải gió động, chẳng phải phướn động mà tâm các ông động”.

Hai ông Tăng lúng túng không thể trả lời .

1. Phướn động hay gió động ?
2. Một ông tăng bị trói cột nơi phướn, ông kia bị trói cột nơi gió. Lục Tổ bị trói cột nơi tâm. Làm cách nào bạn tránh được những trói cột này ?
3. Nếu có ai thưa với Lục Tổ rằng: “Tâm của Ngài cũng động. Ngài sẽ phản ứng ra sao ?

Lời bàn :

Hai ông Tăng không có vấn đề gì. Nhưng đức Lục Tổ đã gây nên một sai lầm lớn. Bởi vì Ngài đã từng nói : “Xưa nay không một vật”. Thế thì tâm ở đâu ? Gió và phướn có thể khống chế hai ông Tăng, nhưng tâm đã khống chế Lục Tổ.

309. Tức Tâm tức Phật

- Phật Như thị



Đại Mai hỏi Mã Tổ : “Phật là gì ?”

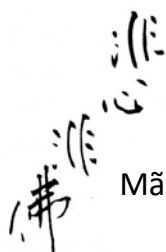
Mã Tổ đáp : “Tức tâm tức Phật”.

1. Phật là gì ?
2. Tâm là gì ?
3. Tâm và Phật giống hay khác nhau ?

Lời bàn: Không Mã Tổ, không Tăng, không Phật, không Tâm, vậy là gì ? Bạn thấy bầu trời không ? Bạn thấy cây cối không ? Thấu rõ rồi. Hãy buông hết tất cả !

310. Không Tâm, không Phật

- Phi Tâm, phi Phật



Tăng hỏi Thiền sư Mã Tổ : “ Phật là gì ? ”

Mã Tổ đáp: “Chẳng phải Tâm, chẳng phải Phật”.

1. Phật là gì ?
2. Chỉ cho tôi “Không Tâm, không Phật”.
3. Không Tâm, không Phật, vậy là gì ?

Lời bàn: Cát đá không quan tâm đến Phật hoặc Tâm. Cây cối không cần Chân lý hoặc Chánh đạo. Chúng chỉ tự sinh thành, tự thể nhập.



311. Triệu Châu khám phá bà lão

- Vân nguyệt thị đồng

Có vị Tăng hành hương (*A journeying monk*)

hỏi một bà lão: “Đường nào đi núi Ngũ Đài?”

Bà lão đáp: “Đi thẳng”.

Ông Tăng vừa đi được ba bốn bước, bà lại nói :

- Đường đường là một thầy Tăng mà lại đi lối đó ư ?

Và chỉ về hướng khác.

Sau đó, có người kể lại chuyện này cho Triệu Châu. Sư nói : - Để ta tới xem bà lão này cho ra lẽ.

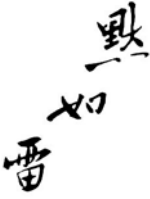
Hôm sau, sư bèn đến, cũng hỏi y như vậy, bà lão cũng đáp như thế.

Sư trở về nói với chúng Tăng :

- Bà lão ở Đài sơn, ta đã khám phá ra rồi .

1. Tại sao bà lão làm cuộc khảo nghiệm ông Tăng ?
2. Đương lúc Triệu Châu khảo nghiệm bà lão này có tâm hay không ?
3. “Bà lão ở Đài sơn, ta đã khám phá ra rồi”, nghĩa đó thế nào ?

Lời bàn: Triệu Châu có mắt, tai, mũi, lưỡi và thân, nhưng lại không có xương. Làm sao ông ta đến Đài sơn rồi lại trở về ? Lão bà đó không mắt, không miệng, không tay. Làm sao bà ta chỉ đường đến Đài sơn ? Thật khô hài ! Ha, ha, ha !



312. Ngoại đạo (*) hỏi Phật

- Mặc như lời

Một người ngoại đạo (*) đến hỏi Phật:

- Chẳng hỏi có lời, chẳng hỏi không lời .

Phật liền đổi tư thế ngồi .

Ngoại đạo tán thán: - Đức Thế Tôn đại từ, đại bi khai mở tâm tôi, vén lớp mây mờ khiến tôi được tỏ ngộ.

Rồi bái lạy ra đi.

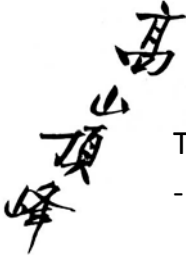
A Nan bèn bạch Phật : - Thưa Thế Tôn, người ngoại đạo kia chứng được điều gì mà tán thán rồi đi như vậy?

Đức Phật dạy: Như con ngựa hay, thấy bóng roi liền chạy.

1. *Chẳng hỏi có lời chẳng hỏi không lời. Bạn làm gì ?*
2. *Đức Phật liền đổi tư thế. Nghĩa này là gì ?*
3. *Kẻ ngoại đạo đạt đến điều gì ?*
4. *“Hẩn như con ngựa hay, thấy bóng roi liền chạy”, nghĩa đó thế nào ?*

Lời bàn: Cây cối, nước non, đất đai và không gian không có ngôn ngữ. Nhưng chúng dạy chúng ta đầy đủ, trọn vẹn. Nếu không hiểu chính xác về Chánh đạo, Chân lý và Sự sống, bạn phải hỏi mặt trời và mặt trăng.

()Ngoại đạo có nhiều nghĩa. Người tu Phật giáo không thực hành đúng Chánh pháp cũng là ngoại đạo. Ở đây chỉ người không tu theo Phật, nhưng rất ái mộ và học hỏi nơi Phật. (ND)*



313. Trí chẳng phải Đạo

- Cao sơn đỉnh phong

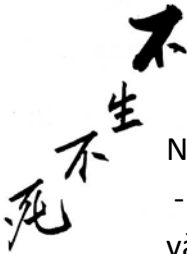
Thiền sư Nam Tuyền nói :

- Tâm không phải Phật, Trí chẳng phải Đạo .

1. Trí là gì ?
2. Đạo là gì ?
3. Tâm và Phật giống hay khác nhau ?

Lời bàn:

Mèo hiểu việc mèo. Chó hiểu việc chó. Gà hiểu việc gà. Vậy mà nhân loại không biết việc của mình. Bạn đang làm gì , hãy làm ngay đi !



314. Cô Thanh lia hồn

- Bất sinh bất tử

Ngũ Tổ Pháp Diễn hỏi một ông Tăng:

- Cô Thanh khi xuất hồn, vậy giữa cô Thanh và hồn cô ấy cái nào thật, cái nào giả ?

1. Cô Thanh và hồn cô ấy giống hay khác nhau ?
2. Cô Thanh và hồn cô ấy, cái nào thật, cái nào giả?

Lời bàn :

Giận dữ, vô minh, tham dục, khoái lạc, ưu sầu, cái nào là tâm chơn thật. Nếu không tâm, bạn đi đâu? Một sanh, hai sanh, vạn loài sanh. Một diệt, tất cả diệt.



315. Gặp người đạt đạo

- *Đơn đao trực nhập*

Ngũ Tổ Pháp Diễn nói :

- Trên đường gặp người đạt đạo không cần nói hoặc nín. Vậy các ông thử cho biết bằng cách nào chào hỏi ông ấy ?

1. *Công việc của người đạt đạo là gì ?*
2. *Bạn làm thế nào để chào hỏi một người đạt đạo trên đường ?*

Lời bàn :

Cây cối hiểu rõ thời tiết, núi rừng hiểu rõ các mùa. Các loài động vật hiểu rõ tình cảnh nơi ở và việc làm của chúng. Chỉ có con người tối vô minh. Mùa Xuân cây xanh. Mùa đông tuyết trắng.

庭
前
柏
樹
子

316. Cây Bách trước sân

- Đình tiền Bách thụ tử

Tăng hỏi Thiền sư Triệu Châu :

- Tại sao Bồ Đề Đạt Ma đến Trung Quốc ?

Triệu Châu đáp: - Cây bách trước sân.

1. Bồ Đề Đạt Ma là ai ?
2. Tại sao Bồ Đề Đạt Ma đến Trung Quốc ?
3. “Cây bách trước sân” nghĩa đó thế nào ?
4. Nếu bạn là vị Tăng, Ngài Triệu Châu trả lời cho bạn câu này, bạn sẽ làm gì ?

Lời bàn: Sư Tổ Đạt Ma đã quá nhọc khổ tinh tiến tu hành. Ngài mở tai mắt cho nhiều người, nhưng Ngài đã mất thân. Sau khi thị tịch ba năm, Ngài đã tìm thấy thân mình và trở về Ấn Độ. Vậy bây giờ Ngài ở đâu ? Trời xanh, thông xanh.

他
是
阿
誰

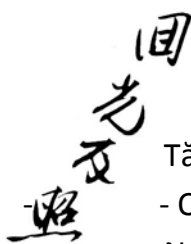
317. Trâu qua khung cửa

- Tha thị a thùy ?

Ngũ Tổ Pháp Diễn nói : - Như con trâu đi qua khung cửa, đầu, sừng, bốn chân đều lọt, nhưng tại sao cái đuôi không lọt ?

1. Con trâu ở đâu ?
2. Bằng cách nào đầu, sừng và bốn chân con trâu qua lọt khung cửa ?
3. Tại sao đuôi không thể lọt ?

Lời bàn: Đuôi trâu giết tất cả Chư Phật, các vị Đạo sư và chúng sanh. Đuôi trâu ở đâu? Bạn nắm được nó không? Nó đã đi qua rồi.



318. Vân Môn - Sẩy lời

- Hồi quang phản chiếu

Tăng hỏi Thiền sư Vân Môn :

- Quang minh tịch chiếu biến hà sa...

Nói chưa dứt lời, Sư vụt hỏi :

- Đó là thơ của Tú tài Trương Chuyết phải chăng ?

Tăng đáp : “Phải”.

Sư nói : “Sẩy lời rồi”.

Mấy năm sau, Đại sư Tử Tâm nhắc lại chuyện đó hỏi rằng : - Đâu là chỗ ông tăng sẩy lời ?

1. “Quang minh tịch chiếu biến hà sa...”, nghĩa này là gì ?
2. Tại sao Vân Môn nói : “Sẩy lời rồi” ?
3. Đâu là chỗ ông tăng sẩy lời ?

Lời bàn: Quạ kêu “qua! qua!” Chó sủa “gâu! gâu!” chúng sinh mở miệng thì lời nói xuất hiện. Làm lớn ! Bạn có hiểu được sai lầm của Vân Môn không? Hãy đi uống trà!

用妙作

319. Đá đổ tịnh bình

- Vô tác diệu dụng

Sư Quy Sơn tu học tại Thiền viện Bách trượng và giữ chức Điển tọa lo việc nấu ăn.

Lúc đó, sư Bách Trượng cần chọn người đến núi Đại Quy làm trụ trì, ngài bảo Thủ tọa và đại chúng đệ tử :

- Ta có cuộc khảo thí cho tất cả các vị, xem ai đậu, sẽ được cử đi.

Bách Trượng cầm tịnh bình đặt xuống đất hỏi :

- Không được gọi là tịnh bình, gọi nó là gì ?

Thủ tọa đáp: - Nó không thể được gọi là khúc cây.

Bách Trượng hỏi Quy Sơn. Quy Sơn bèn đá đổ tịnh bình rồi đi. Bách Trượng cười nói :

- Ông Nhất tòa thua mất hòn núi rồi !

Vì lẽ này, Quy Sơn được cử đi làm trụ trì khai sơn chùa Đại Quy.

1. Không được gọi là tịnh bình, gọi nó là gì ?
2. Sự sai lầm của Thủ tọa ở đâu ?
3. Tại sao Quy Sơn đá đổ tịnh bình ?

Lời bàn :

Quy Sơn không giỏi, không dở. Cũng nhiệt tình. Ông ta giữ tâm trong sáng. Liệu đôi tay của ông ta có được ngơi nghỉ không ?



320. BỒ ĐỀ ĐẠT MA an tâm

- *Tha phi mặc biện*

Tổ Bồ Đề Đạt Ma ngồi quay mặt đối vách,
Huệ Khả đứng trong tuyết, tự chặt tay thưa:
- Tâm con không an, xin sư phụ an cho.

Tổ dạy : “Đưa tâm đây, ta an cho”.

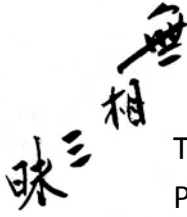
Huệ Khả thưa : “Con tìm tâm chẳng được”.

Tổ nói : “Ta đã an tâm cho ông rồi đó”.

1. *Bạn có tâm không ?*
2. *Vào lúc đó, Tâm không an của Huệ Khả là gì ?*
3. *Tâm của Huệ Khả đã đi đâu ?*
4. *An tâm là gì ?*

Lời bàn :

Bồ Đề Đạt Ma rất khờ khạo. Tại sao ngồi quay mặt đối vách chín năm ? Ngài có tâm hay không ? Nếu không tâm, Ngài đã đánh mất sinh mạng. Huệ Khả đã được điều gì ? Nếu bạn thấu suốt điều đó, hãy đi uống trà !



321. Nữ nhân xuất định

- Vô tướng tam muội

Thuở xưa, Bồ tát Văn Thù đến chỗ Chư Phật nhóm hội. Các ngài đã trở về cõi nước của mình, nhưng chỉ còn một người nữ đến gần tòa Đức Thích Ca Mâu Ni mà nhập định.

Văn Thù bạch Phật :

- Tại sao một người nữ mà lại đến gần tòa Phật, còn tôi thì không được ?

Phật dạy Văn Thù :

- Ông cứ khiến nàng xuất định mà hỏi lấy.

Văn Thù đi quanh người nữ ba vòng và búng tay một cái, nâng nàng lên cõi trời, lại dùng hết thần lực mà không sao thức tỉnh nàng được.

Đức Phật dạy:

“Dù cho trăm ngàn Văn-thù cũng không thể khiến nàng ra khỏi định được. Ở phương dưới, qua vô số cõi nước nhiều bằng số cát của mười hai ức sông Hằng, có Bồ Tát Vông Minh có thể đánh thức nàng được”.

Liền đó, Vông Minh từ dưới đất vọt lên chấp tay bái Phật. Phật sai Vông Minh đánh thức người nữ đó. Bồ Tát đến bên nàng, búng tay một cái, nàng liền xuất định.

1. Đại định là gì ?

2. Tại sao Bồ Tát thượng thủ như Văn Thù mà không thể đánh thức người nữ, trong khi Bồ Tát Vông Minh cấp dưới mà có thể làm được ?
3. Sau khi người nữ xuất định, cái gì trở nên rõ ràng ?

Lời bàn: Đầu không thể cầm bút, mắt không thể nghe tiếng, miệng không thể nhìn thấy bầu trời trong sáng. Đàn ông không thể sanh con. Tay có việc của tay. Chân có việc của chân. Phải hiểu chính xác công việc của bạn. Khi gà gáy sáng, mọi người đều thức dậy.



322. Trúc bèo Thủ Sơn

- Thị thậm ma

Thiền sư Thủ Sơn giơ trúc bèo (*) trước chúng Tăng và nói : - Nếu các ông gọi là trúc bèo thì xúc phạm, không gọi là trúc bèo thì trái nghịch. Vậy gọi nó là gì ?

1. Bạn gọi nó là gì ?
2. Như trong chúng Tăng có người trả lời đúng, nếu là Thủ Sơn, bạn sẽ làm gì ?

Lời bàn: Khởi đầu vốn không tên, không tướng. Tâm sanh khởi, danh và tướng xuất hiện. Nếu bị chướng ngại bởi danh và tướng, bạn không thể ra khỏi địa ngục. Thể hội rõ ràng danh và tướng, bạn thành Phật.

(*) Trúc bễ là khúc tre gốc chẻ đôi còn dính vào nhau , còn gọi là phách bẳng bồng , gõ vào lòng bàn tay làm hiệu lệnh khi bắt đầu và chấm dứt thời khóa tham thiền, hoặc trong lúc dùng cơm trưa tại các Thiền viện.



323. Gậy thiền Ba Tiêu

- Điều bồng đá nguyệt

Thiền sư Ba Tiêu nói trước đại chúng:

- Nếu các ông có gậy thiền, tôi sẽ cho các ông một cây. Nếu các ông không có, tôi sẽ đoạt gậy các ông .

1. Bạn trả lời ra sao ?
2. Nếu bạn không có gậy thiền, làm sao Ba Tiêu có thể đoạt gậy của bạn ?

Lời bàn :

Tất cả loài động vật đều hiểu rõ chánh đạo và hành động chính xác. Duy chỉ có nhân loại vẫn còn ngu dốt. Thỏ thích cà rốt. Chuột thích phô-mai.

日
月
星
辰

324. Kẻ ấy là ai ?

- *Nhật nguyệt tinh thần*

Tổ sư Pháp Diễn ở Động Sơn nói :

- Thích Ca, Di Lặc còn là đầy tớ của kẻ ấy.

Hãy nói kẻ ấy là ai ?

1. Kẻ ấy là ai ?
2. Công việc của Phật, của Di Lặc và của kẻ ấy có khác nhau không ?

Lời bàn: Nếu không làm bất cứ điều gì thì toàn thể thế gian này của bạn. Nếu tạo ra một điều gì, bạn bị chết rồi. Nếu muốn gặp Phật, bạn đi đến nhà bếp. Nếu muốn gặp Di Lặc, hãy vào phòng tắm.

儼
然
一
聖

325. Rỗng nhiên không thánh

- *Khuếch nhiên vô thánh*

Lương Vũ đế hỏi Bồ Đề Đạt Ma :

- Thánh đế đệ nhất nghĩa là gì ?

Đạt Ma đáp : “Rỗng nhiên không thánh .”

Đế hỏi : “Đối mặt trẫm là ai ?”

Tổ đáp : “Không biết”.

Nhà vua lấy làm bối rối.

Đạt Ma rời khỏi nước Lương băng qua Giang Bắc vào nước Ngụy. Sau đó, Lương Vũ đế đem chuyện này thuật lại với quốc sư Chí Công và hỏi tự sự.

Chí Công hỏi :

- Hoàng thượng có biết vị ấy là ai không ?

Đế nói : “Trẫm không biết”.

Chí Công nói : “Vị ấy là Bồ tát Quán Âm sang Trung quốc truyền tâm ấn”.

Nghe thế, Lương Vũ đế rất phiền muộn và phái sứ giả mong thỉnh Bồ Đề Đạt Ma trở lại.

Nhưng Chí Công đã nói :

- Tâu Hoàng thượng, Ngài không thể truyền sứ giả mời vị ấy trở lại được đâu. Cho dù người cả nước đi thỉnh, cũng không trở lại.

1. “ *Rỗng nhiên vô thánh* ”, nghĩa đó thế nào ?
2. Nghĩa “*Không biết*” là gì ?
3. Ai là Bồ tát Quán Âm ?
4. Cho dù người cả nước đi thỉnh Bồ Đề Đạt Ma, tại sao Ngài không trở lại ?

Lời bàn:

Hoàng đế hiểu Bồ Đề Đạt Ma. Bồ Đề Đạt Ma không hiểu Hoàng đế. “**Không biết**” của Bồ Đề Đạt Ma nuốt trọn cả vũ trụ. Hãy mở mắt và tai của bạn. Bồ Đề Đạt Ma đã ngồi tại động Thiếu Lâm chín năm.

326. Mã Tổ không khỏe

- Nhật thương nguyệt há



Thiền sư Mã Tổ thân không được khỏe.

Điễn tòa trong chùa hỏi :

- Bạch Đại sư, sức khỏe Ngài gần đây ra sao ?

Mã Tổ đáp rằng : - Mặt trời Phật, mặt trăng Phật.

1. “Mặt trời Phật, mặt trăng Phật” nghĩa là gì ?
2. Chẳng phải mặt trời Phật, chẳng phải mặt trăng Phật, vậy là gì ?

Lời bàn: Đầu đội trời, chân đạp đất. Xuân đến hoa nở. Đông tới tuyết rơi. Trẻ con thích sưởi ấm.



327. Mỗi ngày là ngày tốt

- Nhật nhật hảo hảo nhật

Thiền sư Vân Môn hướng về đại chúng nói :

- Đừng hỏi ta trước Rằm trong tháng. Sau Rằm, các ông hãy nói cho ta một câu.

Rồi Ngài tự trả lời một mình: - Mỗi ngày là ngày tốt.

1. “Mỗi ngày là ngày tốt” nghĩa là gì ?
2. Ai chế tạo mỗi ngày ?

Lời bàn :

Thời gian trôi qua như tên bắn. Suy nghĩ liền có hôm qua và hôm nay. Không suy nghĩ, tất cả mọi ngày không xuất hiện. Đây là một ngày tốt hay xấu ?

Nhìn trời, luôn luôn xanh.

327. Trần Thượng thư gặp Tư Phước

此
子
叔
見
如
此



Thượng thư Trần Thao đến gặp Thiền sư Tư Phước Thấy Thượng thư đến, Tư Phước liền vẽ một vòng tròn.

Thượng thư nói : “Đệ tử đến không chấp trước gì cả, sao Ngài lại vẽ một vòng tròn ?”

Tư Phước liền đóng cửa lại.

Tuyết Đậu nói : “Trần Thao chỉ có một con mắt”.

1. Tư Phước vẽ một vòng tròn, nghĩa đó thế nào ?
2. Nếu Trần Thao có hai mắt, ông ấy sẽ làm gì ?

Lời bàn :

Trái đất quay chung quanh mặt trời. Xuân, Hạ, Thu, Đông cũng xoay vần như thế. Nếu tâm bạn không lay chuyển, sẽ đạt điều gì ? Buông xuống ! Hãy thấy. Hãy nghe. Hãy làm ngay !

喪
身
失
命

329. Lòng màỵ Thúy Nham

- Tán thân thất mạng

Vào ngày mǎn hạ, Thiền sư Thúy Nham nói với đại chúng : - Suốt mùa Hè, tôi đã nói với các anh em, hãy nhìn xem, Thúy Nham này có lòng màỵ không ?

Bảo Phước nói : - Tên trộm, tâm hèn nhất.

Trường Khánh nói : “Mọc dài”.

Vân Môn nói : “Ngại”.

1. Câu trả lời nào đúng ?
2. Nếu có ở đó bạn sẽ trả lời ra sao ?
3. Sắc tức là không, không tức là sắc. Lòng màỵ này là Sắc hay Không ?

Lời bàn: Tắm gương sáng không có thích hoặc không thích. Đỏ hiện đỏ, trắng hiện trắng. Đừng dùng miệng, hãy dùng gương .

正
眼
十
門

330. Bốn cổng Triệu Châu

- Chánh nhãn thập môn

Tăng hỏi Thiền sư Triệu Châu :

- Cái gì là Triệu Châu ?

Sư đáp : - Cửa Đông, cửa Tây, cửa Nam, cửa Bắc.

1. Cái gì là Triệu Châu ?

2. Cửa Đông, cửa Tây, cửa Nam, cửa Bắc nghĩa là gì ?

Lời bàn: Mặt thật xưa nay của Triệu Châu hiện rõ ràng. Nhưng ông ấy không mắt, tai, mũi, lưỡi và thân. Vậy cái nào là Triệu Châu thật ? Nếu bạn muốn hiểu rõ , hãy đi hỏi cây thông !

他
子
莫
挽

331. Mục Châu hỏi Tăng

- Tha phương mạc vấn

Thiền sư Mục Châu hỏi một ông Tăng :

- Vừa rời chỗ nào ?

Tăng liền hét : “KATZ!”

Sư nói : - Lão Tăng này bị ông hét một lần rời đó.

Tăng lại hét : “KATZ!”

Sư hỏi : - Sau ba bốn hét là gì ?

Tăng không nói được. Mục Châu đánh ông ta và nói :

- Tên lừa bịp!

1. Tiếng hét “KATZ!” nghĩa là gì ?
2. Ông tăng sai làm chỗ nào ?
3. Nếu bạn là ông tăng, làm thế nào cho đúng ?

Lời bàn: KATZ + KATZ + KATZ = bao nhiêu cân? Mở miệng, Phật mẫu xuất hiện. Ngậm miệng, toàn vũ trụ chẳng hiện. Bạn thích cái nào ?

見
色
明
道

332. Chén bạc Ba Lăng

- Kiến sắc minh đạo

Tăng hỏi Thiền sư Ba Lăng :

- Thế nào là tông Đề-bà (*) ?

Ba Lăng đáp : - Bỏ đầy tuyết trong chén bạc đi !

1. Thế nào là tông Đề-bà ?
2. “Bỏ đầy tuyết trong chén bạc”, nghĩa thế nào?
3. Không tuyết, không chén, vậy là gì ?

Lời bàn: Điều gì bạn thấy, điều gì bạn nghe đều là những người bạn chân chính.

(*) Kanadeva là vị tổ đời thứ 15.

一
指
萬
法

333. Người trong cỏ

- Nhứt chỉ vạn pháp

Tăng thưa với Thiền sư Cảnh Thanh :

- Đệ tử là gà con còn trong vỏ trứng, con đang mổ ra, xin thầy mổ vào (cho con mau ra khỏi vỏ).

Cảnh Thanh nói: “Ông còn sống hay không ?”

Tăng nói : “Nếu không sống, sẽ bị người cười chê”.

Sư nói : “Ông vốn chỉ là người ở trong cỏ ”.

1. “Mở ra”, “mở vào” nghĩa ấy thế nào?
2. Tặng sai lầm chỗ nào ?
3. Làm cách nào bạn trả lời câu “Ông còn sống hay không ?”

Lời bàn: Vô tay ba lần. Rất tuyệt, rất tuyệt, rất tuyệt !
 Bé sơ sinh nói : “Xin chào buổi sáng, ông khỏe không ?”



334. Bách Trượng - Trên đỉnh Đại Hùng

- Bạch Vân Nam Sơn

Tặng hỏi Thiền sư Bá Trượng:

- Thế nào là việc kỳ đặc ?

Bá Trượng đáp :

- Ngồi một mình trên đỉnh Đại Hùng.

Tặng lễ bái, Bá Trượng liền đánh.

1. Thế nào là việc kỳ đặc ?
2. Ngồi một mình trên đỉnh Đại Hùng là gì ?
3. Tại sao Bách Trượng đánh ông Tặng ?
4. Nếu bạn là ông Tặng này, bạn sẽ làm gì ?

Lời bàn: Hãy cẩn thận, đừng trối cột vì ngôn ngữ.
 Một hành động tốt hơn mười ngàn lời nói .

山托盤和

335. Vân Môn - Thân bầy gió thu.

- Hòa bần thác xuất

Tặng hỏi Thiền sư Vân Môn :

- Khi cây khô lá rụng thì thế nào ?

Vân Môn đáp : - Thân bầy gió thu .

1. Khi cây khô lá rụng thì thế nào ?
2. “Thân bầy gió thu”, nghĩa này là gì ?
3. Không thân, không gió, vậy là gì ?

Lời bàn: Nếu hiểu rõ thời tiết bên ngoài, bạn sẽ biết áo quần nào để mặc. Mặt trời đi qua, gió thổi mạnh.

心妙寂望

336. Củ cải to Triệu Châu

- Niết bàn Diệu tâm

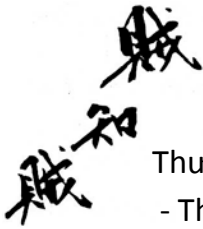
Tặng hỏi Thiền sư Triệu Châu :

- Con nghe rằng Hòa thượng đích thân thấy Thiền sư Nam Tuyền phải chăng ?

Triệu Châu đáp : - Ở Trấn Châu sản xuất củ cải to.

1. Nam Tuyền và Triệu Châu giống hay khác nhau?
2. Ai là Nam Tuyền ?
3. “Trấn Châu sản xuất nhiều củ cải to”, nghĩa đó thế nào ?

Lời bàn: Triệu Châu mạnh hơn thần thánh. Nam Tuyền biến thành củ cải. Củ cải lớn hơn Triệu Châu rơi xuống thân ông. Ông la lên: “Cứu tôi, cứu tôi !!”



337. Lâm Tế - Đại ý Pháp Phật

- Tặc tri tặc

Thượng tọa Định hỏi Thiền sư Lâm Tế :

- Thế nào là Đại ý Phật pháp ?

Lâm Tế liền bước xuống giường thiền chộp lấy Thượng tọa Định cho một tát tai , rồi xô ra. Định đứng sửng. Có Tăng bên cạnh nói :

- Thượng tọa Định, sao không lễ bái đi ?

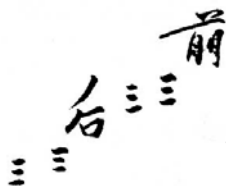
Thượng tọa Định vừa lễ bái, hốt nhiên đại ngộ.

1. Thế nào là đại ý Phật pháp ?
2. Tại sao Lâm Tế tát Thượng tọa Định và xô ra ?
3. Thế nào là chỗ đại ngộ của thượng tọa Định ?

Lời bàn: Cái gì chẳng phải Phật pháp? Nếu tìm ra cái không phải Phật pháp, bạn sẽ thành Phật. Nếu tìm thấy Phật pháp, bạn trở thành ngốc nghếch. Lâm Tế rất ngốc nghếch. Một hành động cũng đủ, tại sao ông ấy muốn tới ba ? Thượng tọa Định tự hiểu, ông ấy có hai mắt và một miệng.

338. Văn Thù Sư Lị - Trước ba ba...

- Tiền tam tam, hậu tam tam



Văn Thù hỏi Vô Trước :

- Ông từ đâu tới ?

Vô Trước đáp : “Phương Nam”.

Văn Thù hỏi :

- Sự giáo hóa Phật pháp ở phương Nam thế nào?

Vô Trước đáp :

- Thời kỳ mật pháp rất ít Tỳ khưu giữ giới.

Văn Thù hỏi :

- Bao nhiêu chúng Tăng ?

Vô Trước đáp :

- Khoảng ba trăm, khoảng năm trăm. Rồi lại hỏi Văn

Thù : “Còn Phật Pháp ở đây thế nào ?”

Văn Thù nói :

-Thánh phàm chung ở, rồng rắn lẫn lộn.

Vô Trước hỏi : “Bao nhiêu chúng Tăng ?”

Văn Thù đáp : “Trước ba ba; sau ba ba”.

1. Nếu thân bạn từ phương Nam tới, thì tự tánh của bạn từ phương nào tới ?
2. “Trước ba ba; sau ba ba”, nghĩa này là gì ?
3. Trước số 0, sau số 0, vậy là gì ?

Lời bàn: Văn Thù thật ngu đần. Vô Trước thật khôn ngoan. Chỉ một trò chơi ngôn ngữ. Ai thắng? Ai thua? Bạn thấy mặt thật của Văn Thù chưa ? Bạn thấy mũi thật của Vô Trước chưa ? Giống hay khác? Tất cả chư Phật, Thánh hiền chẳng thể tiêu hóa nổi câu nói của Văn Thù “Trước ba ba; sau ba ba”.

339. Vân Môn - Sư tử lông vàng

- Kim cương pháp thân

金剛
法
身

Tăng hỏi Thiền sư Vân Môn :

- Pháp thân thanh tịnh là gì ?

Vân Môn đáp : “Rào trúc đầy hoa”.

Tăng hỏi : “Khi được như vậy thì thế nào?”

Vân Môn đáp : “Sư tử lông vàng”.

1. *Pháp thân thanh tịnh là gì ?*
2. *Ban đầu Vân Môn đáp: “Rào trúc đầy hoa” , sau lại đáp : “Sư tử lông vàng”, hai câu đáp như vậy giống hay khác ?*
3. *“Sư tử lông vàng” nghĩa là gì ?*

Lời bàn :

Hãy cẩn thận ! Sư tử lông vàng nuốt chửng bạn.
Tiếng nó gầm “Aummmmm !”



340. Nam Tuyền - Cây nở hoa

- Quán chiếu

Thái phu Lục Hưởng hầu chuyện với Thiền sư Nam Tuyền. Ông ta phê bình :

- Pháp sư TăngTriệu nói : “Trời đất cùng ta đồng cội, vạn vật cùng ta một thể.” Thật là kỳ quái.

Nam Tuyền chỉ vào bông hoa trước sân nói :

- Người xem hoa này hiện thời như mộng.

1. “Trời đất cùng ta đồng cội”, nghĩa này là gì ?
2. “Vạn vật cùng ta một thể”, nghĩa này là gì ?
3. “Người xem hoa này hiện thời như mộng”, nghĩa gì ?

Lời bàn: Mở miệng, sai lầm lớn. Ngậm miệng, toàn thể vũ trụ chẳng bao giờ tách rời. Thức tỉnh, thức tỉnh ! Bây giờ bạn thấy gì ? Bạn nghe gì ? Hãy đi hỏi chó mèo, chúng sẽ dạy cho bạn.



341. Triệu Châu – Người Đại tử

- Sanh tử tự tại

Thiền sư Triệu Châu hỏi Đầu Tử :

Người đã chết tròn vẹn, khi sống lại thế nào?

Đầu Tử đáp: - Không được đi đêm, hãy đến ban ngày.

1. *Người đã chết tròn vẹn, khi sống lại thế nào ?*
2. *Ban đêm và ban ngày, giống hay khác ?*
3. *Tại sao Đầu Tử nói : “Không được đi đêm ?”*

Lời bàn: Đến tay không, đi tay không, có một vật luôn luôn trong sáng, không tùy thuộc vào sống chết. Ai chết, ai sống ? Sống và chết như mây nổi. Nếu không có đám mây tâm, mặt thật của bạn sẽ hiện rõ ràng.

Ban đêm thì tối, ban ngày thì sáng.



342. Động Sơn -Không nóng không lạnh

- Vô hàn thử xứ

Tăng hỏi Thiền sư Động Sơn :

- Khi lạnh và nóng đến, làm sao tránh ?

Động Sơn đáp :

- Sao chẳng đến chỗ không nóng không lạnh ?

Tăng lại hỏi: - Chỗ nào không nóng, không lạnh ?

Động Sơn đáp: “Khi lạnh, lạnh giết ông. Khi nóng, nóng giết ông.

1. *Khi lạnh và nóng đến làm sao tránh ?*
2. *Chỗ nào không nóng, không lạnh ?*
3. *“Khi lạnh, lạnh giết ông. Khi nóng, nóng giết ông”, nghĩa này thế nào ?*

Lời bàn: Lời nói của Động Sơn thật tuyệt vời! Ông ấy hiểu chính xác tình huống và hành động.

Nóng lạnh bên trong hay ngoài ? Nếu trả lời đúng, bạn sẽ thấy được mặt thật của Động Sơn.



343. Hòa Sơn đánh trống

- Giải đả cổ

Thiền sư Hòa Sơn dạy chúng :

- Hữu học gọi là nghe . Vô học gọi là gần(*)

Qua được hai hạng này gọi là thật qua .

Tăng ra hỏi : “Thế nào là thật qua ?”

Hòa Sơn đáp : “Biết đánh trống”.

- Chân lý đích thực là gì ?

- Biết đánh trống.

Tăng lại hỏi : “Tâm tức Phật, con không hỏi. Vậy, ‘Không tâm không Phật’ là gì ?”

Hòa Sơn đáp: “Biết đánh trống”.

Tăng lại hỏi :

- Khi người hướng thượng đến, làm sao tiếp ?

Hòa Sơn đáp: “Biết đánh trống”.

1. Thế nào là Thật qua ?
2. “Chân lý đích thực” là gì ?
3. “Khi người hướng thượng đến làm sao tiếp?” có nghĩa gì?

4. Bạn có thể nghe tiếng trống đá không ?

Lời bàn :

Hãy buông bỏ tất cả ngôn ngữ và vọng niệm .
Nếu suy xét thì sự suy xét này sẽ giết bạn. Bạn có thể
nghe tiếng trống của Hòa Sơn chưa ? Nó bao nhiêu cân ?
Nếu biết được điều đó, bạn trở thành thầy của Phật.

(*) Bản chữ Hán : Thanh Văn, Duyên Giác là hàng Hữu học, nhị
thừa vị gọi là KHAI. Chứng đắc thánh vị Vô học gọi là LÂN (gần
kề).

長
須
分
明

344. Cầu Triệu Châu

- Trường đầu phân minh

Tăng nói với Thiền sư Triệu Châu :

- Nghe tiếng cầu đá của Triệu Châu đã lâu,
nhưng giờ đến đây chỉ thấy cầu khỉ .

Triệu Châu đáp :

- Ông chỉ thấy cầu khỉ , đâu thấy cầu đá !

Tăng lại hỏi : “Thế nào là cầu đá ?”

Triệu Châu đáp: “Lừa qua, ngựa qua”.

1. Cầu đá, cầu khỉ giống hay khác ?
2. Thế nào là cầu đá ?
3. Lừa qua, ngựa qua, vậy là gì ?

Lời bàn: Phi cơ bay trên trời có hướng bay của nó.
Ô tô chạy trên đường cũng có điểm đến của nó.
Chó mèo chạy thì tốt hơn phi cơ và ô tô.

舍
吞
天
地

345. Gậy thiền Vân Môn

- Hàm thôn thiên địa

Thiền sư Vân Môn chỉ cây gậy thiền, nói :
- Cây gậy này hóa rồng và nuốt trời đất.
Vậy núi sông, đại địa có thể tìm ở đâu ?

1. *Làm cách nào bạn biến hóa cây gậy thành rồng ?*
2. *Làm cách nào con rồng nuốt tất cả mọi vật ?*
3. *Nếu con rồng này nuốt tất cả, bạn có thể tìm mọi vật ở đâu ?*

Lời bàn :

Lời nói của Vân Môn là một sai lầm lớn. Cái móc câu của ông ấy đã móc vào mồm ông ta rồi. Ai sẽ lấy cái móc này ra ? Chỉ người nào có thể trả lời ba câu hỏi trên mới lấy ra được.



346. Vòng tròn Nam Tuyền

- Thiêt giao thiệp

Ba vị Thiền sư: Nam Tuyền, Quy Tông và Ma Cốc cùng nhau đến bái yết Quốc sư Huệ Trung. Khi họ đi được nửa đường, Nam Tuyền vẽ một vòng tròn trên đất nói :

- Nói được thì tiếp tục đi.

Quy Tông ngồi vào vòng tròn.

Ma Cốc nhún gối cúi chào như người nữ .

Nam Tuyền nói :

- Thế thì chúng ta không tiếp tục đi nữa .

Quy Tông hỏi : “Có điều gì trong tâm ông ?”

1. Nam Tuyền vẽ vòng tròn, nghĩa này là gì ?
2. Quy Tông ngồi trong vòng tròn, Ma Cốc nhún gối cúi chào, sự sai lầm của họ ở đâu ?
3. Nếu có ở đó, bạn sẽ đáp như thế nào ?

Lời bàn :

Nam Tuyền trở nên giận dữ to như núi Tu Di, trong tâm ông ấy muốn câu một con cá lớn nhưng không được. Quy Tông và Ma Cốc hiểu được tâm của họ. Nam Tuyền không hiểu tâm của Quy Tông và Ma Cốc. Họ đi đâu ? Đông, Tây, Nam, Bắc ở đâu ?



347. Kim Ngưu - Ha, ha , ha !

- Cao sơn minh nguyệt

Mỗi khi đến giờ ăn, Hòa thượng Kim Ngưu ôm thùng cơm đến trước Tăng đường quơ múa và cười lớn : - Ha, ha, ha ! rồi gọi to :

- Chư Bồ Tát đến dùng cơm !

Tuyết Đậu nói :

- Tuy nhiên như thế, Kim Ngưu không hảo tâm.

Tăng hỏi Trường Khánh :

- Khi lão ông nói ‘ Chư Bồ Tát đến dùng cơm’, nghĩa thế nào ?

Trường Khánh đáp : - Giống như lời khen tặng cao hứng tại bữa tiệc chay.

1. Tại sao Hòa thượng Kim Ngưu ôm thùng cơm quơ múa và cười lớn: “Ha, ha, ha !” ?
2. “Đến dùng cơm” nghĩa ấy thế nào ?
3. “Giống như lời khen tặng cao hứng tại bữa chay” nghĩa là gì ?

Lời bàn: Nếu bạn có thời gian, hãy đi xem phim. Nếu bạn mệt, hãy đi khiêu vũ. Nếu bạn không có gì để làm, hãy lay Phật, rồi Phật sẽ mỉm cười với bạn.

難無道至

348. Bánh Vân Môn

- Chí đạo vô nan

Tăng hỏi Thiền sư Vân Môn :

- Thế nào là lời nói siêu Phật vượt Tổ ?

Vân Môn đáp : “ Cái bánh ”.

1. Thế nào là lời nói siêu Phật vượt Tổ ?
2. “Cái bánh” nghĩa thế nào ?
3. Nếu bạn là vị Tăng, bạn có thể nói gì với Ngài Vân Môn ?

Lời bàn: Ngài Vân Môn nói: “cái bánh”, nhưng tại sao chỉ có một ? Nếu bạn có bánh, nuôi, coca cola đem cho Ngài Vân Môn thì Ngài sẽ chứng cho bạn.

見即未

349. Đầu Tử - Tiếng Phật

- Kiến tức Như Lai

Tăng hỏi Thiền sư Đầu Tử :

- Tất cả âm thanh là âm thanh Phật, phải không ?

Đầu Tử đáp : “Phải”.

Tăng nói : - Vậy hậu môn phát tiếng (đánh rắm) có phải là âm thanh Phật không ?

Đầu Tử liền đánh.

Tăng lại hỏi : - Lời thô tiếng tế đều về Đệ nhất nghĩa phải không ?

Đầu Tử nói : “ Phải ”.

Tăng nói :

- Vậy gọi Hòa thượng là con lừa được không ?

Đầu Tử liền đánh.

1. *Tất cả âm thanh là âm thanh Phật phải không ?*
2. *Đầu Tử sai lầm chỗ nào ?*
3. *“Lời thô tiếng tế tất cả đều về đệ nhất nghĩa” nghĩa đó thế nào ?*
4. *Tại sao Đầu Tử đánh ông Tăng ?*

Lời bàn :

Khởi đầu không có ngôn ngữ văn tự. Mở miệng liền sai lầm. Ai sửa lại cho đúng? Như bạn muốn hiểu, đi hỏi bông hoa hoặc gốc cây sẽ cho bạn câu trả lời chính xác.

念
不
停
流

350. Triệu Châu - Bé mới sanh

- *Niệm niệm bất đình lưu*

Tăng hỏi Thiền sư Triệu Châu :

- Bé mới sinh có đủ sáu thức không ?

Triệu Châu đáp :

- Như bọt bóng trôi trên dòng nước chảy xiết.

Tăng lại hỏi:

- “Bọt bóng trôi trên dòng nước chảy xiết” ý chỉ thế nào ?

Sư đáp : “Niệm niệm không dừng chảy”.

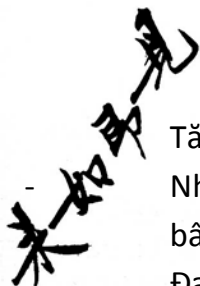
1. Bé sơ sinh có đủ sáu thức không ?
2. Triệu Châu đáp như thế có chính xác không ?
3. “Như bọt bóng trôi trên dòng nước chảy xiết” nghĩa đó thế nào ?
4. “Niệm niệm không dừng chảy”, nghĩa là gì ?

Lời bàn :

Khi bé mới sanh nó khóc, mẹ cho bú sữa. Triệu Châu như bọt bóng, nhưng bọt bóng đã giết ông ấy rồi. Hãy buông bỏ tất cả ! Thấy rõ , nghe rõ . Liễu xanh , hoa đỏ.

351. Đại Long - Pháp thân bất diệt

- Kiến tức Như Lai



Tăng hỏi Thiền sư Đại Long :

Nhục thân diệt, thế nào là pháp thân bất diệt ?

Đại Long nói :

- Hoa núi nở như gấm. Nước khe trong tựa chàm.

1. Sắc thân là gì ?
2. Thế nào là Pháp thân bất diệt ?
3. Sắc thân và Pháp thân giống hay khác nhau ?
4. Sắc tức là không, không tức là sắc. Vậy Sắc thân và Pháp thân cả hai là “Không” hay “Sắc”?

Lời bàn :

Đừng dính mắc. Cứ thấy, cứ nghe. Thân của bạn là Pháp thân hay Sắc thân ? Nếu chấp trước Sắc thân, bạn sẽ lao vào địa ngục như tên bắn. Nếu chấp trước Pháp thân, bạn không thể tìm thấy chân bạn.

Cẩn thận ! Cẩn thận ! Mệt ngủ. Khát uống. Hãy làm ngay ! Đừng tạo tác .

得
大
自
在

352. Am chủ Đồng Phong gầm

- Đắc đại tự tại

Tăng đến chỗ am chủ Đồng Phong hỏi :

- Chợt gặp cọp ở đây, Ngài đối phó ra sao ?

Am chủ liền gầm như cọp. Tăng làm ra vẻ sợ hãi.

Am chủ cười lớn.

Tăng nói : “ Cái lão tặc”.

Đồng Phong nói : “Ngươi làm gì ta ?”

Tăng bèn thôi.

Về sau, Tuyết Đậu nói : “Hắn là đúng, nhưng hai lão tặc chỉ biết bịt tai trộm linh”.

1. Chợt gặp cọp, bạn có thể làm gì ?
2. Tại sao am chủ cười ?
3. Tăng không hỏi nữa. Nếu là Tăng, bạn sẽ làm gì ?

Lời bàn :

Chó đuổi theo xương, sư tử vồ người. Không tâm, được tất cả. Có tâm, mất tất cả. Lạnh dùng thuốc chống lạnh. Nóng dùng thuốc giải nóng.



353. Vân Môn - Kho bếp ba cửa

- Xuất nhất khẩu khí

Thiền sư Vân Môn dạy chúng :

- Mỗi người có ánh sáng, xem thì chẳng thấy, tối lờ mờ. Vậy ánh sáng của mỗi người là gì ?

Ngài tự nói : “ Kho bếp ba cửa ”.

Lại nói : “Việc tốt chẳng bằng không”.

1. “Mỗi người có ánh sáng” nghĩa là gì ?
2. “Xem thì chẳng thấy, tối lờ mờ”, nghĩa này là gì?
3. Khi hoàn toàn tối tăm, ánh sáng của bạn ở đâu ?
4. Cái gì là ánh sáng của bạn ?
5. “Việc tốt chẳng bằng không”, nghĩa này thế nào?

Lời bàn :

Lục Tổ nói : “Xưa nay không một vật”.

Vân Môn nói : “Mỗi người có ánh sáng”.

Vậy, “ánh sáng” và “không một vật” giống hay khác nhau ?

Mọi người có hai mắt và một miệng.

354. Trí Môn - Thể Bát nhã

- Đại trí như ngu

大智如愚

Tăng hỏi Thiền sư Trí Môn :

- Thế nào là thể của Bát nhã ?

Trí Môn nói : “Sò nuốt trắng”.

Tăng hỏi : “ Thế nào là dụng của Bát nhã ?”

Trí Môn đáp : “Thỏ mang thai”.

1. Thế nào là thể Bát nhã ?
2. “Sò nuốt trắng ” nghĩa này là gì ?
3. Thế nào là dụng của Bát nhã ?
4. “Thỏ mang thai”, điều đó đúng hay không ?

Lời bàn :

Chân lý không ngôn thuyết. Chân pháp không danh tướng. Bát nhã từ đâu đến ? Thế nào là dụng của Bát nhã ? Hãy làm đi ! Mệt ngủ, đói ăn.

355. Triệu Châu – Ba chuyển ngữ

- Khai khẩu tức thất

開口即失

Thiền sư Triệu Châu dạy chúng ba chuyển ngữ:

“ - Phật bùn chẳng vượt nước. Phật vàng chẳng vượt lò. Phật gỗ chẳng vượt lửa.

1. Cách nào Phật bùn vượt nước ?
2. Cách nào Phật vàng vượt lò ?
3. Cách nào Phật gỗ vượt lửa ?
4. Phật bùn, Phật vàng, Phật gỗ giống hay khác ?
5. Phật nào đi khắp mọi nơi ?

Lời bàn: Lục Tổ nói : “Xưa nay không một vật”. Kinh nói : “Tất cả là Phật”. Ai tạo ra Phật ? Ai đúng? Nếu bạn có Phật, Phật sẽ giết bạn. Nếu bạn không Phật, Phật sẽ giết bạn. Bạn làm sao ? Uống trà đi !



356. Sùng Sơn - Bốn Như thị

- Như thị pháp

Thiền sư Sùng Sơn dạy chúng :

Tông ta có bốn NHƯ :

1. **Vô Như**: Tự tánh, bản thể vũ trụ, nguyên điểm, trước khi suy nghĩ.
2. **Nhất Như** : Biểu thị nguyên điểm, không danh, không tướng, không lời .
3. **Như Như** : Chân lý. Nếu giữ nguyên điểm, khi thấy, nghe, ngửi, nếm, xúc chạm, tất cả là chân lý.
4. **Tức Như**: Làm đúng Như thật, có nghĩa là cuộc sống đúng từng giây phút. Luôn luôn giữ vị trí đúng, quan hệ đúng và hành động đúng.

1. Vô Như là gì ?
2. Nhất Như là gì ?
3. Như Như là gì ?
4. Tứ Như là gì ?

Lời bàn: Thế giới hoàn toàn vắng lặng, vì thế mở hoặc ngậm miệng đều sai lầm. Bạn nên làm gì ?

Giữ tâm vắng lặng, bạn cùng vũ trụ hợp nhất.

Nếu chấp trước, bạn mất đầu. Điều cần thiết là phải tiến một bước nữa, rồi thì tất cả vạn vật rất trong sáng. Trời xanh, cây xanh, chó sủa “gâu, gâu !”

Bạn làm thế nào chức năng đúng. Ai đói, cho ăn. Ai khát, cho uống. Gặp Phật, hãy đánh lễ. Nếu có tà thuốc hãy dùng đồ gạt.



357. Sùng Sơn – Chủ Khách

- Lãnh noãn tự tri

Thiền sư Sùng Sơn dạy chúng:

- Tông ta có bốn Như, “Như” thứ tư là “Tứ Như”, có hai tình huống: Chủ Như và Khách Như .

Chủ Như là vị trí đúng, quan hệ đúng và tác dụng đúng của Chủ thể.

Khách Như là vị trí đúng, quan hệ đúng và hành động đúng của Khách thể.

1. Chủ Như là gì ?
2. Khách Như là gì ?
3. Tất cả “ Như “ tiêu mất, khi ấy thế nào ?

Lời bàn:

Cháu trai bà lão chết. Bà ấy không thể ngưng khóc. Tất cả họ hàng và bạn bè cố khuyên bà đừng khóc, nhưng rốt cuộc họ không thể kèm chế được, rồi cũng khóc theo. Sau đó, họ nói: “Chúng ta đừng khóc nữa, hãy cầu nguyện cho cháu”. Vì thế họ đồng niệm: “Địa Tạng vương Bồ Tát, Địa Tạng vương Bồ Tát”.



358. Kệ của Lục Tổ

- Vô y đạo nhân

Một hôm, Thiền sư Sùng Sơn dạy chúng:
 Bài kệ của ngài Huệ Năng đánh đổ bài
 kệ của Thượng tọa Thần Tú.

Kệ của Thần Tú :

***“ Thân là cây Bồ Đề.
 Tâm là đài gương sáng.
 Luôn luôn siêng lau chùi,
 Chớ để dính bụi trần. ”***

Kệ của Huệ Năng :

“ Bồ đề vốn không cây.

Gương sáng cũng chẳng đài.

Xưa nay không một vật.

Chỗ nào dính bụi trần ?”

Nhân bài kệ này, ngài Huệ Năng được truyền thừa thành Tổ thứ sáu. Nhưng Ngài lại phạm một sai lầm lớn khi nói : **“Xưa nay không một vật. Chỗ nào dính bụi trần ?”** Do vậy, nếu muốn được truyền pháp, bạn nhất định phải đánh đổ từng câu kệ của Lục Tổ.

1. *Bồ đề là gì ?*
2. *Gương sáng là gì ?*
3. *“Xưa nay không một vật” là gì ?*
4. *Làm cách nào bạn đánh đổ từng câu kệ của Lục Tổ?*

Lời bàn :

Nếu giải đáp được những câu hỏi này, bạn trở thành thầy của Phật.

四大皆空

359. Đầu Lục Tổ

- Tứ đại giai không

Thiền sư Sùng sơn có lần đến Trung Quốc chiêm bái tổ đình chùa Nam Hoa của Lục Tổ ở núi Tào Khê.

Sùng Sơn hỏi sư trụ trì :

- Bạch trưởng lão, chùa Tân Khê ở Hàn quốc, cũng có di cốt đầu Lục Tổ. Bây giờ, tôi cũng thấy đầu của Lục Tổ ở đây. Vậy cái nào là đầu thật Lục Tổ ?

Trụ trì đáp : “Duy nhất ở đây là đầu thật”.

Sùng Sơn nói : “Đầu Ngài trắng như tuyết”.

Vị trụ trì lấy tay sờ đầu cười nói: “Thật sao ?”

1. Ai là Lục Tổ ?
2. Cái nào là đầu thật của đức Lục Tổ ?
3. Nếu mọi vật đến từ vắng lặng, làm sao đầu của Lục Tổ xuất hiện ?

Lời bàn :

Kinh Kim Cương nói : “Phàm có hình tướng đều là hư vọng. Nếu thấy các tướng chẳng phải tướng, liền thấy Như Lai.”

Cái nào là đầu thật của Lục Tổ ? Người Hàn Quốc hay người Trung Quốc ? Nếu buông tất cả, bạn sẽ thấy mặt thật của Lục Tổ ở khắp mọi nơi. Dưa xanh, ớt đỏ.



360. Sùng Sơn – Phật thật

- Hoạt nhân

Sau khi đi quanh chùa Pháp Nguyên ở Trung Quốc, Thiền sư Sùng Sơn hỏi thầy trụ trì:

- Chùa này có nhiều tượng Phật lớn nhỏ. Vậy cái nào là Phật thật ?

Trụ trì Chuan Yin viết đáp : - Nơi không Phật, chạy nhanh qua. Nơi có Phật, chớ dừng lại.

Sùng Sơn nói : - Tôi chẳng hỏi có Phật, không Phật, xin Ngài bảo cho đâu là Phật thật ?

Vị trụ trì ngập ngừng . Sùng Sơn nói :

- Phật thật đang ngồi trên ghế trước mặt tôi đây.

1. *Chùa Pháp Nguyên có nhiều tượng Phật lớn nhỏ, vậy cái nào là Phật thật ?*
2. *Trụ trì nói : “Nơi có Phật, chớ dừng lại”, nghĩa đó thế nào ?*
3. *Sự khác biệt chỗ nào giữa “Nơi không Phật” và “Nơi có Phật” ?*

Lời bàn: Phật là Tâm, Tâm là Phật. Không Tâm, không Phật. Hét, Đánh, Một ngón tay, Que cứt khô, Ba cân gai - cái nào là Phật thật ? Nếu tìm thấy Phật thật, bạn lãnh 30 hèo. Nếu không tìm thấy cũng lãnh 30 hèo. Bạn có thể làm gì ? Nếu không hiểu, hãy đi uống trà.



361. Đâu là Bồ Đề Đạt Ma ?

- Vũ tích thanh

Trong cuộc du hành gần đây đến Trung Quốc, Thiền sư Sùng Sơn có tham bái chùa Thiếu Lâm, nơi Sư tổ Đạt Ma từng cư ngụ tại đó.

Trụ trì tự viện ra ngoài hướng dẫn và kể một câu chuyện về Tổ Bồ Đề Đạt Ma như sau :

- Ba năm sau ngày Tổ thị tịch, sứ giả của Trung Quốc tên Tống Vân gặp Ngài bên rặng núi Hùng Lĩnh, Tổ đi chân không, quấy cây gậy dài có treo một chiếc giày. Rồi họ chào hỏi nhau vui vẻ. Sau đó, Bồ Đề Đạt Ma đi về Ấn Độ, trong khi Tống Vân trở lại Trung Hoa.

Khi Tống Vân diễn tả cuộc gặp gỡ với Tổ Bồ Đề Đạt Ma, ông ấy lại được kể rằng , Bồ Đề Đạt Ma đã thị tịch ba năm. Mọi người đi đến nơi an táng để kiểm tra cổ quan tài bằng đá đã được tẩm liệm cho Tổ. Khi mở nắp ra chỉ thấy bên trong quan tài còn lại chiếc giày cỏ mà không có thi thể.

Thiền sư Sùng Sơn hỏi vị Trụ trì :

- Thế thì Bồ Đề Đạt Ma còn sống, vậy bây giờ Ngài ở đâu ?

Vị Trụ trì chỉ gãi đầu.

Sùng Sơn đáp rằng :

- Cây thông xanh trước chùa.

1. Bằng cách nào Bồ Đề Đạt Ma sống trở lại ?
2. Tại sao Bồ Đề Đạt Ma bỏ lại một chiếc giày cỏ trong quan tài ?
3. Ngài còn sống hay chết ?
4. “*Cây thông xanh trước chùa*”, nghĩa ấy thế nào ?

Lời bàn :

Bồ Đề Đạt Ma ngồi tại động chùa Thiếu Lâm mặt đối vách chín năm, Ngài không hiểu rõ chính mình. Nhưng Ngài hiểu: “***Không biết***”. Chính sự “***Không biết***” này Ngài đã làm bậc thầy vĩ đại của chúng ta suốt hơn 1.500 năm nay. Ba năm sau khi thị tịch Bồ Đề Đạt Ma sống lại. Nếu bạn không hiểu, chỉ giữ “***Không biết***” rồi thì Bồ Đề Đạt Ma xuất hiện trước bạn. Núi xanh, nước chảy.

是
好
時
節

362. Rơi tro trên thân Phật

- *Thị hảo thời tiết*

Một người đàn ông đến trung tâm Thiền hút thuốc. Ông ta phà khói thuốc bay vào mặt tượng Phật và làm rơi tro trên thân Phật. Vị Trụ trì bước vào trông thấy, bèn nói:

- Ông có khùng không ? Tại sao ông để rơi tro trên thân Phật ?

Người đàn ông đáp :

- Hết thầy là Phật. Sao lại không làm được ?
(*Chỗ nào không Phật, để tôi đừng làm chuyên đó ?*)

Vị Trụ trì không thể trả lời được bèn bỏ đi.

1. “ Hết thầy là Phật ”, nghĩa đó thế nào ?
2. Tại sao người đàn ông để rơi tro trên thân Phật ?
3. Nếu là Trụ trì, bạn sửa lại tâm người đàn ông này ra sao ?

Lời bàn : Bằng cách nào bạn gặp Phật. Bạn ném tàn thuốc ở đâu ? Tất cả rất rõ ràng, chức năng đúng của bạn luôn luôn ở trước bạn.



363. Cổ Phong

- **Chuột ăn thức ăn mèo**

- Tùy xử tác chủ

Ngài Sùng Sơn đến bái kiến sư phụ Cổ Phong. Cổ Phong hỏi nhiều công án rất khó, Sùng Sơn trả lời một cách dễ dàng.

Sau nhiều lần đối đáp, Cổ Phong nói :

- Được rồi, một câu hỏi cuối cùng : ‘ **Chuột ăn thức ăn của mèo, nhưng cái bát của mèo bị vỡ** ’. Nghĩa này thế nào ?

Sùng Sơn đã đưa ra nhiều câu đáp, nhưng Cổ Phong chỉ nói : - Không .

Sùng Sơn trở nên bực bội và thất vọng, vướng mắc hoàn toàn. Sau đó, ông nhìn chăm chăm vào đôi mắt của Cổ Phong trong 50 phút. Tâm Sùng Sơn bùng vỡ như một lần chớp .

1. Thế nào là Công án ?
2. Thế nào là “ Vướng mắc hoàn toàn ” ?
3. Ngài Sùng Sơn đã đạt được gì ?

Lời bàn: Chuột ăn thức ăn của mèo, bát của mèo bị vỡ. Vậy là gì ? Một phần tư là hai mươi lăm xu, hai mươi lăm xu mua cây Cà rem; cà rem cho vào bao tử, cảm giác rất ngon. Ô, thật tuyệt vời !

364. Sùng Sơn - Ba người cùng đi

- Thị nhưt thị nhị



Ba người cùng đi đường,
Người thứ nhưt làm tiếng gươm rít.
Người thứ hai khoác tay (tỏ vẻ sợ) .
Người thứ ba lấy ra chiếc khăn.

1. Nếu có ở đó, Tác dụng chính xác của bạn là gì ?
2. Mối quan hệ của họ là gì ?
3. Tình huống lúc đó ra sao ?

Lời bàn : Tác dụng của họ đều khác, nhưng tình huống giống nhau.

365. Sùng Sơn – Muôn pháp về một

- Vũ tích thanh

雨
滴
聲

Một hôm, Thiền sư Sùng Sơn dạy chúng:

**“ Muôn pháp về một. Một về chỗ nào ?
Không tâm, không Phật. Vậy là gì ?”**

Ngài lại nói :

**“ Muôn pháp về một. Một về chỗ nào ?
Chẳng số một, chẳng số không. Vậy là gì ?**

Bất cứ ai tức khắc vượt qua hai cổng này tôi sẽ Ấn khả cho .”

1. Thế nào là Pháp ?
2. Một về chỗ nào ?
3. Cổng thứ nhất phải trả lời thế nào ?
4. Cổng thứ hai phải trả lời thế nào ?

Lời bàn: Đừng suy lường. Mỗi mỗi giây phút làm ngay.

Chú thích Công Án 131,137,301: “CÔT PHƯỚC CA DIẾP”

Truyền thuyết kể rằng: Sau khi Phật diệt độ 100 ngày, (có chỗ nói 8 tháng), trong Giáo hội Tăng đoàn của Phật có sự bất hòa của một số Tăng Ni, không ai nghe ai, mỗi người tự tu hành đọc tụng theo điều mình nhớ nghĩ, chẳng ai giống ai. Một số khác cho là đức Phật đã diệt độ, không còn sự ràng buộc kiểm soát của ngài, mặc tình thao túng buông lung.

Thiền tổ Trưởng lão Ma ha Ca Diếp và chư A La Hán thấy cơ nguy Phật Pháp sắp diệt, liền nhờ vua A Xà Thế, triệu tập Đại hội tụng kết lời Phật dạy. Vua A Xà Thế trước kia phạm tội ngũ nghịch, oán ngôi, giam phụ vương chết đói, quản thúc Mẫu hoàng, theo Đề Bà Đạt Đa hại Phật, hủy Pháp, phá Tăng. Sau ăn năn sám hối quy y theo Phật. trở thành hiền thiện, nhiệt tâm hộ trì Phật Pháp. Với uy đức của vị vua Phật tử này đứng ra tổ chức Kết tập Kinh tạng lần đầu, vua loan tin cho mời toàn thể Tăng, Tín đồ đến động Thất diệp ở núi Kỳ Xà Quật gần thành Vương Xá, nước Ma Kiệt Đà. Lại cũng có các vua quan, dân chúng của các nước lân bang tin sùng Phật Pháp đến tham dự. Đại hội này có tới muôn vạn người, hết sức quan trọng, được chuẩn bị rất chu đáo.

Bấy giờ, Thiền tổ Ma ha Ca Diếp cùng 498 vị A La Hán thượng thủ, được vào động để tụng Kinh

điển, nhưng không ai có thể đủ khả năng ghi nhớ hết lời Phật dạy, Duy chỉ có Tôn giả A Nan Đa, từng làm thị giả cho Phật suốt 25 năm và từng tham dự các Pháp hội, có khả năng nghe và ghi nhớ giỏi, do nhờ lập thệ nguyện và công phu tu tập trong nhiều kiếp. Nhưng có điều là Ngài A Nan chưa chứng Thánh quả A La Hán, nên không thể tham dự Đại hội.

Theo nguyên tắc, tất cả Đại hội phải quan sát, tuyển chọn, thỉnh cử và đánh lễ Pháp sư chứng thánh quả trên tòa cao, thay Phật tuyên dương Chánh pháp. Đối với các bậc A La Hán, vô ngã, vô lậu, đâu còn chấp trước điều gì. Có điều đại hội không thể chấp nhận là nếu để Thánh Tăng đánh lễ phàm Tăng thì Phật giáo đương nhiên sớm bị tiêu diệt. Bởi hàng hậu bối sẽ nghĩ: “Tại sao ta phải khổ công tu hành mới Thành đạo còn ngài A Nan chỉ là phàm phu, nhờ đa văn mà chư Thánh, Tăng Ni, Cư sĩ bốn chúng cùng vua quan, thứ dân v.v.... phải đánh lễ cầu pháp?”. Do vậy, họ sẽ khinh miệt Chánh pháp Như lai. Tin tức đã lan truyền, tiến thoái lưỡng nan, đại hội bế tắc.

Trước cửa động Thất Diệp, phía ngoài cổng, một trụ cột cao lớn đã được dựng lên, treo đại phướn tuyên dương Đại lễ Kết tập Kinh điển. Bây giờ phải làm sao? Không lẽ tan hàng để chịu phân hóa? Phật Pháp không ai nghe ai, mạnh ai nấy tu, nấy xưng như “Thủ lão hạc?”

ở trong đoạn Kinh Pháp cú, khiến sai lạc Chánh pháp, thật là nhục nhã. Chính vì vậy Thiền tổ Ma ha Ca Diếp chủ trì cùng Chư Thánh A-la-hán truyền lệnh đóng cửa động, khóa chặt kín, định thiền tìm giải pháp khai thông sự bế tắc của đại hội.

Bên ngoài hang động, từ tán lá, tàng cây, hốc đá trên dãy núi Kỳ Xà Quật, chư Tăng Ni ngồi trầm tư mặc tưởng, còn các hàng Bà la môn, vua quan, cư sĩ, binh lính, thứ dân thì buồn bã khóc thầm hoặc lo lắng. Vì ai cũng ít nhiều chịu ơn giáo hóa của đấng Thiên Nhơn sư, Nay sao nỡ nhìn Phật pháp tàn lụi cho đành?

Lúc bấy giờ, ngài A Nan từ bên ngoài cửa động, cảm thấy tủi cho thân phận nghĩ mình là em của Phật, khi Phật còn tại thế, nhờ nương vào uy đức của ngài mà mình được đại chúng nể nang, nay Đại hội Kết tập Kinh điển, mình không được vào tham dự, thật tủi hổ vô cùng. Ngài tự nghĩ và hối hận về sự ỷ lại của mình ở gần kề bên Phật ắt sẽ được Phật cứu độ cho chứng Thánh quả. Thật sai lầm! Do đó ngài thống thiết kêu cầu Thiền tổ Ma Ha Ca Diếp:

- Bạch Đại đức, khi xưa đức Thế tôn truyền y bát cho Đại đức là chủ tâm truyền cái gì vậy ?

Nhận thấy hội đủ cơ duyên, đã đến lúc khai thị cho A Nan tỏ ngộ và cứu vãn Phật Pháp, Thiền tổ Ma Ha Ca Diếp bèn gọi vọng ra : “ A Nan Đa ! ”

A Nan đáp :

- Dạ vâng !

Thiền tổ Ma ha Ca Diếp bảo :

- **Hãy đánh ngã cột phướn trước cổng !**

(*Knock down the flagpole in front of the gate ! = Bã môn ngoại đích sát can trừ hạ!*) tức ngoài cổng động đá Thất Diệp chứ không phải “ **ngã cột phướn trước chùa**” như có nhà dịch thuật nhầm lẫn.

Cột phướn khổng lồ làm sao ngài A Nan với đôi tay không mà có thể đánh ngã? Đây là yếu chỉ gì? Nếu cột phướn bị đánh ngã rồi thì ý nghĩa kết tập Kinh điển cũng hết. Tất cả đều kết thúc. Vậy phải làm sao ?

Trong bảy ngày đêm, Tôn giả A Nan không thể ngồi, không thể đi, không thể đứng, không thể nằm, không thể ăn, không thể uống, không thể ngủ, sống không được mà chết cũng không xong. Trong trạng thái ấy ngài chỉ chú tâm vào lời Khai thị của Thiền tổ Ma Ha Ca Diếp và khởi Nghi tình :

“ Đánh ngã cột phướn trước cổng ?”

Đến ngày thứ bảy, sức lực mỗi mòn cạn kiệt, bất thần ngài chúi ngã, thân vừa chạm đất, trong giây phút đó ngài Đại ngộ. Liền khi ấy, ngài mừng quá đến kêu cửa, Thiền tổ Ma Ha Ca Diếp lại gọi vọng ra:

- Nếu đã Ngộ rồi thì phải tự vào sao còn nhờ người mở cửa ?

Trong kinh dẫn, Ngài A Nan theo lối khóa chui vào (?) đánh lễ Thánh chúng rồi được Đại hội thỉnh cử lên ngồi tòa cao trùng tuyên Kinh Giáo của Phật, Tôn giả Ưu Ba Ly trùng tuyên tạng Luật, cứu vãn Phật giáo, Thánh phàm, nhân loại chúng sanh, đều được nhuần triêm lợi lạc.

Từ đó Công án “ **Đánh ngã cột phước trước cổng**”, biến cố vĩ đại 500 vị A-la-hán kết tập kinh điển lần đầu tại hang động Thất Diệp, trên dãy núi Kỳ Xà Quật, gần thành Vương Xá, nước Ma Kiệt Đà, dưới triều vua A Xà Thế, trở nên nổi tiếng trong lịch sử Thiền tông.

(ND)

Dạy Thiền , Thực hành Công án.

Công án nghĩa là trường hợp chung hay tài liệu chung.

Thuở xưa tại Trung Quốc, khi các tài liệu của chính phủ được sao chép, thì có một sự duyệt xét hay một dấu niêm công nhận trên bản sao này. Vì vậy, một nửa dấu niêm sẽ đóng trên bản sao và nửa kia trên bản gốc, nhằm để xác nhận rằng bản sao này đúng do hai mặt nửa dấu in được ghép lại.

Trong sự truyền bá Thiền tông, các công án được sử dụng phương pháp cũng giống như vậy : Sự tỏ ngộ của các thiền sinh đối với câu hỏi chỉ là một nửa và phải được ăn khớp một nửa còn lại bằng sự thấu suốt của Thiền sư.

Khi Thiền sinh và Thiền sư cùng chia sẻ sự tỏ ngộ, điều này được gọi là **“Lấy tâm truyền tâm”**.

Khởi thủy, không có thực hành Công án. Đức Phật Đản sanh và Thành đạo. Ngài dạy các chúng đệ tử : “Vạn vật vô thường. Dục vọng, sân hận, vô minh, dẫn đến khổ đau”. Ngài cũng dạy phương pháp giải thoát khổ đau, đạt đến Niết bàn an lạc, chẳng có chữ viết và không tranh luận, chỉ thực tập Thiền định.

Sau khi Đức Phật nhập diệt, các đệ tử Ngài có bốn lần kết tập, trùng tụng và viết ra những lời Phật dạy. Những bài viết này được gọi là Kinh điển. Nó không được viết ra từ Đức Phật. Chúng chỉ là những lời nói của Ngài được các đệ tử ghi lại thành văn. Nhiều năm sau, các đệ tử tranh cãi về những điều mà Đức Phật dạy. Họ nói : “Đức Phật dạy thế này, Đức Phật dạy thế kia ...”

Sự nghiên cứu học hỏi về Phật giáo càng trở nên quan trọng hơn là thực hành. Do vậy, trong Phật giáo, quan điểm này tranh cãi với quan điểm kia.

Một ngàn năm trăm năm sau, Tổ sư Bồ Đề Đạt Ma bắt đầu giáo hóa. Ngài du hành từ Ấn Độ sang Trung Quốc, nơi mà Đạo Phật đã có mặt vài ba trăm năm trước đó rồi. Tổ nhận thấy dân chúng chỉ tôn sùng Đạo Phật cho việc cầu nguyện, tế lễ với những điều mà họ mong ước. Vì thế, Ngài bắt đầu giáo hóa cho họ một cách nghiêm chỉnh .

Câu chuyện viếng thăm nổi tiếng đầu tiên của Ngài với Lương Võ đế ở miền Nam Trung Quốc. Hoàng đế nói với Bồ Đề Đạt Ma rằng ông ta đã xây dựng nhiều chùa, sao chép nhiều kinh điển và giúp đỡ vô số Tăng chúng tu học.

Sau đó, Hoàng đế hỏi Bồ Đề Đạt Ma:

- Trẫm làm như thế công đức nhiều không ?

Tổ đáp : “Không công đức”.

Hoàng đế lại hỏi :

- Thế nào là Thánh đế đệ nhất nghĩa ?

Tổ đáp : “ Rỗng nhiên, không Thánh ”.

Hoàng đế hoàn toàn bối rối, bèn hỏi :

- Đối Trẫm là ai ?

Tổ đáp : “Không biết”.

Nhận thấy cơ duyên chưa đến, Tổ đi về phương Bắc Trung Quốc, nơi có nhiều tự viện nổi tiếng, nhưng Ngài tránh tất cả mà chỉ ngồi quay mặt vào vách trong một hang động gần chùa Thiếu Lâm.

Chín năm sau, Huệ Khả đến hang động này và nói rằng : “Xin Ngài chỉ dạy pháp yếu cho con”.

Tổ đáp : “Cho dẫu ta nói với ông, ông cũng không tin. ”

Sau đó, Huệ Khả chặt một cánh tay của mình để chứng tỏ lòng thành bèn thưa:

- Bạch sư phụ, vết đau khủng khiếp. Tâm con không an. Xin Ngài an cho.

Tổ nói : “Ông đưa tâm đây, ta sẽ an cho”.

Huệ Khả nói : “Con không thấy tâm đâu cả”.

Tổ đáp: “ Như vậy ta đã an tâm cho ông rồi đó”.

Nghे xong, Huệ Khả liền tỏ ngộ và trở thành Tổ thứ Hai. Đây là những lời dạy Thiền đầu tiên cho việc **“Lấy Tâm truyền Tâm”**.

Có một thay đổi lớn kế tiếp trong những lời dạy Thiền của Lục Tổ, Ngài dạy :

“ Nếu bạn không gây nhân thì không có quả, do vậy đừng tạo tác ”.

Ngài trở thành vị Thiền Tổ nổi tiếng về những lời dạy vô cùng đơn giản này.

Một lần, có hai ông Tăng nhìn phước động. Họ tranh cãi nhau về cái nào động , phước hay gió ?

Nghe được điều họ tranh cãi, Đức Lục Tổ bảo :

“Không phải phước động hay gió động, mà là tâm các ông động”.

Do vậy, câu hỏi : “Tâm là gì ?” trở thành một cảm hứng cho những vị tăng tu Thiền.

Nhiều câu hỏi tương tự: “Sống là gì ?”, “Chết là gì?”, “Tâm là gì ?” Tất cả trở thành nhiều Công án. Và người ta bắt đầu sử dụng chúng trong việc tu hành riêng tư của họ.

Khi vị Tăng đến viếng Lục Tổ, Ngài hỏi:

- Ông từ đâu đến ? Vật gì đến ?

Tăng trả lời : “Không biết”.

Đây là công án khởi thủy “Ta là ai ?”. Nó giống như câu hỏi mà Đức Phật đã tu hành trong sáu năm.

Đức Phật, Bồ Đề Đạt Ma, Lục Tổ, tất cả cùng chung câu hỏi : **“Ta là ai ?”**

Và tất cả được trả lời: **“Không biết”.**

Đây là bắt nguồn cho việc thực hành Công án.

Sau đó, nhiều trường phái đã phát triển một cách tự nhiên và cũng có nhiều kỹ thuật riêng biệt tạo ra cho mỗi trường phái.

Có lần, một cậu bé quê hỏi vị Tổ thứ Tám ở Trung Hoa là Mã Tổ : “Phật là gì ?”

Mã Tổ đáp: “Tâm là Phật, Phật là Tâm”.

Sau đó, Ngài lại trả lời: “Không Tâm, không Phật”.

Xét nghĩ, trước đây sự giáo hóa đơn giản, còn ngày nay sự giáo hóa phần nhiều do khuôn thước trí năng. Vì thế, một loại khẩu chiến “ đấu lý “ hoặc “đấu pháp” cũng xuất hiện. Do vậy, có “Bích nham Lục ” (*The Blue Cliff Record*) và “Vô môn quan” là hai bản Công án Thiền rất nổi tiếng.

Thiền bắt đầu có vẻ khó hiểu bởi ẩn dụ đối với người tầm thường. Sự hành Thiền và đời sống hằng ngày của dân chúng càng tiến đến mức độ cao hơn. Người ta không hiểu những lời nói ẩn dụ, như : “Gà gõ gáy, cọp đá bay, lông rùa, sừng thỏ”.

Thiền trở thành sự thực hành độc tôn, nó luôn luôn được coi như là ẩn nghĩa, bởi vì ngôn ngữ tự chúng không thể tạo ra bất cứ nhận thức nào. Điều này xảy ra cùng lúc cho đến khi việc giáo hóa trực tiếp được phục hồi. “Phật giáo là gì ?” được trả lời như “ Xuân đến, cỏ tự mọc”.

Do vậy, Thiên đã phát triển thành nhiều loại đáp án cho những câu hỏi căn bản này, tất cả nhằm mục đích đạt đến Chân lý.

Trong quá khứ, Chư Tăng Ni đã trải qua cả cuộc đời họ ẩn tu trong núi để tham Thiên, chứng ngộ Chân lý được viên mãn. Chúc năng đúng thực sự không cần thiết, bởi vì họ không liên quan gì với đời. Nhưng hầu hết dân chúng ngày nay có một cuộc sống bận rộn với gia đình và việc làm. Vì thế, sự kết hợp Thiên và cuộc sống hằng ngày trở thành quan trọng.

Nhằm đạt đến Tự tánh của bạn, cuộc sống đúng cách là điều cần thiết. Buông hết tất cả, đừng tạo ra bất cứ điều gì vướng mắc, trong từng giây phút giữ vị trí đúng, quan hệ đúng và tác dụng đúng. Hãy **làm** ngay !

Nếu bạn thực hành việc này, bạn sẵn sàng đạt được tự tánh. Nhưng bạn chẳng tin điều đó, vì thế bạn phải cố gắng tiếp tục.

Rồi thì, sự chứng nhập chính xác và tác dụng đúng sẽ xảy ra cùng một lúc. Đây là sự cách mạng của Thiên.

Trong quá khứ, thực hành Công án có nghĩa là thẩm xét sự tỏ ngộ của một người. Ngày nay, chúng ta sử dụng Công án để làm cho cuộc sống đúng đắn hơn. Sự việc này khác với cách sử dụng Công án theo truyền thống mà chúng ta đã bàn ở trước đây.

Dù rằng những đáp án đúng hay sai không là vấn đề - cốt chỉ làm sao bạn **áp dụng** Công án trong đời sống hằng ngày của bạn .

Quán Âm có nghĩa là “Quán xét, cảm nhận âm thanh”. Phương tiện này nhận biết Tự tánh của bạn. Đồng thời, nhận biết âm thanh cõi đời đầy dẫy nỗi đau khổ của chúng sinh. Nếu bạn có thể nghe được âm thanh khổ đau này thì sự thực hiện giúp đỡ, cứu độ là điều cần thiết. Đó là Đạo Bồ Tát .

Phụng sự chúng sanh là việc làm **và** bổn phận của chúng ta. Sự tu hành đúng đắn không những chỉ đạt được Giác ngộ mà còn tìm ra **công việc** Giác ngộ. Vì vậy, Công án chỉ là một kỹ thuật dắt dẫn bạn làm cách nào để được Giác ngộ. Đừng chướng ngại vào những đáp án đúng hoặc sai. Bạn phải sử dụng Công án để quét sạch những vọng tưởng của bạn. Khi bạn đã quét sạch vọng tưởng, tâm bạn trong sáng như hư không. Có nghĩa là từng giây phút bạn có thể phản ánh bất cứ tình huống nào và trả lời một cách đúng đắn tỉ mỉ.

Có người hỏi: “Phương pháp tốt nhất để thực hành Công án là gì ?”

Một vị Tổ sư danh tiếng đã từng nói:

- Mười ngàn câu hỏi trong một câu hỏi.

Thực hành một câu hỏi có nghĩa là chỉ tiến thẳng, **“Không biết”**. Hãy **làm** đi !

Nếu bạn bị ràng buộc bởi Công án, sẽ có vấn đề lớn xảy ra. Đó là “Thiền bệnh”.

Công án như ngón tay chỉ mặt trăng. Nếu bạn chấp vào ngón tay, bạn không thể nhận ra mặt trăng. Điều quan trọng là hướng đi của bạn : **“ Không Biết ”**.

Lối tu cổ xưa là vào núi, cách ly thế giới bên ngoài, chỉ thực hành một Công án kéo dài trong nhiều năm. Còn phương pháp thực hành Công án của chúng ta là làm sao hành sự đúng trong đời sống hằng ngày.

Vì vậy, khi bạn làm điều gì, thì cứ làm đi. Khi bạn làm, không suy nghĩ, không chủ thể, không khách thể, trong ngoài như một. Đây là thực hành Công án một cách đúng đắn - Hãy làm ngay! Từng giây phút mỗi đời sống là Công án của chúng ta...

Đây là cách mạng Thiền.

Thiền sư SÙNG SƠN

道

道

MỤC LỤC

1. Thạch Sương - Đi Thăng
2. Đường đi-Lễ thật-Sự sống
3. Núi động? Thuyền động?
4. Tại sao có hai mắt?
5. Bao nhiêu tóc trên đầu?
6. Thế giới hoàn toàn
vắng lặng
7. Núi Tu Di
8. Bấn Nhận
9. Tâm quá khứ, Tâm hiện tại,
Tâm vị lai chẳng thể đắc
10. Bà già đốt am
11. Tại sao có năm ngón tay?
12. Làm sao vượt khỏi lưới?
13. Không chướng ngại
14. Tiếng chuông từ đâu đến?
15. Mang âm thanh lại đây
16. Bao nhiêu bước tới đây?
17. Lấy gì tẩy sạch tâm?
18. Phó Đại sĩ giảng Kinh
Kim Cương
19. Làm thế nào tẩy sạch bụi?
20. Không vướng mắc
21. Thấy tức Như Lai
22. Tịch diệt là Chân Hạnh
Phúc
23. Thân là Sắc hay Không?
24. Tô Ngộ là gì?
25. Niết Bàn VôThượng Giác
26. Các Pháp do Tâm tạo
27. Người Đá khóc
28. Ba Pháp Thiền
29. Không bám vào đâu
30. Bạn cần gì?
31. Phật ba lần Truyền
Pháp cho Ca Diếp
32. Chỉ thẳng Tâm người
33. Thấy Tánh thành Phật
34. Đại Triệt Đại Ngộ
35. Ba yếu nghĩa của Thiền
36. Năng lực trong Thiền
37. Vòng tròn Thiền
38. Năm Tông phái Thiền
39. Tánh Phật là gì?
40. Đường Nhân loại
41. Tức thấy Như Lai
42. Bạn đi đâu?
43. Đâu Suất - Ba cổng
44. Giải thoát sanh tử
45. Nhận kêu đêm vắng
46. Cao Phong – Ba cổng
47. Tức Như Như Phật
48. Phật-Tổ ở đâu?
49. Tại sao nói xấu ta?
50. Cổ Phong Tổ Ngộ
51. Trâu ta không nhỏ
52. Lễ khai chuông lớn
53. Đường thẳng trong
vòng tròn
54. Trước khi Lừa đi
Ngựa đã đến
55. Núi Kiếm
56. Cho một câu Không
Biết

- 57.Thiền và Giáo
58.Chân Tánh không tồn tại
59.Nói nín , động tịnh
60.Nghĩa thật của cây Bách trước sân
61.Mười căn bệnh
62.Lửa cháy
63.Vạn hữu như Hư vô
64.Hoàn toàn Không Tịch
65.Giếng sâu thăm
66.Thượng đế trong Thượng đế
67.Biến thành Hư vô
68.Không gì Thật để tự hào
69.Chúa Ki Tô
70.Không có giới luật độc nhất
71.Chim Họa Mi và Chim Cu
72.Trong và ngoài
73.Chúa Ki Tô Giáng Sinh và Thăng Thiên
74.Hoa Hồng nở
75.Bản thể các pháp
76.Những thành quả hủy diệt
77.Không sợ thần chết
78.Thiên đàng tại thế
79.Lời cầu nguyện thăm sâu nhất
80.Ở giữa cõi lòng
81.Ơn Cứu rỗi
82.Áo quần cũ
83.Tiếng thì thầm của Nham Đầu
84.Hát bài của ai ?
85.Tiền xài không hết
86.Lời Thật là gì?
87.Do Một được Bảy
88.Câu Thứ nhưt
89.Câu Rốt sau
90.Như Lai Thiền
91.Câu Hưởng thượng
92.Câu Hưởng hạ
93.Câu Biến thân
94.Nắm tiếng ve kêu
95. Đuôi cá vàng
96.Ngay tại trước mắt
97.Tách trà
98.Khóc Cười trước cổng
99.Ném đá
100.Cao Phong - Ông Chủ
101.Món nợ cũ
102.Đạo lớn không cửa
103.Nghĩa cây Bách trước sân
104.Nghĩa Chữ VÔ
105.Que cứt khô
106.Ba cân gai
107.Cảnh giới Khai ngộ
108.Tâm bình thường là gì ?
109.Mặt Lửa trong Đá
110.Mặt Đá trong Lửa
111.Hương Cốc - Tổ sư Tây lai ý
112.Chư Phật xuất hiện tại đâu?
113.Thiền định là gì?
114.Đại Giải thoát
115.Đại tịch Tam muội

116.Thân trong sáng
117.Bữa tiệc Thạch lựu
118.Tượng đá Bồ tát
 Quán Thế Âm
119.Tiếng chuông tỏ ngộ
120.Việc lớn sanh tử
121.Kẻ sát thủ tốt nhất
122.Tạo Chùa lớn
123.Kệ Khởi hành
124.Uống trà
125.Người Kiến Tánh có
 sanh tử không?
126.Trâu Quy Sơn
127.Phật Đá
128.Ngực Phật
129.Sao ông che mắt ông?
130.Phật là gì ?
131.Tại sao Đạt Ma đến
 Trung Quốc ?
132.Lỗ Mũi Rồng
133.Tất cả sẽ thành Phật
134.Ánh sáng đèn nến
135.Sao không dâng trà?
136.Phật màu trắng
137.Cột phước Ca Diếp
138.Bảo Cung Tịch Diệt
139.Phật thấy Sao Mai
140.Không lộ ra ngoài
141.Năm Mới Giáp Tý
142.Đất trời ngăn cách
143.Hiểu việc
144.Hư Không già
145.Chúc Mừng Năm Mới
146.Đưa lên một ngón tay
147.Cỏ Pháp Hỷ

148.Hạc Minh hỏi
149.Ba Thiên Sư hét
150.Tâm Quang - kệ Cảnh Hư
151.Cây Vô Ảnh
152.Mãn Không dâng thơ
153.Thơ Tỏ Ngộ Mãn Không
154.Thơ tự tả Mãn Không
155.Biển Xanh - thơ M.Không
156.Thơ M.Kh. gởi Huệ Nhựt
157.Mây Trắng -thơ M.Không
158.Mãn Không tặng thơ
 Chùa Bát Không
159. Ngày Phật Thành Đạo
 thơ Mãn Không
160.Xem Đảo Kiến Am
 thơ Mãn Không
161.Phật Đản - thơ M. Không
162.Đỉnh Tỳ Lô -thơ M.Không
163.Vịnh Thái Sơn - thơ M.K
164.Cảnh Thái Sơn - thơ M.K
165.Kiết Hạ An Cư - thơ M.K
166.Mãn Không tặng thơ
 Bảo Nguyệt
167.Mãn Không tặng thơ
 Vân Nham
168.Quạt Tre - thơ M.Không
169.Thuyền Bát Nhã- thơ MK
170.Hét Ba Ngàn - thơ M.K
171.Hang Phổ Đức - thơ M.K
172.Bốn Mùa - thơ Sùng Sơn
173.Ngày Thành Đạo thơ MK
74. Mãn Không truyền kệ
 cho Cổ Phong
175.Thơ Ngộ Đạo , Sùng Sơn
176.Ban thơ Nhi Đồng,S.Sơn

177. Mặt Thật xưa nay
thơ Sùng Sơn
178. Giải Chế -thơ Sùng Sơn
179. Vô Phân Biệt- thơ S.Sơn
180. Thơ Tố Ngộ. Hán Nham
181. Núi Bắc Núi Nam
thơ Hán Nham
182. Ánh Trăng Tâm-thơ HN
183. Không cần nhập vạn
Định - thơ Hán Nham
184. Hoa Đào hồng
thơ Thanh Thành
185. Thơ Tố Ngộ của Tây Sơn
186. Trăng & Gió thơ Tây Sơn
187. Không trắng không xanh
thơ Hiếu Phong
188. Thuyền không đáy
thơ Hiếu Phong
189. Hoa Đào bay trong tuyết
190. Chiếc gậy Lão Tăng
thơ Ấn Giác
191. Thời điểm tốt đẹp
thơ Cảnh Hư
192. Trần Thế thơ H. Phong
193. Những Tiếng Cười
194. Điểm Linh trong sáng
195. Đạt đến Không Biết
là Tự Tánh
196. Giờ 25
197. Xuân
198. Minh Minh
199. Hết và Đánh
200. Mây hiện núi Nam
201. Không biết làm sao dạy?
202. Hiếu Phong Tố Ngộ
203. Cửa Thành
204. Pháp quyển BD Đạt Ma
205. Chủ Nhân Ông ở đâu?
206. Đối Phật lừa Tổ
207. Câu Sống và Câu Chết
208. Sanh và Diệt
209. Hiếu Phong - Ba cổng
210. Mười chứng bệnh Vô
211. Hang Sư Tử
212. Trời cao Đất dày
213. Truyền Pháp.
214. Một Vật là gì?
215. Gậy Thiền Động Sơn
216. Những Vết chân rồng
217. Giám và Di
218. Tiếng gầm sư tử đá
219. Trăng và Khách
220. Gặp Phật
221. Pháp Phật không mắt,
tai và miệng.
222. Hoàng oanh và Cò trắng
223. Không lỗ mũi
224. Treo Ngược
225. Nửa Chữ Vô
226. Xưa nay không một vật
227. Đệ nhất cú
228. Răng mọc lông
229. Rừng gai khắp chốn
230. Trí Linh Không Tịch
231. Vòng tròn Mã Tổ
232. Không chướng ngại
233. Sai lầm
234. Sanh quán ở đâu ?
235. Một vật trong sáng
236. Bồ Đề là gì ?

237. Không Tâm không Pháp
 238. Danh và Đạo
 239. Làm và không làm
 240. Xử Sự
 241. Buông bỏ
 242. Đạo như giếng nước
 43. Trước Đạo và Thánh nhơn
 244. Mẹ Vạn vật
 245. Thường tại với chúng sanh
 246. Đạo như nước
 247. Lối về yên lặng
 248. Đức Tốt
 249. Rộng mở như bầu trời
 250. Tình yêu và Thế giới
 251. Tinh túy của Trí huệ
 252. Cảnh yên tịnh tại đâu?
 253. Việc làm bậc Thánh
 254. Quên mất Đạo lớn.
 255. Vứt bỏ
 256. Đây là Sự thật
 257. Thành thật chính bạn
 258. Buông bỏ tự kỷ
 259. Bốn phận của bạn
 260. Bốn lực lượng lớn
 261. Đại Bí Mật
 262. Trung tâm của vòng tròn
 263. Giữ Trung Đạo
 264. Làm ra Vạn vật
 265. Không ham muốn
 266. Khi Đạo bị mất
 267. Cùng Đạo hợp nhất
 268. Hữu sanh từ Vô
 269. Người ngu
 270. Đạo sanh ra từ đâu?
 271. Đạo tự phát ngôn
272. Không Tâm riêng
 273. Bậc Thánh đi đâu?
 274. Thật Biết
 275. Người tốt và người xấu
 276. Chân Tánh
 277. Tránh Thông minh và
 Giàu có
 278. Luôn luôn thanh thản
 279. Lời nói Chân thật
 280. Chó của Triệu Châu
 281. Chồn của Bách Trượng
 282. Ngón tay Câu Chi
 283. Bồ ĐỀ ĐẠT Ma không râu
 284. Hương Nghiêm trên cây
 285. Đức Phật cầm hoa
 286. Triệu Châu rửa bát
 287. Hề Trọng chế xe
 288. Đại Thông Trí Thắng
 289. Thanh Thoát nghèo
 290. Triệu Châu hỏi Chủ am
 291. Thụy Nham Ngạn
 gọi Ông Chủ
 292. Đức Sơn bưng bát
 293. Nam Tuyền chém mèo
 294. Sáu mươi hèo Động Sơn
 295. Chuông vang mặc áo
 297. Động Sơn - Ba cân gai
 298. Tâm bình thường là đạo
 299. Đại Lực sĩ
 300. Vân Môn - Que cứt khô
 301. Ca Diếp - Cột phướn
 302. Không nghĩ Thiện,
 Không nghĩ Ác
 303. Đoạn lia ngọn ngữ
 304. Tòa thứ Ba nói pháp

305. Hai Tăng cuốn rèm
 306. Chẳng Tâm, chẳng Phật
 307. Cây đuốc Long Đám
 308. Chẳng phải gió ,
 Chẳng phải phướn
 309. Tức Tâm tức Phật
 310. Không Tâm, không Phật
 311. Triệu Châu khám phá
 Bà lão
 312. Ngoại đạo hỏi Phật.
 313. Trí chẳng phải Đạo
 314. Cô Thanh lìa hồn
 315. Gặp người đạt Đạo
 316. Cây Bách trước sân
 317. Trâu qua khung cửa
 318. Vân Môn - Sấy lời
 319. Đá đổ tịnh bình
 320. Bồ Đề Đạt Ma an tâm
 321. Nữ nhân xuất định
 322. Trúc bễ Thủ Sơn
 323. Gậy Thiền Ba Tiêu
 324. Kẻ ấy là ai?
 325. Rõng nhiên không Thánh
 326. Mã Tổ không khòe
 327. Mỗi ngày là ngày tốt
 328. Trần Thượng thư
 gặp Tư Phước
 329. Lòng may Thúy Nham
 330. Triệu Châu – Bốn cổng
 331. Mục Châu hỏi Tăng
 332. Chén bạc Ba Lãng
 333. Người trong cỏ
 334. Bách Trượng trên đỉnh
 Đại Hùng
 335. Thân bày gió Thu
336. Củ cải Triệu Châu
 337. L. Tế - Đại ý Phật Pháp
 338. Văn Thù - Trước ba ba
 339. V. Môn - Sư tử lông vàng
 340. Nam Tuyền - Cây nở hoa
 341. Triệu Châu - Người đại tử
 342. Động Sơn - Không nóng
 không lạnh
 343. Hòa Sơn đánh trống
 344. Cầu Triệu Châu
 345. Gậy Thiền Vân Môn
 346. Vòng tròn Nam Tuyền
 347. Kim Ngưu - Ha ha ha!
 348. Bánh Vân Môn
 349. Đầu Tử - Tiếng Phật
 350. Tr. Châu - Bé mới sanh
 351. Đại long - Pháp thân
 bất diệt
 352. Đồng Phong gằm
 353. V. Môn - Kho bếp ba cửa
 354. Trí Môn - Thể Bát Nhã
 355. T. Châu - Ba chuyển ngữ
 356. Sùng Sơn - Bốn Như Thị
 357. Sùng Sơn - Chủ Khách
 358. Kệ Lục Tổ
 359. Đầu Lục Tổ
 360. Sùng Sơn – Phật Thật
 361. Đâu là Bồ Đề Đạt Ma?
 362. Rơi tro trên thân Phật
 363. Cổ Phong – Chuột ăn
 thức ăn mèo
 364. Sùng Sơn - Ba người
 cùng đi
 365. Sùng Sơn – Muôn
 Pháp về Một